

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

**LỊCH SỬ
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
(2004-2014)**

HÀ NỘI - 2020

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN
BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

NHÓM BIÊN SOẠN
TS. NGUYỄN HỮU DŨNG (Chủ biên)
PGS.TS. NGUYỄN VĂN NHẬT (Đồng chủ biên)
TS. LÊ MẬU NHIỆM
TS. NGÔ HOÀNG NAM
TS. DUY THỊ HẢI HƯỜNG
THS. NGUYỄN TIẾN KHOA

LỜI MỞ ĐẦU

Trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập và giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng là đường lối chiến lược xuyên suốt của cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết dân tộc là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Đại đoàn kết toàn dân tộc lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, xoá bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần, giai cấp, xây dựng tình thân ái, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, song Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có vai trò rất quan trọng. Với vị trí, vai trò đã được Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xác định: “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài*”, Mặt trận đã tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước. Để thực hiện tốt mục tiêu trên, Mặt trận đã thực hiện những nhiệm vụ cơ bản như: tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giám sát và phản biện xã hội; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước; thực hiện và mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân.

Bước sang thế kỷ XXI, công cuộc đổi mới đất nước đứng trước nhiều thời cơ và vận hội nhưng cũng phải đương đầu với nhiều nguy cơ, thách thức. Tình hình chính trị, kinh tế, an ninh khu vực và quốc tế diễn biến phức tạp, khó lường. Bên cạnh đó những tác động tiêu cực của quá trình biến đổi khí hậu; sự chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp đổi mới; sự

suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí cùng với những hạn chế, yếu kém trong quản lý, điều hành trên một số lĩnh vực kinh tế, xã hội... đang kìm hãm, cản trở sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX và X của Đảng Cộng sản Việt Nam về nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trong 10 năm với hai kỳ Đại hội VI và VII, MTTQ Việt Nam đã thực hiện tốt việc tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp ngày càng rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững kỷ cương và ổn định xã hội, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bảo vệ Tổ quốc, làm tốt vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, cầu nối vững chắc giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, tăng cường đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới.

Cuốn sách ***Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2004 - 2014)*** nhằm dựng lại một cách khách quan, toàn diện tổ chức, hoạt động và đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua hai kỳ đại hội: Đại hội VI (2004-2009) và Đại hội VII (2009-2014) trên các mặt: Kiến toàn tổ chức, đổi mới nội dung hoạt động; thực hiện đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; tham gia vào việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và chính quyền các cấp; đồng thời rút ra một số nhận xét, bài học kinh nghiệm để Mặt trận tiếp tục phát huy vai trò của mình, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay và trong những năm tiếp theo.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong nghiên cứu và biên soạn, song cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, khiếm khuyết. Nhóm biên soạn rất mong nhận được sự chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các thời kỳ, sự đóng góp ý kiến của các nhà khoa học và bạn đọc để cuốn sách có chất lượng cao hơn khi tái bản.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, các tác giả đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự đóng góp ý kiến của các đồng chí Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các thời kỳ, sự giúp đỡ của Văn phòng, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các trung tâm lưu trữ,

các thư viện,... đã đóng góp nhiều công sức trong việc cung cấp tư liệu, biên tập và xuất bản cuốn sách này.

CHỦ BIÊN

TS. Nguyễn Hữu Dũng

Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

Chương 1

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỪ NĂM 2004 ĐẾN NĂM 2009

I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ VÀ VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Tình hình thế giới và trong nước những năm đầu thế kỷ XXI

Vào những năm đầu thế kỷ XXI, trên thế giới, hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục phục hồi và phát triển nhưng vẫn tiềm ẩn những yếu tố bất trắc khó lường. Toàn cầu hoá kinh tế tạo ra cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều yếu tố bất bình đẳng, gây khó khăn, thách thức lớn cho các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển. Cạnh tranh kinh tế - thương mại, giành giật các nguồn tài nguyên, năng lượng, thị trường, nguồn vốn, công nghệ... giữa các nước ngày càng gay gắt. Khoa học và công nghệ sẽ có bước tiến nhảy vọt và những đột phá lớn.

Những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai, hoạt động khủng bố, những tranh chấp về biên giới, lãnh thổ, biển đảo và các tài nguyên thiên nhiên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp. Các mâu thuẫn lớn của thời đại vẫn rất gay gắt. Nhiều vấn đề toàn cầu bức xúc đòi hỏi các quốc gia và các tổ chức quốc tế phối hợp giải quyết: khoảng cách chênh lệch giữa các nhóm nước giàu và nước nghèo ngày càng lớn; sự gia tăng dân số cùng với các luồng dân di cư; tình trạng khan hiếm nguồn năng lượng, cạn kiệt tài nguyên, môi trường tự nhiên bị huỷ hoại; khí hậu diễn biến ngày càng xấu, kèm theo những thiên tai khủng khiếp; các dịch bệnh lớn, các tội phạm xuyên quốc gia có chiều hướng tăng.

Ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói chung và Đông Nam Á nói riêng, xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển tiếp tục gia tăng, nhưng luôn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định như: tranh chấp về ảnh hưởng và quyền lực, về biên giới, lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên giữa các nước; những bất ổn về kinh tế, chính trị, xã hội ở một số nước...

Đối với Việt Nam, bên cạnh những thuận lợi do tiến trình đổi mới tạo ra, đất nước cũng gặp không ít khó khăn, thách thức do những yếu kém vốn có của nền kinh tế trình độ thấp; thiên tai, dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi; tình hình thế giới và khu vực diễn biến hết sức phức tạp, nhất là sau sự kiện ngày 11-9-2001 ở Mỹ; kinh tế thế giới và khu vực đan xen những biểu hiện suy thoái, phục hồi và phát triển, sự cạnh tranh và chính sách bảo hộ bất bình đẳng của một số nước...

Tuy vậy, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, công cuộc đổi mới đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

Nền kinh tế đã vượt qua thời kỳ suy giảm, đạt tốc độ tăng trưởng khá cao và phát triển tương đối toàn diện. Trong thời kỳ này, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm sau tăng cao hơn năm trước, bình quân trong 5 năm 2001 - 2005 là 7,51%, đạt mức kế hoạch đề ra¹. Tổng vốn đầu tư vào nền kinh tế tăng nhanh đã làm tăng đáng kể năng lực sản xuất kinh doanh, tạo nhiều sản phẩm có sức cạnh tranh, hoàn thành và đưa vào sử dụng nhiều công trình lớn về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực và cơ sở vật chất - kỹ thuật của nền kinh tế. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đến năm 2005, tỉ trọng giá trị nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trong GDP còn 20,9% (kế hoạch 20 - 21%), công nghiệp và xây dựng 41% (kế hoạch 38 - 39%), dịch vụ 38,1% (kế hoạch 41 - 42%). Các thành phần kinh tế đều phát triển².

Hoạt động kinh tế đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế có bước tiến mới rất quan trọng. Một số sản phẩm đã có sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Xuất khẩu, nhập khẩu có tốc độ tăng trưởng khá, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 50% GDP. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) liên tục tăng qua các năm. Đã có một số dự án của Việt Nam đầu tư ra nước ngoài. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bước đầu được xây dựng. Thị trường hàng hoá phát triển tương đối nhanh; một số loại thị trường mới đã hình thành.

Văn hoá và xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt; việc gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội có chuyển biến tốt; đời sống các tầng lớp nhân dân được cải thiện. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển và được đầu tư nhiều hơn, cơ sở vật chất được tăng cường, quy mô đào tạo mở rộng, nhất là ở bậc trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. Trình độ dân trí được nâng lên rõ rệt. Khoa học và công nghệ có bước phát triển mới, góp phần tích cực vào việc hoạch định đường lối, chính sách, điều tra đánh giá tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học, nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

Công tác xoá đói giảm nghèo được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, biện pháp. Đến cuối năm 2005, tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn Việt Nam cho giai đoạn 2001 - 2005) còn 7% (năm 2001 là 17,5%, kế hoạch là 10%). Việt Nam

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 56.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Sđd, tr.56.

đã kết hợp tốt các nguồn lực của Nhà nước và nhân dân, xây dựng nhiều công trình kết cấu hạ tầng kinh tế, văn hoá, xã hội cho các vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc³.

Trong 5 năm từ 2001 đến 2005, xã hội đã tạo việc làm cho 7,5 triệu lao động, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 5,7 triệu đồng năm 2000 lên trên 10 triệu đồng năm 2005. Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân đạt nhiều kết quả; mạng lưới y tế, đặc biệt là y tế cơ sở được mở rộng; khống chế và đẩy lùi một số dịch bệnh nguy hiểm; tuổi thọ trung bình của dân số nước ta tăng từ 67,8 (năm 2000) lên 71,5 (năm 2005).

Hoạt động văn hoá, thông tin, báo chí, thể dục thể thao... có tiến bộ trên một số mặt. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, gia đình liệt sĩ, các hoạt động nhân đạo, từ thiện... thu hút sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng và an ninh được tăng cường; quan hệ đối ngoại có bước phát triển mới. Độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh chính trị của đất nước được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Quân đội nhân dân và Công an nhân dân có nhiều thành tích trong xây dựng lực lượng, nâng cao tinh thần chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước và nhân dân phát triển mạnh, góp phần giữ vững môi trường hoà bình, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Một số vấn đề về biên giới, lãnh thổ, vùng chồng lấn trên biển với một số quốc gia đã được giải quyết; chủ động và tích cực tham gia các diễn đàn thế giới; tổ chức thành công nhiều hội nghị quốc tế và khu vực tại Việt Nam.

Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có tiến bộ trên cả ba lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Quốc hội có những đổi mới quan trọng trong công tác lập pháp, tiếp tục sửa đổi, bổ sung Hiến pháp và hệ thống pháp luật. Bộ máy nhà nước đã được tăng cường một bước về tổ chức và hoạt động; phân định cụ thể hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Chính phủ, của các bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp; đồng thời thực hiện sự phân cấp nhiều hơn. Các hoạt động tư pháp và công tác cải cách tư pháp có những chuyển biến tích cực.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Sđd, tr. 58.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân hoạt động ngày càng thiết thực. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được mở rộng và có hiệu quả hơn, nhất là ở xã, phường. Công tác dân tộc, tôn giáo, vận động người Việt Nam ở nước ngoài có tiến bộ.

Công tác xây dựng Đảng đạt một số kết quả tích cực. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, phát triển đảng, công tác kiểm tra có những chuyển biến mới. Đa số cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, năng động, sáng tạo, giữ gìn phẩm chất đạo đức.

Tuy nhiên, đến những năm đầu thế kỷ XXI, kinh tế, xã hội đất nước vẫn còn những hạn chế và yếu kém. Tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với khả năng; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn kém; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm. Trình độ khoa học, công nghệ, năng suất lao động thấp; giá thành nhiều sản phẩm còn cao so với khu vực và thế giới. Nhiều nguồn lực và tiềm năng trong nước chưa được huy động và khai thác tốt. Đầu tư của Nhà nước dần trải, hiệu quả chưa cao, thất thoát nhiều. Lãng phí trong chi tiêu ngân sách nhà nước và tiêu dùng xã hội còn nghiêm trọng. Môi trường tự nhiên ở nhiều nơi bị huỷ hoại, ô nhiễm nặng. Chất lượng nguồn nhân lực thấp, lao động chưa qua đào tạo vẫn là phổ biến. Hoạt động kinh tế đối ngoại còn hạn chế. Nhiều doanh nghiệp chưa đủ sức vượt qua những khó khăn về cạnh tranh và thị trường. Việc hoạch định và thực hiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển và vận hành hệ thống thị trường chưa đồng bộ; một số nguyên tắc của thị trường bị vi phạm; tư duy bao cấp chưa được khắc phục triệt để.

Cơ chế, chính sách về văn hoá - xã hội chậm đổi mới; nhiều vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết tốt. Khoảng cách chênh lệch về thu nhập, mức sống giữa các tầng lớp nhân dân, giữa các vùng còn cao. Chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp. Khoa học và công nghệ chưa đáp ứng kịp yêu cầu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực trong giáo dục, văn hóa, y tế, thể dục thể thao còn yếu kém. Tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn nghiêm trọng. Tội phạm và một số tệ nạn xã hội có chiều hướng tăng. Tai nạn giao thông gây nhiều thiệt hại về người và của.

Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại còn một số mặt hạn chế. Sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang chưa được phát huy đầy đủ. Ở một số địa bàn, còn những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội. Công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh, đối ngoại chưa theo kịp diễn biến của tình hình. Sự phối

hợp giữa an ninh, quốc phòng và đối ngoại trong việc giải quyết một số vấn đề cụ thể thiếu chặt chẽ.

Tổ chức và hoạt động của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân còn một số khâu chậm đổi mới. Bộ máy quản lý nhà nước các cấp, nhất là ở cơ sở còn yếu kém. Cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở nhiều nơi còn mang tính hành chính, hình thức. Dân chủ trong xã hội còn bị vi phạm. Kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi không nghiêm.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa đạt yêu cầu. Nhiều tổ chức cơ sở đảng thiếu sức chiến đấu và không đủ năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh. Công tác tổ chức và cán bộ còn nhiều mặt yếu kém. Chất lượng và hiệu quả kiểm tra, giám sát chưa cao.

2. Phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI nhiệm kỳ 2004-2009

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã diễn ra từ ngày 18 đến ngày 25-4-2006 tại Thủ đô Hà Nội đã đề ra mục tiêu cho 5 năm 2006-2010 là: “Sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại”. Nhịp độ tăng trưởng GDP bình quân trong 5 năm là 7,5 - 8%/năm, phấn đấu đạt trên 8%.

Đại hội X đã chú trọng đặc biệt đến nhiệm vụ then chốt là xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Nhiệm vụ đề ra cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng tại Đại hội X là toàn diện và cụ thể, bao gồm từ tư tưởng, tổ chức và cán bộ đến phương thức lãnh đạo. Nét mới về xây dựng Đảng tại Đại hội X là việc làm sáng tỏ bản chất của Đảng và đưa ra cách diễn đạt mới về Đảng. Thay vì cách diễn đạt như Điều lệ hiện hành (trước Đại hội X) “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc”, Đại hội X bổ sung thêm một vế, thành: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”.

Một trong những quan điểm mới nữa của Đảng tại Đại hội IX là cho phép Đảng viên của Đảng được làm kinh tế tư nhân, kể cả kinh tế tư bản tư nhân không giới hạn về quy mô. Đây là bước tiến quan trọng trong nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam sau 20 năm đổi mới, thể hiện bước đột phá trong thay đổi tư duy của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã xác định mục tiêu và phương hướng tổng quát của 5 năm 2006 - 2010 là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; phát triển văn hoá; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tăng cường quốc phòng và an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại”⁴.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để thực hiện thành công mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006-2010, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X nhấn mạnh nhiệm vụ phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống.

Trên cơ sở chủ trương, đường lối và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước do Đại hội IX và Đại hội X đề ra và căn cứ và chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI đã đề ra *phương hướng hoạt động* của Mặt trận là:

“Phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, ý thức trách nhiệm và quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục mở rộng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đoàn kết quốc tế; nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, góp phần cùng Đảng và Nhà nước xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và ý nguyện của nhân dân; hướng mạnh hơn nữa các hoạt động của Mặt trận về cơ sở, cộng đồng dân cư; tập hợp rộng rãi và động viên các tầng lớp nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh của thập niên đầu thế kỷ XXI, trước mắt là kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2001 - 2005, tạo đà đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”⁵.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Sdd, tr. 76.

⁵ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 64-65.

Để thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ chung nêu trên, Đại hội VI Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định *Chương trình hành động* nhiệm kỳ 2004 - 2009 như sau:

1. Củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Để củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước cùng cấp vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức, biện pháp sinh động, sát hợp với đặc điểm, trình độ của mỗi tổ chức, tầng lớp xã hội, làm cho mọi người hiểu biết đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận dân tộc thống nhất, về lịch sử dựng nước giữ nước và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta, thực hiện lời dạy của Bác Hồ “Dân ta phải biết sử ta”, tiếp tục triển khai thực hiện *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* trong hệ thống chính trị, nhất là trong các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc của Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách về dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài và chính sách đối với người nghèo, đồng thời tham gia cùng Nhà nước tiếp tục thể chế hóa các chính sách đối với các giai cấp và tầng lớp xã hội theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa IX của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Thực hiện dân chủ và công bằng xã hội, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp ở cơ sở, đi liền với tăng cường trật tự, kỷ cương, bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích giữa cá nhân, tập thể và xã hội, trong đó coi lợi ích cá nhân là động lực trực tiếp và quan trọng.

- Sâu sát cuộc sống của nhân dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo vệ các lợi ích chính đáng và hợp pháp người dân, quan tâm những người nghèo và bất hạnh trong cuộc sống, những nạn nhân trong chiến tranh, đặc biệt là những người tàn tật, người nhiễm chất độc màu da cam/đioxin, các cháu bị dị tật bẩm sinh; không định kiến và phân biệt đối xử, làm cho mọi người ai cũng an tâm phấn khởi, thấy được sự chăm lo của Nhà nước, sự quan tâm, cứu trợ, đùm bọc của cộng đồng và xã hội để tự vươn lên trong cuộc sống.

- Chủ động phát hiện và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; giải quyết các vấn đề bức xúc trong xã hội, trong cuộc sống

đòi thường của người dân, tổ chức tốt hơn nữa, mạnh hơn nữa công tác hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; thực hiện đoàn kết từ mỗi gia đình, cộng đồng thôn, làng, ấp, bản..., mỗi tổ chức, đơn vị, tạo nên sự đồng thuận cao trong toàn xã hội. Cùng các cơ quan nhà nước phấn đấu giải quyết tốt những vụ án oan sai và đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên cần tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về khu dân cư và cơ sở, hiểu tâm tư, nguyện vọng của từng giới, từng cộng đồng; phát huy vai trò của các nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; phát triển thêm các tổ chức thành viên, thu hút thêm đoàn viên, hội viên vào tổ chức, làm cho đoàn viên, hội viên gắn bó với tổ chức, nhằm mở rộng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát huy mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cùng với các tổ chức thành viên cần góp sức cùng Nhà nước tạo điều kiện và môi trường thuận lợi nhằm triệt để giải phóng sức sản xuất, khuyến khích mọi người, mọi thành phần kinh tế phát huy cao độ nguồn lực và tài năng sáng tạo, ra sức phát triển sản xuất, kinh doanh, làm giàu cho mình, cho đất nước, cần kiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua làm kinh tế giỏi, xóa đói, giảm nghèo; tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng; vận động toàn xã hội học tập, áp dụng các tiến bộ của khoa học - công nghệ vào sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa, ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm độc hại..., tích cực góp phần thực hiện xã hội hóa sự nghiệp giáo dục - đào tạo, nâng cao trình độ học vấn, nghiệp vụ, tay nghề, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xã hội hóa sự nghiệp y tế, thể dục, thể thao, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Mặt trận các cấp tiếp tục nâng cao hiệu quả cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* ở tất cả thôn, làng, ấp, bản, khu dân cư, làm cho mỗi khu dân cư ngày càng thể hiện rõ bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tiếp tục triển khai tốt cuộc vận động *Ngày vì người nghèo*, xây dựng *Quỹ vì người nghèo*, góp phần tích cực phấn đấu hoàn thành mục tiêu đến năm 2005 cả nước cơ bản không còn hộ đói, đến năm 2010 cơ bản không có hộ nghèo, không còn nhà dột nát. Vận động các thành phố, các địa phương kinh tế phát triển, giúp đỡ vùng nghèo, các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo.

Thông qua các chương trình, dự án tạo điều kiện giúp người nghèo vay vốn, học nghề, áp dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ và kinh nghiệm của những người sản xuất giỏi vào sản xuất, chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng thêm mùa vụ để tự vươn lên thoát nghèo.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên bằng những việc làm thiết thực, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trước hết là công nghiệp hóa nông nghiệp và nông thôn như:

- Phối hợp cùng Nhà nước sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng chính sách, pháp luật nhằm huy động mọi nguồn lực trong dân, trong các thành phần kinh tế, bà con Việt Nam sinh sống ở nước ngoài và các nước bè bạn đầu tư nhiều hơn vào sản xuất, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo cơ hội và điều kiện để mọi người phấn khởi sản xuất kinh doanh, làm giàu cho mình, tạo ra nhiều của cải cho xã hội.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho mọi người có cơ hội lập thân, lập nghiệp; mở thêm nhiều ngành, nghề mới, phát triển kinh tế trang trại và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Động viên và khuyến khích mọi người, mọi thành phần kinh tế áp dụng những thành tựu tiên bộ của khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, làm ra nhiều sản phẩm hàng hóa có chất lượng cao, mẫu mã đẹp, đủ sức cạnh tranh với hàng ngoại, đồng thời bảo vệ tốt môi trường; nhân rộng các mô hình hợp tác, liên kết có hiệu quả trong đầu tư phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

3. Tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu và hành động chia rẽ, phá hoại của các thế lực thù địch, nhận rõ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, là nghĩa vụ thiêng liêng của mọi người dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên phát huy vai trò của mình trong việc tập hợp, cổ vũ, động viên nhân dân tham gia các phong trào: xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thực hiện tốt chính sách đối

với thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước; động viên thanh niên hăng hái thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc và tham gia giúp đỡ họ giải quyết việc làm sau khi hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan nhà nước tham gia giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc: các tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm độc hại, kết hợp với việc xây dựng ở từng cơ sở, cộng đồng dân cư cuộc sống văn hóa lành mạnh, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, kiên quyết đấu tranh làm thất bại các luận điệu và mọi hành động xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm ly khai, chia rẽ các tôn giáo, các dân tộc hòng sử dụng chiêu bài dân chủ, nhân quyền để can thiệp vào công việc nội bộ nước ta, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức, động viên nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân trong sạch vững mạnh; xây dựng, chỉnh đốn Đảng để Đảng thực sự xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tổ chức, động viên các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội trong quá trình tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và hình thành trong nhân dân ý thức sống và làm việc theo *Hiến pháp* và pháp luật; tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh với Đảng, Nhà nước; cùng Nhà nước chăm lo bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Tổ chức tốt hơn những hình thức giám sát phù hợp việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan nhà nước, việc làm, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, đại biểu dân cử; vận động nhân dân giám sát việc thực hiện cải cách hành chính, phát hiện, tố giác và tích cực đấu tranh chống bệnh quan liêu, tội tham nhũng và các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật, lợi dụng chức quyền để nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “thực sự là công bộc của dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”, làm việc với phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

5. Mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân tăng cường đoàn kết quốc tế

Với xu thế toàn cầu hóa kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, hoạt động đối nội và đối ngoại của mỗi quốc gia ngày càng gắn bó chặt chẽ và tác động lẫn nhau. Trong bối cảnh mới, bài học về kết hợp sức

mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tăng cường phát triển tình hữu nghị và đoàn kết quốc tế, càng cần được phát huy mạnh mẽ trong điều kiện hiện nay.

Hoạt động đối ngoại nhân dân gắn với hoạt động đối ngoại của Đảng, hoạt động ngoại giao của Nhà nước sẽ góp phần quan trọng thực hiện “đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”⁶.

Mở rộng hoạt động đối ngoại của Mặt trận nhằm tăng cường quan hệ song phương và đa phương với các tổ chức nhân dân các nước, nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức phi chính phủ quốc gia và quốc tế, nhằm tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới đối với công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.

Tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị hợp tác với tổ chức mặt trận, các đoàn thể nhân dân của các nước bạn bè truyền thống; mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức nhân dân các nước láng giềng trong khu vực và các nước đang phát triển...

- Tổ chức, động viên nhân dân tham gia các hoạt động hưởng ứng các phong trào nhân dân thế giới đấu tranh chống khủng bố, chống chạy đua vũ trang, chống nguy cơ chiến tranh, bảo vệ môi trường vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội⁷.

Để phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động nêu trên trở thành hiện thực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục đổi mới cách nghĩ, cách làm; tăng cường tổ chức, bộ máy và tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, triển khai kế hoạch thực hiện từ Mặt trận Trung ương tới Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trong toàn quốc.

II. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH

1. Chủ trương và phương thức hoạt động

Cùng với việc lãnh đạo toàn diện công cuộc đổi mới đất nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành, tổ chức thực hiện nhiều nghị quyết về đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị gồm Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 119.

⁷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Sdd, tr. 65-73.

thứ IX của Đảng (năm 2001) đã chỉ rõ: “*Mở rộng và đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân... tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, khắc phục tình trạng hành chính hoá, phô trương, hình thức, quan liêu, xa dân...*”⁸.

Văn kiện Đại hội X (2006) khi nói về các nhiệm vụ và giải pháp đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy của Đảng và của hệ thống chính trị, đã xác định: “*Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân phù hợp với chức năng, tôn chỉ, mục đích hoạt động của từng tổ chức; hướng về cơ sở; khắc phục tình trạng hành chính hoá, xa dân, phô trương, hình thức*”. Cũng tại Đại hội X, lần đầu tiên Văn kiện Đảng đã ghi nhận: “*Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*” và “*Xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, quyết định lớn của Đảng và việc tổ chức thực hiện, kể cả đối với công tác tổ chức và cán bộ*”⁹.

Tiếp đó, ngày 08-12-2009, Bộ Chính trị đã ký ban hành Kết luận số 62-KL/TW “*Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” trong đó chỉ rõ các nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội trong thời gian tới.

Trên cơ sở chủ trương của Đảng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VI (khóa 2004-2009) đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu mới của đất nước¹⁰.

- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vững mạnh về tổ chức, hoạt động ngày càng thiết thực và hiệu quả, thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng rãi nhất, tập hợp và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân.

- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành nơi hội tụ trí tuệ, khơi dậy và nhân lên gấp bội tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh nội sinh của toàn dân tộc.

- Sửa đổi, bổ sung *Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* đáp ứng yêu cầu nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ mới; xác định

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Sđd, tr. 130-131

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Sđd, tr.124 và 135.

¹⁰ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Sđd, tr.74-77.

rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, nhất là cấp cơ sở và địa bàn dân cư, để Mặt trận đủ mạnh, chủ động góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội; giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ; chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của dân ngay tại các khu dân cư và cơ sở xã, phường.

- Cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt; thực hiện tốt hơn nữa nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động của các cấp mặt trận và các tổ chức thành viên.

- Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ mặt trận vững vàng về chính trị, thành thạo công việc, có tinh thần trách nhiệm cao trước nhân dân, có uy tín, được dân tin, dân mến, được Đảng tin cậy, Nhà nước tôn trọng. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách và đội ngũ cộng tác viên.

- Cùng với việc tăng cường đội ngũ cán bộ chuyên trách cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, cần đẩy mạnh việc xây dựng các tổ chức tư vấn, thu hút đông đảo các chuyên gia, cộng tác viên ở tất cả các cấp, nhằm phát huy năng lực, trí tuệ, vốn sống và kinh nghiệm hoạt động của đội ngũ này, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận.

Về phương thức hoạt động, Đại hội xác định hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải thực sự đổi mới theo hướng xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, bám sát các nhiệm vụ kinh tế - xã hội quan trọng của đất nước, của địa phương, sát với cơ sở, cộng đồng dân cư. Mặt trận phải nắm bắt kịp thời ý kiến, nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân để góp phần tích cực vào việc tham gia xây dựng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của dân, bảo vệ quyền lợi chính đáng của dân, làm tốt vai trò tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và hoạt động giám sát của Mặt trận.

Mặt trận cần tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan nhà nước, thực hiện tốt các quy chế phối hợp công tác, các nghị quyết, thông tư liên tịch đã ký kết nhằm thực hiện tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hoạt động của Mặt trận phải tạo chuyển biến thực sự trong việc phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên ở cả bốn cấp và nhất là khu dân cư trên mọi lĩnh vực hoạt động.

Ở tầm vĩ mô, Mặt trận tham gia để cùng Nhà nước tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn cho các ngành, các cấp, các địa phương, đồng thời cần tiếp tục hướng mạnh hoạt động của Mặt trận về cơ sở, và cộng đồng dân cư, hộ gia

đình. Triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Công tác mặt trận; xây dựng gia đình và cộng đồng dân cư biết tự quản ở các thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố, góp phần đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; khắc phục cách hoạt động hành chính, phô trương, hình thức, xa dân trong hoạt động của Mặt trận.

Đối với các cá nhân tiêu biểu, Mặt trận cần đẩy mạnh việc bồi dưỡng, hướng dẫn và phát huy vai trò của các cá nhân trong các giai tầng xã hội; động viên mọi người tham gia các hoạt động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đề ra.

Mặt trận cần phải đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thi đua khen thưởng trong hệ thống tổ chức mặt trận, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân như Luật thi đua - khen thưởng đã quy định.

Đối với xã hội, Mặt trận cần phải đẩy mạnh việc thu thập, tập hợp, phân tích, đánh giá dư luận xã hội và tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; tăng cường công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết hoạt động thực tiễn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Cần sớm có cơ quan thu thập dư luận xã hội của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; thực hiện thông tin hai chiều; nâng cao chất lượng và mở rộng việc phát hành báo *Đại đoàn kết*, tạp chí *Mặt trận*, *Thông tin công tác Mặt trận*, báo, tạp chí của các tổ chức thành viên; tổ chức tốt *Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc 18-11* hằng năm ở cơ sở. Sớm xuất bản *Lịch sử Mặt trận dân tộc thống nhất*; triển khai việc sưu tầm, tập hợp các hiện vật, hình ảnh tư liệu, để tiến tới xây dựng *Bảo tàng lịch sử Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam*.

Mọi hoạt động của Mặt trận khóa 2004 - 2009 phải góp phần tích cực thực hiện yêu cầu: *phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng chính đốn Đảng là then chốt, với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội*, tăng cường sức mạnh quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

Về phương thức quan hệ trong hệ thống Mặt trận, Mặt trận có bộ máy tổ chức hoàn chỉnh 4 cấp và Ban công tác Mặt trận khu dân cư là cánh tay nối dài làm cho công tác Mặt trận đến với từng cộng đồng, từng gia đình. Quan hệ từ Trung ương cho tới Ban công tác Mặt trận là quan hệ hướng dẫn thực hiện nội dung nghị quyết, chương trình hoặc nghiệp vụ. Mặt trận không có chỉ tiêu “pháp lệnh” chỉ có chỉ tiêu hướng dẫn, nhưng nhờ tính tự giác, tự nguyện của

đội ngũ cán bộ tận tâm tận lực, nhờ tinh thần thi đua, động viên khích lệ mà kết quả thường vượt trội.

Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp dưới là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp dưới thực hiện chủ trương, chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo và kiến nghị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên về các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trao đổi kinh nghiệm, phối hợp và giúp đỡ nhau trong hoạt động.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mỗi cấp cần giữ mối quan hệ chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp dưới trong việc thông báo tình hình; phản ánh tình hình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, trao đổi kinh nghiệm hoạt động; phối hợp và tổ chức các phong trào hành động có tính toàn dân trong cả nước hoặc từng địa phương. Thực hiện tốt mối quan hệ này sẽ góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của cả hệ thống Mặt trận.

Mặt trận phát huy tính tự quản của cộng đồng, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, vì vậy, hoạt động của Mặt trận phải luôn hướng về cơ sở, đó vừa là chủ trương vừa là phương thức hoạt động. Mặt trận phấn đấu đưa mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống của mọi tầng lớp nhân dân.

Để nắm được tình hình và tổ chức thực hiện chương trình hành động của Mặt trận đến từng hộ, từng người dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận cơ sở phải kiện toàn Ban công tác Mặt trận ở cộng đồng dân cư. Đối với những bản, ấp, thôn có địa bàn rộng và số hộ dân đông thì dưới Ban công tác Mặt trận có thể hình thành Tổ công tác Mặt trận, tổ nhân dân tự quản, tổ đoàn kết, các tổ ngành nghề và các cộng tác viên.

2. Kiện toàn tổ chức, xây dựng bộ máy của Mặt trận các cấp

Là tổ chức liên minh chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tổ chức theo cấp hành chính: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh); huyện, quận, thị xã thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện); xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã). Ở mỗi cấp hành chính có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Dưới cấp xã có Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Thực hiện chủ trương của Đại hội VI Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *công tác kiện toàn tổ chức, xây dựng bộ máy của Mặt trận các cấp đã được coi trọng*. Tùy theo tính đặc thù của mỗi vùng miền, mỗi địa phương, trong cơ cấu của Ủy ban Mặt trận các cấp quy tụ đầy đủ đại diện các nhân sĩ, trí thức, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài...; đại diện cá

nhân tiêu biểu, chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động xã hội được tăng cường về số lượng và chất lượng, vừa thể hiện hình ảnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vừa thể hiện tính đại diện, tính tiêu biểu và tính thiết thực trong Ủy ban Mặt trận các cấp.

Ở cấp Trung ương, qua các kỳ Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhìn chung số lượng ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đều tăng lên. Nhiệm kỳ 1988-1994 có 166 vị, nhiệm kỳ 1994-1999: 206 vị, nhiệm kỳ 1999-2004: 253 vị, nhiệm kỳ 2004-2009: 320 vị. Số lượng ủy viên Đoàn Chủ tịch qua các nhiệm kỳ cũng tăng lên. Nhiệm kỳ 1988-1994 có 30 vị; nhiệm kỳ 1994-1999: 40 vị, nhiệm kỳ 1999-2004: 45 vị, nhiệm kỳ 2004-2009: 52 vị.

Sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp, Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương đã được củng cố, kiện toàn và mở rộng về cơ cấu thành phần; năng lực công tác của đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên trách các cấp từng bước được nâng lên; quan tâm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phát huy vai trò của các chuyên gia, đội ngũ trí thức, người tiêu biểu. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp thống nhất hành động với các tổ chức thành viên để triển khai nhiệm vụ công tác theo Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp đã đề ra; đồng thời, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện Quy chế giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp. Bộ máy chuyên trách của cơ quan Mặt trận các cấp được xây dựng theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Các ban chuyên môn trong cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận các cấp được bố trí theo hướng ngày càng nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn theo quy chế làm việc có nề nếp hơn.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn các địa phương tổ chức đợt tập huấn, bồi dưỡng cán bộ đến cán bộ Mặt trận cấp huyện, xã và khu dân cư. Để chuẩn bị cho đợt tập huấn này, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo biên soạn và cung cấp tài liệu đến tận các Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Qua tập huấn, bồi dưỡng cán bộ ở các địa phương, nhận thức và năng lực công tác của cán bộ Mặt trận đã được nâng lên một bước.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các cấp ủy quan tâm kiện toàn bộ máy, đội ngũ cán bộ chuyên trách. Nhiều tỉnh, nhất là phía Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã được bổ sung thêm một Phó Chủ tịch theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và được hưởng phụ cấp theo chủ trương

của địa phương. Đến năm 2006, có 22 tỉnh, thành phố đã có phụ cấp hoạt động cho Trưởng ban Công tác Mặt trận. Các địa phương đã quan tâm củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư ngày càng sát dân hơn.

Năm 2008, theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp cơ sở đã kiện toàn các chức danh trong Ban Thường trực, bổ sung, thay thế các thành viên của Ủy ban Mặt trận; sắp xếp bộ máy chuyên trách của Mặt trận theo hướng gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả. Bộ máy của Mặt trận ở cơ sở từng bước được tăng cường. Đến năm 2008, có 12 tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã được bổ sung thêm một Phó Chủ tịch theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo chủ trương của địa phương.

Về tổ chức bộ máy Ủy ban Mặt trận các cấp, cùng với việc tăng cường đội ngũ cán bộ chuyên trách Mặt trận cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc của các tỉnh, thành phố đã xây dựng đề án tổ chức, bộ máy của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, từng bước tiến hành sắp xếp tổ chức, bộ máy của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh đáp ứng ngày càng tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cụ thể như sau:

- Văn phòng: Có 63/63 đơn vị thành lập.
- Ban Dân chủ - Pháp luật: Có 59/63 đơn vị đã thành lập; còn 02 đơn vị ghép với Ban Tôn giáo, Dân tộc, 01 đơn vị ghép với Ban Tuyên huấn và 01 đơn vị ghép với Ban Tổ chức - Cán bộ.
- Ban Phong trào: Có 55/63 đơn vị đã thành lập; còn 02 đơn vị ghép với Ban Tổ chức - Cán bộ; 07 đơn vị ghép với Ban Tuyên huấn.
- Ban Tổ chức - Tuyên huấn và Thi đua: Có 45/63 đơn vị đã thành lập; có 08 đơn vị đã thành lập Ban Tuyên huấn; còn 06 đơn vị ghép Tuyên huấn với Ban Phong trào, 02 đơn vị ghép Tuyên huấn với Tôn giáo, Dân tộc, 01 đơn vị ghép Tuyên huấn với Dân chủ - Pháp luật.
- Ban Tôn giáo - Dân tộc: Có 43/63 đơn vị đã thành lập; còn 02 đơn vị ghép với Dân chủ - Pháp luật; 02 đơn vị ghép với Tuyên huấn.

Theo báo cáo của 60 tỉnh, thành phố, tổng số cán bộ, công chức (theo biên chế) cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, tính đến tháng 9/2008 là 1384 người. 13/60 tỉnh có số lượng cán bộ dưới 20 người, thấp nhất là Bến Tre 14 người, 02 thành phố có số lượng cán bộ nhiều là thành phố Hà Nội 59

người, thành phố Hồ Chí Minh 47 người. Về cơ bản, số biên chế mới của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh là thấp so với nhu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Về chất lượng, đội ngũ cán bộ cơ quan Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh được cơ cấu như sau:

- Tổng số cán bộ 1384 người, trong đó có 465 cán bộ nữ, chiếm 34%, có 1028 cán bộ là đảng viên, bằng 74,3%; cán bộ lãnh đạo (từ Phó trưởng phòng trở lên) là 638 người, bằng 46%, trong đó 171 là nữ, chiếm 26,8%; cán bộ trong biên chế là 1220 người, bằng 88,15%, hợp đồng là 124 người, bằng 8,96%.

- Trình độ học vấn: Cán bộ có trình độ tiến sỹ là 9 người, chiếm 0,65%; thạc sỹ 13 người, chiếm 0,93%; đại học 822 người, chiếm 59,4%; cao đẳng 52 người bằng 3,76% và trung cấp 219 người chiếm 15,8%.

- Trình độ chính trị: Cử nhân 159 người, bằng 11,5%; cao cấp 316 người bằng 22,8%; trung cấp 304, người bằng 22,3%.

- Ngạch công chức: Chuyên viên cao cấp 20 người, bằng 1,49%; chuyên viên chính 326 người, bằng 23,5%; chuyên viên 659 người, bằng 47,6%; cán sự 185 người, bằng 13,4%.

- Độ tuổi: Dưới 30 là 204 người, bằng 15,1%; từ 31 đến 45 là 497 người bằng 36,2%; từ 46 đến 59 là 680 người, bằng 49%.

Như vậy, thực hiện Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VI về đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận, việc sắp xếp tổ chức, bộ máy của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh nhiệm kỳ khoá VI đã từng bước ngày càng chuyên sâu, chất lượng, hiệu quả, khắc phục tình trạng chồng chéo nhiệm vụ.

Do chức năng nhiệm vụ của Mặt trận ngày càng được tăng cường, nên cán bộ được bổ sung, tổ chức bộ máy ngày càng hoàn thiện. Nhiều địa phương đã căn cứ vào tình hình, đặc điểm gắn với chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận để xây dựng tổ chức bộ máy, như các tỉnh Nam Định, Ninh Bình, Đồng Nai... do có đông đồng bào công giáo nên đã thành lập Ban Tôn giáo; các tỉnh có đồng bào tôn giáo và đồng bào dân tộc thiểu số như Thanh Hoá, Nghệ An, Bắc Giang, Yên Bái, Phú Yên, Bình Thuận, Đắk Lắk, Lâm Đồng... thành lập Ban Tôn giáo- Dân tộc- Đối ngoại nhân dân; tỉnh Lào Cai có đến 70% đồng bào dân tộc thiểu số nên đã gắn công tác dân tộc, tôn giáo vào phong trào với quan niệm cho rằng làm công việc của phong trào cũng là vận động đồng bào dân tộc, đồng bào theo đạo. Một số tỉnh, thành phố như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Quảng Ninh có nhiều kiều bào, các tổ chức và có

người nước ngoài nên có bộ phận theo dõi khiếu nại, đối ngoại nhân dân gắn với Ban Tổ chức - Tuyên huấn...

Về số lượng biên chế cán bộ, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ gắn với đơn vị hành chính, dân số, địa bàn để phân bổ biên chế, nhìn chung là cơ bản phù hợp với tình hình chung của mỗi địa phương. Tuy nhiên so với mặt bằng chung của cả nước, biên chế cán bộ cho hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc nói chung và cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh còn thấp so với chức năng nhiệm vụ với tương quan chung và so sánh với các địa phương cũng không đồng đều. Cơ quan Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bến Tre có 14 cán bộ; các tỉnh Điện Biên, Tiền Giang, Bình Định, Quảng Bình... có dưới 20 cán bộ; các tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Vĩnh Phúc... điều kiện như các tỉnh nói trên, thậm chí địa bàn thuận lợi hơn, dân số ít hơn nhưng lại có biên chế trên 20 cán bộ.

Cho đến năm 2009, còn 15 tỉnh, thành phố chưa hình thành đủ 4 Ban chuyên môn theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mà thực hiện việc phân công phụ trách các mảng công việc theo chế độ chuyên viên.

Một số Ban Thường trực Mặt trận các tỉnh, thành phố chưa quan tâm đúng mức đến công tác củng cố kiện toàn công tác tổ chức, bộ máy, chưa xây dựng đề án, thiếu chủ động đầu tư thời gian và giải pháp để tham mưu cho cấp ủy về sắp xếp tổ chức, bộ máy của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, còn có tư tưởng trông chờ vào hướng dẫn của Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Tổ chức Trung ương Đảng.

Về tổ chức Mặt trận Tổ quốc cấp xã, phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục kiện toàn tổ chức, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, phối hợp với các cấp chính quyền từng bước tháo gỡ khó khăn về điều kiện hoạt động. Đến 2008, có 3.953/8.534 xã, phường, thị trấn thuộc 51 tỉnh, thành phố đã có 2 Phó Chủ tịch Mặt trận cấp xã theo Điều lệ, còn 13 tỉnh, thành chưa có đủ 2 Phó Chủ tịch Mặt trận cấp xã.

Để kịp thời động viên cán bộ Mặt trận ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận các cấp đã tham mưu cho các cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền giải quyết chế độ phụ cấp cho các chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn.

Công tác kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư được đầu tư, coi trọng với nhiều giải pháp thiết thực như: tổ chức sắp xếp lại quy mô của các Ban Công tác Mặt trận, tổ chức tập huấn, trang bị tài liệu cho trưởng Ban Công tác Mặt trận ở các tỉnh,

thành phố¹¹. Nhiều địa phương cố gắng tìm tòi, sáng tạo những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận như mở hội nghị chuyên đề, hội thi Trường Ban công tác Mặt trận giỏi... Nhiều cấp ủy đảng, chính quyền và Mặt trận đã có những cố gắng trong phối hợp thực hiện chế độ, chính sách cho cán các cơ sở¹².

Các địa phương đã quan tâm đổi mới phương thức hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư theo hướng sát dân hơn, bám sát nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, phối hợp với trường thôn, tổ dân phố tranh thủ uy tín của những người tiêu biểu trong cộng đồng dân cư để triển khai công tác Mặt trận tới hộ gia đình và nhân dân.

Như vậy, với chất lượng đội ngũ cán bộ còn khiêm tốn và còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện làm việc cũng như chế độ chính sách, nhưng trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã có nhiều đóng góp to lớn cho công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Mặt trận Tổ quốc các cấp đã triển khai nhiều nội dung, chương trình công tác, tổ chức tốt các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”, “*Ngày vì người nghèo*”; các phong trào thi đua yêu nước; đa dạng hóa các hình thức vận động, tuyên truyền các tầng lớp nhân dân đoàn kết chấp hành pháp luật, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống các tệ nạn xã hội; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tích cực tham gia xây dựng, giám sát bảo vệ chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, hoạt động ngày càng có hiệu lực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của từng địa phương và trên cả nước.

Nội dung hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp ngày càng được đổi mới, nhất là tập trung vào những vấn đề dân sinh, dân chủ và hướng mạnh về cơ sở, giúp đỡ, hướng dẫn cơ sở tháo gỡ khó khăn, làm cho công tác mặt trận bớt dần tính hình thức, hoạt động có kết quả ngay từ các khu dân cư và cơ sở.

3. Tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Không có thành viên

¹¹ Đến năm 2009, các địa phương đã chấm dứt việc bố trí 4.467 trường thôn và tổ trưởng dân phố kiêm trưởng Ban công tác Mặt trận.

¹² Đến năm 2009 đã có 38 tỉnh, thành phố vận dụng thực hiện chế độ phụ cấp cho Trường Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trong khi chưa có chế độ chung từ Trung ương.

thì không còn Mặt trận, nói đến Mặt trận phải luôn đề cập vai trò các tổ chức thành viên. Vì vậy, để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Mặt trận do pháp luật quy định, phương thức hoạt động chủ yếu của Mặt trận là hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động, trong đó vai trò chủ trì là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Phương thức quan hệ với các tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu được xác định là quan hệ diễn ra trong quá trình phối hợp thực hiện chương trình hành động đã được Đại hội đại biểu Mặt trận nhất trí thông qua; đồng thời, phối hợp thực hiện chương trình do các tổ chức thành viên đề ra mà Mặt trận cam kết ủng hộ và dõi theo khích lệ. Phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Mặt trận (theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam), đồng thời là phương thức hoạt động của Mặt trận.

Trên tinh thần tự nguyện tham gia Mặt trận, các thành viên là tổ chức, hay cá nhân tiêu biểu đều có quyền phát huy dân chủ, tôn trọng nhau, chia sẻ ý kiến của nhau, thương lượng cùng đi tới ý kiến thống nhất, hành động thống nhất. Đây là phương thức công tác bên trong, vận hành trong nội bộ tổ chức Mặt trận.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp thực hiện vai trò chủ trì và thống nhất hành động giữa các thành viên theo chương trình chung mang tính đặc thù của Mặt trận, liên quan đến các tầng lớp nhân dân, hoạt động trên phạm vi cả nước. Vai trò chủ trì của Ủy ban Mặt trận phải xây dựng thành kế hoạch (5 năm, hàng năm), đồng thời tôn trọng tính độc lập của các tổ chức thành viên trong Mặt trận. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mỗi cấp chịu trách nhiệm chủ trì việc phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên cùng cấp. Thống nhất mục tiêu, yêu cầu, nội dung phương châm, phương pháp, thời gian mở cuộc vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện và phân công cụ thể cho từng thành viên của Mặt trận thực hiện.

Sau Đại hội VI, các tổ chức thành viên được mở rộng. Năm 2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kết nạp thêm 4 tổ chức thành viên gồm: Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng ngoài công lập Việt Nam; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam; Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt-Đức; Hiệp hội Làng nghề Việt Nam. Đến năm 2009, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kết nạp thêm 02 tổ chức thành viên là: Liên đoàn Luật sư Việt Nam; Hội nước sạch và Môi trường Việt Nam, nâng tổng số thành viên của Mặt trận ở Trung ương lên 46 tổ chức.

Nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên trong Ủy ban Mặt trận các cấp có nhiều đổi mới, hiệu quả hơn. Trong các kỳ họp của Đoàn Chủ tịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận ở địa phương đã thực hiện ngày càng tốt hơn nguyên tắc hiệp thương dân chủ; chân thành cởi mở, đóng góp xây dựng và cùng nhau thực hiện chương trình hành động, làm cho Mặt trận thực sự là ngôi nhà Đại đoàn kết.

Năm 2007, các tổ chức thành viên như Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hội Người mù Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, Hội Sinh vật cảnh Việt Nam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ. Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội không chỉ là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong hệ thống tổ chức mình mà còn thu hút sự quan tâm của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Việc chuẩn bị nội dung và nhân sự đại hội có nhiều đổi mới, đáp ứng những yêu cầu nhiệm vụ, góp phần mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Năm 2009, để tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên và giữa các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có các buổi làm việc với lãnh đạo Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Người mù Việt Nam,... để nắm tình hình hoạt động của các tổ chức và bàn biện pháp đẩy mạnh chương trình phối hợp thống nhất hành động.

4. Phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu

Các cá nhân tiêu biểu là người có uy tín cao, có quan hệ và ảnh hưởng tốt đối với một giai cấp, một tầng lớp xã hội, một dân tộc, một tôn giáo, một cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài... Thông qua những cá nhân tiêu biểu này, Mặt trận Tổ quốc có thể tập hợp, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cùng nhau thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động chung vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mặt trận giữ mối quan hệ gần gũi, mật thiết, chăm lo và phát huy những hạt nhân này, giúp Mặt trận đi sâu trong cộng đồng, trong các tầng lớp nhân dân.

Tỷ lệ thành phần cá nhân tiêu biểu trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa sau tăng hơn so với khóa trước. Cụ thể khóa VI tăng cao (253/320 vị) so với khóa I (192/320 vị), tăng hơn 66 %, trong đó cơ cấu, thành phần có sự thay đổi rất cơ bản theo phương châm coi trọng tính đại diện,

tính thiết thực. Đặc biệt từ khóa VI, số lượng thành viên cá nhân tiêu biểu có đủ đại diện của 54 dân tộc anh em và đại biểu của các tôn giáo lớn là: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài, Hòa hảo, Hồi giáo.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII, tỷ lệ cá nhân tiêu biểu là 221/355 vị. Thành phần cơ cấu cụ thể được phân bổ sắp xếp là: nhân sỹ, trí thức đại diện cho các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, xã hội, pháp luật, văn học nghệ thuật, giáo dục, y tế, môi trường, quốc phòng - an ninh, dân tộc, tôn giáo là 65 vị; đại diện công nhân, nông dân, lực lượng vũ trang là 21 vị; đại diện các dân tộc thiểu số là 53 vị. Trong số cá nhân tiêu biểu nói trên, cơ cấu kết hợp có đủ 54 dân tộc anh em; đại diện các tôn giáo là 53 vị, với cơ cấu kết hợp đủ 13 tôn giáo lớn đã được Nhà nước công nhận; doanh nhân và các thành phần kinh tế là 44 vị; cá nhân tiêu biểu công tác Mặt trận (đã nghỉ hưu) là 09 vị; người Việt Nam ở nước ngoài là 17 vị. Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam địa phương, so với Trung ương, số lượng thành viên cá nhân được cơ cấu không cao bằng, thông thường chiếm khoảng trên dưới 30% trên tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở địa phương; (63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) với 5.163 người, cấp huyện (702 huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh) có: 35.541 người; cấp xã (11.161 xã phường, thị trấn) có 360.695 người.

Trong thành phần các cá nhân tiêu biểu, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam rất chú ý đến các cá nhân tiêu biểu là người uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số.

Thực hiện Chỉ thị 06/2008/CT-TTg, ngày 01 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Hướng dẫn số 2927/BTT-MTTW, ngày 07 tháng 04 năm 2008 về việc *"Phát huy vai trò người có uy tín, tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số"* và công văn số 3751/BTT-MTTW, đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống phối hợp lập danh sách và báo cáo tình hình, kết quả việc thực hiện chính sách và công tác phát huy vai trò người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số. Cùng với việc hướng dẫn các tỉnh thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cử các Đoàn công tác đi khảo sát tình hình thực hiện Chỉ thị 06 của Thủ tướng tại một số tỉnh như: Nghệ An, Quảng Bình, Ninh Thuận, Bình Thuận, Lai Châu, Sơn La ... Tham gia Tổ công tác liên ngành đi kiểm tra Chỉ thị 06 của Thủ tướng Chính phủ tại 3 vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ. Thông qua các cuộc khảo sát, kiểm tra đã tổng hợp tình hình thực

hiện Chỉ thị của Thủ tướng ở các địa phương và đã có những ý kiến kiến nghị với Thủ tướng thông qua cuộc họp tổng kết việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác hàng năm giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Thủ tướng Chính phủ. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Ủy ban Dân tộc tham gia tổng kết 5 năm thực hiện chỉ thị 06 của Thủ tướng Chính phủ và đã đóng góp nhiều ý kiến với Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện tốt vai trò vận động đồng bào các dân tộc thiểu số thông qua vai trò của người có uy tín trong tất cả các lĩnh vực về kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Tại các địa phương, để thực hiện các văn bản hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống đã triển khai tổ chức thực hiện, ban hành các văn bản chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư tiến hành lựa chọn người uy tín tiêu biểu và tăng cường công tác phát huy vai trò của người có uy tín, tiêu biểu trong công tác vận động thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động, các phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương. Thông qua việc triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố đã tăng cường công tác phối hợp với các tổ chức thành viên; các ngành như Dân tộc, Công An, Dân vận... nhằm phát huy vai trò của người uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số; kết quả đã lựa chọn, xây dựng được 29.885 người có uy tín trong 53 dân tộc thiểu số ở tất cả các lĩnh vực tiêu biểu trong lao động sản xuất, xoá đói giảm nghèo; trong bảo tồn, giữ gìn các giá trị văn hoá dân tộc; trong bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ cột mốc biên giới, hòa giải cộng đồng (các tỉnh có số lượng người có uy tín trong các dân tộc thiểu số cao là Hà Giang: 1.955 người, Điện Biên: 1.483 người, Sơn La: 2.948 người, Lào Cai: 1.502 người, Tuyên Quang: 1.223 người, Lạng Sơn: 1.634 người, Yên Bái: 1.305 người, Hòa Bình: 1.647 người, Thanh Hóa: 1.603 người, Nghệ An: 1320 người, Đắk Lắk: 1.364 người...).

Đội ngũ người uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số đã phát huy vai trò trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Nhiều người đã được Mặt trận Tổ quốc các cấp suy tôn, tạo điều kiện để họ có tiếng nói trong việc tuyên truyền chủ

trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; truyền đạt, vận động và tổ chức thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động, các phong trào, các cuộc vận động của Mặt trận. Bằng uy tín xã hội của mình, nhiều già làng, trưởng bản, thầy lang... đã tích cực tham gia cùng vận động nhân dân thực hiện có kết quả 2 cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo” và “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, có ảnh hưởng sâu rộng góp phần tập hợp quần chúng của dân tộc mình, giới mình và địa phương mình.

Như vậy, thông qua việc phát triển hệ thống các thành viên là các tổ chức, các cá nhân tiêu biểu trong các giai tầng xã hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện chủ trương đoàn kết mọi người trong đại gia đình dân tộc Việt Nam, bao gồm các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người trong nước và người ở nước ngoài, người trong Đảng và ngoài Đảng cùng nhau xóa bỏ định kiến, mặc cảm, hận thù, hướng về tương lai, xây dựng tình thân đoàn kết, cởi mở, tin cậy lẫn nhau, tôn trọng những sự khác nhau vì mục tiêu chung là giữ vững độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

5. Hoạt động của các tổ chức tư vấn, lực lượng cộng tác viên

Sau Đại hội VI, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ra quyết định thành lập 8 Hội đồng tư vấn về các chính sách trên các lĩnh vực: Kinh tế, Dân chủ pháp luật, Khoa học giáo dục, Dân tộc, Tôn giáo, Đối ngoại và Kiềm bả, Văn hóa, Xã hội. So với các kỳ đại hội trước, tại nhiệm kỳ này, hai hội đồng mới được thành lập là Hội đồng tư vấn về Đối ngoại và Kiềm bả và Hội đồng tư vấn về Văn hóa (được tách ra từ Hội đồng tư vấn về Văn hóa - Xã hội trước đây). Đây là nhiệm kỳ có số tổ chức tư vấn nhiều nhất từ trước tới nay với số lượng ủy viên Ủy ban và chuyên gia ngoài Ủy ban tham gia là 200 người, trong đó có 23 vị trong Đoàn Chủ tịch, 88 vị Ủy viên Ủy ban, 83 vị ủy viên là chuyên gia, 4 ủy viên là cán bộ chuyên trách và 6 là cán bộ cấp vụ của các đơn vị chuyên môn của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hoạt động của các Hội đồng tư vấn bước đầu đã có nhiều đổi mới, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị với các cơ quan Nhà nước trong việc xây dựng, bổ sung và ban hành nhiều văn bản về chính sách, pháp luật của nhà nước và hoạt động của Mặt trận. Các Hội đồng tư vấn, các cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận nhiều địa phương có nhiều đổi mới trong tổ chức và phương thức hoạt

động, tích cực tham gia, góp ý kiến vào việc xây dựng chủ trương chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân của chính quyền địa phương.

Sau khi được kiện toàn, các Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng kế hoạch công tác, tổ chức nhiều cuộc họp, hội thảo chuyên đề, tham gia góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội X của Đảng và những vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân như tăng giá điện, chính sách Nhà nước về đất đai, đầu tư, giáo dục, tôn giáo, dân tộc, khiếu nại tố cáo và tham gia hội nhập kinh tế thế giới,... để Ban Thường trực góp ý với các cơ quan hữu quan.

Thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (khoá VI), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 44 tỉnh, thành phố đã thành lập được một số Hội đồng tư vấn sự tham gia của đông đảo cộng tác viên. Đến năm 2009, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc địa phương đã có 105 tổ chức tư vấn với 1.250 ủy viên tham gia và đông đảo cộng tác viên¹³.

Trong nhiệm kỳ VI, các hội đồng tư vấn của Mặt trận các địa phương đã triển khai các hoạt động tư vấn trên những vấn đề chính như: Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản chính sách, pháp luật do các cơ quan soạn thảo gửi đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố để trưng cầu ý kiến. Đây là hình thức hoạt động chủ yếu của các hội đồng; Tiến hành một số khảo sát thực tế để phục vụ cho hoạt động tư vấn của hội đồng. Đây là một hoạt động bổ ích và rất cần thiết cho các hội đồng tư vấn.

Tuy nhiên, việc tổ chức các Hội đồng tư vấn chưa có sự hướng dẫn thống nhất. Tỉnh Bạc Liêu thành lập 04 Hội đồng tư vấn; các tỉnh Tây Ninh, Thái Bình, thành phố Hà Nội có 03 Hội đồng tư vấn; các tỉnh khác có từ 1 đến 2 Hội đồng tư vấn. Số lượng thành viên các Hội đồng tư vấn cũng không có hướng dẫn thống nhất, vẫn trong tình trạng mạnh ai nấy làm. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc một số tỉnh, thành phố chưa nhận thức đầy đủ nhất quán về vai trò, vị trí của Hội đồng Tư vấn cấp tỉnh trong hoạt động của Mặt trận, chủ yếu vẫn dựa vào lực lượng cán bộ chuyên trách các cấp để thực hiện các nhiệm vụ của mình. Một số địa phương vẫn quan niệm hoạt động tư vấn là hoạt động có tính đột xuất, do chức năng từ trên xuống là chủ yếu, nên chưa chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình và kinh phí cho hoạt động.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ 2004-2009, công tác kiện toàn tổ chức và đổi mới hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp đã có những chuyển biến

¹³ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 48

tích cực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Mặt trận trong tình hình mới. Tuy vậy, ở nhiều nơi tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên vẫn còn yếu về năng lực và thiếu về số lượng, chưa quan tâm phát huy đội ngũ tư vấn, cộng tác viên. Công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ chưa cơ bản và có hệ thống. Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp có đổi mới nhưng chưa đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng các tầng lớp nhân dân, nhất là với các đối tượng dân tộc, tôn giáo. Một số nơi còn có biểu hiện hành chính hoá; chất lượng hoạt động ở cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa còn nhiều hạn chế.

6. Thực hiện Quy chế phối hợp công tác hàng năm giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Chính phủ

Hàng năm, thực hiện Quy chế phối hợp công tác, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có các buổi làm việc với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Chính phủ. Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước; giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên, các bộ, ngành ở Trung ương được tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt.

- Với Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Quy chế phối hợp, hàng năm Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm việc với Ủy ban Thường vụ Quốc hội bàn nội dung và kế hoạch triển khai trên các nội dung như: củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Phối hợp trong công tác xây dựng luật, pháp lệnh và thực hiện pháp luật; Phối hợp trong công tác tổ chức tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội với cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; Phối hợp trong hoạt động giám sát.

Về phối hợp củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các hoạt động lớn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, phong trào ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt và Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cùng với những kết quả trong công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai các chương trình hành động, Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và nhiều Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có nhiều việc làm có ý

nghĩa, tham gia sinh hoạt Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930- 18/11/2009), trực tiếp động viên nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết ở các cộng đồng dân cư; tăng cường sự gần gũi, hiểu biết và gắn bó giữa nhân dân với các đại biểu dân cử.

Về phối hợp trong công tác xây dựng luật, pháp lệnh và thực hiện pháp luật, các chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội đều được thông báo đến Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có kế hoạch giao cho các cơ quan chuyên môn, các Hội đồng tư vấn bám sát chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội để kịp thời giúp Ban Thường trực và Đoàn Chủ tịch đóng góp ý kiến vào các dự án luật, pháp lệnh khi có yêu cầu. Nhiều dự thảo luật, pháp lệnh trong quá trình chuẩn bị và trước khi thông qua đã được gửi lấy ý kiến của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số tổ chức thành viên có liên quan và đã được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy trí tuệ, tập hợp ý kiến của các chuyên gia, trí thức tiêu biểu và các tầng lớp nhân dân góp ý kịp thời.

Về phối hợp trong công tác tổ chức tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội với cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các Đoàn đại biểu Quốc hội và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp tổ chức và nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội trước và sau các kỳ họp của Quốc hội khoá XII, đảm bảo hiệu quả, thiết thực theo tinh thần *Nghị quyết liên tịch số 06 ngày 10/9/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*. Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phối hợp chặt chẽ, nâng cao chất lượng công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, nghiên cứu kỹ hơn 4.000 ý kiến, kiến nghị để xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước gửi tới Quốc hội tại các kỳ họp, đồng thời đôn đốc và giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết theo thẩm quyền quy định.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng đã phối hợp chỉ đạo các Đoàn đại biểu Quốc hội và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố phối hợp tổng kết đánh giá 4 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 06 ngày 10-9-2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam về việc hướng dẫn việc đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri nhằm đánh giá đúng thực trạng về công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đưa ra nhiều kiến nghị, đề xuất về đổi mới nội dung, cách thức tổ chức công tác tiếp xúc cử tri trong thời gian tới.

- Phối hợp trong hoạt động giám sát

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục coi trọng và tăng cường phối hợp trong hoạt động giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kiến nghị, góp ý về nội dung chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đã tổ chức nhiều đoàn giám sát, tập trung vào các nội dung quan trọng, sát yêu cầu thực tiễn, phù hợp nguyện vọng của cử tri và nhân dân như: tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; di dân tái định cư thủy điện Sơn La; việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý sử dụng vốn, tài sản của nhà nước tại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; về vệ sinh an toàn thực phẩm v.v... Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương đã tích cực tham gia nhiều hoạt động giám sát cụ thể của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội và các Đoàn đại biểu Quốc hội, góp phần thực hiện tốt Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2009.

Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ủng hộ Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc tích cực cải tiến một số khâu trong công tác chuẩn bị, tổ chức các hoạt động giám sát của Quốc hội, đặc biệt là việc tổ chức chất vấn tại các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc cải tiến đã góp phần nâng cao hơn chất lượng và hiệu quả hoạt động giám sát; chất vấn và trả lời chất vấn ngày càng đi vào thực chất, được cử tri và dư luận xã hội hoan nghênh, đánh giá cao.

Sau 6 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự phối hợp hoạt động theo Quy chế giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chặt chẽ và hiệu quả hơn, góp phần vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mỗi bên; qua đó, góp phần củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, sự phối hợp công tác giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam vẫn còn một số hạn chế như việc chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn trong việc triển khai thực hiện Quy chế chưa thường xuyên, chưa thật sự sâu sát. Sự phối hợp trong việc tổ chức tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để báo cáo trước mỗi kỳ họp Quốc hội, đặc biệt là công tác đôn đốc và giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị đó còn nhiều hạn chế.

Sau 6 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một số điểm trong Quy chế chưa thực sự phù hợp, đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành và với thực tiễn hoạt động của mỗi cơ quan, nhất là sự phối hợp trong việc tổ chức tiếp xúc, tổng hợp ý kiến cử tri, giám sát việc giải quyết yêu cầu, kiến nghị và khiếu nại, tố cáo của công dân...

- *Phối hợp với Chủ tịch nước*

Thực hiện trách nhiệm được quy định trong Quy chế phối hợp hoạt động, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, góp phần quan trọng trong xây dựng và phát triển đất nước năm vừa qua.

- *Phối hợp củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc*

Trong các hoạt động của mình, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn quan tâm đến đời sống các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, đồng bào theo đạo, các gia đình chính sách. Trong các chuyến đi thăm và làm việc tại các nước, Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước luôn quan tâm, động viên kiều bào ta ở nước ngoài phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hướng về xây dựng quê hương đất nước, vận động tham gia nhiều hoạt động liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài nhân dịp Việt kiều về thăm đất nước, tham dự Hội nghị người Việt Nam ở nước ngoài tháng 11-2009 tại Hà Nội.

Hàng năm, Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước cùng nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã quan tâm phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII với chủ đề “Nâng cao vai trò Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam, xây dựng khối Đại đoàn kết dân tộc, phát huy dân chủ góp phần tăng cường đồng thuận xã hội vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Đại hội đã phát động phong trào thi đua yêu nước chào mừng kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 65 năm ngày Quốc khánh, 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam và các ngày lễ lớn của dân tộc năm 2010.

Nhân kỷ niệm 79 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2009), Chủ tịch nước đã tham gia sinh hoạt ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc tại tỉnh Phú Thọ và một số địa phương. Chủ tịch nước cũng đã tham gia Chương trình “Nối vòng tay lớn” năm 2009, Phó Chủ tịch nước đã tham gia nhiều hoạt động để động viên toàn xã hội có những việc làm thiết thực giúp đỡ người nghèo, thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến công tác Mặt trận và sự phối hợp ngày càng chặt chẽ đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Cũng trong năm 2009, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia nhiều hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, vận động các nước, các tổ chức quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài ủng hộ cuộc đấu tranh đòi công lý của các nạn nhân chất độc da cam/dioxin; góp phần làm cho bè bạn quốc tế hiểu rõ và ủng hộ đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, nâng cao hiệu quả hợp tác, tăng cường đoàn kết, hữu nghị, góp phần vào sự ổn định, hoà bình trong khu vực và trên thế giới.

- Phối hợp động viên phong trào thi đua yêu nước, ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội

Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường phối hợp động viên các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện các nhóm giải pháp do Chính phủ đề ra nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững.

Các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận chủ trì như “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và “Ngày vì người nghèo” v.v... tiếp tục nhận được sự quan tâm và động viên của Chủ tịch nước. Trong năm 2009, Quỹ “Vì người nghèo” đã vận động và tổ chức tiếp nhận được 315,699 tỷ đồng (luỹ kế từ ngày vận động đến nay đã thu được 3.048 tỷ đồng); tại Chương trình “Nối vòng tay lớn” ngày 31-12-2009 các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đã đăng ký ủng hộ người nghèo và chương trình An sinh xã hội năm 2010 với số tiền trên 4900 tỷ đồng; cùng với sự hỗ trợ của

Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 50.224 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo (Tính từ ngày vận động đến hết năm 2009 đã xây và sửa chữa 889.339 căn nhà Đại đoàn kết). Toàn quốc hiện có 5.931 xã, phường, thị trấn, 306 huyện, thị xã được nhận bằng ghi công hoàn thành chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, xoá xong nhà ở dột nát cho người nghèo.

- Phối hợp tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn chú trọng tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ chương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch nước trong công tác xây dựng pháp luật nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, hội nhập quốc tế và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chủ tịch nước đề nghị với các cơ quan có thẩm quyền sớm thể chế hoá vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân theo Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, góp phần tích cực vào việc nâng cao quyết tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân, nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Với trọng trách của mình, Chủ tịch nước thường xuyên chỉ đạo các cơ quan tư pháp đẩy mạnh việc xây dựng thể chế, cơ chế, tích cực cải cách hành chính nhằm phòng ngừa tham nhũng; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng đáp ứng sự mong đợi của các tầng lớp nhân dân.

- Phối hợp phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Hàng năm, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổng hợp khoảng 4.000 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Quốc hội tại các kỳ họp Quốc hội khoá XII phản ánh những vấn đề bức xúc mà đông đảo cử tri và nhân dân cả nước quan tâm. Chủ tịch nước đã chỉ đạo các cơ quan hữu quan sớm tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhất là những vấn đề quốc kế, dân sinh.

Công tác giám sát tiếp tục được Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quan tâm. Trong năm 2009, Ủy

ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiếp nhận và xử lý hơn 2.000 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Nhiều đơn thư phản ánh những vấn đề bức xúc ở địa phương hoặc liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân đã được Mặt trận kiến nghị cụ thể với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Chủ tịch nước thường xuyên quan tâm đến hoạt động giám sát của Mặt trận và nhắc nhở cán bộ, đảng viên, chính quyền các cấp gương mẫu chấp hành pháp luật, tôn trọng và tạo điều kiện để Mặt trận thực hiện quyền giám sát của mình.

- Phối hợp trong công tác đặc xá

Theo quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên có trách nhiệm tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa, bản chất nhân đạo của chủ trương đặc xá đồng thời phối hợp giúp đỡ người được đặc xá sớm tái hòa nhập với cộng đồng, hạn chế thấp nhất tình trạng tái phạm tội và giám sát các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đặc xá. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên và chính quyền các cấp thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quyết định của Chủ tịch nước, đồng thời cử đại diện làm thành viên của Hội đồng tư vấn đặc xá, cử cán bộ tham gia các tổ thẩm định liên ngành, xem xét, thẩm định hồ sơ đặc xá của phạm nhân. Riêng năm 2009, Chủ tịch nước đã ký quyết định đặc xá tha tù (hai đợt) cho 20.599 phạm nhân.

- Phối hợp trong công tác tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên

Việc tham gia tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên đã trở thành một nhiệm vụ thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cử đại diện tham gia các Hội đồng tuyển chọn, tiến hành thẩm định hồ sơ và tổ chức lấy ý kiến nhân dân nơi cư trú đối với những người được đề nghị bổ nhiệm để trình Chủ tịch nước xem xét bổ nhiệm, tái bổ nhiệm. Những trường hợp không được nhân dân tín nhiệm cao hoặc có ý kiến phê bình, góp ý của nhân dân đều được Mặt trận thông báo với cơ quan quản lý cán bộ để yêu cầu khắc phục. Riêng năm 2009, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia xem xét thẩm định 61 người được đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm làm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, 31 người được đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm làm Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Như vậy, việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục được

tăng cường, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả hơn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của mỗi bên và tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; phát huy dân chủ; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng và bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn có một số hạn chế như việc tổ chức các buổi làm việc theo chuyên đề giữa Chủ tịch nước với các Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn ít; việc trao đổi thông tin và tham khảo ý kiến giữa hai bên chưa được thực hiện thường xuyên.

- Với Chính phủ

Thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, hàng năm tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã làm việc với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng như bàn kế hoạch tiếp tục phối hợp trong các năm tiếp theo.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của đất nước; phối hợp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội X của Đảng; thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Quốc hội và Chính phủ đã đề ra, trong đó tập trung vào 3 nhiệm vụ trọng tâm là: phấn đấu phát triển nhanh, bền vững, đạt tăng trưởng ở mức có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

Về Quy chế phối hợp, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Quy chế mới về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ và đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành thay thế Quy chế đã ban hành kèm theo Quyết định số 465/ TTg ngày 27- 8- 1994 của Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2008, trong buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề nghị Thủ tướng Chính phủ có ý kiến đề Bộ Chính trị sớm ban hành ba Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức Chính trị - xã hội và nhân đạo theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

Để tiếp tục tăng cường phối hợp công tác giữa Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ngày 22-8-2008, *Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Quy chế* Phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 19 /2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam). Quy chế gồm 11 điều với các nội dung cơ bản sau:

- Về phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Về phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi dự thảo kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện đến Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để phối hợp xây dựng. Đối với cuộc vận động nhân dân do Chính phủ chủ trì thì Chính phủ mời đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia.

Đối với cuộc vận động nhân dân do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề xướng và chủ trì, Chính phủ phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện.

- Về phối hợp xây dựng pháp luật

Hàng năm, Bộ Tư pháp thông báo dự kiến chương trình, kế hoạch xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ để Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia ý kiến chậm nhất là 15 ngày, trước khi dự thảo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được trình cơ quan có thẩm quyền. Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi văn bản kiến nghị xây dựng luật, pháp lệnh đến Bộ Tư pháp để trình Chính phủ cho ý kiến.

- Về phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ ban hành Nghị quyết liên tịch

hướng dẫn quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân; tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân; việc vận động bầu cử; những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành bầu cử, bảo đảm sự thống nhất trong việc chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương thực hiện công tác bầu cử theo quy định của pháp luật.

- Về kiến nghị và trả lời kiến nghị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh với Chính phủ. Chính phủ có trách nhiệm xem xét, xử lý và có văn bản trả lời Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Về các hoạt động giám sát và phản biện xã hội

Trong quá trình tham gia giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thì Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị bằng văn bản với các cơ quan đó. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm xem xét và trả lời kiến nghị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo luật định.

Trong trường hợp Chính phủ tổ chức hoạt động kiểm tra liên ngành về một lĩnh vực cụ thể trong phạm vi một địa phương hoặc nhiều địa phương, khi cần thiết Chính phủ mời đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia đoàn kiểm tra đối với những vấn đề liên quan đến quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Về phối hợp ban hành văn bản liên tịch, gửi văn bản mời ban hành

Chính phủ phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch để hướng dẫn thi hành những vấn đề mà pháp luật quy định trách nhiệm tham gia quản lý nhà nước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo đề nghị của mỗi bên.

- Về việc tham gia các kỳ họp, phiên họp

Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được mời dự các phiên họp của Chính phủ, cuộc họp của Thủ tướng Chính phủ bàn về những vấn đề liên quan.

Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ hoặc các thành viên khác của Chính phủ được mời dự các kỳ họp của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề phối hợp thực hiện các chương trình công tác có liên quan.

- Về trao đổi thông tin và làm việc liên tịch

Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường xuyên trao đổi thông tin về những vấn đề có liên quan để bảo đảm hiệu quả trong phối hợp công tác.

Chính phủ gửi Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các báo cáo định kỳ về tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi Chính phủ các báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Năm 2009, là năm đầu tiên thực hiện Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTWMTTQVN ngày 22-8-2008).

Thực hiện trách nhiệm của mình được quy định trong Quy chế phối hợp công tác, Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, do đó đã có những đóng góp quan trọng trong những thành tựu đã đạt được của đất nước trong năm qua.

- Phối hợp củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Năm 2009, Chính phủ ban hành nhiều chính sách, giải pháp nhằm phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình kinh tế - xã hội của Chính phủ gắn với các phong trào, các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, thiết thực chăm lo đời sống các tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng bị thiên tai, các gia đình chính sách...

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp, tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động thuận lợi theo quy định pháp luật. Các cơ quan chức năng của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tham gia giải quyết các điểm “nóng” về tôn giáo trong năm 2009, đồng thời phối hợp trong việc tổ chức tuyên truyền các chính sách về tôn giáo, dân tộc của Đảng và Nhà nước đến người dân; phối hợp tham gia xây dựng đề án chính sách tổng thể về quan hệ giữa Nhà nước với Tôn giáo và tổng kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo; phối hợp vận động thực hiện Chỉ thị số 1940/CT-TTg ngày 31-12-2008 của Thủ tướng về nhà đất liên quan đến tôn giáo; phối hợp tạo điều kiện cho Giáo hội Công giáo Việt Nam thực hiện năm thánh 2010... Chính phủ quan tâm, phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc chăm lo, phát huy vai trò các cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân.

Cuối tháng 9, Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII đã thành công tốt đẹp. Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, chính quyền các cấp phối hợp trong công tác tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc và thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường các hoạt động tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, về Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, về phát huy vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tình hình mới, đồng thời tuyên truyền về thành công của Đại hội, về các điển hình tiêu biểu trong các phong trào, các cuộc vận động của Mặt trận.

Về công tác đối ngoại, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng đã tham gia với Chính phủ tổ chức thành công Hội nghị lần thứ nhất người Việt Nam ở nước ngoài, đây là một dấu mốc quan trọng trong công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài của Đảng và Nhà nước ta nhằm khơi dậy tinh thần đoàn kết, phấn đấu vì mục tiêu xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh.

- Phối hợp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và phục hồi tăng trưởng

Các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận chủ trì tiếp tục nhận được sự quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện của Chính phủ, các Bộ, ngành hữu quan. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ tăng cường phối hợp trong việc vận động các tầng lớp nhân dân, nhất là các Tập đoàn, các Tổng công ty và các doanh nghiệp tham gia ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”. Năm 2009, quỹ “Vì người nghèo” các cấp đã vận động và thu được 974,1 tỷ đồng (trong đó Quỹ Trung ương vận động được 108,8 tỷ

đồng). Cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 124.182 căn nhà tình nghĩa cho người nghèo; đã có 24 quận, huyện, 254 xã, phường, thị trấn hoàn thành việc xóa nhà dột nát cho người nghèo.

Đặc biệt trong năm 2009, Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP ngày 27-12-2008 của Chính phủ về việc hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo đã được triển khai thực hiện tích cực. Tính đến 31 tháng 01 năm 2010, đã hoàn thành 62.155 căn nhà, đạt 83% kế hoạch. Về cơ bản các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở thuộc 62 huyện nghèo đã có nhà mới đón Tết Canh Dần. Qua gần một năm thực hiện, các Bộ, ngành, địa phương vừa hoàn thiện đề án để phê duyệt vừa triển khai ngay một số chính sách mới hỗ trợ trực tiếp các hộ nghèo, người nghèo với mục tiêu phấn đấu ngay trong năm 2009 đạt được sự chuyển biến một bước đời sống của nhân dân các huyện nghèo.

Năm 2009, thiên tai xảy ra liên tiếp tại nhiều vùng miền trên cả nước, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và của; Chính phủ đã chủ động, kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp để phòng chống và khắc phục hậu quả; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kịp thời động viên thăm hỏi, hướng dẫn hệ thống Mặt trận tích cực vận động nhân dân cả nước, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước chia sẻ, ủng hộ đồng bào bị nạn, góp phần khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, khôi phục và phát triển sản xuất (năm 2009, Quỹ Cứu trợ Trung ương Mặt trận Tổ quốc đã vận động được trên 42 tỷ 758 triệu đồng, đã kịp thời phân bổ giúp đỡ đồng bào vùng bị thiên tai).

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục kêu gọi và động viên nhân dân thực hiện 8 nhóm giải pháp của Chính phủ, phát huy tinh thần yêu nước và truyền thống đoàn kết, chung sức chung lòng đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chăm lo cho các gia đình chính sách và các hộ nghèo, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước.

- Phối hợp phát huy dân chủ, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết kiến nghị của cử tri và khiếu nại, tố cáo của công dân

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn quan tâm đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng và bảo vệ Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Chính phủ và chính quyền các cấp tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để hệ thống Mặt trận Tổ quốc triển khai tốt việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong đó trọng tâm là công tác lấy phiếu tín nhiệm đối với các Chủ

tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; đẩy mạnh giám sát đầu tư của cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ và công tác thanh tra nhân dân...

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ trong việc nắm tình hình, vận động quần chúng nhân dân xử lý tốt các vụ việc gây mất trật tự an ninh xã hội, nhất là việc các thế lực thù địch, tổ chức phản động trong và ngoài nước lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Nhà nước ta.

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục duy trì mối quan hệ phối hợp thường xuyên và đã tổ chức Hội nghị liên tịch để kiểm điểm, đánh giá sự phối hợp trong thời gian qua và xác định các trọng tâm phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng thời gian tới.

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng tích cực phối hợp trong việc tiếp nhận, phản ánh và tham gia giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân. Trong hai kỳ họp thứ 5 và thứ 6 Quốc hội khoá XII, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổng hợp trên 4.000 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Quốc hội. Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng liên quan tiếp thu và từng bước giải quyết. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng tăng cường công tác tiếp dân, tiếp nhận và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Năm 2009, cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nhận được 2.175 đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp 971 lượt người. Qua nghiên cứu, xem xét đã chuyển 1.586 đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và gửi 38 công văn kiến nghị đối với những vụ việc bức xúc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp trong công tác xây dựng chính sách, pháp luật

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác xây dựng chính sách, pháp luật. Đối với những dự thảo luật, pháp lệnh liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến tổ chức bộ máy Nhà nước, đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành chủ trì soạn thảo đều mời đại diện của Mặt trận tham gia Ban soạn thảo, tổ biên tập và gửi lấy ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ngoài ra, Mặt trận còn

tham gia góp ý kiến đối với nhiều dự thảo Nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ...

- *Việc tham dự các phiên họp, kỳ họp*

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường mối quan hệ phối hợp thông qua việc cử đại diện lãnh đạo tham dự các hoạt động của mỗi bên. Chính phủ đã mời đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham dự các phiên họp thường kỳ và nhiều hoạt động khác. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã mời Thủ tướng Chính phủ hoặc đại diện Chính phủ tham dự các hoạt động lớn như “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11), các Hội nghị thường niên của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam...

Như vậy, trong năm 2009, sự phối hợp hoạt động theo Quy chế giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tăng cường và hiệu quả hơn; qua đó, Chính phủ tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy được vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường các hoạt động phối hợp động viên nhân dân phát huy dân chủ, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2009, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phối hợp hoạt động giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn một số hạn chế.

Việc phối hợp giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và khiếu nại, tố cáo của công dân tuy có nhiều tiến bộ nhưng nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của nhân dân; vẫn còn tình trạng giải quyết kéo dài, không dứt điểm, có sự đùn đẩy, né tránh của các cơ quan chức năng; một số cơ quan chưa quan tâm giải quyết, trả lời theo quy định pháp luật đối với đơn, thư của công dân và văn bản kiến nghị của Mặt trận.

Việc phối hợp giải quyết một số vấn đề phức tạp về trật tự xã hội, nhất là các điểm nóng về tôn giáo chưa chặt chẽ, chưa phát huy được vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Trong việc triển khai một số phong trào, cuộc vận động, các chương trình, mục tiêu quốc gia còn có sự chông chéo giữa các bộ ngành với Mặt trận

Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nên không phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp từ địa bàn khu dân cư. Cá biệt, có những nơi thực hiện phong trào, cuộc vận động còn mang tính hình thức, hiệu quả không cao.

Trong phối hợp xây dựng chính sách, pháp luật, các cơ quan chức năng của Chính phủ được giao chủ trì chuẩn bị dự thảo, tuy có lấy ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên nhưng thường gửi văn bản muộn, thiếu đồng bộ, không đủ thời gian và điều kiện để góp ý và hầu như không có sự phản hồi về việc tiếp thu.

Tại các địa phương, thực hiện hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong nhiệm kỳ 2004-2009, đã có 100% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, 98% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và 95% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã xây dựng Quy chế phối hợp công tác với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp. Hàng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đều phối hợp với các cơ quan Nhà nước liên quan để cùng tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra những giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác này. Công tác thông tin, báo cáo hai chiều trong hệ thống Mặt trận và giữa Mặt trận với các tổ chức thành viên được chú trọng. Việc hướng dẫn, kiểm tra phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục được quan tâm, góp phần động viên các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước.

7. Công tác tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và thi đua khen thưởng

Về công tác tuyên truyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã chủ động và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, về công tác của Mặt trận; đồng thời phối hợp tổ chức nhiều chương trình phong phú tuyên truyền về lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, về các hoạt động của Mặt trận, nhất là các hoạt động nhân đạo, từ thiện, vì người nghèo... Công tác thông tin, báo cáo hai chiều giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có tiến bộ. Việc tăng cường trao đổi kinh nghiệm theo chuyên đề, tổ chức hội nghị giao ban cụm giúp cho các địa phương trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau, giúp cho Ủy ban Mặt trận cấp trên nắm và hiểu sâu hơn tình hình của địa phương và cơ sở.

Song song với việc tham gia xây dựng pháp luật, Mặt trận Tổ quốc các cấp còn đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nhất là các văn

bản quy phạm pháp luật có liên quan mật thiết tới đời sống của nhân dân cho đoàn viên, hội viên và nhân dân. Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức thành viên cùng cấp để tập trung tuyên truyền pháp luật cho nhân dân tại cộng đồng dân cư, đến từng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tới hộ gia đình; nhất là phối hợp thực hiện tốt đề án 02-212 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng và đẩy mạnh công tác vận động chấp hành pháp luật tại cộng đồng dân cư. Hoạt động tuyên truyền pháp luật của Mặt trận đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao kiến thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; qua đó, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong công tác tham gia xây dựng Đảng và chính quyền ngày một thiết thực, hiệu quả.

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương Đảng (khoá X), nhất là Nghị quyết Trung ương 6 về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam, Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên, về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế và tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết Trung ương 9 gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*.

Để đẩy mạnh việc tuyên truyền, thi đua thực hiện sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, vào dịp tháng 6 hàng năm, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra công bố thể lệ Giải báo chí “Vì sự nghiệp Đại đoàn kết toàn dân tộc”. Theo đó, các thể loại báo chí được xét giải gồm: báo viết, báo phát thanh, báo hình, báo điện tử và ảnh báo chí theo các tiêu chí đã được quy định trong bản thể lệ. Lễ tổng kết và trao giải được tổ chức vào tháng 11 hàng năm nhân Kỷ niệm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam. Giải Báo chí vì sự nghiệp Đại đoàn kết toàn dân tộc thu hút được hàng trăm tác giả tham gia với các tác phẩm tham dự có nội dung tốt, nêu bật được các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; tình hình và kết quả thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; việc gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ sự toàn vẹn chủ quyền và an ninh của tổ quốc, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, vấn đề xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc... Một số bài viết có chủ đề bám sát

những vấn đề thời sự như: xóa đói giảm nghèo; phòng chống thiên tai; đấu tranh chống tham nhũng, chống những quan điểm sai trái; kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội; ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh v.v...

Từ năm 2008, trang Thông tin điện tử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam www.mattran.org.vn chính thức đi vào hoạt động góp phần cùng các cơ quan báo chí của Mặt trận như Báo Đại đoàn kết, Tạp chí Mặt trận, Thông tin công tác Mặt trận cung cấp thông tin, tư liệu về tổ chức bộ máy và hoạt động của Mặt trận Trung ương cũng như các tổ chức, đơn vị thuộc Mặt trận.

Các cơ quan báo chí của Mặt trận đã cùng với báo chí của các tổ chức thành viên góp phần quan trọng trong công tác tuyên truyền về chính sách đại đoàn kết dân tộc, phản ánh nhiều hoạt động tích cực và phong phú của các tầng lớp nhân dân.

Năm 2007, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoàn thành có chất lượng công trình nghiên cứu “Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam”. Công trình được xuất bản gồm 3 quyển: Quyển I: Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (1930-1954); Quyển II: Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (1954-1975); Quyển III: Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (1975-2004).

Về vấn đề tập huấn, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mở nhiều lớp tập huấn chuyên đề về công tác vận động tôn giáo, dân tộc; nghiệp vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát của Mặt trận; phương pháp đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch kinh tế, xã hội, nhiệm vụ bảo vệ an ninh, quốc phòng vào các tầng lớp nhân dân; biên soạn tài liệu và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận các cấp tổ chức tập huấn cán bộ theo quy định của Điều lệ.

Cùng với việc tập huấn cho cán bộ chủ chốt, Mặt trận các cấp còn quan tâm việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chuyên viên. Năm 2006, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tập huấn cho 373 cán bộ Mặt trận cấp tỉnh; phối hợp tổ chức tập huấn chuyên đề cho 817 cán bộ Mặt trận và bộ đội biên phòng các tỉnh có chung biên giới với Lào, Trung Quốc, Campuchia (trong đó có 522 cán bộ Mặt trận các cấp và 295 là bộ đội biên phòng)...¹⁴. Công tác thi đua khen thưởng của Mặt trận và các tổ chức thành viên tiếp tục được chú trọng đã kịp thời cổ vũ, động viên phong trào thi

¹⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2006 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2007*, Hà Nội, ngày 12-2-2007.

đua của các tầng lớp nhân dân. Năm 2005, Hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt do Chính phủ phát động, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhiều tổ chức thành viên trong các khối đã tổ chức ký kết giao ước thi đua theo từng khối để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của đất nước.

III. THỰC HIỆN ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI, XÂY DỰNG VÀ MỞ RỘNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN

1. Phát triển các tổ chức thành viên và quy tụ các cá nhân tiêu biểu

Thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch mà Đại hội VI đề ra, ngay từ năm 2004, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tập hợp để thu hút thêm nhiều đoàn viên, hội viên vào các hình thức tổ chức thích hợp, nâng cao chất lượng hoạt động, góp phần mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hình thức vận động, tập hợp quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc được thực hiện thông qua công tác tuyên truyền vận động về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thông qua phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; thông qua việc mở rộng các tổ chức thành viên; thông qua việc phát huy vai trò người tiêu biểu trong nhân sĩ, trí thức, đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, đồng bào có đạo, người Việt Nam ở nước ngoài và thông qua việc tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư dịp kỷ niệm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam hàng năm (18-11).

Về việc mở rộng các tổ chức thành viên, năm 2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kết nạp thêm 4 tổ chức thành viên gồm: Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng ngoài công lập Việt Nam; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam; Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt-Đức; Hiệp hội Làng nghề Việt Nam.

Đến năm 2009, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kết nạp thêm 02 tổ chức thành viên là: Liên đoàn Luật sư Việt Nam; Hội nước sạch và Môi trường Việt Nam, nâng tổng số thành viên của Mặt trận ở Trung ương lên 46 tổ chức.

Các tổ chức thành viên đã coi trọng việc củng cố và mở rộng tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, do vậy đoàn viên, hội viên đã gắn bó với tổ chức hơn.

Trong sáu tháng đầu năm 2004, Hội Cựu chiến binh Việt Nam tăng thêm 553 tổ chức cơ sở và 57.097 hội viên đưa tổng số tổ chức Hội lên 14.622

cơ sở và 1.887.022 hội viên. Số hội viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được kết nạp là 198.783 người và đưa tổng số hội viên của Hội là 11.877.105 người. Hội Người mù Việt Nam tăng thêm 8 hội cơ sở và 2.606 hội viên đưa tổng số hội lên 312 cơ sở và 44.958 hội viên. Tuy mới thành lập nhưng Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam đã có sự phát triển về tổ chức và hoạt động, thu hút được sự quan tâm và ủng hộ rộng rãi của nhân dân trong nước và dư luận quốc tế. Hội Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam đã phát triển thêm được 4 quận, huyện, 66 chi hội xã, phường, đưa tổ chức Hội có ở 31 tỉnh, thành, 81 quận, huyện và gần 800 chi hội, v.v...

Cùng với việc mở rộng các tổ chức thành viên, *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam coi trọng việc tập hợp và phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu.*

Nhận rõ vai trò của các cá nhân tiêu biểu đối với việc tập hợp, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mở rộng thành phần cá nhân tiêu biểu trong hệ thống Mặt trận các cấp, giữ mối quan hệ gần gũi, mật thiết, chăm lo và phát huy những hạt nhân này, giúp Mặt trận đi sâu trong cộng đồng, trong các tầng lớp nhân dân.

Tỷ lệ thành phần cá nhân tiêu biểu trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa sau tăng hơn so với khóa trước. Đặc biệt từ khóa VI, số lượng thành viên cá nhân tiêu biểu có đủ đại diện của 54 dân tộc anh em và đại biểu của các tôn giáo lớn là: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài, Hòa hảo, Hồi giáo.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII, tỷ lệ cá nhân tiêu biểu là 221/355 vị, gồm đầy đủ các thành phần: nhân sĩ, trí thức, đại diện các dân tộc, tôn giáo; đại diện công nhân, nông dân, lực lượng vũ trang. Trong số cá nhân tiêu biểu, cơ cấu kết hợp có đủ 54 dân tộc anh em; đại diện đủ 13 tôn giáo lớn đã được Nhà nước công nhận; các doanh nhân và các thành phần kinh tế; người Việt Nam ở nước ngoài.

Tại các địa phương, xác định vai trò, vị trí quan trọng của những người tiêu biểu, có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, chức sắc các tôn giáo, nhân sĩ, trí thức, người Việt Nam sinh sống ở nước ngoài đối với việc tập hợp, đoàn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận các cấp đã chú ý tập hợp các cá nhân tiêu biểu tham gia làm thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; tham gia các Hội đồng Tư vấn và làm cộng tác viên của Mặt trận.

Tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương, so với Trung ương, số lượng thành viên cá nhân thường chiếm khoảng trên dưới 30% trên tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở địa phương. Tại 63 tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương, số cá nhân tiêu biểu là 5.163 người; tại cấp huyện (702 huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh) có: 35.541 người; cấp xã (11.161 xã phường, thị trấn) có 360.695 người.

Trong thành phần các cá nhân tiêu biểu, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam rất chú ý đến các cá nhân tiêu biểu là người uy tín trong *đồng bào các dân tộc thiểu số*. Đội ngũ người uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số đã phát huy vai trò trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Nhiều người đã được Mặt trận Tổ quốc các cấp suy tôn, tạo điều kiện để họ có tiếng nói trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; truyền đạt, vận động và tổ chức thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động, các phong trào, các cuộc vận động của Mặt trận. Bằng uy tín xã hội của mình, nhiều già làng, trưởng bản, thầy lang... đã tích cực tham gia cùng vận động nhân dân thực hiện có kết quả 2 cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo” và “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, có ảnh hưởng sâu rộng góp phần tập hợp quần chúng của dân tộc mình, giới mình và địa phương mình.

Theo sự hướng dẫn của Trung ương, hầu hết các địa phương đã tổ chức Hội nghị biểu dương người tiêu biểu sản xuất giỏi, công tác xã hội tốt để vừa khen thưởng, động viên và phát huy được vai trò của người tiêu biểu trong đoàn kết xã hội. Mặt trận đã thường xuyên thăm hỏi, tặng quà và phối hợp tổ chức các đoàn người tiêu biểu trong dân tộc, chức sắc tôn giáo đi thăm quan, khám chữa bệnh miễn phí, qua đó xây dựng người tiêu biểu thành những hạt nhân trong việc đoàn kết, tập hợp nhân dân. Thực hiện Thông báo số 190-TB/TW ngày 30-8-2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các bộ, ban, ngành Trung ương và lãnh đạo các tỉnh Tây Nguyên tổ chức thành công “Đại hội Đại đoàn kết các dân tộc Tây Nguyên” nhân 60 năm ngày Bác Hồ gửi thư cho đồng bào các dân tộc thiểu số miền Nam tại Pleiku; khánh thành bia đá khắc Thư Bác Hồ như một biểu tượng của tinh thần đoàn kết đồng bào các dân tộc Tây Nguyên.

Để tập hợp, đoàn kết *chức sắc các tôn giáo*, các cấp Mặt trận đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Đảng, Nhà nước thường xuyên tổ chức thăm hỏi, có Thư của Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chúc mừng và vận động chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo nhân các ngày lễ trọng của tôn giáo như: Đại lễ Phật đản, Lễ Giáng sinh, Lễ Phục sinh,

Lễ Khai đạo của đạo Cao Đài, Hoà Hảo; Lễ mừng ngày sinh các vị giáo chủ sáng lập các tôn giáo. Vận động các tổ chức tôn giáo hưởng ứng và tham gia thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước mang đặc trưng của tôn giáo như: Xây dựng “Chùa cảnh tinh tiến”, “Chùa cảnh văn hoá”; phong trào “Toàn dân xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo”... Tham gia giải quyết các khiếu nại tố cáo có liên quan đến tôn giáo; tập hợp tâm tư nguyện vọng của chức sắc và đồng bào tôn giáo để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước; ủng hộ, tạo điều kiện cho các tổ chức và chức sắc tôn giáo phát huy các giá trị văn hoá, đạo đức và các giá trị tích cực khác của tôn giáo vào việc tham gia các công tác xã hội, hoạt động từ thiện nhân đạo, chăm sóc người già cô đơn, trẻ em mồ côi, tàn tật, chăm sóc và giúp đỡ người nhiễm/ảnh hưởng bởi HIV/AIDS... Qua đó tăng cường khối đại đoàn kết giữa đồng bào các tôn giáo trong khối đại đoàn kết dân tộc.

Mặt trận đã chú ý tập hợp các *nhân sĩ, trí thức tiêu biểu* tham gia các hoạt động của Mặt trận và tạo ra những diễn đàn thiết thực để trí thức và các nhà khoa học hiến kế, hiến công và đóng góp trí tuệ, tài năng trong việc tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức đón tiếp và tạo những điều kiện thuận lợi cho các vị tiêu biểu trong đồng bào Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài về nước và đóng góp sức lực, trí tuệ vào quá trình hoà giải, đoàn kết dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước.

Đối với người Việt Nam ở nước ngoài, hiện nay, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài có khoảng hơn 4 triệu người, cư trú tại hơn 90 quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc cả 5 châu lục. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là một bộ phận dân cư của Việt Nam, có tiềm năng về tài chính, trí thức rất cần cho sự phát triển, đổi mới của đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đều đề cập đến công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; đặc biệt vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài hướng mọi hoạt động và có các việc làm thiết thực xây dựng quê hương, đất nước.

Thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có nhiều hoạt động rất thiết thực như: Nghiên cứu, khảo sát, nắm tình hình người Việt Nam ở nước ngoài; tham mưu với Đảng đề ra chủ trương, chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với tình hình thực tế; tham gia cùng Nhà nước xây dựng pháp luật và giám sát hoạt động của các

cơ quan Nhà nước về những vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài... Việc nghiên cứu, khảo sát tình hình người Việt Nam ở nước ngoài được xem là nhiệm vụ rất quan trọng và thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để nắm chắc tình hình và đưa ra dự báo để Đảng, Nhà nước và Mặt trận có các chủ trương, chính sách phù hợp.

Ngày 26-3-2004, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW về xác định phương hướng, chủ trương nhiệm vụ về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, theo đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn tham gia cùng Nhà nước xây dựng các văn bản pháp luật, làm cơ sở pháp lý thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài. Hệ thống pháp luật dần hoàn chỉnh đã điều chỉnh mối quan hệ nhiều mặt liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam ở nước ngoài như: Khẳng định và bảo hộ quyền lợi chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài; Tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài được bình đẳng khi tham gia một số lĩnh vực hoạt động kinh doanh ở trong nước; Giải quyết trên cơ sở bảo đảm các quyền lợi chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài về các vấn đề quốc tịch hồi hương, đi lại, thừa kế; Đơn giản hoá các thủ tục và tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài về thăm quê hương; Tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài tiếp cận với các nguồn thông tin trong nước; khuyến khích các nhà khoa học, doanh nhân, chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài chuyển giao tri thức, công nghệ, kinh nghiệm quản lý và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ về nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và đại biểu dân cử liên quan đối với người Việt Nam ở nước ngoài để kiến nghị xử lý đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật. Bên cạnh việc phát huy Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, một thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tuyên truyền, cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh quê hương đất nước cho người Việt Nam ở nước ngoài, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn phối hợp với Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài hướng dẫn giúp đỡ các hội Việt kiều ở các nước củng cố tổ chức Hội theo định hướng khuyến khích phát triển đa dạng các hình thức tổ chức, các phong trào đoàn kết, cơ chế phối hợp và phương thức hoạt động của Hội theo tinh thần Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Việc làm trên đã tạo điều kiện cho các Hội Việt kiều ở nước ngoài từng bước được củng cố và phát triển, là chỗ dựa chính trị và tinh thần của đồng bào ta ở nước ngoài.

Để tăng cường công tác vận động thân nhân Việt kiều trong nước, Mặt trận Trung ương đã hướng dẫn Mặt trận các địa phương xúc tiến việc vận động thành lập các Hội Thân nhân người Việt Nam ở các tỉnh, thành phố. Đến năm 2009, đã có gần 40 Hội Thân nhân người Việt Nam ở nước ngoài trong cả nước hoạt động. Thông qua hoạt động, Hội đã động viên Việt kiều thường xuyên quan tâm đầu tư về nước góp phần xây dựng đất nước và quảng bá hình ảnh Việt Nam trên đường đời mới đến nhân dân các nước. Ở Trung ương, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài đã tiến hành Đại hội thành lập Hội năm 2002 và Đại hội lần thứ II năm 2007 nhằm liên lạc, động viên, giúp đỡ các nhà khoa học, các doanh nhân, các nhà quản lý, các chuyên gia trí thức người Việt Nam ở nước ngoài cùng hợp tác chuyên giao, hướng dẫn khoa học kỹ thuật hiện đại, kinh nghiệm quản lý với các Viện nghiên cứu, Trường đại học, các doanh nghiệp và cơ quan quản lý ở trong nước.

2. Đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

Xác định đoàn kết toàn dân tộc là động lực chủ yếu của phát triển xã hội, tạo ra nguồn sức mạnh nội lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện các phong trào, cuộc vận động nhằm qua đó tập hợp, cổ vũ, động viên nhân dân đoàn kết giúp nhau phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, phát triển văn hóa - xã hội.

Sự phối hợp và thống nhất hành động giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên trong các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước diễn ra khá quy mô, thường xuyên và đa dạng về nội dung, sinh động về phương pháp thực hiện. Công tác phối hợp ngày càng tiến bộ và mang lại những hiệu quả thiết thực, có sự phân công nhiệm vụ khá rõ đối với mỗi thành viên, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức. Một số tổ chức thành viên không chỉ phát động những phong trào, những cuộc vận động trong từng năm, từng nhiệm kỳ, mà còn mang tính chất chiến lược lâu dài trong suốt tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tăng cường củng cố, mở rộng khối đại kết toàn dân tộc thông qua việc thực hiện đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát triển thêm tổ chức thành viên và cá nhân tiêu biểu trong Mặt trận. Trong mỗi tổ chức thành viên của Mặt trận phát triển thêm nhiều hội viên, đoàn viên làm lực lượng nòng cốt trong các sinh hoạt chính trị và xã hội của các tầng lớp nhân dân, tạo nên sự đa

dạng, phong phú về tổ chức và hoạt động; sự sinh động, linh hoạt trong thành phần cơ cấu của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên ngày càng hướng mạnh về địa bàn dân cư. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động xã hội rộng lớn do Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên triển khai ngày càng đi vào cuộc sống và gắn bó với nhân dân, được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tích cực. Đặc biệt, các phong trào, cuộc vận động về đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, cứu giúp những người bị khó khăn, hoạn nạn và thiên tai; các hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư để giữ gìn an ninh, trật tự và bảo vệ môi trường... có tác dụng thiết thực tạo nên sự gắn kết cộng đồng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Năm 2006, hướng tới Đại hội X của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên đã tích cực, chủ động tham gia công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội X của Đảng. Các hoạt động trên đã góp phần tạo nên đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong các tầng lớp nhân dân; tạo điều kiện để nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về vai trò lãnh đạo của Đảng, cùng những thành tựu đạt được qua 20 năm đổi mới của đất nước. Sự tham gia nhiệt tình và đóng góp có trách nhiệm của đông đảo các tầng lớp nhân dân đã góp phần quan trọng làm cho các văn kiện của Đại hội thể hiện được ý nguyện của nhân dân. Cũng qua những hoạt động trên, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận hiểu hơn về tình cảm, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, qua đó nâng cao vai trò của Mặt trận đối với nhiệm vụ làm cầu nối và tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, giữ vững ổn định chính trị và tăng thêm sự đồng thuận trong xã hội.

Ngay sau khi Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X kết thúc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động thiết thực để sớm đưa Nghị quyết của Đại hội vào cuộc sống. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng nhằm tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết; động viên các tầng lớp nhân dân ra sức thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2006 và 5 năm 2006-2010; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Trên cơ sở Chương trình hành động của Đoàn Chủ tịch, các tổ chức thành viên và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương tổ chức phổ biến, học tập và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp ở địa phương.

Hoạt động mang tính rộng rãi và thường xuyên nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc tổ chức “*Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư*” vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam ngày 18 -11 hàng năm. *Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư* được Ủy ban Mặt trận các cấp phối hợp với cấp ủy đảng và chính quyền tổ chức thành nề nếp, nhiều nơi đã trở thành ngày sinh hoạt truyền thống của toàn dân. Với sự tham gia của các cụ cao niên trưởng lão, già làng, trưởng bản, các vị chức sắc các tôn giáo hoà cùng “*Ngày hội mới*” tạo nên một bản sắc mới. Ngày Hội đã thật sự khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, thương yêu ở các cộng đồng dân cư; làm cho các mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo và đảng viên sống ở khu dân cư với nhân dân ngày càng gần gũi, hiểu biết và gắn bó hơn. Trong những năm gần đây, *Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư* đã có sự tham gia của nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ Trung ương đến địa phương, góp phần tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân. Ngày hội đã khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước, tăng cường sự đồng thuận ở cộng đồng dân cư; là biểu hiện sinh động tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới, nhất là các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo; cũng là dịp để chăm lo cho người nghèo và các đối tượng chính sách.

Thông qua ngày *Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư*, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã phối hợp với các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp tuyên truyền để nhân dân cảnh giác trước âm mưu gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, các phần tử cực đoan; vận động các chức sắc tôn giáo, người tiêu biểu trong các dân tộc kịp thời đấu tranh, lên án, vạch trần âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc để kích động tư tưởng chống đối, ly khai, lừa phỉnh nhân dân, gây mất an ninh trật tự xã hội, qua đó để giúp nhân dân hiểu rõ, không bị kẻ xấu lôi kéo và góp phần giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động tham gia tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ trong năm như: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2), Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng, Ngày Biên phòng toàn dân (3-3), ngày Giỗ tổ Hùng Vương (10-3 âm lịch), Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30-4), Ngày Quốc tế Lao động (1-5), Ngày Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7-5), Kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5), Ngày mở đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh và ngày truyền thống Bộ

đội Trường Sơn (19-5), Kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27-7), Kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28-7), Kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9, Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22-12) v.v... Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị và tổ chức Đại hội nhiệm kỳ của một số tổ chức thành viên, Đại hội Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, kết hợp với việc phối hợp đẩy mạnh phát động nhiều phong trào thi đua trong học tập, lao động, sản xuất, tuyên truyền và tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, phong phú, thiết thực gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách và các hoạt động nhân đạo, từ thiện giúp đỡ người nghèo; nói chuyện chuyên đề; hành trình về nguồn; giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể thao; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử. Các hình thức hoạt động của Mặt trận đã góp phần tuyên truyền, động viên các tầng lớp nhân dân tiếp tục nêu cao tinh thần yêu nước, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, qua đó tiếp tục xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của đơn vị, địa phương và cả nước góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ ngăn chặn suy giảm kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, duy trì sự phát triển hợp lý, bền vững.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục phối hợp vận động, tập hợp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo; phát huy vai trò người tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo; phối hợp, tổ chức Đại lễ Phật đản; Năm Thánh của đồng bào Công giáo. Năm 2008, Mặt trận Tổ quốc đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Nhà nước về lễ Phật đản tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc 2008 (Vesak). Ủy ban Mặt trận các cấp tiến hành thăm hỏi, tặng quà người tiêu biểu trong các dân tộc, chức sắc tôn giáo nhân dịp các ngày lễ của đồng bào dân tộc, tôn giáo; tổ chức tập huấn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS; bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, các chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước... cho đồng bào dân tộc, tôn giáo, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, qua đó góp phần mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhân kỷ niệm 60 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam họp tại Pleiku (19/4/1946 - 19/4/2006), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức trọng thể *Đại hội Đại đoàn kết các dân tộc Tây Nguyên* với sự tham dự của các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các cơ quan Trung ương cùng hơn 500 đại biểu tiêu biểu được chọn cử từ Đại hội Đại đoàn kết các dân tộc các cấp, đại diện cho đồng bào các dân tộc Tây Nguyên và đồng bào các dân tộc thiểu số các tỉnh, thành phố phía Nam. Đại hội khẳng định tính đúng đắn và nhất quán của các chủ trương chính sách về dân tộc, tôn giáo, về phát triển kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của Đảng và Nhà nước ta đối với Tây Nguyên. Các dân tộc Tây Nguyên bày tỏ niềm tin son sắt và mãi mãi đi theo con đường mà Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc ta đã lựa chọn.

Tiếp tục triển khai Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài và đề án vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên nhiều địa phương tiếp tục chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan tuyên truyền, phổ biến trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cũng như trong nước về những quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta đối với kiều bào. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiều địa phương đã giúp đỡ, tạo điều kiện để củng cố và thành lập Hội thân nhân kiều bào để tăng cường mối liên hệ với người Việt Nam ở nước ngoài. Thông qua các vị Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, nhiều Hội người Việt Nam ở nước ngoài được củng cố và thành lập, đã tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài tham gia, có nhiều hoạt động hướng về quê hương, đầu tư phát triển kinh tế và đóng góp xây dựng đất nước.

Cùng với việc tổ chức các cuộc vận động cũng như các hoạt động trên, Mặt trận Tổ quốc còn triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua trên toàn quốc và trên các lĩnh vực nhằm tăng cường sự đồng thuận trong toàn dân và toàn xã hội.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” tiếp tục được đẩy mạnh. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã tập trung chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương minh cụ thể hoá và triển khai thực hiện các nội dung của cuộc vận động. Các chương trình, dự án đã được ký kết và một số cuộc vận động của các tổ chức thành viên đã được chú ý lồng ghép vào các nội dung của cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng*

đời sống văn hoá ở khu dân cư”, như: Hội Nông dân Việt Nam với phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”, “Xoá đói giảm nghèo”, “Xây dựng gia đình văn hoá”, “Xóm ấp văn hoá”; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh phong trào “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với phong trào “Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Hội Cựu chiến binh Việt Nam động viên hội viên “Phát huy bản chất anh bộ đội Cụ Hồ”, “Giúp nhau xoá đói, giảm nghèo”; Hội Khuyến học Việt Nam tích cực đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập, mở rộng cuộc vận động xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”; Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam đôn đốc các địa phương làm tốt công tác sơ kết phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo” để kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến xuất sắc trong phong trào, v.v...

Cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” đã đi vào chiều sâu với những nhân tố mới, tạo ra khả năng sớm hoàn thành việc xoá xong nhà tạm bợ, dột nát cho người nghèo. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, đồng bào ta ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế... giúp đỡ người nghèo một cách thiết thực. Thủ tướng Chính phủ cũng đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương phối hợp với Mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” với trọng tâm là vận động các doanh nghiệp, các hợp tác xã, những người có thu nhập khá ủng hộ tiền, vật chất để làm nhà cho người nghèo. Nhiều tổ chức thành viên đều có các chương trình hành động cụ thể để chăm lo cho đoàn viên, hội viên và người nghèo thuộc giới mình một cách thiết thực như Hội Cựu chiến binh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam v.v....

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách “*Đền ơn đáp nghĩa*”, kịp thời chia sẻ khó khăn và giúp đỡ đồng bào các vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, giúp đỡ và ủng hộ những nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã động viên nhân dân tham gia các phong trào trên với nhiều hình thức phong phú như: phụng dưỡng các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các thương binh nặng tại gia đình và cộng đồng; xây dựng “*Quỹ Đền ơn đáp nghĩa*”, Quỹ Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Quỹ vì nạn nhân chất độc da cam, v.v...

Ở nước ta, hàng năm thường xảy ra lũ lụt, gây thiệt hại lớn về người và của cho nhân dân. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với truyền thống “tương thân tương ái”, “nhường cơm xẻ áo”, “lá lành đùm lá rách”, nhân dân cả nước cũng như đồng bào ta ở nước ngoài đã giúp đỡ và ủng hộ đồng bào các vùng bị bão lũ mỗi đợt hàng chục tỷ đồng cùng nhiều hiện vật, góp phần khắc phục hậu quả thiên tai, có tác động tích cực đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ở Trung ương, năm 2005, cùng với việc hoàn thành biên soạn công trình lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, tổ chức hội thảo khoa học thực tiễn, gặp mặt các thế hệ cán bộ Mặt trận qua các thời kỳ, lễ Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam đã được tổ chức trọng thể tại Hội trường Ba Đình, với sự tham dự của nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các thời kỳ; các bộ, ban ngành Trung ương; đại biểu là nhân sỹ, trí thức, dân tộc, chức sắc tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài... Tại Lễ kỷ niệm, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã thay mặt Đảng và Nhà nước có bài phát biểu quan trọng và trao tặng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc do Nhà nước truy tặng cho các cố Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cố Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cố Tổng Thư ký Đảng Xã hội và Đảng Dân chủ Việt Nam. Đây là sự ghi nhận của Đảng và Nhà nước ta về công lao to lớn của các cụ, các vị đối với sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, đây cũng là niềm tự hào, là sự cổ vũ, khích lệ đối với gia đình, thân nhân của các cụ, các vị được truy tặng Huân chương và đối với toàn thể các cán bộ làm công tác Mặt trận.

Tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VII, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và nhiều tổ chức thành viên đã tổ chức Đại hội, Hội nghị thi đua yêu nước. Trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, việc tổ chức Đại hội, Hội nghị thi đua yêu nước được gắn với việc tổng kết 10 năm cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và 5 năm cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”. Đây là dịp biểu dương sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong phong trào thi đua yêu nước, đánh dấu bước phát triển mới của các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và chủ trì hướng dẫn thực hiện. Đại hội thi đua yêu nước của Mặt trận và các tổ chức thành viên đã có ý nghĩa tác dụng sâu sắc, biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến, rút ra nhiều bài học, kinh nghiệm quý để tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào, cuộc vận động trong thời gian tới.

Các hoạt động trên của Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã góp phần tích cực vào việc mở rộng và củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội, cùng thực hiện mục tiêu xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh, văn minh.

3. Triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

Thực hiện Chỉ thị số 06 - CT/TU, ngày 07-11-2006 của Bộ Chính trị Về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” (gọi tắt là Cuộc vận động), ngày 12-02-2007 Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức lễ phát động Cuộc vận động trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên.

Ngày 08-3-2007, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành kế hoạch số 165/KH-MTTW để cụ thể hoá nội dung, phương thức phối hợp và các mốc thời gian thực hiện Cuộc vận động. Tiếp đó, ngày 16-4-2007, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có công văn gửi Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 44 tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở Trung ương về việc chuẩn bị các nội dung của hội nghị thống nhất chương trình hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên thực hiện cuộc vận động, thiết thực kỷ niệm 117 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2007). Ngày 15-5-2007, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị Thống nhất chương trình hành động thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tại Hà Nội, thiết thực kỷ niệm 117 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. Hội nghị đã nghe các báo cáo về kế hoạch, chương trình hành động của các tổ chức thành viên, nghe ý kiến của Ban Chỉ đạo Trung ương về Cuộc vận động và đi đến thống nhất một chương trình hành động chung.

Thực hiện Kế hoạch 165/KH-MTTU, ngày 08-3-2007 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thông báo kết luận số 02-TB/BCĐTW, ngày 22/10/2007 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Hướng dẫn số 56/HD-MTTW; Hướng dẫn số 19 - HD/BTGTU, ngày 07/11/2007 của Ban Tuyên giáo Trung ương về sơ kết hai năm thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, các tổ chức thành viên của Mặt

trận Trung ương và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố đã chủ động triển khai kế hoạch, xây dựng chương trình hành động thực hiện Cuộc vận động tại cơ quan, đơn vị và tổ chức của mình.

Đến tháng 12-2008 đã có 64 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố và 07 tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở Trung ương như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Chữ Thập Đỏ, Hội Người Cao tuổi, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã có kế hoạch, chương trình hành động và thành lập Ban chỉ đạo cuộc vận động để chỉ đạo, triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Các địa phương, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh trong các tác phẩm: “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chuyên đề: “Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay” của Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương). Tổ chức thảo luận, trao đổi, bàn biện pháp thực hiện, làm theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh, tập trung vào các phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”, “sửa đổi lề lối làm việc”, tham gia học tập về “Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, tham nhũng, lãng phí thông qua các câu chuyện kể của các nhân vật lịch sử, tài liệu lịch sử, các tác phẩm viết về đời hoạt động cách mạng của Người... và gương mẫu thực hành trong tổ chức, đơn vị, cán bộ, hội viên, đảng viên đoàn viên để tự rèn luyện mình tích cực tham gia học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để làm gương trong toàn xã hội. Việc triển khai thực hiện được quy định từng nội dung cụ thể từ cấp tỉnh cho tới cấp xã, đến từng cá nhân và Chi bộ.

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cũng đã được các tỉnh phát động sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, lực lượng vũ trang và nhân dân trong các dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời, lồng ghép với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, phong trào “Gia đình, ông, bà, cha, mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền”.v.v. và liên hệ, so sánh với thực tiễn sinh động ở mỗi khu dân cư. Công tác tuyên

truyền giới thiệu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã được Mặt trận các cấp của các tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân bằng các hình thức phát thanh bằng xe loa lưu động, biểu diễn văn nghệ, triển lãm ảnh tư liệu về cuộc đời, thân thế Hồ Chí Minh, phát hành các loại tài liệu và các băng đĩa VCD, DVD phim tài liệu “Hồ Chí Minh - chân dung một con người”, “Nguyễn Ái Quốc ở Hồng Kông” để trình chiếu cho đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên.

Nội dung tuyên truyền về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương gắn với việc đẩy mạnh triển khai đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp tiến tới Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, qua đó góp phần làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ về nội dung, ý nghĩa và tầm quan trọng của Mặt trận Tổ quốc, vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có chương trình hành động bằng những việc làm cụ thể đến từng đoàn viên, hội viên như: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cụ thể hóa bằng cuộc vận động “*Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác*” triển khai thực hiện từ Trung ương đến Đoàn cơ sở. Các tổ chức đoàn cơ sở tổ chức các buổi diễn đàn, tọa đàm, giao lưu với chủ đề học tập và làm theo lời Bác. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam gắn triển khai thực hiện Cuộc vận động với giải quyết những vấn đề về tư tưởng, xây dựng tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp hội. Hội Người Cao tuổi Việt Nam gắn việc thực hiện Cuộc vận động với đẩy mạnh phong trào thi đua “*Tuổi cao - Gương sáng, hiến công, hiến kế vì quê hương đất nước; phấn đấu thực hiện “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền*”. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam các cấp tuyên truyền vận động, gắn với việc triển khai phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã triển khai được 64/64 Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố và 20/20 công đoàn ngành Trung ương, thực hiện tốt cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

Đến năm 2009, cùng với sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên căn cứ vào đặc điểm tình hình về tổ chức và nhiệm vụ của mình tiếp tục xây dựng các nội dung, tiêu chuẩn về thực hành đạo đức, lối sống, tác phong công tác theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân học tập và thực hiện cuộc vận động gắn với kỷ niệm 40

năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thông qua tổ chức học tập chuyên đề “ Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, tuyên truyền phổ biến và học tập chuyên đề về các tác phẩm: “Cần, kiệm, liêm, chính”, “Sửa đổi lỗi làm việc” của Bác, về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu, tôn trọng và tận tụy phục vụ nhân dân...; chú trọng làm tốt công tác biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết giai đoạn một, xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn hai của cuộc vận động.

Cuộc vận động đã có tác động tích cực đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, thu hút được sự đồng tình ủng hộ, tự giác tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, kể cả chức sắc tôn giáo, người tu hành... Thông qua thực hiện Cuộc vận động, ý thức tự giác rèn luyện về đạo đức, lối sống của đa số cán bộ, đảng viên được nâng lên; xuất hiện ngày càng nhiều tập thể và cá nhân gương mẫu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ. Cuộc vận động đã góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị, vận động kiều bào phát huy truyền thống yêu nước, hướng về Tổ quốc, tham gia đầu tư, đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, ủng hộ đồng bào nghèo, đồng bào bị thiên tai, bão lũ..., qua đó, thắt chặt hơn nữa mối liên hệ của kiều bào với quê hương, đất nước. Việc Chính phủ ban hành Quy chế về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài được đông đảo bà con Việt kiều hoan nghênh. Đây sẽ là điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường vận động bà con kiều bào hướng về quê hương, tham gia xây dựng đất nước.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố và các tổ chức thành viên, nhất là Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam... tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại

nhân dân với nhiều hình thức phong phú; trong đó có việc vận động các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức tương ứng, người Việt Nam ở nước ngoài ủng hộ cuộc đấu tranh của các nạn nhân chất độc da cam/dioxin; tham gia ủng hộ người nghèo và công cuộc xoá đói giảm nghèo; chia sẻ và ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lũ; tăng cường vận động viện trợ và nâng cao hiệu quả hợp tác, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước; tạo thêm nguồn lực để góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Năm 2007, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 45 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, 30 năm ký hiệp ước hữu nghị hợp tác Việt-Lào và 40 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Campuchia. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh có biên giới với các nước láng giềng đã phối hợp với các tổ chức thành viên và bộ đội biên phòng vận động nhân dân đoàn kết, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, giữ vững an ninh trật tự, tổ chức các hoạt động giao lưu hữu nghị với các tổ chức và nhân dân nước láng giềng, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị.

Quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tổ chức Mặt trận các nước láng giềng đã không ngừng được củng cố và phát triển. Việc ký kết Biên bản ghi nhớ, thoả thuận đoàn kết hữu nghị với Chính hiệp Trung Quốc, Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Ủy ban Bảo vệ cách mạng Cu Ba là một bước tiến mới, tăng cường tình hữu nghị và sự hợp tác giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tổ chức Mặt trận của các nước ngày càng phát triển sâu rộng. Quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tổ chức tương đương ở các nước như Triều Tiên, Myanmar tiếp tục được củng cố và phát triển. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã và đang từng bước thiết lập quan hệ với các đối tác khác ở các nước như Thái Lan, Pháp, Italia, Hàn Quốc. Đồng thời, tổ chức đón tiếp các Đại sứ, các tổ chức quốc tế,... góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Trong năm 2008, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam vận động nhân dân ủng hộ nhân dân tỉnh Tứ Xuyên - Trung Quốc bị thiệt hại do động đất và nhân dân Myanmar bị thiệt hại bão lũ với số

tiền là 17 tỷ 223 triệu đồng; vận động ủng hộ nhân dân Cu Ba bị thiệt hại bão lũ 15 tỷ đồng 369 triệu đồng¹⁵.

Công tác đối ngoại nhân dân trong năm 2009 thu được nhiều kết quả, góp phần cùng Đảng và Nhà nước thực hiện phương châm Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều hình thức tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, xây dựng đất nước và góp phần xây dựng quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước sở tại có người Việt Nam đang sinh sống. Năm 2009, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia phối hợp tổ chức Hội nghị người Việt Nam ở nước ngoài lần thứ nhất với chủ đề *“Vì một cộng đồng đoàn kết vững mạnh, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng đất nước”*, với gần 900 đại biểu người Việt Nam ở 52 nước và vùng lãnh thổ tham dự, là biểu hiện sinh động cho ý chí và nguyện vọng của gần 4 triệu người Việt Nam ở nước ngoài trên toàn thế giới cùng đoàn kết phấn đấu vì mục tiêu xây dựng cộng đồng vững mạnh và hướng về quê hương đất nước.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên như: Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam... đã mở rộng và đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, mít tinh, gặp gỡ hữu nghị... kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước; ngày quốc khánh của một số nước.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và các cơ quan Nhà nước thông qua việc cử các đoàn đi công tác ở nước ngoài, đón tiếp khách nước ngoài đến thăm Việt Nam đã tổ chức các hoạt động giao lưu hữu nghị, giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam và phối hợp triển khai các chương trình, dự án với các cơ quan đại diện, cơ quan ngoại giao các nước, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam. Trong năm 2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức 8 đoàn ra và đón 6 đoàn vào, qua đó, trao đổi kinh nghiệm hoạt động và góp phần tăng thêm tình đoàn kết hữu nghị, hợp tác với các nước có quan hệ truyền thống như Trung Quốc,

¹⁵ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2008 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2009*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, ngày 5 -1- 2009.

Lào, Cu Ba, Campuchia và mở rộng quan hệ với các tổ chức ở Ấn Độ, Mêhicô, Đức...

Năm 2009, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức 9 đoàn ra và đón 4 đoàn vào. Qua đó, trao đổi kinh nghiệm hoạt động và góp phần tăng thêm tình đoàn kết hữu nghị, hợp tác với các nước có quan hệ truyền thống như Trung Quốc, Lào, Cu Ba, Campuchia và mở rộng quan hệ với các tổ chức ở Myanmar, Singapore, Đức, Nga, Hungari, Séc, Hàn Quốc. Năm 2009, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được kết nạp vào Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế - Xã hội và các Tổ chức tương đương - AICESIS.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh có đường biên giới với các nước láng giềng đã phối hợp với các tổ chức thành viên và bộ đội Biên phòng vận động nhân dân đoàn kết, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, giữ vững an ninh trật tự, tổ chức các hoạt động giao lưu hữu nghị với các tổ chức và nhân dân nước láng giềng, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với phía bạn tổ chức Hội nghị “Xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị” với Lào, Campuchia; phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam tổ chức Liên hoan hữu nghị nhân dân biên giới Việt - Trung năm 2009, qua đó góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước.

Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ra tuyên bố bày tỏ sự đồng tình và hoan nghênh Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam cùng các cá nhân đại diện nạn nhân chất độc da cam đã tiếp tục tiến hành vụ kiện dân sự tập thể ra Toà án tối cao Hoa Kỳ đối với các công ty sản xuất các chất độc hoá học ở Hoa Kỳ và hưởng ứng Toà án lương tâm nhân dân quốc tế ủng hộ nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.

Tuy nhiên, so với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới kết quả hoạt động đối ngoại nhân dân chưa tương xứng với tiềm năng; chưa tạo được cơ chế phối hợp đồng bộ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên với các cơ quan của Đảng, Nhà nước trong hoạt động đối ngoại nhân dân. Các đối tác nước ngoài có quan hệ với Mặt trận còn ít, chủ yếu với các tổ chức có chức năng nhiệm vụ tương tự như Mặt trận ở các nước. Quan hệ giữa Mặt trận với các đối tác chủ yếu mới dừng ở quan hệ song phương, Mặt trận chưa chính thức tham gia vào các tổ chức quốc tế hoặc diễn đàn đa phương.

IV. ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA, GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội

Đoàn kết toàn dân tộc là động lực chủ yếu của sự phát triển xã hội, tạo ra nguồn sức mạnh nội lực to lớn để phát triển sản xuất, làm ra sản phẩm hàng hóa dồi dào với năng suất và chất lượng cao chính là tiền đề cho nền kinh tế thị trường. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện các phong trào, cuộc vận động góp phần cổ vũ, động viên nhân dân chủ động phát triển sản xuất kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng, chống tham ô, tham nhũng.

Trên lĩnh vực kinh tế, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và cả nước. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong các ngành, các giới, các địa phương, từng hộ gia đình, từng cơ quan, đơn vị sản xuất kinh doanh, phấn đấu lao động sản xuất giỏi, chất lượng hàng hóa cao, hạ thấp giá thành, nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên bám sát phong trào, nhân rộng điển hình, tạo khí thế sôi nổi trong lao động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động các phong trào: “Mái ấm công đoàn”; thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; phong trào “Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động”; phong trào “Giải việc nước, đảm việc nhà” trong phụ nữ công nhân viên chức. *Hội Nông dân Việt Nam* phát động các phong trào: “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”; “Nông dân tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn”; “Nông dân xây dựng gia đình nông dân văn hoá, tham gia xây dựng làng (ấp, bản) văn hoá, xã văn hoá”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động các phong trào: “Thi đua tình nguyện, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “Sáng tạo trẻ”; “4 mới” trong thanh niên nông thôn (kỹ thuật mới, thị trường mới, mô hình mới, ngành nghề mới); “Thanh niên tình nguyện”. *Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam* tiếp tục triển khai 5 cuộc vận động: “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”; “Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xóa đói giảm nghèo”; “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”; “Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc”; “Thanh niên sống đẹp”; chiến dịch thanh

niên, học sinh, sinh viên tình nguyện hè năm 2006. *Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam* tổ chức các phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

Quân đội nhân dân Việt Nam phát động phong trào thi đua xây dựng “Đơn vị vững mạnh toàn diện”; “Xây dựng môi trường văn hoá ở đơn vị cơ sở”; “Thanh niên quân đội phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”; phong trào “Năm nhất ba không” của khối công nhân viên chức Quốc phòng. *Hội Cựu chiến binh Việt Nam* với phong trào thi đua làm kinh tế giỏi, xoá đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Liên minh Hợp tác xã Việt Nam với các phong trào “Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả của các tổ hợp tác, hợp tác xã”, “Hợp tác xã tiên phong trong xoá đói, giảm nghèo”. *Hội chữ thập đỏ Việt Nam* có các hoạt động hướng dẫn và triển khai công tác phòng, chống và ứng phó thảm hoạ; triển khai các hoạt động cứu trợ nhân đạo; chăm sóc sức khoẻ cho những đối tượng còn gặp nhiều khó khăn trong xã hội. *Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam* đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ hội viên, doanh nghiệp nâng cao năng lực của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, v.v...

Cùng với các cuộc vận động trên, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực tham gia vận động nhân dân thực hiện Chỉ thị 22 của Ban Bí thư, Nghị quyết 32 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tiêu chảy cấp ở người, dịch cúm gia cầm, dịch lở mồm long móng, bệnh tai xanh ở gia súc.v.v...

Đến năm 2008, phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát triển sản xuất ngày càng được đẩy mạnh và phát triển rộng khắp. Đối với các tổ chức thành viên, chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ X Công đoàn Việt Nam, công nhân viên chức lao động cả nước hăng hái thi đua “*Lao động sáng tạo, lao động giỏi*” tạo ra hàng nghìn công trình, sản phẩm có giá trị kinh tế được ứng dụng vào thực tế sản xuất, kinh doanh; Hội Nông dân với phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xoá đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”, “Nông dân tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn”; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với phong trào “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; Hội Cựu Chiến binh Việt Nam với phong trào “Cựu chiến binh xoá đói, giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, “Cựu Chiến binh gương mẫu”; Quân

đội nhân dân với phong trào “Đơn vị vững mạnh toàn diện”, “Xây dựng môi trường văn hoá ở đơn vị cơ sở”; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam với phong trào “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”, “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam với phong trào “Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã” và “Hợp tác xã tiên phong trong phong trào xoá đói, giảm nghèo - xây dựng nông thôn mới”; Hội Chữ thập đỏ Việt Nam với phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”. Hội Cựu Giáo chức Việt Nam xây dựng “Quỹ hỗ trợ giảm nghèo và người bệnh khó khăn” trong các nhà giáo đã nghỉ hưu. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài và nhiều tổ chức thành viên khác đều có chương trình, kế hoạch hoạt động ngày càng phong phú, thiết thực.

Cùng với việc phát động các phong trào thi đua sản xuất, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với nhà nước vận động nhân dân giải quyết những vấn đề bức xúc trên thị trường, trước hết là ở thị trường nông thôn, như tái cấu trúc sản xuất hàng hóa, giải quyết những vướng mắc đầu vào và tiêu thụ sản phẩm. Phối hợp với các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành điều tra, khảo sát, tìm hiểu những vướng mắc trong việc thực hiện chính sách về thị trường... để kiến nghị với Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giải thích trong nhân dân, gồm cả các doanh nhân và kiều bào về chủ trương phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, để họ yên tâm xóa bỏ mặc cảm, bỏ vốn đầu tư vào sản xuất kinh doanh. Phát hiện những nguồn lực quốc gia đang bị thất thoát, lãng phí do quản lý kém, đặc biệt là nguồn lực con người, kiến nghị phương hướng khắc phục

Hiệu quả của các cuộc vận động, các phong trào trên đã góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, kinh tế tăng trưởng vượt kế hoạch, khắc phục nhanh hậu quả của bão lũ, tỷ lệ hộ nghèo giảm 3%, đời sống nhân dân ổn định và được cải thiện, được thế giới đánh giá cao.

Đi đôi với phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát triển kinh tế, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu với kết quả năm sau cao hơn năm trước. Hầu hết các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đều có chỉ thị, nghị quyết hưởng ứng và triển khai cuộc vận động. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn các địa phương và

phối hợp với các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị tổ chức các đợt vận động cao điểm “vì người nghèo” nhân dịp các ngày kỷ niệm như ngày Chiến thắng Điện Biên phủ 7-5, ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19-5, ngày Quốc khánh 2-9, ngày Doanh nhân Việt Nam 13-10, ngày “Vì người nghèo” 17-10, ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam 18-11,... và nhiều hình thức phong phú ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”, đặc biệt là chương trình “Nối vòng tay lớn” vào ngày 31-12 hàng năm đã đi vào nền nếp. Trong năm 2005, “Quỹ vì người nghèo” các cấp vận động được 338,8 tỷ đồng, trong đó “Quỹ vì người nghèo” Trung ương đã vận động được hơn 14,9 tỷ đồng. Như vậy, tính từ khi phát động đến ngày 30-11-2004, tổng số “Quỹ vì người nghèo” 4 cấp đã vận động được 847,3 tỷ đồng, trong đó Quỹ Trung ương là trên 50 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhiều tổ chức, cá nhân đã trực tiếp giúp đỡ người nghèo tiền mặt, vật tư, ngày công lao động trị giá hơn 1.000 tỷ đồng. Phần lớn số tiền “Quỹ vì người nghèo” các cấp đều tập trung để xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người nghèo được 262.413 căn nhà (trong đó xây dựng mới 178.862 căn và sửa chữa 83.551 căn). Riêng “Quỹ vì người nghèo” Trung ương đã phân bổ tiền cho các địa phương, các tổ chức thành viên số tiền trên 47,8 tỷ đồng để hỗ trợ làm nhà cho người nghèo và cứu trợ đồng bào các vùng bị thiên tai, bão lũ. Các tổ chức thành viên cũng có nhiều hoạt động thiết thực để hỗ trợ người nghèo xóa đói giảm nghèo và làm giàu với số tiền hàng ngàn tỷ đồng như: thực hiện liên kết 4 nhà (Nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nông), trợ giúp vay vốn, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, kiến thức khoa học kỹ thuật tổ chức câu lạc bộ khuyến nông, khuyến lâm... Ngoài ra, các tổ chức thành viên và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương vẫn tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khác như giúp đỡ người nghèo khám bệnh, chữa bệnh, giúp đỡ học sinh nghèo, giúp đỡ người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam, thăm hỏi, động viên và giúp đỡ nhân dân các địa phương ở trong nước và trên thế giới bị thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn...

Để động viên phong trào xóa xong nhà tranh tre dột nát cho người nghèo, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã trao Bằng ghi công cho 1.096 xã, phường, thị trấn; 42 quận, huyện, thị xã (thuộc 24 tỉnh, thành phố) và 3 tỉnh là Hà Tĩnh, Tuyên Quang và Hải Dương. Nhiều tỉnh, thành phố khác đã làm được từ 5.000 đến trên 10.000 nhà cho người nghèo như: Bạc Liêu, Trà Vinh, Sóc Trăng, TP. Hồ Chí Minh, Cần

Thơ, Nghệ An, Vĩnh Long, Kiên Giang, Đồng Nai, Đồng Tháp, Bà Rịa - Vũng Tàu...¹⁶.

Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” ngày càng phát triển sâu rộng, kết quả năm sau cao hơn năm trước; phương thức vận động luôn được đổi mới; các nội dung, hình thức giúp đỡ người nghèo rất phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế với nhiều kinh nghiệm quý, sáng kiến, cách làm hay trong nhiều tổ chức thành viên và nhiều địa phương. Theo số liệu chưa đầy đủ, năm 2005, “Quỹ vì người nghèo” các cấp đã huy động được trên 300 tỷ đồng, xây dựng mới và sửa chữa được 70.990 căn nhà. Như vậy, tính từ khi phát động đến nay, “Quỹ vì người nghèo” các cấp đã huy động được trên 1.314 tỷ đồng (trong đó quỹ Trung ương trên 66 tỷ đồng), cùng với nguồn quỹ vận động được, nhiều tổ chức, cá nhân, đơn vị, cộng đồng dân cư đã đóng góp vật tư, ngày công... xây dựng mới và sửa chữa trên 339.643 nhà Đại đoàn kết. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cấp Bằng ghi công cho 4.380 đơn vị cấp xã, 233 đơn vị cấp huyện và 14 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã hoàn thành chương trình xây dựng Nhà Đại đoàn kết, xoá xong nhà ở dột nát cho người nghèo. Không chỉ đem lại kết quả về vật chất, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” còn mang tính nhân văn sâu sắc, khơi dậy truyền thống đoàn kết, nhân ái của dân tộc Việt Nam, góp phần trực tiếp vào công cuộc xoá đói giảm nghèo, được thế giới công nhận và đánh giá cao.

Cũng trong năm 2005, hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với truyền thống “tương thân tương ái”, “nhường cơm xẻ áo”, “lá lành đùm lá rách”, nhân dân cả nước cũng như đồng bào ta ở nước ngoài đã giúp đỡ và ủng hộ đồng bào các vùng bị bão lũ trên 50 tỷ đồng cùng nhiều hiện vật. Trong đó, tính đến ngày 23-12-2005, cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiếp nhận được trên 18,6 tỷ đồng, ngoại tệ quy đổi là trên 1 tỷ đồng và một ngôi biệt thự trị giá khoảng 12 tỷ đồng. Từ nguồn tiền huy động được, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kịp thời phân bổ cho các địa phương, cùng với những quyết sách kịp thời của Nhà nước hỗ trợ các địa phương đã góp phần khắc phục hậu quả thiên tai, có tác động tích cực đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc¹⁷.

¹⁶ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2004 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2005*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 4-1-2005.

¹⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2005 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2006*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 12-2-2006.

Năm 2006, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức tốt chương trình “*Nói vòng tay lớn*” vào ngày 31-12-2006, các tổ chức, cá nhân đăng ký ủng hộ hơn 20 tỷ đồng; trong đó, thông qua hệ thống tin nhắn 8733 nhân dân ủng hộ trên 8 tỷ đồng. Tính chung trong năm 2006, toàn quốc đã vận động được 313 tỷ đồng; xây dựng và sửa chữa 79.543 căn nhà Đại đoàn kết. Sau 6 năm vận động, Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp đã thu được trên 1.744 tỷ đồng (trong đó Quỹ Trung ương là 76,3 tỷ đồng). Từ nguồn Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp và sự hỗ trợ bằng ngân sách thông qua chương trình 134, chương trình xóa đói giảm nghèo của Chính phủ cùng với sự giúp đỡ bằng công sức, tiền, vật liệu của cộng đồng dân cư, đến nay cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 495.703 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cấp Bằng ghi công cho 4.918 đơn vị cấp xã (đạt 47%), 256 đơn vị cấp huyện (đạt 37%) và 17 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đạt gần 27%) đã hoàn thành chương trình xây dựng Nhà Đại đoàn kết, xóa xong nhà ở dột nát cho người nghèo.

Các tổ chức thành viên đã vận động đoàn viên, hội viên giúp đỡ nhau xóa đói, giảm nghèo với nhiều hình thức phong phú. Ngoài việc xóa nhà dột nát cho người nghèo theo chủ trương của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên vận động xây dựng quỹ để giúp đỡ người nghèo, cho người nghèo vay vốn không tính lãi, hướng dẫn cách làm ăn; ưu tiên giải quyết việc làm cho người nghèo và tạo điều kiện về vật chất và tinh thần để con em người nghèo tiếp tục được học tập, được chữa bệnh, v.v...

Năm 2006, trước những thiệt hại nặng nề về người, tài sản do các cơn bão số 1, số 6 và số 9 gây ra cho nhân dân ở các tỉnh miền Trung, miền Nam, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kịp thời gửi điện thăm hỏi, cử đoàn đến ngay các địa phương để thăm hỏi, động viên nhân dân vùng bị thiệt hại và cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương, vận động các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống “*tương thân tương ái*”, với tinh thần “*nhường cơm sẻ áo*” có các hình thức phù hợp giúp đỡ những gia đình có người bị nạn vượt qua đau thương, mất mát, khôi phục sản xuất, sớm ổn định cuộc sống. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp nhận được 25.970.000.000 đồng và số tiền này đã được kịp thời phân bổ về các địa phương để giúp nhân dân vùng bị thiệt hại¹⁸.

¹⁸ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2006 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2007*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 21-2-2007.

Nét mới của cuộc vận động trong năm 2007 là các hình thức vận động phong phú, đa dạng, hiệu quả hơn, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, tổ chức, cá nhân; thu hút ngày càng cao sự quan tâm hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, nhất là các doanh nghiệp, doanh nhân (có người ủng hộ tới 18 tỷ đồng). Chính phủ cũng quan tâm, chỉ đạo các cấp các ngành, nhất là khối các doanh nghiệp tích cực ủng hộ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho người nghèo. Thủ tướng Chính phủ đã có Thư gửi các doanh nghiệp nhân *Ngày cả nước vì người nghèo 17-10-2007*, trong đó có nội dung: “kêu gọi cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động giúp đỡ người nghèo, cố gắng hàng năm mỗi doanh nghiệp tham gia đóng góp xây dựng ít nhất một căn nhà “Đại đoàn kết” cho hộ nghèo”. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kịp thời có kế hoạch vận động các doanh nghiệp thực hiện Thư của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ủng hộ xây nhà Đại đoàn kết, góp phần nhanh chóng xóa nhà ở dột nát cho người nghèo vào năm 2008 và 2009.

Năm 2007, Quỹ “Vì người nghèo” các cấp thu được trên 322 tỷ đồng, riêng Quỹ Trung ương vận động được trên 45 tỷ đồng, gấp 4 lần năm 2006 (năm 2006 vận động được 11,3 tỷ đồng); cả nước đã xây dựng và sửa chữa được trên 52.000 căn nhà cho người nghèo. Như vậy, tính đến hết năm 2007, Quỹ các cấp đã thu được trên 1.989 tỷ đồng; cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa được trên 770.000 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo; toàn quốc có 5.303 xã, phường, thị trấn (đạt 49,87%); 274 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đạt 41,71%), 18 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nhận Bằng ghi công hoàn thành chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, xóa xong nhà ở dột nát cho người nghèo¹⁹.

Trước những thiệt hại nặng nề về người, tài sản do bão lũ xảy ra ở các vùng miền, nhất là các tỉnh miền Trung và các sự cố tai nạn lao động nghiêm trọng, nhất là vụ sập nhịp dẫn cầu Cần Thơ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kịp thời gửi điện thăm hỏi và cử các đoàn đến ngay các địa phương để động viên nhân dân vùng bị thiệt hại; đồng thời, ra lời kêu gọi và cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp vận động các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống “*tương thân tương ái*”, “*nhường cơm sẻ áo*” giúp đỡ những gia đình có người bị nạn. Ngoài sự hỗ trợ của

¹⁹ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-1-2008.

Chính phủ, 12 tỉnh, thành phố miền Trung đã tiếp nhận được trên 65 tỷ đồng ủng hộ đồng bào bị bão lũ, thành phố Cần Thơ và tỉnh Vĩnh Long đã tiếp nhận được gần 40 tỷ đồng ủng hộ các nạn nhân vụ sập nhịp dẫn cầu Cần Thơ. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiếp nhận được tổng số 8,86 tỷ đồng, 4.570 EUR, 1.700 đôla Canada, 156.846 USD và kịp thời phân bổ cho các địa phương tổng số gần 8 tỷ đồng²⁰. Sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và nhân dân cả nước đã tạo điều kiện để nhân dân vùng bị bão lũ và các gia đình bị nạn sớm ổn định cuộc sống, khôi phục và phát triển sản xuất.

Sang năm 2008, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” ngày càng phát triển sâu rộng, được đồng bào ở trong và ngoài nước, bạn bè quốc tế hưởng ứng ngày càng đông đảo. Kết quả là số người tham gia và số tiền ủng hộ người nghèo năm sau cao hơn nhiều lần so với năm trước.

Những tháng đầu năm 2008, trước tình hình rét đậm, rét hại kéo dài gây thiệt hại nặng cho sản xuất và chăn nuôi của nhân dân, nhất là đồng bào nghèo ở các tỉnh vùng cao miền núi phía Bắc, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có Công điện số 45 ngày 15-2-2008, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở các địa phương vận động ủng hộ, giúp đỡ người nghèo áo ấm, chăn ấm để chống rét; trích một phần quỹ “*Vì người nghèo*” để mua áo ấm, chăn ấm giúp đỡ những hộ nghèo có người già và trẻ em; phối hợp hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân khôi phục sản xuất vụ Đông Xuân, giúp các hộ có khó khăn về nhà ở, lương thực, đồ dùng chống rét; đồng thời trích 5,1 tỷ đồng (trong đó từ quỹ “*Vì người nghèo*” Trung ương là 1,6 tỷ đồng; quỹ Phòng, chống lũ lụt thiên tai Trung ương là 3,5 tỷ đồng) phân bổ cho các tỉnh phía Bắc và miền Trung để mua áo ấm, chăn ấm hỗ trợ ngay cho các gia đình nghèo có người già, trẻ em góp phần hỗ trợ các hộ nghèo bị thiệt hại trong đợt rét hại, rét đậm. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố như: Thành phố Hồ Chí Minh, Lai Châu, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thừa Thiên-Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Nội và các tổ chức thành viên như: Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã triển khai thực hiện công điện của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dưới nhiều hình thức thiết thực, kịp thời hỗ trợ nhân dân, nhất là các hộ nghèo bảo vệ sức khỏe, bảo vệ cây trồng và vật nuôi, góp phần giảm thiểu hậu quả do rét đậm, rét hại gây ra.

²⁰ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-1-2008.

Trong khi đó ở miền Trung, lũ lụt đã gây ra những thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn kịp thời gửi điện thăm hỏi và cử đoàn đến ngay các địa phương để thăm hỏi, động viên nhân dân vùng bị thiệt hại và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương, vận động các tầng lớp nhân dân có các hình thức phù hợp giúp đỡ những gia đình có người bị nạn vượt qua đau thương, mất mát, khôi phục sản xuất, sớm ổn định cuộc sống. 11 tháng đầu năm 2008, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã vận động trên 42 tỷ đồng (riêng Mặt trận Trung ương tiếp nhận được 7,5 tỷ đồng) và số tiền này đã được kịp thời chuyển đến để giúp nhân dân vùng bị thiệt hại²¹.

Mười một tháng đầu năm 2008, quỹ “Vì người nghèo” các cấp vận động và thu được 448 tỷ 578 triệu đồng (luỹ kế từ ngày vận động đến năm 2008 đã thu được 2.463 tỷ 438 triệu đồng); cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 43.937 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo (luỹ kế từ ngày vận động đến 2008 đã xây và sửa chữa 818.246 căn nhà Đại đoàn kết). Đến cuối năm 2008, cả nước có 5.617 xã, phường, thị trấn (đạt 52,8%); 291 huyện, thị xã (đạt 43,2%); 18 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nhận Bằng ghi công hoàn thành chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, xóa xong nhà ở dột nát cho người nghèo²².

Năm 2009, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tiếp tục đi vào chiều sâu và đạt kết quả thiết thực. Năm 2009, quỹ “Vì người nghèo” 4 cấp trong cả nước vận động được 974,1 tỷ đồng, trong đó quỹ Trung ương vận động được 108,8 tỷ đồng. Cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 124.182 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo; có 254 xã, phường, thị trấn và 24 quận, huyện, thị xã được cấp Bằng ghi công (luỹ kế từ ngày vận động 17/10/2000 đến hết năm 2009, quỹ “Vì người nghèo” các cấp đã vận động được 3.622,6 tỷ đồng; đã xây và sửa chữa 963.277 căn nhà Đại đoàn kết; toàn quốc hiện có 5.931 xã, phường, thị trấn; 316 huyện, thị xã; 17 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nhận Bằng ghi công đã hoàn thành chương trình xóa nhà ở dột nát cho người nghèo). Điều đáng quan tâm là Chương trình “Nối vòng tay lớn” được tổ chức

²¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2008 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2009*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 12-2008.

²² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2008 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2009*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, tháng 12-2008.

vào ngày 31-12-2009 ở hai cầu truyền hình Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh được coi là Tết của người nghèo được các tổ chức, cá nhân, đơn vị, địa phương ủng hộ và đăng ký ủng hộ Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp và ủng hộ người nghèo thông qua các chương trình, dự án với số tiền 4.930,8 tỷ đồng (Chương trình “*Nối vòng tay lớn*” được tổ chức vào ngày 31-12-2008 đăng ký với số tiền 2.564, 795 tỷ đồng, đã thực hiện trên 3.000 tỷ đồng)²³.

Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo và Quyết định 167 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, Thường trực Chính phủ và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả giúp đỡ 62 huyện nghèo của các Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty và các Doanh nghiệp tham gia thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27-12-2008 của Chính phủ và Cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*”. Theo báo cáo của 24/41 doanh nghiệp nhận giúp đỡ 62 huyện nghèo, số tiền đã giải ngân theo cam kết trong năm 2009 là 520 tỷ đồng (đạt 74,6% kế hoạch); trong đó, tập trung vào hỗ trợ địa phương xóa nhà dột nát; xây dựng trường học, nhà bán trú dân nuôi, hỗ trợ học bổng cho học sinh, sinh viên; đào tạo nghề; đầu tư cơ sở y tế; hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng xã hội...

Như vậy, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc phát động tại Hà Nội vào ngày 17-10-2000 và công bố lấy ngày 17-10 là *Ngày vì người nghèo* của Việt Nam đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Vận động “*Ngày vì người nghèo*” các cấp đã phối hợp tổ chức nhiều hình thức phong phú, vận động và thu hút nhiều nguồn lực hỗ trợ tích cực các hộ nghèo vươn lên xóa đói giảm nghèo, góp phần quan trọng vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo của đất nước. Ban Vận động “*Ngày vì người nghèo*” các cấp đã vận động giúp đỡ người nghèo và an sinh xã hội được 6574 tỷ đồng, tăng 30% so với đăng ký ban đầu (số đăng ký tại Chương trình “*Nối vòng tay lớn*” 31-12-2009 là 4919 tỷ đồng, trong đó ủng hộ quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp là 1.137 tỷ đồng, còn lại là giá trị thực hiện các chương trình an sinh xã hội giúp đỡ các huyện nghèo v.v...). Cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa 85.404 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo; có 346 xã, phường, thị trấn và 07 quận, huyện, thị xã

²³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2009 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2010*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-2-2010.

được cấp Bằng ghi công. Luỹ kế 10 năm qua, quỹ “Vì người nghèo” 4 cấp trong cả nước đã vận động được 5.910 tỷ đồng, cùng với nguồn quỹ và sự hỗ trợ của Nhà nước, sự tham gia của các tổ chức, các ngành, các doanh nghiệp, sự hỗ trợ của cộng đồng và nỗ lực của chính hộ nghèo, cả nước đã xây dựng và sửa chữa 1.051.973 căn nhà cho hộ nghèo; toàn quốc hiện có 6.277 xã, phường, thị trấn 323 huyện, thị xã; 17 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nhận Bằng ghi công đã hoàn thành chương trình xoá nhà ở dột nát cho người nghèo; đồng thời chăm lo cho hàng triệu người nghèo về các nội dung: hỗ trợ con em gia đình nghèo đi học, hỗ trợ khám chữa bệnh, giúp tư liệu sản xuất...²⁴.

Cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” ngày càng được đẩy mạnh, được đông đảo các tầng lớp nhân dân, nhất là các doanh nghiệp hưởng ứng tham gia, góp phần huy động sự quan tâm và giúp đỡ thiết thực của cộng đồng, toàn xã hội, cùng Đảng, Nhà nước chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các hộ gia đình nghèo, nhất là hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết, xoá nhà tạm bợ dột nát; đem lại niềm vui cho hàng triệu người nghèo, niềm vui, niềm tin cho nhân dân cả nước, làm phong phú, sâu sắc thêm truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái của dân tộc ta; đồng thời, góp phần khẳng định sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và toàn xã hội đối với người nghèo trong cả nước, thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội; góp phần đẩy mạnh sự nghiệp xoá đói, giảm nghèo của cả nước và thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ về xoá đói, giảm nghèo.

Từ kết quả cuộc vận động có thể khẳng định, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” là cuộc vận động hợp ý Đảng, lòng dân, vừa mang tính xã hội rộng rãi, vừa mang tính nhân văn sâu sắc. Thông qua cuộc vận động, sự phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên gắn bó hơn; vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc ở địa phương và cơ sở được phát huy, hoạt động thiết thực hiệu quả, gần dân hơn.

Trên lĩnh vực xã hội, năm 2004, sau gần 10 năm thực hiện, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” đã phát triển khá nhanh và sâu rộng, qui tụ phần lớn các cuộc vận động, phong trào của các ngành, các tổ chức thành viên trên địa bàn khu dân cư. Đến năm 2004, trong cả nước đã có gần 100% khu dân cư triển khai cuộc vận động, góp phần

²⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 2010.

đoàn kết, động viên, phát huy sức dân và tinh thần tự quản của nhân dân ở mỗi khu dân cư, với các nội dung: giúp nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, nâng cao dân trí, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đoàn kết, kỷ cương, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng và từng bước củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở... Nhiều địa phương đã tổ chức Hội nghị biểu dương Khu dân cư tiêu biểu và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị biểu dương Khu dân cư tiêu biểu toàn quốc lần thứ 2. Tại Hội nghị này, 131 khu dân cư được Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen, 10 khu dân cư được nhận Huân chương Lao động hạng Ba.

Năm 2005, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2005), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng và thiết thực, nhất là tổ chức tốt Ngày hội đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư trên phạm vi cả nước, tổ chức Đại hội, Hội nghị thi đua yêu nước. Trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, việc tổ chức Đại hội, Hội nghị thi đua yêu nước được gắn với việc tổng kết 10 năm cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và 5 năm cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”. Đây là dịp biểu dương sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong phong trào thi đua yêu nước, đánh dấu bước phát triển mới của các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và chủ trì hướng dẫn thực hiện. Đại hội thi yêu nước của Mặt trận và các tổ chức thành viên đã có ý nghĩa tác dụng sâu sắc, biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến, rút ra nhiều bài học, kinh nghiệm quý để tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào, cuộc vận động trong thời gian tới.

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, các địa phương tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức thành viên tiến hành lồng ghép vào cuộc vận động các mục tiêu, chương trình với các nội dung về: phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác, bảo vệ môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, dân số kế hoạch hoá gia đình..., làm cho cuộc vận động ngày càng phong phú và hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” ở địa bàn dân cư. Đến năm 2005, đã có trên 12.826 ngàn gia đình văn hoá (đạt 72%); 58.857 khu dân cư tiên tiến (đạt 57,9%), trong đó có 32.481 khu dân cư văn hoá.

Năm 2006, Kỷ niệm 76 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam 18-11, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, phong phú và đa dạng. Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc được tổ chức ở 91.762 khu dân cư với gần 11 triệu người tham dự. Nét nổi bật của Ngày hội năm 2006 là nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực; các đồng chí cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương về dự đông hơn so với mọi năm, làm cho mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo sống ở khu dân cư với nhân dân ngày càng gần gũi hơn. Ngày hội đoàn kết toàn dân tộc đã khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước ở cộng đồng dân cư trong phạm vi cả nước.

Nhằm mở rộng và nâng cao chất lượng cuộc vận động năm 2006, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Thông tri số 21/TT-MTTW và triển khai tổ chức, thực hiện. Định kỳ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các hội nghị tập huấn, sơ kết, tổng kết và hội nghị biểu dương các điển hình tiên tiến trong cuộc vận động; đồng thời đã định hướng, hướng dẫn cho Mặt trận Tổ quốc các địa phương về công tác tuyên truyền, vận động, công tác chỉ đạo điểm, xây dựng các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư, công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, bình xét khen thưởng các danh hiệu thi đua ở cơ sở.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã hưởng ứng tích cực, tham mưu kịp thời với các cấp ủy lãnh đạo triển khai thực hiện cuộc vận động. Thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động cấp tỉnh, huyện, xã và Ban vận động ở các khu dân cư; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động và các chương trình phối hợp; báo cáo với Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các vấn đề về thực trạng ở địa phương, vùng miền và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cuộc vận động tại các hội nghị chuyên đề, hội nghị giao ban hằng năm của Trung ương. Nhiều tỉnh, thành phố đã xây dựng được nề nếp tổ chức, chọn điểm chỉ đạo, xây dựng mô hình điểm, cụ thể hóa các nội dung Cuộc vận động bằng các quy định, tiêu chí dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, phù hợp với địa bàn dân cư, tổ chức rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng như các tỉnh, thành phố: Lâm Đồng, Thái Bình, Điện Biên, Hải Dương, Đà Nẵng, Tiền Giang, Lai Châu..., tỉnh Điện Biên, với 3 tiêu chí xây dựng địa bàn và 6 tiêu chuẩn xây dựng gia đình văn hoá; thành phố Đà Nẵng, thực hiện thành phố 3 có 5 không; tỉnh Bắc Kạn, xây dựng khu dân cư 5 không; tỉnh Tiền Giang, với

chương trình 1 tăng, 4 giảm; tỉnh Lai Châu, thực hiện 5 không, 5 việc; tỉnh Lâm Đồng, xây dựng mô hình các khu dân cư tự quản, các nhóm nông cốt ở cộng đồng dân cư; xây dựng các chuyên đề hoạt động như bảo vệ rừng, vận động nhân dân trong việc thu nộp ngân sách; Mặt trận Tổ quốc xây dựng nội dung hoạt động cụ thể gắn với từng nhóm loại hình: đô thị, miền núi, dân tộc, tôn giáo và kiên trì tổ chức thực hiện. Tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định, tổ chức thực hiện phong trào “*Chùa cảnh 4 gương mẫu*”, “*Xứ họ đạo 4 gương mẫu*” v.v... và nhiều tỉnh, thành phố khác có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

Với việc triển khai tích cực và có chất lượng, năm 2006, cả nước có 10.365.000/14.044.000 hộ được công nhận là hộ gia đình văn hoá (đạt tỷ lệ 73,8%), tăng 0,4% so với năm 2005; có 51.468/85.871 khu dân cư tiên tiến (đạt tỷ lệ 59,9%), trong đó có 36.766 khu dân cư đạt danh hiệu *khu dân cư văn hoá*. Việc công nhận danh hiệu *gia đình văn hoá, khu dân cư tiên tiến, khu dân cư văn hoá* được các địa phương quan tâm hơn về chất lượng²⁵. Năm 2007, cả nước có trên 13 triệu hộ đạt Gia đình văn hoá, 60.180 khu dân cư đạt danh hiệu Khu dân cư tiên tiến (trong đó, có 47.488 khu dân cư được công nhận danh hiệu Khu dân cư văn hoá)²⁶.

Hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27-7-1947 - 27-7-2007), Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Nghị quyết về việc kêu gọi toàn dân hưởng ứng năm cao điểm thực hiện phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên cùng với các cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh các phong trào *Tặng nhà tình nghĩa; tặng Sổ tiết kiệm, Tặng vườn cây tình nghĩa*, xây dựng *Quỹ đền ơn đáp nghĩa*, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các thương binh nặng tại gia đình và cộng đồng. Đặc biệt, Quân đội nhân dân Việt Nam tiến hành thực hiện chương trình xây dựng 1.000 nhà tình nghĩa tặng các gia đình chính sách năm 2007, v.v...

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã tạo ra nguồn lực đáng kể, cùng với Nhà nước chăm lo ngày càng tốt hơn cho các gia đình chính sách. Cả nước đã có 1.939.359/2.086.934 (đạt 93%) hộ gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân tại địa phương; có

²⁵ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2006 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2007*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 21-2-2007.

²⁶ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-1-2008.

9.633/10.893 (88,5%) xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã tiếp tục xây dựng, bồi dưỡng và phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” tốt đẹp của dân tộc; góp phần vun đắp, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới.

Để phát huy truyền thống hiếu thảo, một giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, góp phần củng cố nền tảng của đời sống gia đình, theo sáng kiến của báo Đại Đoàn Kết, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo tổ chức thành công Liên hoan đại biểu con cháu hiếu thảo toàn quốc lần thứ IV-2007, với sự tham gia của hơn 200 đại biểu thuộc nhiều lứa tuổi và cương vị xã hội khác nhau là con cháu hiếu thảo được chọn lựa từ khắp các tỉnh, thành trên cả nước. Đây là một hoạt động mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, góp phần thiết thực vào việc nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”.

Nhằm góp phần vào việc xây dựng và phát huy truyền thống gia đình Việt Nam, xây dựng Gia đình văn hoá, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội nghị tuyên dương “*Gia đình văn hoá tiêu biểu xuất sắc toàn quốc*” lần thứ nhất, với sự tham gia của đại diện 910 Gia đình văn hoá tiêu biểu trên tổng số hơn 13 triệu Gia đình văn hoá trong cả nước, được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ngành Văn hoá các địa phương phối hợp chọn cử từ cơ sở. Đây là dịp biểu dương và nhân rộng các mô hình gia đình văn hoá tiêu biểu để nhân dân cả nước noi gương, học tập; góp phần nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”.

Sang năm 2008, thực hiện chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên có chương trình hành động và nhiều việc làm thiết thực như đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước kỷ niệm 60 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2008) phù hợp với địa phương, tổ chức mình; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2008, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp tiến tới Đại hội VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, như: tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”, “*Ngày vì người nghèo*” do Mặt trận phát động, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam với phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”; Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc 2008 (Vesak) và đẩy mạnh phong trào xây dựng chùa “Tinh tiến”; Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam với cuộc vận “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư-sống tốt đời, đẹp đạo”; Hội Người mù Việt Nam với cuộc vận động “Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng, hoà nhập với cộng đồng”; Hội Khuyến học Việt Nam với cuộc vận động xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ khuyến học”, “Xây dựng xã hội học tập”; chương trình “Một trái tim - Một thế giới”, “Vượt lên số phận” của Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam; Hội Người cao tuổi Việt Nam với cuộc vận động “Toàn xã hội chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam”; Hội Nhà báo Việt Nam với cuộc thi Giải báo chí Quốc gia lần thứ 2; Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam với cuộc vận động “Mỗi người một giọt đồng đúc tượng danh nhân”; Hội Cựu Giáo chức Việt Nam xây dựng “Quỹ hỗ trợ giảm nghèo và người bệnh khó khăn” trong các nhà giáo đã nghỉ hưu; Phong trào “Xã hội hoá châm cứu” của Hội Châm cứu Việt Nam v.v...

Bước vào năm 2009, trước những thời cơ và thuận lợi, đất nước còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tác động của sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, vận động các tầng lớp nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tiêu dùng, sản xuất, kinh doanh; tiết kiệm chi tiêu trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phối hợp với các ngành, các cấp tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp của Chính phủ góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội thiết thực chăm lo đời sống các tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, đồng bào có đạo, các gia đình chính sách...

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” tiếp tục được đẩy mạnh. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành các Kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án lồng ghép vào nội dung cuộc vận động; phối hợp với một số bộ, ngành, tổ chức thành viên tổ chức sơ kết giai đoạn I (2006-2008) Đề án 02-212 về “*Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư*” và triển khai Đề án năm 2009; xây dựng mô hình điểm thực hiện phong trào “*Toàn dân tham gia phòng chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư*” đến năm 2010 tại một số địa phương; đẩy mạnh vận động “*Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông*”;

“Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”... Đồng thời, tổ chức Hội nghị toàn quốc biểu dương các điển hình tiêu biểu trong cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”* lần thứ III chào mừng Đại hội VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã tập trung chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các nội dung của cuộc vận động; tăng cường lồng ghép các mục tiêu, chương trình, dự án quốc gia, một số cuộc vận động của các tổ chức thành viên vào các nội dung của cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”*. Nhiều địa phương đã tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện cuộc vận động, tổ chức hội nghị biểu dương khu dân cư tiêu biểu, biểu dương những người sản xuất giỏi, công tác xã hội tốt trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo và bình chọn 264 cá nhân, gia đình, khu dân cư tiêu biểu tham dự Hội nghị toàn quốc biểu dương các điển hình tiêu biểu trong cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”* lần thứ III.

Như vậy, thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đẩy mạnh cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”* với 6 nội dung bao trùm các lĩnh vực của cuộc sống, trong đó có nội dung giữ gìn phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, vận động hướng dẫn nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo tinh thần Chỉ thị 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII). Cuộc vận động được hình thành trên cơ sở kế thừa, qui tụ, phát triển, mở rộng và nâng cao các phong trào, các cuộc vận động của các tầng lớp nhân dân do Đảng lãnh đạo từ trước đến nay, thành một phong trào rộng lớn mang tính toàn dân, toàn diện, thực hiện quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“lấy sức dân mà xây dựng cuộc sống cho dân”*, phát huy truyền thống *“đoàn kết tương thân tương ái, nhiều điều phải lấy giá gương”* của dân tộc, đã góp sức cùng Nhà nước vận động các tầng lớp nhân dân ở cơ sở, giúp nhau xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và khu dân cư giàu mạnh, văn minh, góp phần ổn định tình hình xã hội. Nhiều nội dung về xây dựng đời sống văn hóa được gắn liền với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”* nên có tác động thúc đẩy lẫn nhau và tạo ra được môi trường văn hóa lành mạnh ở cộng đồng dân cư, góp phần gìn giữ thuần phong mỹ tục, bảo tồn truyền thống văn hóa tốt đẹp của nhân dân. Thông qua công tác tuyên truyền vận động, tổ chức việc tang, việc cưới và lễ hội đã có tiến

bộ, các sinh hoạt văn hoá ngày càng đa dạng, sâu sắc đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá của nhân dân ở tất cả các vùng miền của đất nước.

Sau 15 năm thực hiện (1995-2010), đã có 105.842/105.842 đạt 100% khu dân cư trên cả nước thực hiện cuộc vận động, đã có 65.447 khu dân cư đạt 61,4% được công nhận tiên tiến; trong đó 53.554 khu dân cư đạt 50,5% được công nhận khu dân cư văn hoá; 15.453.442/22.628.167 hộ gia đình đạt 68,2% được công nhận gia đình văn hoá; nhiều khu dân cư không có tệ nạn xã hội; khu dân cư bảo đảm trật tự an toàn giao thông; khu dân cư không có người sinh con thứ ba...²⁷.

Nhìn chung, trong 5 năm qua, Ủy ban Trung ương và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chú trọng phối hợp và nâng cao chất lượng các phong trào, các cuộc vận động; việc triển khai thực hiện ngày càng đi vào chiều sâu, hướng về khu dân cư. Tuy nhiên, ở một số nơi, khi tổ chức triển khai các phong trào, các cuộc vận động, sự phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên chưa chặt chẽ; giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên với chính quyền hiệu quả chưa như mong muốn. Một số nơi, chất lượng phong trào thi đua, các cuộc vận động chưa đồng đều, vẫn còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao.

Như vậy, trong thập niên đầu của thế kỷ XXI, phong trào toàn dân thi đua phát triển kinh tế, làm giàu hợp pháp và xóa đói giảm nghèo đã phát triển rộng khắp ở các thành phần kinh tế, trong các tầng lớp nhân dân, góp phần tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế, số hộ giàu có và khá giả tăng nhanh, số hộ nghèo giảm đi rõ rệt từ 30% năm 1999, tỷ lệ nghèo của cả nước giảm từ 20% năm 2006 xuống còn 9,45% năm 2010.

2. Góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh

Cùng với việc phát động các phong trào thi đua hoàn thành các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, hưởng ứng “*Ngày hội Quốc phòng toàn dân*”, “*Ngày Biên phòng toàn dân*”, phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”; đẩy mạnh phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, thực hiện chính sách hậu phương quân đội bằng nhiều hoạt động như chăm sóc gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng; tổ chức tốt việc động viên thanh niên nhập ngũ và giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ về địa phương. Một nội dung quan trọng của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng

²⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” giai đoạn 1995-2010*, Hà Nội, 2010.

đời sống văn hoá ở khu dân cư” là đoàn kết phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ cương, mọi người sống và làm việc theo pháp luật theo quy ước hương ước của cộng đồng, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm ở khu dân cư không có tệ nạn xã hội và tội phạm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hòa giải tại chỗ những mâu thuẫn nội bộ, cảm hóa được những người lầm lỗi, mọi người tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

Phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, các hoạt động “*Đền ơn, đáp nghĩa*” đã được các cấp, các ngành, Mặt trận và các tổ chức thành viên quan tâm phối hợp, tích cực thực hiện và đã trở thành phong trào của toàn dân được thể hiện bằng tình cảm và hành động thiết thực nhất.

Năm 2007, hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27-7-1947 - 27-7-2007), Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Nghị quyết về việc kêu gọi toàn dân hưởng ứng năm cao điểm thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên cùng với các cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh các phong trào *Tặng nhà tình nghĩa; tặng Sổ tiết kiệm, Tặng vườn cây tình nghĩa*, xây dựng *Quỹ đền ơn đáp nghĩa*, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các thương binh nặng tại gia đình và cộng đồng, tiếp tục tìm kiếm, quy tập các mộ liệt sĩ và tôn tạo các nghĩa trang liệt sĩ. Đặc biệt, Quân đội nhân dân Việt Nam tiến hành thực hiện chương trình xây dựng 1.000 nhà tình nghĩa tặng các gia đình chính sách năm 2007, v.v... Tổng kết năm cao điểm, nhân dân cả nước đã đóng góp được 158 tỷ 587 triệu đồng vào quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Từ nguồn quỹ này cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và nguồn vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng, cả nước đã xây mới 8.415 nhà tình nghĩa với số tiền 135 tỷ 462 triệu đồng; sửa chữa 7.871 nhà với số tiền 52 tỷ 267 triệu đồng. Bên cạnh đó, các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cá nhân đã tặng các thân nhân liệt sỹ trên 400.000 sổ tiết kiệm tình nghĩa...²⁸.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng phối hợp tổ chức đợt vận động “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo” gắn với việc thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ tại các huyện nghèo. Mục tiêu ban đầu là vận động Quỹ xây dựng 1.000 nhà Đại đoàn kết cho các xóm, bản biên giới và một số công trình

²⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-1-2008.

dân sinh quan trọng. Đợt vận động đạt kết quả tốt, xây dựng xong 3.460 nhà Đại đoàn kết, 146 công trình dân sinh, tổng trị giá gần 150 tỷ đồng²⁹.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, với nhiều hình thức phong phú như: phụng dưỡng các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các thương binh nặng tại gia đình và cộng đồng; xây dựng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa”, Quỹ Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Quỹ vì nạn nhân chất độc da cam, v.v.

Đến năm 2010, qua 13 năm phát động (1997 - 2010), Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” các cấp đã vận động được gần 2.000 tỷ đồng và sử dụng nguồn Quỹ có hiệu quả, xây mới hơn 300 ngàn căn nhà, sửa chữa hơn 140 ngàn nhà, tặng gần 700 ngàn sổ tiết kiệm trị giá hơn 400 tỷ đồng để chăm lo cho các hộ gia đình chính sách. Đến năm 2010, cả nước đã có 9.832/10.603 đạt 93,1% xã phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ và người có công. Cùng với việc thực hiện tốt chính sách ưu đãi của Nhà nước để các địa phương chăm lo tốt hơn cho 1.865.710/1.963.593 người được hưởng chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân ở cùng địa bàn cư trú. Gần 9.000 xã, phường được công nhận là thực hiện tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công. Các Mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân liệt sỹ, các thương binh, bệnh binh được Nhà nước và nhân dân chăm lo với tình cảm “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”. Có khoảng 4.853 Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống được chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo; xây dựng nhà tình nghĩa, sổ tiết kiệm tình nghĩa, vườn cây tình nghĩa, tôn tạo nghĩa trang liệt sỹ, chăm sóc thương binh nặng, chăm lo gia đình liệt sỹ, thương binh, cán bộ lão thành cách mạng tại cộng đồng,... Nhiều tỉnh, thành phố đã chung tay góp sức, làm tốt công tác thương binh liệt sỹ và người có công như: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Quảng Trị, Đồng Nai, An Giang, Thái Nguyên, Bình Định,... tỉnh Quảng Trị, có 1.031 Mẹ Việt Nam Anh hùng, các Mẹ còn sống đều được phụng dưỡng, chăm sóc chu đáo; tỉnh Đồng Nai, có 5.900 con em người có công với cách mạng được cấp sổ ưu đãi giáo dục. Các cơ quan, đơn vị ở hầu hết các tỉnh, thành phố đã thực hiện tốt việc nhận phụng dưỡng suốt đời các Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.

²⁹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 25-1-2008.

Các hoạt động nhân đạo, từ thiện phát triển ngày càng rộng khắp với nhiều phương thức đa dạng để ủng hộ, giúp đỡ những người thiệt thòi và khó khăn trong cuộc sống, nhất là đối với người già không nơi nương tựa, người tàn tật và trẻ mồ côi, nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ tiền, hàng để kịp thời cứu trợ giúp đỡ đồng bào các vùng thiên tai, bão lụt... đã đem lại nhiều kết quả thiết thực cho gia đình và người dân. Thông qua các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đã hình thành lực lượng làm công tác xã hội ngày càng đông đảo với nòng cốt là Hội chữ thập đỏ, Hội bảo trợ người tàn tật, Hội nạn nhân chất độc da cam-dioxin, Hội người mù... Nhiều nhà hảo tâm, nhiều doanh nghiệp, nhiều chức sắc tôn giáo và kiều bào ta ở nước ngoài đã tích cực hưởng ứng và có đóng góp thiết thực vào những hoạt động nhân đạo, từ thiện trong cả nước.

Cùng với việc thực hiện chính sách xã hội đối với các gia đình liệt sỹ, thương binh, các chiến sỹ công tác tại biên giới, hải đảo, Mặt trận các cấp vận động nhân dân xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đẩy mạnh phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*, *“Toàn dân tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm, cảm hoá, giáo dục, cải tạo người phạm tội”* tại gia đình và cộng đồng dân cư, xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia phòng chống HIV/AIDS tại cộng đồng, ...

Trong quá trình thực hiện, nhiều mô hình, điển hình đã được áp dụng và nhân rộng có hiệu quả như mô hình *“Tổ liên gia”*, *“Tổ tự quản”*, *“Khu dân cư không có tội phạm, tệ nạn xã hội”*, *“Gia đình, dòng họ không có người phạm tội, mắc tệ nạn xã hội”*, *“Tổ an ninh nhân dân”*, đội dân phòng, câu lạc bộ, nhóm nòng cốt; trong đó củng cố, duy trì 650.980 *“Tổ an ninh nhân dân”*, *“Tổ dân phòng”* làm nòng cốt trong phong trào *“Toàn dân tham gia phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội”*; duy trì hoạt động 125 nghìn tổ hoà giải với gần 500 nghìn hòa giải viên, tham gia hoà giải thành nhiều vụ việc mâu thuẫn ở khu dân cư, cảm hoá giáo dục hàng nghìn người lầm lỗi trở lại hoàn lương hòa nhập cộng đồng, hạn chế phát sinh tội phạm. Các địa phương đã xây dựng được trên 20 nghìn hòm thư tố giác tội phạm đặt ở các khu dân cư để nhân dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm. Qua các nguồn tin tố giác, nhân dân đã cung cấp cho Mặt trận và các cơ quan chức năng gần 7 triệu nguồn tin liên quan đến tội phạm và vi phạm trật tự xã hội, trong đó có gần 60% nguồn tin có giá trị giúp cho ngành chức năng ngăn chặn, xử lý và bắt giữ nhiều vụ phạm tội.

Nhiều tỉnh, thành phố thực hiện chương trình phối hợp có hiệu quả như: Nam Định, Quảng Trị, Lâm Đồng, Phú Thọ, Đà Nẵng, Phú Yên v.v... Tỉnh Bình Định đã hoà giải thành trên 90% số vụ mâu thuẫn, tranh chấp trong họ tộc, ở cộng đồng dân cư; thành phố Đà Nẵng xây dựng và thực hiện có hiệu quả mô hình tuần tra nhân dân; mô hình “Đội trật tự cơ động liên khu dân cư” “Họ tộc không có người phạm tội”; tỉnh Bạc Liêu, xây dựng và duy trì hoạt động mô hình “Tiếng mõ tre về an ninh trật tự”, “Nhóm tiêu biểu” về tuyên truyền phổ biến pháp luật ở cộng đồng dân cư. Tỉnh Lào Cai có 2.098 khu dân cư xây dựng quy ước, hương ước tự quản, củng cố kiện toàn tổ an ninh, tổ hoà giải, góp phần hòa giải kịp thời nhiều mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân; tỉnh Đồng Nai, bổ sung nội dung 4 giảm (giảm ma túy, tội phạm, mại dâm và tai nạn giao thông) vào việc bình xét danh hiệu ấp, khu phố văn hoá hàng năm. Tỉnh Quảng Ninh, 100% cơ sở đều có Ban Thanh tra nhân dân, có nguồn kinh phí hỗ trợ 2 triệu đồng/năm. Những hoạt động và kết quả trên đã từng bước làm giảm tình trạng khiếu kiện vượt cấp; góp phần quan trọng vào việc giữ gìn sự ổn định và bình yên cho mọi người, mọi nhà ở mỗi cộng đồng dân cư và toàn xã hội.

Nhiều Bộ, ngành ở Trung ương đã ký và phối hợp tổ chức thực hiện với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thông qua các thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp và các chương trình, đề án như: Thông tư liên tịch giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tài chính về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước thực hiện cuộc vận động; Thông tư liên tịch với Bộ Văn hoá - Thông tin về hướng dẫn phối hợp chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng cuộc vận động; Thông tư liên tịch với Bộ Tư pháp, Bộ Văn hoá - Thông tin về hướng dẫn xây dựng quy ước, hương ước; Chương trình liên tịch giữa Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; “Xây dựng xã phường, khu dân cư lành mạnh không có tệ nạn xã hội”; Nghị quyết liên tịch với Bộ Tài nguyên và Môi trường về phối hợp vận động “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”; kế hoạch liên tịch với Bộ Y tế, Bộ Văn hoá thể thao và Du lịch về phát động toàn dân tham gia phòng chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư; Nghị quyết Liên tịch với Bộ Công an về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”...

Các tổ chức thành viên đã phát huy vai trò của tổ chức mình, triển khai các phong trào thi đua trong đoàn viên, hội viên, đồng thời hướng dẫn lồng ghép các chương trình vào nội dung của cuộc vận động; phong trào “Lao động

giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng” của Hội Nông dân Việt Nam; phong trào “Thi đua, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, phong trào “Vì nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Thanh niên tình nguyện”, “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, chương trình “Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; phong trào “Nêu gương sáng, hiến công, hiến kế vì quê hương đất nước” của Hội Cựu chiến binh; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời - đẹp đạo” của Ủy ban Đoàn kết Công giáo; phong trào “Xây dựng chùa cảnh tinh tiến và tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện” của Giáo hội Phật giáo; Hội Khuyến học có phong trào “Xây dựng xã hội học tập”; phong trào “Hiến máu nhân đạo”, “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” của Hội Chữ Thập đỏ; phong trào “Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam” và các hoạt động chăm sóc sức khỏe của Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo, bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi... của Hội nạn nhân chất độc da cam.

Kết quả của các phong trào mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng, cải thiện nâng cao cuộc sống, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, đấu tranh ngăn ngừa các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

V. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

Trong nhiệm kỳ 2004-2009, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tham gia tích cực vào nhiệm vụ xây dựng Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp. Mặt trận đã tham gia góp ý xây dựng Đảng, giám sát hoạt động của tổ chức Đảng, đảng viên và phản biện xã hội đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng; tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân với Đảng và Nhà nước; tham gia công tác bầu cử, tham gia tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên, giới thiệu Hội thẩm nhân dân; tham gia xây dựng pháp luật; tham gia góp ý, kiến nghị với Nhà nước; tham dự các kỳ họp của Quốc hội, phiên họp của Ủy ban thường vụ

Quốc hội, Chính phủ, kỳ họp Hội đồng nhân dân, phiên họp Ủy ban nhân dân; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1. Tham gia công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội X của Đảng

Để chuẩn bị cho Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, từ năm 2005, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tổ chức đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi, phát động phong trào thi đua trong cả nước và trong mọi tầng lớp nhân dân lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X; lấy ý kiến của các tổ chức và nhân dân vào dự thảo văn kiện Đại hội.

Hưởng ứng phát động phong trào thi đua của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã vận động các tầng lớp nhân dân thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp. Lần đầu tiên từ trung ương đến cơ sở đại diện lãnh đạo của Trung ương Đảng và các cấp ủy Đảng địa phương trực tiếp trình bày dự thảo các văn kiện và phương hướng xây dựng nhân sự Trung ương Đảng và cấp ủy Đảng để Mặt trận các cấp tham gia, góp ý. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên có nhiều hình thức tập hợp, phát huy được trí tuệ của các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện, vào công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng bộ cùng cấp và Đại hội X của Đảng. Đây là nét mới thể hiện sự coi trọng vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc góp ý xây dựng Đảng.

Trong hai ngày 14 và ngày 15-2-2006 tại Hà Nội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức hội nghị góp ý kiến vào dự thảo văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X với sự tham gia của đông đủ đại diện các tầng lớp nhân dân, các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, dân tộc, tôn giáo tiêu biểu.

Sau 2 ngày làm việc nghiêm túc với tinh thần dân chủ, cởi mở, trách nhiệm cao, các đại biểu tham dự đã đóng góp vào dự thảo văn kiện trình đại hội Đảng X và cũng thẳng thắn chỉ ra những mặt được và chưa được trong dự thảo Văn kiện. Những ý kiến tâm huyết tại hội nghị sẽ được tập hợp chuyển đến ban soạn thảo văn kiện đại hội tiếp thu.

Tại các địa phương, trong tháng 2-2006, Mặt trận Tổ quốc các tỉnh thành đều tiến hành Hội nghị thảo luận, góp ý vào các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

Sau khi Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X thành công, ngày 27-7-2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc đưa ra Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện Nghị quyết đại hội lần thứ X của Đảng.

Theo đó, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc thống nhất Chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng với những nội dung chính gồm:

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết Đại hội X của Đảng nhằm tạo sự nhất trí, tin tưởng, phấn khởi của nhân dân về những thành tựu rất quan trọng trong kế hoạch 5 năm (2001-2005), đặc biệt là chủ trương nhất quán của Đảng về đại đoàn kết dân tộc và vị trí vai trò rất quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết các tầng lớp nhân dân.

- Động viên các tầng lớp nhân dân ra sức thi đua yêu nước, đồng thời tăng cường giám sát phong trào thi đua, chống bệnh thành tích, gắn liền với thi đua khen thưởng một cách chính xác, trung thực, đúng người, đúng việc.

- Tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện Đề án công tác đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo tinh thần “chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả”. Tích cực mở rộng hoạt động hợp tác quốc tế của Ủy ban Mặt trận các cấp, các tổ chức thành viên, chú ý hơn đến các tổ chức phi chính phủ quốc gia và quốc tế tại Việt Nam.

- Tiếp tục tăng cường tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo Chương trình Đại hội VI đã đề ra theo hướng thiết thực quan tâm đến cơ sở và địa bàn dân cư, khắc phục tình trạng hành chính hóa, Nhà nước hóa hoạt động của Mặt trận.

2. Tham gia vào cuộc bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009 và bầu cử Quốc hội khóa XII

- *Tham gia tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009*

Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong bầu cử được pháp luật quy định gồm: Tổ chức hiệp thương, lựa chọn giới thiệu những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; Phối hợp cùng với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử và cử đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử cùng cấp; Chủ trì phối hợp với chính quyền cùng cấp ở xã, phường, thị trấn tổ chức hội nghị cử tri

ở nơi cư trú, để lấy ý kiến nhận xét và sự tín nhiệm của cử tri trước khi tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ 3 lựa chọn, lập danh sách chính thức giới thiệu người ứng cử. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ trì tổ chức các hội nghị cử tri để ứng cử viên gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri, thực hiện quyền vận động bầu cử. Tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện quyền bầu cử, tự mình đi bỏ phiếu trong ngày bầu cử.

Với tinh thần chủ động và ý thức trách nhiệm cao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan hữu quan tham gia tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ đã ban hành Nghị quyết liên tịch hướng dẫn cụ thể các bước của quy trình hiệp thương nhằm thực hiện tốt việc phát huy dân chủ giới thiệu người đủ tiêu chuẩn ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Những người ra ứng cử và tự ứng cử đều được tổ chức lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi cư trú, nơi công tác và được hiệp thương đúng luật. Hầu hết các hội nghị tiếp xúc cử tri được tổ chức chu đáo, trong không khí cởi mở, thẳng thắn, mang tính xây dựng. Nét mới của cuộc bầu cử kỳ này nhân dân ở khu dân cư trực tiếp giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, phường và đảm bảo mỗi đơn vị bầu cử có số dư ít nhất 2 người trở lên.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cùng với Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và xử lý kịp thời những nảy sinh phức tạp xảy ra ở một số nơi trước, trong và sau ngày bầu cử. Hội đồng bầu cử và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở các cấp đã tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động đến các tầng lớp nhân dân, giúp nhân dân nhận thức rõ đây là sự kiện chính trị quan trọng và là đợt sinh hoạt dân chủ sâu rộng nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009 đã thành công tốt đẹp. Với chức năng và nhiệm vụ của mình, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập trung hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương làm tốt công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử; phối hợp với chính quyền giải quyết những điểm khó khăn trong cuộc bầu cử; vận động nhân dân hăng hái tham gia bầu cử; giám sát cuộc bầu cử tại địa phương. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động đề xuất và được Bộ Chính trị nhất trí việc cụ thể hóa các tiêu chuẩn cụ thể để lựa chọn danh sách ứng cử viên đại biểu

Hội đồng nhân dân. Vì thế, cử tri và nhân dân cả nước đã đưa ra khỏi danh sách hiệp thương lần thứ ba 2.709 người không đủ tiêu chuẩn, cụ thể là cấp tỉnh 36 người, cấp huyện 202 người, cấp xã 2.471 người (trong đó 640 người có đơn tố cáo được xác minh là đúng, 2.069 người có số phiếu tín nhiệm thấp (dưới 50%) tại các hội nghị cử tri ở nơi cư trú)³⁰.

Trong ngày bầu cử 25-4, cử tri cả nước phần khởi, hăng hái tham gia bỏ phiếu (đạt 98,7%) để lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn đã bầu vào Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri cả nước đã bầu được 3.852 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; 23.462 đại biểu cấp huyện và 278.812 đại biểu cấp xã; trong đó có 312 người tự ứng cử trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- *Tham gia tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII*

Năm 2007, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên là phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII.

Ngày 23-1-2007, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Thông tri số 24 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII. Nội dung Thông tri chỉ rõ:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tham gia với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp để thành lập Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử và tổ bầu cử ở khu vực bỏ phiếu. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đại diện lãnh đạo của đoàn thể chính trị - xã hội cử đại diện tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử.

- Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh triệu tập và chủ trì các bước của quy trình hiệp thương để lựa chọn và giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội.

- Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn chủ trì phối hợp với ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức hội nghị cử tri ở thôn, xóm, ấp, buôn, tổ dân phố để lấy ý kiến nhận xét đối với người ứng cử cư trú thường xuyên tại địa phương.

- Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với chính quyền cùng cấp chỉ đạo và hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân

³⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận năm 2004 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2005*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW, Hà Nội, 4-1- 2005.

cùng cấp tổ chức các hội nghị cử tri, đề những người ứng cử gặp gỡ tiếp xúc với cử tri, thực hiện quyền vận động bầu cử.

- Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp trong Mặt trận Tổ quốc giám sát quá trình tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đảm bảo thực sự dân chủ và đúng pháp luật.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân trong công tác tuyên truyền bầu cử tạo nên không khí ngày bầu cử là ngày hội của toàn dân.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ theo luật định, với tinh thần, trách nhiệm cao trước Đảng và nhân dân, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tích cực chủ động tham gia công tác bầu cử thông qua việc tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ứng cử; tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác và nơi cư trú đối với những người ứng cử; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia bầu cử và giám sát chặt chẽ các bước của cuộc bầu cử, nhất là ngày bầu cử, góp phần đảm bảo cuộc bầu cử diễn ra đúng luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là cuộc vận động chính trị và sinh hoạt dân chủ sâu rộng của cử tri và nhân dân cả nước. Sau cuộc bầu cử, Đảng đoàn, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có văn bản kiến nghị với Đảng, Nhà nước sớm sửa đổi Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội phù hợp với tình hình mới.

Ngày 22- 2- 2007, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Hướng dẫn số 42 tuyên truyền về nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII, nội dung tuyên truyền bao gồm:

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và quy trình thực hiện cuộc bầu cử: Nghị quyết, chỉ thị, thông tri hướng dẫn của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử và của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phục vụ cuộc bầu cử.

- Tuyên truyền về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức và hoạt động của Quốc hội nước ta theo pháp luật quy định, đặc biệt là chức năng quyết định và giám sát nhiệm vụ xây dựng đất nước trong thời kỳ hội nhập với thế giới. Tuyên truyền về tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, về quyền bầu cử và ứng cử của công dân, về các nguyên tắc bầu cử...

- Tuyên truyền về vai trò và nhiệm vụ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia công tác bầu cử thông qua các bước hiệp thương lựa chọn người ra ứng cử, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân

tham gia bầu cử, công tác giám sát việc thực hiện luật bầu cử quốc hội từ trung ương đến các địa bàn dân cư³¹.

Ngày 23-2-2007, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị hiệp thương lựa chọn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XII. Tham dự Hội nghị gồm Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện Hội đồng bầu cử, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và lãnh đạo các tổ chức thành viên. Hội nghị nhằm thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XII. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã trình bày dự kiến số người của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu; số lượng người được dự kiến giới thiệu của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức.

Tiếp đó, ngày 29-3-2007, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra công văn số 2038/CV-MTTW về công tác vận động bầu cử. Công văn hướng dẫn một số điểm như sau:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì phối hợp với ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri để những người ứng cử thực hiện quyền vận động bầu cử.

- Trước khi tổ chức các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc cần có sự chuẩn bị tốt về địa điểm và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng ở khu vực tổ chức hội nghị để đông đảo cử tri có điều kiện đến dự, tránh tình trạng chỉ mời một số “cử tri đại diện”. Về hình thức địa điểm họp cần trang trọng, trên phong có ma kết “Hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc giữa cử tri với những người ứng cử đại biểu quốc hội khóa XII”.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp ở đơn vị bầu cử tổ chức và chủ tọa hội nghị cử tri.

- Trong quá trình điều hành hội nghị cần chú ý bảo đảm không khí dân chủ, cởi mở; tránh gò ép nhưng cũng không vượt ra ngoài mục đích yêu cầu của hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc.

- Thông báo sớm cho những người ứng cử của Trung ương và địa phương về thời gian, các địa điểm gặp gỡ, tiếp xúc, số điện thoại cần liên lạc.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với Ủy ban cùng cấp tổ chức hội nghị với những người ứng cử ở địa phương để Ủy ban nhân dân cùng cấp giới thiệu những nội dung cơ bản.

³¹ Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Thông tin công tác Mặt trận*, số 45, 3-2007, tr. 12-13.

- Việc tổ chức hội nghị cử tri để những người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện quyền vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày 03-5-2007 đến ngày 16-5-2007.

Trong quá trình thực hiện các bước hiệp thương, Ban Thường trực và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng như Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã hướng dẫn các tổ chức thành viên, các cơ quan nhà nước liên quan trong việc giới thiệu nhân sự, tổ chức lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi công tác và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với 1.281 người ứng cử (trong đó có 167 người của Trung ương và 207 người tự ứng cử).

Ngày 14-4-2007, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị Hiệp thương lần thứ nhất. Các đại biểu đã thảo luận, lựa chọn và lập danh sách chính thức giới thiệu đại biểu Quốc hội khóa XII.

Sau Hội nghị Hiệp thương lần thứ 3, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã lựa chọn, lập danh sách chính thức giới thiệu 880 người ra ứng cử đại biểu Quốc hội; trong đó Trung ương giới thiệu là 165 người, địa phương giới thiệu là 715 người, trong đó có 30 người tự ứng cử (sau rút còn 875 người); đạt tỷ lệ số dư là 1,76 lần, cao nhất so với các kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội từ trước tới nay³².

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức 2.673 cuộc tiếp xúc giữa ứng cử viên với cử tri để vận động bầu cử. Gần nửa triệu cử tri đã tham dự và đóng góp trên 23.000 ý kiến, kiến nghị³³. Nhiều tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận đã phối hợp với chính quyền tổ chức hàng chục vạn cuộc mạn đàm tại các khu dân cư về tiêu sử và chương trình hành động của các ứng viên. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền bầu cử tới mọi tầng lớp nhân dân, các hội viên, đoàn viên; đồng thời quan tâm đẩy mạnh công tác giám sát trên các mặt như niêm yết danh sách cử tri, giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, thủ tục và trình tự bỏ phiếu.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII diễn ra vào ngày 20-5 -2007 với 99, 64 % cử tri tham gia bầu cử. Cử tri cả nước đã chọn, bầu được 393 người làm đại biểu Quốc hội (số đại biểu Trung ương là 153 người, đại biểu các địa phương là 340 người); trong đó, đại biểu là người dân tộc thiểu số là

³² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Hội nghị lần thứ Tám Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Khóa VI)*, Hà Nội, tháng 7 năm 2007, tr. 15.

³³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Hội nghị lần thứ Tám Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Khóa VI)*, Hà Nội, tháng 7 năm 2007, tr. 15.

87 người (đạt 17,65%), đại biểu là phụ nữ là 127 người (đạt 25,76%), đại biểu ngoài đảng là 43 người (đạt 8,72%), đại biểu dưới 40 tuổi là 68 người (đạt 13,79%), đại biểu tự ứng cử là 01 người (đạt 0,20%), đại biểu tái ứng cử là 136 người (đạt 27,59%)³⁴.

Thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII khẳng định sự tin tưởng của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, khẳng định tinh thần yêu nước, quyền làm chủ của nhân dân đối với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Thành công của cuộc bầu cử này có phần đóng góp quan trọng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cũng như các tổ chức thành viên của Mặt trận.

Đồng thời với việc tham gia vào quá trình bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc còn đẩy mạnh việc phối hợp với chính quyền các cấp đổi mới và nâng cao chất lượng các hội nghị tiếp xúc với cử tri của đại biểu dân cử.

Trước và sau bầu cử, đại biểu dân cử, gồm đại biểu hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Quốc hội phải tiến hành tiếp xúc cử tri, phổ biến chủ trương của Nhà nước cũng như lắng nghe ý kiến phản ánh của cử tri.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận tạo điều kiện để đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp làm nhiệm vụ đại biểu, tạo điều kiện cho đại biểu tiếp xúc với cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân với Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Tại các hội nghị tiếp xúc với cử tri của đại biểu dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với chính quyền các cấp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp và các kỳ họp của Quốc hội; đôn đốc, giám sát các cơ quan Nhà nước giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân. Riêng tại kỳ họp thứ ba và thứ tư Quốc hội khóa XII, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã tổng hợp, phản ánh trên 4.000 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân và hàng vạn ý kiến tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân các cấp. Tại kỳ họp thứ 5, thứ 6 của Quốc hội khóa XII, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tổng hợp được hơn 4.000 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, tập trung vào các nội dung như: việc thực hiện các giải pháp kích cầu của Chính phủ; vấn đề lao động, việc làm và đời sống nhân dân; về sản xuất công nghiệp, môi trường, khai thác tài nguyên khoáng sản và an toàn vệ sinh thực phẩm; về giáo dục, đào tạo; an toàn giao thông, trật tự xã

³⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Hội nghị lần thứ Tám Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Khóa VI)*, Hà Nội, tháng 7 năm 2007, tr. 17.

hội; về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; về công tác xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật. Đồng thời, đôn đốc, giám sát các cơ quan Nhà nước giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.

Công tác tiếp dân, xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp tục quan tâm, chú trọng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhiều vấn đề bức xúc của cử tri và nhân dân đã được Mặt trận phản ánh kịp thời tới các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết đã đáp ứng được một bước sự mong mỏi của nhân dân; được Đảng, Nhà nước và nhân dân hoan nghênh, ủng hộ và ghi nhận.

Cùng với việc lấy ý kiến của các cử tri, Mặt trận tổ chức triển khai việc lấy kiến của nhân dân, nhất là các vị Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trong đó tập trung vào các nhân sĩ, trí thức, doanh nhân tiêu biểu, chức sắc các tôn giáo, người tiêu biểu trong các dân tộc thiểu số, người ngoài Đảng... đóng góp xây dựng các dự thảo Văn kiện, nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ VI, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức tốt việc lấy ý kiến rộng rãi các tầng lớp nhân dân tham gia góp ý vào một số dự án luật, các chủ trương, chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của đông đảo các tầng lớp nhân dân, như các dự thảo: Bộ Luật tố tụng dân sự; Luật Thanh tra; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khiếu nại, tố cáo; Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, vấn đề người Việt Nam định cư ở nước ngoài v.v...

3. Thực hiện Quyền sáng kiến pháp luật, góp phần hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Tham gia xây dựng luật và các văn bản pháp quy

Quyền sáng kiến pháp luật của Mặt trận Tổ quốc được Hiến pháp, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương của các tổ chức thành viên của Mặt trận có quyền trình dự án luật ra trước Quốc hội, trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ về dự kiến chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án luật, pháp lệnh; cùng với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nghị quyết, thông tư liên tịch để hướng dẫn thi hành những vấn đề khi pháp luật quy định về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

Mặt trận gửi đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ủy ban Pháp luật của Quốc hội chủ trì và phối hợp với Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội thẩm tra dự kiến chương trình xây dựng luật. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã trình một số dự án luật quan trọng như: Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật về hoạt động giám sát của nhân dân, trong đó dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được chấp nhận. Phối hợp với các cơ quan nhà nước tổ chức tổng kết thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của Mặt trận.

Ngoài ra, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn đề nghị Quốc hội sớm ban hành Luật Dân tộc, có ý kiến trực tiếp về việc Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở... Tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập các dự án chính sách, pháp luật, dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, dự thảo văn kiện các hội nghị Trung ương Đảng, Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật. Một số dự án luật có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của nhân dân, ngoài việc cử đại diện tham gia các Ban soạn thảo, Mặt trận còn thông qua các Hội đồng tư vấn tổ chức thảo luận, góp ý có chất lượng.

Công tác tham gia xây dựng luật và các văn bản pháp quy ngày càng có hiệu quả, vừa thể hiện được ý kiến của nhân dân, của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, vừa cụ thể hoá cơ chế hoạt động của Mặt trận Tổ quốc trong việc tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức theo yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

Trong năm 2004, Quốc hội đã thông qua 20 dự án luật, cho ý kiến 18 dự án luật, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua 5 pháp lệnh. Nhiều dự thảo luật, pháp lệnh trong quá trình chuẩn bị và trước khi thông qua đã được gửi lấy ý kiến của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số tổ chức thành viên có liên quan và đã được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy trí tuệ, tập hợp ý kiến của các chuyên gia, trí thức tiêu biểu và các tầng lớp nhân dân góp ý kịp thời.

Tại Hội nghị lần thứ ba (tháng 1-2006), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Nghị quyết về việc Mặt trận tham gia thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Thông tri hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục thực hiện Thông tri 06 về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng

nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng thôn. Qua đó, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xây dựng chính quyền cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tích cực tham gia thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục thực hiện Quy chế giám sát cán bộ, công chức và đảng viên ở khu dân cư tại 5 tỉnh, thành phố làm điểm; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; tham gia giám sát đầu tư cộng đồng... Từ thực tiễn triển khai Quy chế dân chủ ở cơ sở và Thông tri 06, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động phối hợp, kiến nghị với Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (có hiệu lực từ 1/7/2007), thay thế Nghị định số 79, ngày 7-7-2003 của Chính phủ; trong đó mở rộng đối tượng và thành phần lấy phiếu tín nhiệm các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Năm 2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia ý kiến vào 14 dự án Luật, 04 Nghị quyết, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 17 nghị định, quyết định, chỉ thị của Chính phủ và nhiều thông tư của các bộ, ngành liên quan; các dự thảo Luật như: Luật về Hội, Luật Bình đẳng giới, Luật Trưng cầu ý dân, Luật về Luật sư, Luật Thuế thu nhập cá nhân... được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên sớm tiếp cận và nghiên cứu, tham gia góp ý kiến. Nhiều ý kiến đóng góp đã được các cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung làm cho các văn bản pháp luật ngày càng phù hợp với thực tiễn, đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm góp phần nâng cao hiểu biết, chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, trong hội viên, đoàn viên tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là thông qua việc triển khai Đề án “Xây dựng và đẩy mạnh tuyên truyền vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng ở khu dân cư” từ năm 2006 đến năm 2010. Đến năm 2006, có trên 40 tỉnh, thành phố đã được Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án.

Tuy nhiên, việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vẫn còn hạn chế; ở nhiều nơi vẫn còn tình trạng thiếu dân chủ, thiếu tôn trọng nhân dân, coi thường kỷ cương pháp luật. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên còn hạn chế trong việc phối hợp tham gia vào xây dựng cơ chế, chính sách liên quan

trực tiếp đến quyền lợi của công nhân, nông dân. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc chưa có chuyển biến rõ nét; chưa huy động được đông đảo nhân dân chủ động và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện cải cách hành chính.

Trong nhiệm kỳ Đại hội VI (2004-2009), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập nhiều dự luật và chủ động tập hợp, đóng góp nhiều ý kiến có giá trị, góp phần xây dựng nhiều bộ luật, luật, pháp lệnh, nghị định... của Nhà nước hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhiều bộ luật, luật có nội dung không còn phù hợp như: Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Luật phá sản doanh nghiệp, Luật khiếu nại tố cáo, Luật Đất đai... Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức đề nhân dân góp ý kiến vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực từ trung ương đến cơ sở. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc tổng hợp hơn 8 triệu ý kiến của các tầng lớp nhân dân góp ý sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992. Hằng năm, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia ý kiến vào hàng chục dự án luật, pháp lệnh, nghị định.

Tại các địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là chỗ dựa vững chắc của các cấp ủy đảng và chính quyền nhân dân. Tham gia ý kiến với cấp ủy đảng và chính quyền địa phương về chủ trương chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, đến quốc kế dân sinh, đến quyền lợi và nhiệm vụ của các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tham gia đóng góp ý kiến xây dựng nhiều dự thảo văn bản pháp luật như: Luật khám bệnh, chữa bệnh; Luật người cao tuổi; Luật nhà ở; Luật người khuyết tật; Luật bảo hiểm y tế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục và nhiều văn bản chính sách, pháp luật khác của Nhà nước. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thông tri số 17 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thực hiện Nghị quyết về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường tổ chức tiếp dân, tiếp nhận và xử lý các đơn thư và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tổ chức hội thảo, tọa đàm để tham gia góp ý kiến, lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, của các chuyên gia, nhà khoa học về dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, có tác động, ảnh hưởng rộng lớn. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Hội đồng tư vấn của Ủy ban và các tổ chức thành viên như Hội Luật gia Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Phụ nữ Việt Nam, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài... đã tham gia ý kiến vào nhiều dự án luật, pháp lệnh và nhiều văn bản pháp quy của Nhà nước.

Nhiều bản góp ý do biết phát huy trí tuệ của đội ngũ cộng tác viên và mở rộng đối tượng góp ý mà có chất lượng cao, có sắc thái riêng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được cơ quan soạn thảo trân trọng tiếp thu và Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận. Ý kiến đóng góp của nhân dân do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổng hợp góp phần làm cho các văn bản luật được thông qua ngày càng phù hợp với thực tiễn, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức động viên nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân trong sạch vững mạnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã triển khai nhiều giải pháp để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo như Văn kiện của Đảng, Hiến pháp 1992, Luật, Nghị định, Thông tư...

- Tham gia tuyển chọn thẩm phán Tòa án nhân dân, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân

Việc tham gia tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên đã trở thành một nhiệm vụ thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cử đại diện tham gia các Hội đồng tuyển chọn, tiến hành thẩm định hồ sơ và tổ chức lấy ý kiến nhân dân nơi cư trú đối với những người được đề nghị bổ nhiệm để trình Chủ tịch nước xem xét bổ nhiệm, tái bổ nhiệm. Những trường hợp không được nhân dân tín nhiệm cao hoặc có ý kiến phê bình, góp ý của nhân dân đều được Mặt trận thông báo với cơ quan quản lý cán bộ để yêu cầu khắc phục.

Công tác hiệp thương lựa chọn giới thiệu người đề Hội đồng nhân dân làm Hội thẩm nhân dân thực hiện theo Thông tư liên tịch giữa Tòa án nhân dân tối cao và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (số 01 ngày 01/03/2004) Về tổ chức hội nghị hiệp thương theo hướng dẫn tại mục II, thông tư số 01 ngày 24-10-1999 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Ủy viên các Hội đồng tuyển chọn thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thẩm phán Tòa án Quân sự Trung ương, thẩm phán Tòa án Quân sự cấp Quân khu, thẩm phán Tòa án Quân sự khu vực; kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, kiểm sát viên Viện kiểm sát Quân sự Trung ương, kiểm sát viên Viện kiểm sát Quân sự cấp Quân khu, kiểm sát viên Viện kiểm sát khu vực.

Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh là Ủy viên các Hội đồng tuyển chọn thẩm phán Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thẩm phán Tòa án nhân dân cấp huyện; kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

Thực hiện quyền được quy định, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã hiệp thương lựa chọn giới thiệu người để Hội đồng nhân dân bầu làm Hội thẩm Tòa án nhân dân; việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân. Hội thẩm Tòa án nhân dân địa phương do hội đồng nhân dân cùng cấp bầu theo sự giới thiệu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Riêng năm 2009, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia xem xét thẩm định 61 người được đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm làm thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, 31 người được đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm làm Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

4. Đẩy mạnh giám sát hoạt động bộ máy nhà nước và phản biện xã hội

Thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã sớm xây dựng đề án “*Phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*”; đề xuất việc lãnh đạo của Đảng và việc thể chế hoá của Nhà nước để Mặt trận thực hiện phản biện xã hội; đồng thời, xây dựng dự thảo và đề nghị Ban Bí thư, Bộ Chính trị ban hành Quy chế làm việc với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cụ thể hoá quy định *Đảng là người lãnh đạo Mặt trận và là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*.

Để triển khai, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân như Đại hội X của Đảng đã nêu “*Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*”, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xây dựng dự thảo 3 Quy chế giám sát và phản biện xã hội, trình Bộ Chính trị cho ý kiến.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động kiến nghị và phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ban Bí thư Trung ương Đảng

xây dựng Chỉ thị về giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng; tham gia xây dựng đề án của Trung ương về đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nội dung giám sát được quy định như sau:

(1) Giám sát các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; (2) Giám sát quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; (3) Giám sát việc thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước; (4) Giám sát cán bộ, công chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ; (5) Giám sát các tổ chức, cá nhân trong công tác xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; (6) Giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; (7) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát công tác đặc xá; (8) Tham gia hoạt động giám sát của cơ quan đại diện.

Về công tác giám sát các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Đảng đoàn các tổ chức thành viên lãnh đạo tốt công tác giám sát chặt chẽ các bước của cuộc bầu cử, góp phần đảm bảo cuộc bầu cử diễn ra đúng luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là cuộc vận động chính trị và sinh hoạt dân chủ sâu rộng của cử tri và nhân dân cả nước. Giám sát hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử; giám sát việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và thủ tục, hồ sơ ứng cử; giám sát việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử; giám sát việc lập danh sách cử tri và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về danh sách cử tri; giám sát việc niêm yết danh sách của những người ứng cử; việc xoá tên người trong danh sách ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát việc tiếp xúc giữa cử tri và người ứng cử vận động bầu cử; giám sát việc vận động bầu cử bằng phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền về bầu cử; giám sát trình tự bầu cử, thủ tục bỏ phiếu trong ngày bầu cử.

Về việc giám sát quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc về quy trình xây dựng văn bản pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật đã góp phần hệ thống thể chế của đất nước. Giám sát và tham gia xây dựng luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua năm 2004 đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đưa công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan chính quyền Nhà nước ở địa phương vào nề nếp, khắc phục sự tùy tiện trong việc ban hành văn bản không đúng thẩm quyền hoặc trái với quy định của pháp luật. Các thủ tục hành chính trên các lĩnh

vực xây dựng, quản lý sử dụng đất đai, công chứng, hộ tịch, hộ khẩu... đã và đang được rà soát loại bỏ những thủ tục phức tạp, gây phiền hà, từng bước công khai hoá các quy định phù hợp với tình hình mới.

Về giám sát việc thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc nhiều địa phương đã tích cực giám sát chính quyền cùng cấp việc ban hành các văn bản theo thẩm quyền để thi hành các thể chế do Trung ương quy định như thu hút đầu tư, xây dựng khu công nghiệp, giải phóng mặt bằng, giải quyết khiếu nại, tố cáo... góp phần làm rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan trong hệ thống hành chính, loại bỏ dần sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ và bước đầu phân biệt rõ hoạt động của cơ quan hành chính với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công.

Mặt trận Tổ quốc tập trung giám sát vào việc thực hiện luật ngân sách, phân bổ ngân sách của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cho các cấp, các cơ quan, đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng. Thông qua việc tập hợp ý kiến của cử tri và nhân dân đã phản ánh, kiến nghị với các cơ quan Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng, phân bổ ngân sách như kiến nghị Nhà nước cần đầu tư hơn nữa cho giáo dục đào tạo, y tế, chính sách đối với người có công, cho hộ nghèo.

Ngày 10-1-2006, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Thông tri hướng dẫn thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia thực hiện luật phòng, chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nội dung chính của Thông tri như sau:

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các cơ quan nhà nước, các tổ chức thành viên của mặt trận cùng cấp tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong các tầng lớp nhân dân nhất là đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân luật phòng, chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. v.v...

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phải thường xuyên kiểm tra, rà soát hoạt động của các đơn vị kinh tế, các chương trình, dự án do cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp mình quản lý và công tác quản lý tài chính, tài sản, các quỹ của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc không để xảy ra ham nhũng, lãng phí trong các cơ quan, tổ chức của Mặt trận.

- Thực hiện tốt công tác giám sát của Mặt trận.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc kiên quyết loại khỏi danh sách hiệp thương giới thiệu ứng cử những người bị phát hiện có vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm đạo đức, lối sống, kê khai không trung thực tài sản và những người không được cử tri nơi công tác, nơi cư trú tín nhiệm.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền có biện pháp bảo vệ, khen thưởng những người đã có hành động dũng cảm phát hiện tố cáo đúng những hành vi tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành nghị quyết số 03 và nhiều văn bản hướng dẫn. Đến năm 2006, đã có 100% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh thành đã xây dựng được chương trình thực hiện, đội ngũ cán bộ Mặt trận từ Trung ương đến cơ sở đã được tập huấn, quán triệt; một số địa phương đã có cách làm hay như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, tỉnh Tiền Giang đã ký một số văn bản liên tịch với Ủy ban nhân dân cùng cấp liên quan đến giám sát cải cách tài chính công; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận 5 thành phố Hồ Chí Minh xây dựng, ban hành quy chế khen thưởng trong phòng chống tham nhũng. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Kạn đã biên chế và kinh phí giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các phòng, ban sắp xếp bộ máy đã thực sự tiết kiệm chống lãng phí, nâng cao hiệu quả lao động, trên cơ sở đó tạo điều kiện cho cán bộ tham gia giám sát sử dụng kinh phí hiệu quả tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ công chức thông qua biện pháp tiết kiệm.

Về việc giám sát cán bộ, công chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ, ngày 21-04-2006 Chính phủ và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ra nghị quyết liên tịch số 05 ban hành kèm theo quy chế Mặt trận Tổ quốc tham gia giám sát cán bộ, Đảng viên, công chức ở khu dân cư, nội dung giám sát toàn diện về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và về đạo đức, lối sống của cán bộ công chức. Tuy thời gian triển khai thực hiện chưa nhiều nhưng đã có những tác động tích cực. Ở 5 địa phương làm điểm (thành phố Hà Nội; thành phố Hồ Chí Minh; các tỉnh Ninh Bình, Quảng Bình, Tiền Giang) nhân dân đã phát hiện hàng trăm vụ việc vi phạm của cán bộ công chức, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý. Quy chế giám sát cán bộ công chức lấy phòng ngừa làm chính, cái được nhiều hơn là nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức phục vụ nhân dân, thật sự là “*công bộc*” của nhân dân, điều chỉnh hành vi tu dưỡng đạo đức lối sống, học tập “*tám gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh*”.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động tham gia triển khai thực hiện làm điểm Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức Đảng viên ở khu dân cư; thông qua đó phát hiện những cán bộ, đảng viên gương mẫu để khen thưởng, xử lý những cán bộ, đảng viên có vi phạm, tham nhũng, lãng phí, yếu kém về phẩm chất và năng lực lãnh đạo. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã góp phần nâng cao chất lượng của công tác giám sát cán bộ, đảng viên ở cơ sở, từng bước triển khai nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân để góp phần không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy Nhà nước các cấp, xây dựng Nhà nước ngày càng vững mạnh.

Trong hoạt động giám sát của Mặt trận, giám sát hoạt động của chính quyền, đặc biệt là chính quyền cơ sở có vị trí quan trọng và nổi bật. Từ khi Quy chế dân chủ cơ sở được ban hành và thực hiện, vai trò đó của Mặt trận càng được chú trọng và khẳng định, góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Mặt trận chú trọng giám sát việc ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp, quyết định của Ủy ban nhân dân. Trong quá trình thực hiện giám sát, Mặt trận phối hợp với các tổ chức thành viên và phát động toàn dân tham gia. Hoạt động này được thể hiện dưới nhiều hình thức như thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Mặt trận giám sát việc đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng: điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, nước sinh hoạt... theo quy trình của Quy chế dân chủ ở cơ sở để các công trình phát huy được hiệu quả thiết thực, tránh thất thoát, lãng phí, tạo điều kiện nhân dân phát triển sản xuất, cải thiện và ổn định đời sống.

Về *giám sát công tác đặc xá*, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành của Chính phủ để giám sát công tác đặc xá, công tác giải quyết những vụ khiếu nại tố cáo bức xúc, tồn đọng kéo dài.

Thực hiện chủ trương đặc xá năm 2004-2005, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phối hợp cùng các cơ quan hữu quan thẩm tra, thẩm định 41.135 hồ sơ, trình Chủ tịch nước xét đặc xá cho 35.299 phạm nhân. Đồng thời, hướng dẫn việc tiếp nhận, giúp đỡ tạo điều kiện để người được tha tù sớm hoà nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

Về *việc tham gia hoạt động giám sát của cơ quan đại diện*, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia cùng với Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp tiến hành giám sát việc thi hành luật đất đai, luật xây dựng, Bộ luật lao động,

các chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo... đã được Quốc hội, Chính phủ đánh giá cao vai trò hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc.

Về việc giám sát các tổ chức, cá nhân trong công tác xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, Mặt trận cử cán bộ vào Hội đồng tiếp dân cùng chính quyền tham gia các đoàn kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và có những kiến nghị, đề xuất đúng đắn trong việc xử lý các vụ việc. Ở những địa phương có tình hình khiếu kiện của nhân dân khá phức tạp, Mặt trận ở cơ sở đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, phối hợp với các cơ quan chức năng để giải quyết. Mặt trận tham gia giám sát công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Quốc hội, qua đó kịp thời phát hiện những thiếu sót, vướng mắc để kịp thời khắc phục. Qua hoạt động này, Mặt trận đã kiên quyết loại ra những ứng cử viên không đủ tiêu chuẩn đại biểu theo quy định, góp phần quan trọng để các cuộc bầu cử diễn ra đạt kết quả tốt.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đẩy mạnh hoạt động giám sát của Mặt trận và nhân dân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn với việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn; phối hợp triển khai Nghị định 79/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Ở một số địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với Hội đồng nhân dân đánh giá chất lượng đại biểu dân cử; phối hợp với một số cơ quan Nhà nước giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, giám sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân...

Việc giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, chính quyền chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể có nhiệm vụ phối hợp để động viên nhân dân tham gia và giám sát việc thực hiện.

Mặt trận đã chú trọng giám sát việc thực hiện những quy định về dân biết, dân bàn, dân kiểm tra của chính quyền cơ sở. Về nội dung giám sát được quy định trong Pháp lệnh 34/2007, còn nhiều vấn đề chính quyền cơ sở ở một số địa phương chưa thực hiện được như kết quả thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và các quyết định của Ủy ban nhân dân; dự toán, quyết toán ngân sách xã; việc quản lý và sử dụng đất đai; kết quả nghiệm thu và quyết toán các chương trình do Nhà nước, các tổ chức và cá nhân tài trợ. Nhiều hình thức giám sát đã được áp dụng, trong đó hình thức bỏ phiếu tín nhiệm đối với chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân

xã, giám sát thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được đánh giá là có hiệu quả.

Triển khai Nghị quyết liên tịch về việc thực hiện thí điểm Quy chế “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư*” giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành thông tri hướng dẫn về việc triển khai thực hiện Quy chế này đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành làm điểm (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Bình, Quảng Bình và Tiền Giang). Cấp ủy, chính quyền và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 5 địa phương được chọn làm điểm đã triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch với tinh thần tích cực và đạt được một số kết quả bước đầu.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và nhiều tổ chức thành viên tiếp tục vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ và công chức nhà nước trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân. Phối hợp với chính quyền chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng hương ước, quy ước ở thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố. Nhiều địa phương đã tiến hành xây dựng hương ước, quy ước đạt trên 90% số thôn, làng, ấp, bản, khu phố... Ủy ban Mặt trận các cấp đã tập trung hướng dẫn cấp xã kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn về kinh phí tổ chức, chỉ đạo công tác Thanh tra nhân dân; phối hợp với Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn về kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Đồng thời, quan tâm kiện toàn, hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai các hoạt động, giám sát thực hiện chính sách pháp luật, việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân... làm nòng cốt trong việc giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện phối hợp triển khai Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng; đồng thời triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1999-2009), Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia các đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác di dân tái định cư ở nhà máy thủy điện Sơn La tại các tỉnh Sơn La, Lai Châu;

giám sát việc sử dụng vốn, tài sản tại các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước và tham gia đoàn khảo sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội theo Nghị quyết liên tịch số 06 ngày 10-9-2004 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Triển khai thực hiện Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18-4-2005 của Thủ tướng Chính phủ, từ khi thành lập và đi vào hoạt động, đến năm 2007, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở nhiều địa phương trên toàn quốc đã tiến hành giám sát được 838 cuộc và đạt được một số kết quả nhất định.

Năm 2009, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm không tổ chức hội đồng nhân dân huyện, quận, phường, nhất là nội dung liên quan đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở 10 tỉnh, thành phố; đồng thời, hướng dẫn các tỉnh, thành phố về chuẩn bị nhân sự, giới thiệu bầu và đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân cấp huyện theo thông tư hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao ngày 5-3-2009.

Đối với các tổ chức thành viên, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã tổ chức hội nghị sơ kết 2 năm cuộc vận động *“Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; tổ chức hội thảo về *“Vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong Luật phòng, chống bạo lực gia đình”*. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức góp ý vào một số dự thảo luật và chính sách của Nhà nước về một số lĩnh vực như: đầu tư xây dựng cơ bản, khám, chữa bệnh; phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp; phối hợp nâng cao chất lượng công tác bảo hộ lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ và triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực lao động; điều tra thực trạng doanh nghiệp trong ngành da giày và dệt may; tổ chức 26 khoá đào tạo cho 928 lượt cán bộ quản lý và chuyên môn của các doanh nghiệp về một số vấn đề liên quan đến hoạt động và môi trường kinh doanh. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam... có nhiều hoạt động thiết thực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên vẫn còn hạn chế trong việc phối hợp tham gia xây dựng cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến quyền lợi của công nhân, nông dân; phần lớn các góp ý vào các dự thảo chính sách, pháp luật tính phản biện chưa cao. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc chưa đồng bộ; chưa huy động được đông đảo

nhân dân chủ động và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện cải cách hành chính.

5. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân

Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân đã được Hiến định. Mặt trận bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân bằng nhiều cách thức, tập trung nhất là hoạt động tiếp công dân, tham gia công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết để thông báo trả lời cho công dân đồng thời theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết để thông báo trả lời cho công dân. Nội dung đơn thư của công dân phần lớn tập trung phản ánh, phát hiện những vi phạm về quản lý đất đai, liên quan đến đền bù; giải phóng mặt bằng; quản lý trong xây dựng; về môi trường; chính sách xã hội; vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở; biểu hiện tham nhũng; số còn lại đề cập đến tư cách, thái độ đảng viên, cán bộ, công chức của chính quyền cơ sở trong việc tiếp xúc, giải quyết công việc của dân.

Thực hiện công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, hàng năm, Mặt trận Trung ương đã tiếp hàng nghìn lượt người dân có khiếu nại tố cáo về kết quả điều tra, truy tố, xét xử của công an, Viện Kiểm sát và Tòa án các cấp. Qua đó, Mặt trận đã có hàng trăm bản kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết dứt điểm theo đúng pháp luật. Thông qua việc tập hợp ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong cả nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã lựa chọn, xem xét và kiến nghị đối với một số vụ án mà Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử nhưng bị cáo, đương sự và ý kiến của đông đảo nhân dân vẫn kiến nghị kêu oan và đã được Tòa án, Viện Kiểm sát cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chỉ tính trong thời gian từ ngày 01-10-2007 đến hết ngày 30-6-2008, phòng tiếp dân của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nhận tổng số 1.927 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; trong đó có 1.195 đơn thư chuyển qua đường bưu điện và từ lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có 732 đơn thư nộp trực tiếp đến phòng tiếp dân cơ quan. Bộ phận tham mưu qua nghiên cứu đã chuyển 1.256 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị giải quyết. Số còn lại do nội dung trùng lặp hoặc không rõ ràng nên không chuyển. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có 13 công văn kiến nghị về các trường hợp cụ thể gửi đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Cơ quan Mặt trận đã nhận được 149 văn bản trả lời và thông báo tiến độ giải

quyết của các cơ quan: Viện kiểm sát Nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân các cấp 9 văn bản; Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân các cấp 15 văn bản; các Bộ, ngành liên quan 27 văn bản; Thanh tra Chính phủ và Văn phòng Chính phủ 28 văn bản; Ủy ban nhân dân các cấp 58 văn bản; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp 12 văn bản.

Năm 2009, cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nhận được 2.175 đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp 971 lượt người. Qua nghiên cứu, xem xét đã chuyển 1.586 đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và gửi 38 công văn kiến nghị đối với những vụ việc bức xúc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tại các địa phương, từ đơn thư tố cáo của nhân dân và kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, một số địa phương đã xem xét, giải quyết kịp thời. Một số vụ việc có kết quả cụ thể được nhân dân hoan nghênh và đánh giá cao như vụ việc xảy ra ở xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có 49 đơn cùng nội dung tố cáo về việc có 85 trường hợp làm giả hồ sơ thương binh thanh niên xung phong. Ngay sau khi có đơn của nhân dân và kiến nghị của Mặt trận thì đã có đến 60 trường hợp tự nguyện xin rút hồ sơ không làm nữa và thừa nhận bản thân không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để hưởng chế độ, chính sách; công an địa phương cũng đã tiến hành khởi tố để xử lý hình sự những cá nhân liên quan đến việc làm hồ sơ thương binh giả. Tại thành phố Hà Nội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Chương Dương (quận Hoàn Kiếm) qua phát hiện đã kiến nghị và được Tổng Công ty xây dựng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét kỷ luật cách chức giám đốc Công ty xây dựng và phát triển hạ tầng vì vi phạm trật tự xây dựng đô thị; qua đơn giám sát của nhân dân xã Thanh Liệt (huyện Thanh Trì) và kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Ủy ban nhân dân cùng cấp đã kiểm tra và ra quyết định bãi nhiệm đối với 1 phó công an xã. Tại thành phố Hồ Chí Minh, qua đơn giám sát của nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã kiến nghị Ủy ban nhân dân và Đảng ủy cùng cấp xử lý 3 cán bộ với hình thức cảnh cáo chuyển công tác khác, 1 cán bộ bị đình chỉ công tác chờ xử lý, 1 cán bộ bị khai trừ khỏi đảng, 1 nhân viên địa chính bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc; Ban Thanh tra nhân dân phường 3, quận 5 phát hiện kiến nghị Ủy ban nhân dân phường xử lý kỷ luật Chủ tịch Ủy ban nhân dân và yêu cầu hoàn trả số tiền chênh lệch của người dân để thi công cột cờ. Tại tỉnh Ninh Bình, qua kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, cơ quan chức năng đã thanh tra và xử lý kỷ luật 3 cán bộ thuế, trong đó buộc thôi việc 2 người, kỷ luật 1 người, thu hồi 8.830.000

đồng; buộc thôi việc, cảnh cáo đảng viên đối với 1 cán bộ địa chính xã... Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức hội nghị toàn quốc sơ kết hai năm thực hiện quy chế này; đa số các ý kiến của đại biểu tham dự hội nghị đều đề nghị Trung ương cho triển khai mở rộng thực hiện quy chế trên phạm vi cả nước.

Mặt trận đã bước đầu tổ chức được một số hoạt động giám sát đối với các cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, thực hiện công bằng, bình đẳng xã hội. Tuy nhiên, đánh giá tổng thể thì hoạt động này của Mặt trận còn rất nhiều hạn chế cũng như chưa có đủ điều kiện và cơ chế, chính sách để thực hiện tốt chức năng giám sát: từ việc giám sát của Mặt trận đối với quá trình soạn thảo, nội dung các văn bản lập quy; giám sát việc quản lý, thực hiện chính sách pháp luật của chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ; giám sát quá trình tổ tụng của các cơ quan tư pháp (từ điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án); giám sát tính hợp hiến, hợp pháp các văn bản quy phạm pháp luật của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao...

Tuy nhiên, việc giải quyết đơn thư khiếu nại vẫn còn những hạn chế, tình trạng một số vụ việc vẫn kéo dài nhiều năm, mặc dù Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức xác minh đầy đủ và có kiến nghị cụ thể nhưng vẫn chưa được giải quyết triệt để. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có chỉ đạo sát sao yêu cầu các ban, bộ phận giúp việc tham mưu và cùng với Ban Thường trực phối hợp với cơ quan nhà nước, ngành chức năng giải quyết. Cụ thể, sau khi xem xét kỹ lưỡng các đơn thư khiếu nại, tố cáo, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chuyển đơn của nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết và có văn bản kiến nghị gửi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét giải quyết và thông báo lại kết quả để Mặt trận được biết. Tuy vậy, mức độ và tiến độ giải quyết vẫn còn thấp so với yêu cầu và thực tiễn đòi hỏi. Có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân quan trọng nhất là do cơ chế, chế tài pháp luật về giải quyết kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chưa rõ, chưa quy định về thời hạn giải quyết đơn thư đối với công dân, chưa quy định rõ trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, động viên nhân dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước của Mặt trận Tổ quốc ở nhiều nơi, nhất là ở cơ sở còn yếu; chưa thường xuyên và thiếu sự chủ động. Ở nhiều địa phương,

Mặt trận vẫn chưa có những giải pháp khả thi và hữu hiệu để huy động được một bộ phận lớn các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước. Công tác giám sát của Mặt trận đối với hoạt động của bộ máy Nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên vẫn là một khâu yếu, chưa có nhiều chuyển biến và đôi khi còn mang tính hình thức.

Đồng thời với việc tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân, Mặt trận Tổ quốc cấp xã còn *triển khai việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cấp xã, giám sát cán bộ, công chức, đảng viên khu dân cư*.

Thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định 79 của Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Thông tri 06/TT-MTTW hướng dẫn việc lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; phối hợp với Bộ Nội vụ ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn về quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố. Trong năm 2005, 30 tỉnh, thành phố triển khai làm điểm việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, trong đó có 18 tỉnh đã triển khai ra diện rộng. Tại 18 tỉnh làm diện rộng đã có 2.582/2.921 xã, phường, thị trấn thực hiện với 4.211 Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được lấy phiếu tín nhiệm; kết quả có 4.067 người đạt số phiếu tín nhiệm từ 70 đến 100% (chiếm tỷ lệ 96,58%), 112 người đạt số phiếu tín nhiệm từ 50 đến 69% (chiếm tỷ lệ 2,42%), 40 người đạt số phiếu tín nhiệm dưới 50% (chiếm tỷ lệ 0,71%). 19 tỉnh đã tổ chức làm điểm lấy phiếu tín nhiệm đối với trưởng thôn, tổ trưởng dân phố; trong tổng số 5.553 trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố được lấy phiếu tín nhiệm có 5.230 người đạt số phiếu tín nhiệm từ 70 đến 100% (chiếm tỷ lệ 94,18%), có 166 người đạt số phiếu tín nhiệm từ 50 đến 69% (chiếm tỷ lệ 3%), 137 người đạt số phiếu tín nhiệm dưới 50% (chiếm tỷ lệ 2,82%). Tuy là kết quả bước đầu nhưng có ý nghĩa, tác dụng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức thành viên trong tham gia xây dựng chính quyền, được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm phối hợp thực hiện, nhân dân phấn khởi, đồng tình.

Trong năm 2006, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 63 tỉnh, thành phố đã triển khai việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Có 8.519/10.793 xã, phường, thị trấn đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, chiếm tỷ lệ 78,93%. Số người được lấy phiếu tín nhiệm là: 12.595, trong đó có 11.755 người đạt số phiếu tín nhiệm

từ 75% đến 100% (93,33%), có 773 người đạt số phiếu tín nhiệm từ 50% đến dưới 70% (6,14%), có 67 người đạt số phiếu tín nhiệm dưới 50% (0,53%). 60 tỉnh, thành phố báo cáo việc lấy phiếu nhiệm đối với Trưởng thôn, có 41.053/90.021 thôn, tổ dân phố đã tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm, chiếm tỷ lệ 45,6%; trong đó có 41.053 người được lấy phiếu tín nhiệm, có 32.129 người đạt phiếu tín nhiệm từ 75% đến 100% (78,26%), 7.875 người đạt phiếu tín nhiệm từ 50% đến dưới 70% (19,18%), 1.049 người đạt số phiếu tín nhiệm dưới 50% (2,56%).

Thông qua việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, nhân dân chân thành góp ý cho lãnh đạo chính quyền cơ sở trong công tác quản lý, điều hành, về đạo đức, tác phong, lối sống, mối quan hệ với dân, góp phần giảm bớt tệ quan liêu, cửa quyền, những nhiễu và phòng ngừa tiêu cực trong đội ngũ cán bộ cơ sở. Qua thực tế, nhiều địa phương đã đề nghị nên mở rộng diện lấy phiếu tín nhiệm.

VI. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VII

Để chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, từ ngày 7 đến ngày 9-1-2008, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị lần thứ năm tổng kết công tác Mặt trận năm 2007 và Chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2008; kế hoạch tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII; tờ trình về việc thay đổi nhân sự theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hội nghị đã ra Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII; quyết định đề 10 vị đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu không tham gia Ủy ban và 3 vị không tham gia Đoàn Chủ tịch; bổ sung 22 vị vào Ủy ban, 8 vị vào Đoàn Chủ tịch, 3 vị vào Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hội nghị hiệp thương cử ông Huỳnh Đảm, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Phạm Thế Duyệt được nghỉ hưu theo chế độ. Hội nghị đã hiệp thương cử ông Vũ Trọng Kim, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban thường trực Ban Dân vận Trung ương, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữ chức

vụ Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hội nghị giao cho Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp thu ý kiến của các ủy viên Ủy ban Trung ương và các vị đại biểu để hoàn chỉnh Dự thảo Báo cáo thành văn kiện chính thức của Đại hội; đồng thời, tập hợp những kiến nghị cần thiết để kiến nghị với Đảng và Nhà nước.

Về việc tổ chức Đại hội, Hội nghị đã thống nhất kế hoạch chuẩn bị cho Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII gồm việc tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và chuẩn bị các văn kiện cho Đại hội đại biểu toàn quốc vào tháng 9-2009.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 22-11-2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 09/NQ-MTTW, ngày 09-01-2008 của Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và công văn số 362/TTg-V.III ngày 11-3-2008 của Thủ tướng Chính phủ, công tác chỉ đạo Đại hội nhiệm kỳ của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiều đổi mới, đó là việc thống nhất tổ chức Đại hội Mặt trận các cấp từ cơ sở lên đến Trung ương.

Tính đến ngày 30-12-2008, 11.024 xã, phường, thị trấn trong cả nước đã tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc cấp xã; 676 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc cấp huyện. Đến tháng 7 năm 2009, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã hoàn thành việc tổ chức Đại hội cấp tỉnh. Qua đại hội, thành phần trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã được mở rộng bao gồm cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người ngoài Đảng; đồng thời, kiện toàn tổ chức, bộ máy cơ quan Mặt trận các cấp có chất lượng và hiệu quả cao.

Cùng với việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp, đã có 08 tổ chức thành viên là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, Hiệp hội sản xuất kinh doanh của người tàn tật Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hiệp hội làng nghề Việt Nam đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ.

Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận cấp xã, cấp huyện, tỉnh và Đại hội của các tổ chức thành viên là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng tại cơ sở không chỉ trong hệ thống tổ chức Mặt trận mà trong toàn Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, tạo ra đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng gắn với

việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, đất nước. Việc chuẩn bị nội dung và nhân sự đại hội có nhiều đổi mới, đáp ứng những yêu cầu nhiệm vụ, góp phần mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Sau quá trình chuẩn bị các bước cho Đại hội, từ ngày 28 đến ngày 30-9-2009, Đại hội Đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII đã diễn ra tại Hà Nội. Đại hội được tiến hành trong lúc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân đang ra sức phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, và chuẩn bị kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam.

Về dự Đại hội có 898 đại biểu bao gồm 330 đại biểu là Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đương nhiệm; 92 đại biểu do các tổ chức thành viên ở Trung ương cử; 469 đại biểu của các địa phương do các Đại hội Mặt trận Tổ quốc 63 tỉnh thành và các tổ chức thành viên cử; 68 đại biểu là cá nhân tiêu biểu cho các giai cấp, tầng lớp, các dân tộc tôn giáo; 28 đại biểu đại diện cho người Việt Nam ở nước ngoài; 2 đại biểu là trưởng các ban, đơn vị cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Trong số các đại biểu tham dự có 278 đại biểu là nữ, chiếm tỷ lệ 28,11%; đại biểu ngoài đảng là 479 vị, chiếm 26,43 %; đại biểu là người dân tộc thiểu số là 262 vị, chiếm 26,49%; đại biểu các tôn giáo là 160 vị, chiếm 16, 17%; đại biểu là các doanh nhân có 60 vị, chiếm tỷ lệ 6,06%; đại biểu là cán bộ chuyên trách có 249 vị, chiếm 25,17%.

Tham dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước: Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, cùng các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; lãnh đạo các bộ, ban, ngành Trung ương, các tổ chức thành viên của Mặt trận, lãnh đạo Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Tham dự Đại hội còn có các đoàn đại biểu quốc tế gồm: Đoàn đại biểu Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Hội nghị Hiệp thương chính trị Toàn quốc Trung Quốc, Mặt trận Đoàn kết, Phát triển Tổ quốc Campuchia, Ủy ban Bảo vệ cách mạng Cu Ba và đại diện các tổ chức quốc tế, các cơ quan ngoại giao nước ngoài tại Hà Nội.

Trong Diễn văn khai mạc Đại hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huỳnh Đảm đã tổng kết lại thành tựu 5 năm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đạt được và nhấn mạnh: Đại hội lần này có nhiệm vụ

nhận định, đánh giá về tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc và kiểm điểm việc thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kì VI (2004-2009), từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kì VII (2009-2014) với quyết tâm nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong nước và ngoài nước, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, lần thứ XI; thông qua Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; hiệp thương dân chủ, cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kì mới theo hướng mở rộng.

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh có bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII.

Sau lời chào mừng Đại hội, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tổng kết lại thành tựu kinh tế-xã hội mà đất nước đã đạt được và điểm lại những mục tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể phải làm trong những năm trước mắt của Đảng, Nhà nước. Xuất phát từ vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trên cơ sở chương trình hành động, Tổng Bí thư đề nghị trong nhiệm kì VII (2009-2014), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần tập trung làm tốt một số việc sau:

- Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về đại đoàn kết dân tộc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy hơn nữa vai trò, vị trí trong việc tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm tốt công tác động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, phát huy mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng kém phát triển.

- Mặt trận tổ chức và hướng dẫn nhân dân phát huy quyền làm chủ, chủ động và tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh, nhất là ở cơ sở; củng cố và tăng cường mối quan hệ, gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

- Mặt trận mở rộng và nâng cao hơn nữa hiệu quả đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết, hữu nghị, hợp tác và tích cực hội nhập quốc tế, góp phần cùng đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước nhằm củng cố môi trường hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển để xây dựng và bảo vệ đất nước.

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh kêu gọi toàn Đảng, toàn dân ra sức “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phấn đấu thực hiện cho được điều mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là mong muốn của toàn thể dân tộc Việt Nam là “Toàn Đảng, toàn dân đoàn kết xây dựng đất nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Tiếp sau phát biểu của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Vũ Trọng Kim trình bày Báo cáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Khóa VI: *“Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, góp phần tăng cường đồng thuận xã hội, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Sau khi khái quát tình hình, thành tựu của đất nước cũng như vai trò, vị trí của các giai tầng, các tổ chức xã hội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2004 - 2009 trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Mặt trận gồm: Việc củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Việc động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, phát huy mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Về vấn đề phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức động viên nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; Về công tác mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế; Về việc xây dựng, kiện toàn tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Đánh giá chung về những ưu điểm và kết quả, bản Báo cáo nhận định: Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua là to lớn và quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối

ngoại và xây dựng hệ thống chính trị của nước ta trong điều kiện mới, có những thuận lợi, nhưng không ít khó khăn, thách thức.

Công tác vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên chủ trì, đặc biệt là hai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và “Ngày vì người nghèo” ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần đáng kể trong thực hiện các chương trình kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng đời sống văn hóa trong các tầng lớp nhân dân.

Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên ngày càng chú trọng hơn công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư và hộ gia đình để vừa tuyên truyền vận động, tập hợp đoàn kết, vừa lắng nghe nguyện vọng, tiếp nhận những sáng kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng, Nhà nước và Mặt trận.

Nguyên nhân của những ưu điểm và kết quả nổi bật nêu trên chính là nhờ có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng trong quá trình bổ sung hoàn thiện và triển khai các chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, về vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự phối hợp có hiệu quả của Nhà nước, các cấp chính quyền, đặc biệt là sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, sự cố gắng, nỗ lực vươn lên của đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn về tổ chức và hoạt động.

Tuy vậy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc trong nhiệm kỳ qua vẫn còn những hạn chế nhất định. Nội dung, phương thức vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân chưa có sự đổi mới mạnh mẽ, chưa đi sâu nghiên cứu từng đối tượng cụ thể để có chủ trương, giải pháp vận động cho phù hợp trong điều kiện mới. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận và các đoàn thể còn thiếu cơ chế phối hợp; còn hiện tượng trùng lặp, chồng chéo lên nhau những cuộc vận động, nhất là việc nhân đạo, từ thiện. Bên cạnh đó, vẫn còn những cuộc vận động kém hiệu quả như phòng chống tham nhũng, lãng phí; chống xuống cấp về đạo đức, lối sống; thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng; tệ nạn ma túy, phạm tội trong lứa tuổi thanh thiếu niên.

Trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, Mặt trận chưa làm tốt vai trò phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chưa đóng góp xứng đáng vào việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật; chưa tham mưu xây dựng cơ chế, cũng như chưa thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có nhiều hiệu quả.

Ủy ban Mặt trận các cấp còn thiếu tính chủ động, lúng túng trong việc đóng góp xây dựng chủ trương, giải pháp tăng cường về tổ chức, bộ máy và cán bộ. Cơ quan chuyên trách của Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở đều thiếu cán bộ; công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ chưa đáp ứng được nhu cầu. Mặt khác, chưa đầu tư đúng mức nhiệm vụ nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; chưa phát huy đầy đủ vai trò đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Những hạn chế và yếu kém trên đây có nguyên nhân chính là do nhiều chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, về vị trí, vai trò Mặt trận chưa được cụ thể hoá bằng cơ chế, chính sách cụ thể để thực hiện, nhất là về tổ chức bộ máy và cán bộ. Nhiều cán bộ, đảng viên và một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của tổ chức Mặt trận, còn xem nhẹ công tác Mặt trận. Ủy ban Mặt trận các cấp thiếu chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, thiếu cơ chế phối hợp với chính quyền, hạn chế về điều kiện và phương tiện làm việc, thiếu chính sách động viên, chăm lo đời sống cán bộ. Mặt khác, bệnh hình thức, hành chính hóa trong một số mặt công tác chưa được khắc phục; lúng túng trong việc tìm tòi, đổi mới các phương thức hoạt động.

Báo cáo rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm thực hiện tốt hơn vai trò, chức năng của Mặt trận Tổ quốc trong nhiệm kỳ tới:

Thứ nhất: Việc thường xuyên quán triệt, thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về vị trí, vai trò của Mặt Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị nước ta là điều có ý nghĩa tiên quyết. Bởi lẽ, có nhận thức đúng mới có hành động đúng; có cơ chế, chính sách cụ thể minh bạch thì triển khai công việc mới chắc chắn thành công.

Thứ hai: Đoàn kết luôn gắn liền với dân chủ, kỷ cương và công bằng xã hội. Ở nơi nào, lúc nào phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm kỷ cương, phép nước trong quản lý, điều hành của Nhà nước và thực hiện tốt trách nhiệm của công dân, đảm bảo hài hòa các lợi ích và công bằng xã hội thì

ở đó, lúc đó sự đồng thuận xã hội được nâng cao và khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố, tăng cường.

Thứ ba: Chương trình phối hợp hành động giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp với chính quyền và các tổ chức thành viên Mặt trận mang tính hiệu quả, thiết thực, khi bám sát thực tiễn cuộc sống và lấy cơ sở làm xuất phát điểm. Hoạt động có được kết quả khi biết chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo điểm có kết quả mới nhân ra diện rộng, biểu dương, khen thưởng, nhân điển hình kịp thời.

Thứ tư: Hiệu quả đầu tư xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ gắn liền với tích cực đổi mới tư duy, đổi mới phương thức hoạt động là những yếu tố có ý nghĩa quyết định việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của tổ chức Mặt trận. Đặc biệt, nơi nào lựa chọn đúng người thực sự có năng lực, uy tín, tâm huyết, bố trí đúng vào vị trí chủ chốt của Mặt trận thì nơi đó, hiệu quả của công tác Mặt trận rõ nét, niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào Mặt trận càng cao.

Báo cáo đã đề ra *phương hướng, nhiệm vụ* của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2009-2014.

- Về Mục tiêu: Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, lần thứ XI; giữ vững độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

- Về Phương hướng, nhiệm vụ: Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; Vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ và giữ gìn kỷ cương, phép nước, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh; nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội gắn với yêu cầu tăng cường sự đồng thuận xã hội; Mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân và tăng cường đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc

với sức mạnh thời đại; Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Về chương trình, hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2009-2014, Báo cáo nêu rõ:

- Tăng cường tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Thực hiện việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân vừa bằng tổ chức, vừa bằng các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động xã hội góp phần đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống; lắng nghe ý kiến, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước.

Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tới đông đảo đoàn viên, hội viên của các tổ chức thành viên Mặt trận và các tầng lớp nhân dân. Nội dung cụ thể của Cuộc vận động phải gắn chặt với quá trình xây dựng và thực hiện các chương trình phối hợp hành động, bằng nhiều phương thức phong phú, thiết thực và hiệu quả. Đặc biệt quan tâm hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, lòng nhân ái, khoan dung, về thực hành dân chủ, về đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...

Đẩy mạnh các hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên, góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo; thực hiện dân chủ gắn liền với giữ vững kỷ cương xã hội; không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tinh thần tự lực tự cường xây dựng và bảo vệ đất nước.

Đổi mới phương thức tập hợp, vận động và phát huy vai trò gương mẫu, hướng dẫn của các vị tiêu biểu, có uy tín trong cộng đồng dân cư, các dân tộc, các tôn giáo. Vận động nhân dân đoàn kết giữa các tôn giáo, giữa những người theo tôn giáo với những người không theo tôn giáo, tôn trọng truyền thống văn hoá tốt đẹp, loại trừ mê tín dị đoan; không hẹp hòi định kiến, tiếp xúc, đối thoại và chia sẻ hiểu biết để thống nhất về nhận thức và hành động theo phương châm “tốt đời, đẹp đạo”. Chú trọng bảo tồn và phát huy các

giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam, chăm lo cho sự phát triển mọi mặt của các dân tộc, nhất là đồng bào dân tộc vùng cao, vùng sâu; tham gia xây dựng chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Vận động bà con hướng về quê hương, xây dựng đất nước và góp phần xây dựng quan hệ hữu nghị, hòa bình, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước sở tại. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, vận động nhân dân Việt Nam ở trong và ngoài nước ủng hộ cuộc đấu tranh vì công lý của các nạn nhân chất độc Da cam/dioxin; đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch tìm cách chia rẽ nội bộ nhân dân, chia rẽ nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước khác, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam.

Mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống yêu nước, đạo đức xã hội, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, gắn với trách nhiệm công dân trong việc nghiêm chỉnh chấp hành những quy định của Hiến pháp và pháp luật; nâng cao ý thức chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết, xây dựng sự đồng thuận xã hội và đề cao ý thức cộng đồng trách nhiệm trong các tầng lớp nhân dân. Phát huy vai trò tích cực của các phương tiện thông tin đại chúng của Mặt trận và các tổ chức thành viên, kịp thời đưa thông tin về tới cơ sở, tới các cộng đồng dân cư.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc tổ chức Ngày hội Đoàn kết dân tộc ở khu dân cư (18/11 hàng năm) để không ngừng khơi dậy truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các tầng lớp nhân dân ở cộng đồng dân cư; giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân theo phong cách: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, đồng thời nâng cao nhận thức, phát huy truyền thống vẻ vang của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, biểu tượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc qua các thời kỳ cách mạng.

- Động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân.

Mở rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động xã hội đang triển khai; nghiên cứu phát động các phong trào có sự lan toả nhanh về xây dựng nếp sống văn minh và tiến bộ, trước mắt tổ chức tốt cuộc vận động: “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, thi đua sản xuất kinh doanh làm ra những mặt hàng có chất lượng. Phát huy mạnh mẽ vai trò của giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, lực lượng thanh niên, doanh nhân làm nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” với phương châm “Lấy sức dân chăm lo cho cuộc sống của người dân”, góp phần xây dựng từng gia đình, từng khu dân cư có cuộc sống ấm no, văn minh, hạnh phúc, môi trường sống trong sạch, lành mạnh trên cơ sở người dân tự giác thực hiện 6 nội dung của Cuộc vận động, bao gồm các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị, đặc biệt là sự chung sức, chung lòng cùng với Đảng, Nhà nước khắc phục những khó khăn, vượt qua thời điểm suy giảm kinh tế, khôi phục tăng trưởng kinh tế bền vững.

Tiếp tục phát huy kết quả cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động thực hiện tốt vai trò phối hợp và thống nhất hành động với các thành viên; với chính quyền, các doanh nghiệp, doanh nhân, các nhà hảo tâm; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, các phương tiện truyền thông tăng cường tuyên truyền, động viên các điển hình cá nhân và tập thể tích cực tham gia cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo” và Chương trình “Nói vòng tay lớn” hàng năm để xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”. Góp sức cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, vận động các cấp, các ngành, các doanh nghiệp đầu tư hỗ trợ cho 61 huyện nghèo nhất; tiếp tục xây mới, sửa chữa và trao nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo, sớm xóa xong tình trạng nhà ở dột nát cho hơn 500.000 hộ nghèo trong cả nước. Đồng thời, xây dựng các công trình phúc lợi công cộng; mở rộng các hình thức cho vay, hỗ trợ các hộ nghèo về sản xuất, khám chữa bệnh và học hành, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo.

Xây dựng phong trào “Cả nước trở thành một xã hội học tập” làm cho mỗi cá nhân, mỗi tập thể nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm trong việc học tập thường xuyên, học tập liên tục, học tập suốt đời; vận động nhân dân tham gia xã hội hoá giáo dục, khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, đề cao trách nhiệm của mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi khu dân cư và cơ quan, đơn vị, góp phần cùng Nhà nước nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng và hiệu quả của chương trình toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở cộng đồng dân cư. Phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác chấp hành pháp luật, góp phần khắc phục tai nạn giao

thông, tệ nạn xã hội, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống các loại tội phạm...

Đẩy mạnh các hoạt động nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình nhiệm vụ mới, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng đất nước. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo cuộc sống của các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; kêu gọi cán bộ và nhân dân hưởng ứng các việc làm từ thiện, nhân đạo, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, trợ giúp nhân dân khắc phục thiên tai, hoả hoạn và sự cố nghiêm trọng...

Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội với tinh thần phát huy truyền thống yêu nước, niềm tin và lòng tự hào dân tộc, trách nhiệm giữ gìn và phát huy giá trị của các di sản, bản sắc văn hóa và những thành quả vĩ đại của dân tộc trong công cuộc dựng nước và giữ nước.

- Vận động các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch vững mạnh, giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua việc đóng góp ý kiến, kiến nghị, giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật. Chú trọng việc tham gia xây dựng và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những nội dung liên quan đến nhiệm vụ tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường công tác vận động nhân dân tham gia việc tổng kết về sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ 2006 - 2011, cùng với quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XI của Đảng. Sơ kết việc triển khai thí điểm nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư để triển khai thực hiện trên phạm vi toàn quốc; nâng cao chất lượng việc tổ chức cho nhân dân đóng góp ý kiến cho đảng viên ở các khu dân cư trong quá trình thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Phát huy vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước, xây dựng chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh với tinh thần chủ động và tích cực hơn: tham gia và giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa

XIII và bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp năm 2011 bảo đảm dân chủ, đúng pháp luật và bình đẳng giới; lựa chọn người có đủ đức, tài tham gia vào bộ máy chính quyền các cấp. Mặt trận phối hợp hoạt động nâng cao chất lượng việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử; lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên các cấp; tổng kết 5 năm thực hiện pháp luật về Thanh tra nhân dân và Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng...

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong hội viên, đoàn viên và nhân dân để nâng cao nhận thức về thực hiện quyền và trách nhiệm của công dân trong việc phát huy dân chủ, vừa bảo đảm quyền làm chủ, vừa bảo đảm kỷ cương, phép nước, mọi người sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, không để kẻ xấu lợi dụng, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kích động, lôi kéo gây rối trật tự cộng đồng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Phối hợp với Nhà nước tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của Mặt trận. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật, nâng cao trách nhiệm của Mặt trận tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân, thực hiện vai trò đại diện của Mặt trận trong việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế

Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả” để góp phần cùng với hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước xây dựng, củng cố và phát triển môi trường hòa bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển. Tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động vì hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới; mở rộng các hoạt động đối ngoại nhân dân ở trong nước (với đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế ở Việt Nam); ủng hộ sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ của nhân dân các nước trên thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển công bằng, bền vững, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Tiếp tục củng cố, tăng cường quan hệ song phương với các đối tác truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tăng cường xây dựng, củng cố

tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân các nước trong khối ASEAN, đặc biệt là phát huy truyền thống đoàn kết hữu nghị với các nước láng giềng. Kết hợp đối ngoại nhân dân với vận động hỗ trợ và mở rộng hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để góp phần thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội, nhân đạo từ thiện.

Tích cực tham gia vào công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại để làm cho nhân dân thế giới hiểu về đất nước, con người Việt Nam và những thành tựu đổi mới của Việt Nam. Đồng thời, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chung vì quyền con người, vì công bằng cho những nạn nhân chiến tranh, nhất là nạn nhân chất độc Da cam/dioxin; chủ động đấu tranh với các âm mưu và hành động xuyên tạc và lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” hòng can thiệp vào công việc nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh và ổn định chính trị của nước ta, góp phần đạt được mục tiêu của đối ngoại nhân dân trong những năm tới là xây dựng được tình đoàn kết rộng rãi của nhân dân các nước trên thế giới ủng hộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Về nhiệm vụ xây dựng tổ chức bộ máy: Xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thành phần, số lượng và cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính đại diện, tính tiêu biểu, tính thiết thực, thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn, là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở mỗi cấp và trên phạm vi toàn quốc.

Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện vững mạnh theo hướng tinh gọn, có cơ cấu phù hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhằm làm tốt chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận ở từng cấp. Tích cực phối hợp với các ngành chức năng để kiện toàn và nâng cao chất lượng, điều kiện hoạt động, nhất là Ban Thường trực Mặt trận cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Tập trung xây dựng các Hội đồng tư vấn, lực lượng cộng tác viên của Mặt trận các cấp để thu hút, tập hợp trí tuệ trong xã hội vào nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Ủy ban Mặt trận các cấp thực hiện quá trình đổi mới nội dung và phương thức hoạt động một cách hiệu quả.

Để đạt được yêu cầu trên cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới; xây dựng mối quan

hệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức trong hệ thống chính trị ở mỗi cấp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng. Chuẩn bị tốt nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để trình Quốc hội quyết định; tích cực tham gia vào quá trình hoàn thiện luật pháp và các văn bản pháp quy của Nhà nước về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Về công tác cán bộ: Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách của Mặt trận các cấp theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng; coi trọng tiêu chuẩn cán bộ và chế độ, chính sách phù hợp để tuyển chọn được cán bộ giỏi, tâm huyết; bố trí cán bộ chủ chốt phải thực sự tiêu biểu có tư duy sáng tạo, có khả năng vận động, đoàn kết quy tụ lực lượng phục vụ cho công tác Mặt trận. Đổi mới phong cách làm việc của cán bộ Mặt trận theo tư tưởng dân vận của Bác Hồ: “Ôc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”, tâm huyết phục vụ nhân dân, kiên quyết khắc phục những biểu hiện hình thức, hành chính hóa. Đổi mới, hoàn thiện nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới.

Chú trọng xây dựng các tổ chức tư vấn, phát huy vai trò đội ngũ cán bộ không chuyên trách và lực lượng cộng tác viên là những người tiêu biểu, có uy tín, có năng lực và tình nguyện đóng góp cho công tác Mặt trận ở các cấp.

Đề nghị Nhà nước tạo điều kiện xây dựng cơ sở đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

- *Về đổi mới nội dung và phương thức hoạt động:* Trước hết là đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt của Ủy ban Mặt trận các cấp, thực hiện có hiệu quả nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong việc đề ra chương trình phối hợp thống nhất hành động. Chú trọng nội dung trọng tâm trong thời gian tới là những vấn đề dân sinh, dân chủ coi trọng phát huy dân chủ và nâng cao dân trí bằng cách nghiên cứu khảo sát tình hình các tầng lớp nhân dân, đi sát cơ sở, tìm hiểu đối tượng, đề ra những chủ trương, giải pháp và tổ chức thực hiện các cuộc vận động; đẩy mạnh các hoạt động, tuyên truyền, tổ chức sát với thực tiễn cuộc sống đáp ứng nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của nhân dân.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận: hướng mạnh về cơ sở, tập trung cho cơ sở, đa dạng hoá hình thức tập hợp và phát huy mọi nguồn lực của các lực lượng xã hội và tầng lớp nhân dân. Đổi mới phương thức quan hệ công tác giữa Mặt trận với các tổ chức thành viên Mặt trận, thực hiện tốt hơn quy chế phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức nhằm tăng cường phối hợp, thống nhất hành động. Phát huy vai trò chủ động sáng tạo của các tổ chức thành viên, Ủy ban Mặt trận các cấp không bao biện, giữ vị trí chủ trì

trong một số công tác trọng tâm; phân công cán bộ giữ mối liên lạc thường xuyên với các cá nhân tiêu biểu, các chuyên gia và tình nguyện viên năng nổ giúp đỡ công tác Mặt trận.

Tiếp tục đề xuất với Đảng cụ thể hoá chủ trương về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận đã đề ra trong Văn kiện Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X). Kết hợp thực hiện chế độ tập trung dân chủ trong Đảng với hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động Mặt trận. Xây dựng và triển khai Chương trình hành động để tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) *Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Đổi mới và nâng cao chất lượng và hiệu quả việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Thủ tướng Chính phủ; giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên và các bộ, ngành liên quan... Nội dung phối hợp đi vào những vấn đề trọng tâm, thiết thực; định kỳ có đánh giá kiểm điểm việc thực hiện của mỗi bên, đôn đốc triển khai thực hiện có kết quả, không để kiến nghị nhiều lần.

Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền theo hướng cập nhật đầy đủ, kịp thời phục vụ đắc lực cho công tác hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội. Chú trọng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về đại đoàn kết toàn dân tộc về tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Đại hội thông qua *Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* sửa đổi gồm 8 chương, 37 điều.

Đại hội đã hiệp thương dân chủ cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII gồm 355 vị, tăng cường được tính tiêu biểu, tính đại diện và thiết thực, có đủ đại diện của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài.

Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII gồm 58 vị, Ban Thường trực gồm 8 vị. Ông Huỳnh Đảm được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ông Vũ Trọng Kim là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký. Các Phó Chủ tịch chuyên trách gồm: Ông Nguyễn Lam, bà Hà Thị Liên, ông Hà Văn Núi, ông Nguyễn Văn Pha, ông Trần Hoàng Thám, bà Bùi Thị Thanh và ông Lê Bá Trình. 6 Phó Chủ tịch không chuyên trách gồm: Linh mục Nguyễn Công Danh, ông

Dương Quang Hà, ông Phạm Xuân Hằng, bà Hoàng Xuân Sinh, Hòa thượng Thích Trí Tịnh và ông Cư Hòa Vân.

Đại hội đánh giá cao và chân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn của đồng chí Phạm Thế Duyệt, nguyên Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa V và khóa VI cùng các cụ, các vị, các đồng chí Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI đối với sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong những năm qua.

Đại hội nhất trí giao cho Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII tiếp thu đầy đủ các ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ý kiến đóng góp của đại biểu Đại hội để hoàn chỉnh và công bố văn kiện Đại hội.

Đại hội đã chính thức phát động phong trào thi đua yêu nước kỷ niệm đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam và các ngày lễ lớn của đất nước, tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII vào năm 2010.

Đại hội lần thứ VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã thành công tốt đẹp, đây là mốc son mới trong chặng đường phát triển của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gần 80 năm qua.

Với tinh thần “*Đoàn kết, Dân chủ, Đổi mới và Phát triển*”, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam yêu cầu các thành viên và Ủy ban Mặt trận các cấp cần đề cao tinh thần trách nhiệm, tự tin vươn lên, tự hào vững bước, quyết tâm biến Chương trình hành động của Đại hội VII thành hiện thực sinh động trong đời sống xã hội của các tầng lớp nhân dân.

Đại hội kêu gọi và đề nghị mỗi đại biểu tham dự đại hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận, đồng bào và chiến sỹ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài hăng hái tuyên truyền Nghị quyết của Đại hội, đưa Nghị quyết vào cuộc sống, biến Nghị quyết thành hành động của các tầng lớp nhân dân, hưởng ứng thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; góp phần Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, lần

thứ XI; giữ vững độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

*

* *

Từ năm 2004 đến năm 2009, đặc biệt là từ sau Đại hội X của Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), tình hình thế giới, khu vực có nhiều thay đổi, diễn biến phức tạp. Nhân dân Việt Nam phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức do tác động tiêu cực của kinh tế thế giới cũng như khó khăn nội tại của kinh tế, song, bằng bản lĩnh, trí tuệ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nhân dân Việt Nam đã nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thắng lợi quan trọng.

Căn cứ vào nhiệm vụ chung của đất nước và chức năng, nhiệm vụ của mình, Đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI đã đề ra chương trình hành động: Tiếp tục mở rộng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đoàn kết quốc tế; nâng cao vai trò Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường, ý thức trách nhiệm và quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, góp phần cùng Đảng và Nhà nước xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật sát hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng và ý nguyện của nhân dân; hướng mạnh hơn nữa các hoạt động của Mặt trận về cơ sở, cộng đồng dân cư; động viên các tầng lớp nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường sức mạnh quốc phòng an ninh của thập niên đầu thế kỷ XXI, tạo đà đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì “*dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”.

Trong 5 năm (2004-2009), triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động đã được Đại hội thông qua, Ủy ban Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội.

Công tác vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã được đẩy mạnh, góp phần quan trọng trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên chủ trì, đặc biệt là hai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và “Ngày vì người nghèo” ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần đáng kể trong thực hiện các chương trình kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng đời sống văn hóa trong các tầng lớp nhân dân.

Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên ngày càng chú trọng hơn công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư và hộ gia đình để vừa tuyên truyền vận động, tập hợp đoàn kết, vừa lắng nghe nguyện vọng, tiếp nhận những sáng kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng, Nhà nước và Mặt trận.

Tuy vậy, nội dung, phương thức vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân chưa có sự đổi mới mạnh mẽ, chưa đi sâu nghiên cứu từng đối tượng cụ thể để có chủ trương, giải pháp vận động cho phù hợp trong điều kiện mới. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận và các đoàn thể còn thiếu cơ chế phối hợp; còn hiện tượng trùng lặp, chồng chéo lên nhau những cuộc vận động, nhất là việc nhân đạo, từ thiện. Trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, Mặt trận chưa làm tốt vai trò phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chưa đóng góp xứng đáng vào việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật; chưa tham mưu xây dựng cơ chế, cũng như chưa thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có nhiều hiệu quả.

Ủy ban Mặt trận các cấp còn thiếu tính chủ động, lúng túng trong việc đóng góp xây dựng chủ trương, giải pháp tăng cường về tổ chức, bộ máy và cán bộ. Cơ quan chuyên trách của Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở đều thiếu cán bộ; công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ chưa đáp ứng được nhu cầu. Mặt khác, chưa đầu tư đúng mức nhiệm vụ nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; chưa phát huy đầy đủ vai trò đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Tuy còn một số hạn chế, song với sự nỗ lực trong hoạt động của mình, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới của đất nước. Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước hơn 20 năm qua là kết quả của quá trình tìm tòi, sáng tạo, bằng cả tinh thần và lực lượng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, đã từng bước hoàn thiện hệ thống những quan điểm, chủ trương, đường lối

của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới, trong đó có chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Từ thắng lợi của công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và thực tiễn của cách mạng Việt Nam càng chứng tỏ: *“Đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng, là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân; đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống, góp phần xây dựng sự đồng thuận trong xã hội”*³⁵.

³⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2006, tr 116.

Chương 2

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2014

I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

1. Bối cảnh thế giới và trong nước

Từ năm 2010, Việt Nam bước vào thời kỳ chiến lược mới trong bối cảnh thế giới đang thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng xung đột sắc tộc, tôn giáo, chiến tranh cục bộ, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn diễn ra gay gắt. Những vấn đề toàn cầu như an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp. Toàn cầu hoá và cách mạng khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy quá trình hình thành xã hội thông tin và kinh tế tri thức.

Kinh tế thế giới mặc dù có dấu hiệu phục hồi sau khủng hoảng nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, bất ổn; quá trình cấu trúc lại nền kinh tế và điều chỉnh các thể chế tài chính diễn ra mạnh mẽ ở các nước. Cạnh tranh kinh tế thương mại, giành giật các nguồn tài nguyên, năng lượng, thị trường, công nghệ, nguồn vốn, nguồn nhân lực chất lượng cao... giữa các nước ngày càng gay gắt.

Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước trên thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân sinh, dân chủ và tiến bộ xã hội và cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc vẫn tiếp tục phát triển, diễn biến phức tạp. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, là khu vực phát triển năng động nhưng vẫn tồn tại nhiều nhân tố gây mất ổn định; tranh chấp lãnh thổ, biển đảo ngày càng gay gắt. ASEAN tuy còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong khu vực³⁶.

Các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) bước vào thời kỳ hợp tác mới theo Hiến chương ASEAN và xây dựng Cộng đồng dựa trên ba trụ cột: chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội; hợp tác với các đối tác tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu. ASEAN đang ngày càng khẳng định vai trò trung tâm trong một cấu trúc khu vực đang định hình nhưng cũng phải đối phó với những thách thức mới.

Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục phát triển năng động và đang hình thành nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng hơn. Tuy vậy, vẫn

³⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.29.

tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định, nhất là tranh giành ảnh hưởng, tranh chấp chủ quyền biển, đảo, tài nguyên...

Toàn cầu hóa kinh tế tiếp tục phát triển về quy mô, mức độ và hình thức biểu hiện với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen rất phức tạp. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn. Quá trình quốc tế hoá sản xuất và phân công lao động diễn ra ngày càng sâu rộng. Việc tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu đã trở thành yêu cầu đối với các nền kinh tế. Sự tùy thuộc lẫn nhau, hội nhập, cạnh tranh và hợp tác giữa các nước ngày càng trở thành phổ biến. Kinh tế tri thức phát triển mạnh, do đó con người và tri thức càng trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia³⁷.

Đối với Việt Nam, trong 10 năm thực hiện *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010*, Việt Nam đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những tác động tiêu cực của hai cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế khu vực và toàn cầu, đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng, đất nước đã ra khỏi tình trạng kém phát triển, bước vào nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình.

Nhiều mục tiêu chủ yếu của Chiến lược 2001 - 2010 đã được thực hiện, đạt bước phát triển mới cả về lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất. Kinh tế tăng trưởng nhanh, đạt tốc độ bình quân 7,26%/năm. Năm 2010, tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người đạt 1.168 USD. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội đạt thành tựu quan trọng trên nhiều mặt, nhất là xóa đói, giảm nghèo. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt; dân chủ trong xã hội tiếp tục được mở rộng. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai sâu rộng và hiệu quả, góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định và tăng thêm nguồn lực cho phát triển đất nước. Diện mạo của đất nước có nhiều thay đổi. Thế và lực của Việt Nam vững mạnh thêm nhiều; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên, tạo ra những tiền đề quan trọng để đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hóa và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân³⁸.

³⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.96.

³⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.92.

Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân ta đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội X đề ra.

- *Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô nền kinh tế tăng lên, nước ta đã ra khỏi tình trạng kém phát triển:* Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 7%. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội gấp 2,5 lần so với giai đoạn 2001 - 2005, đạt 42,9% GDP. Mặc dù khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, nhưng thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào nước ta đạt cao. Trong 5 năm 2006 - 2010, tổng vốn FDI thực hiện đạt gần 45 tỉ USD, vượt 77,8% so với kế hoạch đề ra. Tổng số vốn đăng ký mới và tăng thêm ước đạt 146,8 tỉ USD, gấp 2,7 lần kế hoạch đề ra và gấp hơn 7 lần so với giai đoạn 2001 - 2005. Tổng vốn ODA cam kết đạt trên 31 tỉ USD, gấp hơn 1,3 lần so với mục tiêu đề ra; giải ngân ước đạt khoảng 13,8 tỉ USD, vượt 17,5%. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện; chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng tiếp tục được thể chế hoá thành luật pháp, cơ chế, chính sách ngày càng đầy đủ, đồng bộ hơn; môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện; các yếu tố thị trường và các loại thị trường tiếp tục hình thành, phát triển; nền kinh tế nhiều thành phần có bước phát triển mạnh.

- *Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá và các lĩnh vực xã hội có tiến bộ, bảo vệ tài nguyên, môi trường được chú trọng hơn; đời sống các tầng lớp nhân dân được cải thiện:* Đổi mới giáo dục đạt một số kết quả bước đầu. Đến năm 2010, tất cả các tỉnh, thành phố đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng, năm 2010 đạt 40% tổng số lao động đang làm việc. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ được đẩy mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Giải quyết việc làm, xoá đói, giảm nghèo, thực hiện chính sách với người và gia đình có công, chính sách an sinh xã hội đạt kết quả tích cực. Trong 5 năm, đã giải quyết được việc làm cho trên 8 triệu lao động, tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị giảm còn dưới 4,5%, tỉ lệ hộ nghèo giảm còn 9,5%. Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin, thể dục, thể thao ngày càng mở rộng, từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá ngày càng cao của nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” từng bước đi vào chiều sâu. Nhận thức về bảo vệ môi trường được nâng lên. Chương trình quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu bước đầu được triển khai.

- *Quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường:* Độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, chế độ xã hội chủ nghĩa, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân được củng cố; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường, nhất là trên các địa bàn chiến lược, xung yếu, phức tạp. Quân đội nhân dân và Công an nhân dân tiếp tục được củng cố, làm tốt vai trò tham mưu, góp phần chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu “diễn biến hoà bình”, hoạt động gây rối, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; tham gia tích cực, có hiệu quả vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống và khắc phục thiên tai.

Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần tạo ra thế và lực mới của đất nước. Phát triển quan hệ với các nước láng giềng; thiết lập và nâng cấp quan hệ với nhiều đối tác quan trọng. Tham gia tích cực và có trách nhiệm tại các diễn đàn khu vực và quốc tế; đảm nhiệm tốt vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; đóng góp quan trọng vào việc xây dựng cộng đồng Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Hiến chương ASEAN, đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch Hội đồng liên nghị viện các nước Đông Nam Á (AIPA). Quan hệ với các đảng cộng sản và công nhân, đảng cánh tả, đảng cầm quyền và một số đảng khác; hoạt động đối ngoại nhân dân tiếp tục được mở rộng. Công tác về người Việt Nam ở nước ngoài đạt kết quả tích cực. Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế; đối thoại cởi mở, thẳng thắn về tự do, dân chủ, nhân quyền. Nước ta đã gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), ký kết hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương với một số đối tác quan trọng; mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác với các đối tác.

- *Dân chủ xã hội chủ nghĩa có tiến bộ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố:* Đảng và Nhà nước tiếp tục đề ra nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát huy hơn nữa quyền làm chủ, bảo đảm lợi ích của nhân dân, vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng tiếp tục được mở rộng và tăng cường trên cơ sở thống nhất về mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân phát huy tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- *Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh, hiệu lực và hiệu quả hoạt động được nâng lên:* Quốc hội tiếp tục được

kiện toàn về tổ chức, có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động. Hệ thống pháp luật được bổ sung. Hoạt động giám sát đã tập trung vào những vấn đề bức xúc, quan trọng nhất của đất nước. Việc thảo luận, quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, các dự án, công trình trọng điểm quốc gia có chất lượng và thực chất hơn. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội có nhiều cải tiến nội dung, phương pháp công tác; đề cao trách nhiệm của đại biểu Quốc hội. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chính phủ được sắp xếp, điều chỉnh, giảm đầu mối theo hướng tổ chức các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- *Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tăng cường, đạt một số kết quả tích cực:* Công tác lý luận đã chủ động nghiên cứu nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn của công cuộc đổi mới, diễn biến mới của tình hình thế giới; giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tập trung vào tổng kết và bổ sung, phát triển Cương lĩnh, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và các văn kiện khác trình Đại hội XI của Đảng. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng có đổi mới. Coi trọng hơn nhiệm vụ xây dựng đạo đức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; tập trung chỉ đạo có kết quả bước đầu cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, gắn với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chủ động hơn trong đấu tranh chống “diễn biến hoà bình”, bác bỏ các quan điểm sai trái, luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch. Công tác tổ chức, cán bộ được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ. Tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, nhà nước các cấp được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm chỉ đạo; tiếp tục giải quyết những vấn đề lịch sử chính trị, đồng thời chú trọng nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được coi trọng, chất lượng, hiệu quả được nâng lên.

Đạt được những thành tựu nêu trên là nhờ phát huy được sức mạnh của toàn dân tộc, sự nỗ lực phấn đấu vượt bậc, năng động, sáng tạo của toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp và của cả hệ thống chính trị, sự quản lý điều hành có hiệu quả của Nhà nước dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Tuy nhiên, những thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng. Việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội X đề ra vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm cần được khắc phục³⁹.

³⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.92.

- *Kinh tế phát triển chưa bền vững; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, cơ hội và yêu cầu phát triển của đất nước; một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch:* Tăng trưởng kinh tế chủ yếu theo chiều rộng dựa vào tăng đầu tư, khai thác tài nguyên; các cân đối vĩ mô chưa vững chắc. Công nghiệp chế tạo, chế biến phát triển chậm, gia công, lắp ráp còn chiếm tỉ trọng lớn. Cơ cấu kinh tế giữa các ngành, lĩnh vực chuyển dịch theo hướng tích cực nhưng còn chậm. Cơ cấu trong nội bộ từng ngành cũng chưa thật hợp lý. Năng suất lao động xã hội thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực. Năng lực cạnh tranh quốc gia chậm được cải thiện. Những yếu tố bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường chưa được chú ý đúng mức. Một số tập đoàn kinh tế và doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thua lỗ, gây bức xúc trong xã hội. Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, các nông, lâm trường quốc doanh chậm, lúng túng. Chất lượng xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển một số ngành, vùng, nhất là quy hoạch sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản còn yếu, gây lãng phí, thất thoát lớn. Quản lý thị trường, nhất là thị trường bất động sản, thị trường tài chính, có lúc còn lúng túng, sơ hở, thiếu chặt chẽ dẫn đến tình trạng đầu cơ, làm giàu bất chính cho một số người; chính sách phân phối còn nhiều bất hợp lý.

- *Các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá, xã hội, môi trường còn nhiều hạn chế, yếu kém, gây bức xúc xã hội:* Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế; chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Quản lý nhà nước về giáo dục còn bất cập. Khoa học, công nghệ chưa thật sự trở thành động lực thúc đẩy, chưa gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tình trạng thiếu việc làm còn cao. Chính sách tiền lương, thu nhập chưa động viên được cán bộ, công chức, người lao động gắn bó, tận tâm với công việc. Văn hoá phát triển chưa tương xứng với tăng trưởng kinh tế. Việc xây dựng pháp luật và chính sách bảo vệ môi trường còn chậm, thực hiện chưa nghiêm, hiệu lực, hiệu quả thấp. Việc thực hiện chính sách xã hội hoá chưa được đẩy mạnh, chưa huy động được nhiều nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hoá, giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường.

- *Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại còn một số mặt hạn chế:* Một số quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đại hội X về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh chưa được triển khai thực hiện kịp thời. Nhận thức về quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân của một số cán bộ, đảng viên trong các ngành,

các cấp chưa đầy đủ, sâu sắc, thiếu cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch và “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược về đối ngoại có mặt còn hạn chế. Sự phối hợp giữa đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và ngoại giao nhân dân, giữa các lĩnh vực chính trị, kinh tế và văn hoá đối ngoại chưa thật đồng bộ.

- *Dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ:* Quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi, trên một vài lĩnh vực còn bị vi phạm, việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức. Chủ trương, quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về quyền và lợi ích của các giai cấp, tầng lớp nhân dân chưa được thể chế đầy đủ thành pháp luật; hoặc đã thể chế hoá nhưng chưa được thực hiện nghiêm túc. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chưa sâu sát các tầng lớp nhân dân và cơ sở.

- *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế và quản lý đất nước:* Năng lực xây dựng thể chế, quản lý, điều hành, tổ chức thực thi pháp luật còn yếu. Tổ chức bộ máy ở nhiều cơ quan còn chưa hợp lý, biên chế cán bộ, công chức tăng thêm; chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan chưa đủ rõ, còn chồng chéo. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của đất nước. Cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu đề ra; thủ tục hành chính còn gây phiền hà cho tổ chức và công dân. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt được yêu cầu đề ra. Quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện tinh vi, phức tạp, chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, gây bức xúc xã hội.

- *Công tác xây dựng Đảng còn nhiều hạn chế, yếu kém, chậm được khắc phục:* Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn chưa làm sáng tỏ được một số vấn đề về đảng cầm quyền, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng còn hạn chế; thiếu sắc bén trong đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình”. Tổ chức của một số cơ quan đảng, nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ chưa rõ ràng. Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tội, chạy bằng cấp, huân chương chưa được khắc phục. Công tác cán bộ thiếu tầm nhìn xa. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thấp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp; công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ, sinh hoạt đảng chưa nền nếp, nội dung sinh hoạt nghèo nàn, tự

phê bình và phê bình yếu. Việc xử lý, sử dụng và quản lý cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị còn phiến diện, thiếu chặt chẽ.

Năm năm 2010-2014, là giai đoạn kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi, lấy lại đà tăng trưởng sau thời kỳ suy giảm; sẽ thực hiện nhiều hơn các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương; khắc phục những hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại. Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Trong nội bộ, những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” có những diễn biến phức tạp⁴⁰.

Bối cảnh đó đã tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2010-2014 tiếp tục tham mưu, tham gia phát triển đất nước, góp phần tích cực giải quyết những khó khăn, thách thức.

2. Phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ 2010-2014

Đại hội Đảng lần thứ XI và mục tiêu, kế hoạch phát triển đất nước

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI khai mạc ngày 12-01-2011 tại Hà Nội. Chủ đề của Đại hội là: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”*.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng có nhiệm vụ bổ sung, phát triển Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991), quyết định Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011 - 2020), kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Đảng, của đất nước trong 5 năm 2011-2015.

Đại hội đánh giá *“Mười năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010* là giai đoạn đất nước ta đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi,

⁴⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.29.

vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tác động tiêu cực của hai cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế khu vực và toàn cầu, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đạt được những thành tựu to lớn, rất quan trọng, nhiều mục tiêu chủ yếu của Chiến lược 2001 - 2010 đã được thực hiện. Kinh tế tăng trưởng nhanh, đạt tốc độ bình quân 7,26%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2010 theo giá thực tế gấp 3,26 lần so với năm 2000; thu ngân sách, kim ngạch xuất khẩu tăng gấp 5 lần so với năm 2000; GDP bình quân đầu người năm 2010 đạt 1.168 USD. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội đạt thành tựu quan trọng trên nhiều mặt, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được tăng cường. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh”.

Mục tiêu tổng quát trong 5 năm (2011-2015) là: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; tăng cường hoạt động đối ngoại; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Đại hội đã đề ra 5 nhiệm vụ chủ yếu:

1. Ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền kinh tế, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, nâng cao tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; từng bước xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; phát triển khoa học, công nghệ và kinh tế tri thức. Tập trung giải quyết vấn đề việc làm và thu nhập cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tạo bước tiến rõ rệt về thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm tỉ lệ hộ nghèo; cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tiếp tục xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Bảo vệ môi trường, chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu.

3. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, trật tự, an toàn xã hội; ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế.

4. Tiếp tục phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, chính quyền địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải cách tư pháp; thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

5. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát và tư tưởng; thường xuyên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để thực hiện thành công mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2010-2014, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI nhấn mạnh phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh mới.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính hoá, phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết nhân dân xây dựng cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Mặt trận Tổ quốc theo đúng chức năng và thẩm quyền của mỗi cơ quan tiến hành đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ 2009-2014

Xuất phát từ thực tiễn trên, Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ VII của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhấn mạnh cần: “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, lần thứ XI; giữ vững độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”⁴¹.

Trước tình hình mới và để thực hiện đường lối phát triển đất nước trong thời gian mới, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ 2009-2014, đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ chung là: “Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; Vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ và giữ gìn kỷ cương, phép nước, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh; nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội gắn với yêu cầu tăng cường sự đồng thuận xã hội; Mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân và tăng cường đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp”⁴².

Để thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ chung nêu trên, Đại hội VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định chương trình hành động nhiệm kỳ 2009 - 2014 như sau⁴³:

⁴¹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.57.

⁴² Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.57-58.

⁴³ Xem, Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.58-72.

Thứ nhất, tăng cường tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Thực hiện mở rộng và đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân vừa bằng tổ chức, vừa bằng các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động xã hội, góp phần đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống.

Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tới đông đảo đoàn viên, hội viên của các tổ chức thành viên Mặt trận và các tầng lớp nhân dân... Đặc biệt quan tâm, hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, lòng nhân ái, khoan dung, về thực hành dân chủ, về đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...

Đẩy mạnh các hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên, góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo.

Đổi mới phương thức tập hợp, vận động và phát huy vai trò gương mẫu, hướng dẫn của các vị tiêu biểu, có uy tín trong cộng đồng dân cư, các dân tộc, các tôn giáo.

Mở rộng, nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống yêu nước, đạo đức xã hội, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, gắn với trách nhiệm công dân trong việc nghiêm chỉnh chấp hành những quy định của Hiến pháp và pháp luật, nâng cao ý thức chăm lo, xây dựng khối đại đoàn kết, xây dựng đồng thuận xã hội và đề cao ý thức, trách nhiệm trong các tầng lớp nhân dân.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc tổ chức Ngày hội Đoàn kết dân tộc ở khu dân cư (18-11 hàng năm), để không ngừng khơi dậy truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các tầng lớp nhân dân ở trong cộng đồng dân cư; giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân theo phong cách: “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”.

Thứ hai, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân.

Mở rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động xã hội đang triển khai, nghiên cứu, phát động các phong trào có sự lan tỏa

nhANH về xây dựng nếp sống văn minh và tiên bộ, trước mắt tổ chức tốt cuộc vận động: “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” ... Phát huy mạnh mẽ vai trò của giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ tri thức, lực lượng thanh niên, doanh nhân làm nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; Phát huy kết quả của cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*”; xây dựng phong trào “*Cả nước trở thành một xã hội học tập*”; Đẩy mạnh các hoạt động nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình, nhiệm vụ mới, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng đất nước. Tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Thứ ba, vận động các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua việc đóng góp ý kiến, kiến nghị, giám sát và phản biên xã hội theo quy định của pháp luật. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường công tác vận động nhân dân tham gia việc tổng kết về sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ 2006-2011, cùng với quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Phát huy vai trò là cơ sở chính của chính quyền nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước, xây dựng chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh với tinh thần chủ động, tích cực.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong hội viên, đoàn viên và nhân dân để nâng cao nhận thức về thực hiện quyền và trách nhiệm của công dân trong việc phát huy dân chủ.

Phối hợp với Nhà nước tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của Mặt trận.

Thứ tư, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế.

Đẩy mạnh đối ngoại nhân dân, tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động vì hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới; mở rộng đối ngoại nhân dân ở trong nước. Tiếp tục củng cố,

tăng cường quan hệ song phương với các đối tác truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tăng cường xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân với các nước trong khối ASEAN, đặc biệt phát huy truyền thống đoàn kết hữu nghị với các nước láng giềng.

Thứ năm, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thành phần, số lượng và cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính đại diện, tính tiêu biểu, tính thiết thực, thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở mỗi cấp và trên phạm vi toàn quốc. Sửa đổi, bổ sung *Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* và chuẩn bị tốt nội dung sửa đổi, bổ sung *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* để trình Quốc hội quyết định.

Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách của Mặt trận các cấp theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, coi trọng tiêu chuẩn cán bộ và chế độ, chính sách phù hợp để tuyển chọn được cán bộ giỏi, tâm huyết; bố trí cán bộ chủ chốt phải thực sự tiêu biểu có tư duy sáng tạo, có khả năng vận động, đoàn kết quy tụ lực lượng phục vụ cho công tác mặt trận.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận. Hướng mạnh về cơ sở, tập trung cho cơ sở, đa dạng hóa hình thức tập hợp và phát huy mọi nguồn lực của các lực lượng xã hội và tầng lớp nhân dân.

Để phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động nêu trên trở thành hiện thực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên; Đẩy mạnh các phong trào thi đua, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; Thực hiện đồng thuận xã hội, xây dựng và mở rộng khối đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đoàn kết quốc tế; Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và chính quyền các cấp.

II. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN CÁC CẤP VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN

1. Chủ trương và phương thức hoạt động

Năm 2010 nhân dân cả nước sôi nổi thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Đại hội thi đua yêu nước các cấp tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII. Năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam lần thứ VII, thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động do Hội nghị lần thứ hai Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII đề ra.

Chủ trương và biện pháp thực hiện: Đại hội XI của Đảng (2011) đã có nhiều quan điểm đổi mới, phát triển: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã khẳng định vai trò, nhiệm vụ quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước;.... Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội”.

Nghị quyết Đại hội XI yêu cầu: “Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính hóa, phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết nhân dân xây dựng cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân...”.

Ngày 28-5-2013, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Kết luận số 64-KL/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện Hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở” đã chỉ rõ các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Ngày 12-12-2013, Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” (ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW) và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” (ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW).

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Thông tri số 28/TTr-MTTW-BTT, ngày 17-4-2014, hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền để triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận từ Trung ương xuống cơ sở.

Những quan điểm của Đảng nêu trên là những yêu cầu, định hướng quan trọng để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mình trong giai đoạn hiện nay.

Về đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII chỉ rõ: “Trước hết là đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt của Ủy ban Mặt trận các cấp, thực hiện có hiệu quả nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong việc đề ra chương trình phối hợp thống nhất hành động. Chú trọng nội dung trọng tâm trong thời gian tới là những vấn đề dân sinh, dân chủ coi trọng phát huy dân chủ và nâng cao dân trí bằng cách nghiên cứu khảo sát tình hình các tầng lớp nhân dân, đi sát cơ sở, tìm hiểu đối tượng, đề ra những chủ trương, giải pháp và tổ chức thực hiện các cuộc vận động; đẩy mạnh các hoạt động, tuyên truyền, tổ chức sát với thực tiễn cuộc sống đáp ứng nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của nhân dân”⁴⁴.

Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận, hướng mạnh về cơ sở, tập trung cho cơ sở, đa dạng hoá hình thức tập hợp và phát huy mọi nguồn lực của các lực lượng xã hội và tầng lớp nhân dân. Đổi mới phương thức quan hệ công tác giữa Mặt trận với các tổ chức thành viên Mặt trận, thực hiện tốt hơn quy chế phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức nhằm tăng cường phối hợp, thống nhất hành động. Phát huy vai trò chủ động sáng tạo của các tổ chức thành viên, Ủy ban Mặt trận các cấp không bao biện, giữ vị trí chủ trì trong một số công tác trọng tâm; phân công cán bộ giữ mối liên lạc thường xuyên với các cá nhân tiêu biểu, các chuyên gia và tình nguyện viên năng nổ giúp đỡ công tác Mặt trận.

Tiếp tục đề xuất với Đảng cụ thể hoá chủ trương về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận đã đề ra trong Văn kiện Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X). Kết hợp thực hiện chế độ tập trung dân chủ trong Đảng với hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động Mặt trận. Xây dựng và triển khai Chương trình hành động để tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”.

Đổi mới và nâng cao chất lượng và hiệu quả việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Thủ tướng Chính

⁴⁴ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.70-71.

phủ; giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên và các bộ, ngành liên quan... Nội dung phối hợp đi vào những vấn đề trọng tâm, thiết thực; định kỳ có đánh giá kiểm điểm việc thực hiện của mỗi bên, đơn đốc triển khai thực hiện có kết quả, không để kiến nghị nhiều lần.

Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền theo hướng cập nhật đầy đủ, kịp thời phục vụ đắc lực cho công tác hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội. Chú trọng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về đại đoàn kết toàn dân tộc về tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Từ những chủ trương và biện pháp, hướng dẫn hoạt động đó, trong nhiệm kỳ 2010-2014, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên.

Quá trình thực hiện và kết quả đạt được: Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị, năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã chủ động triển khai theo nhiều nội dung hướng dẫn của Trung ương gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Mối quan hệ phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ được duy trì thường xuyên và ngày càng chặt chẽ thông qua việc tổ chức Hội nghị kiểm điểm và xây dựng kế hoạch phối hợp công tác hằng năm. Các văn bản liên tịch giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các Bộ, ngành liên quan như Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính... được tích cực triển khai đã tạo điều kiện cho hoạt động Mặt trận ở các cấp. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận theo 6 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm.

1. Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của Đảng, chính quyền đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

2. Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân;

3. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy quyền chủ động, sáng tạo của Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong công tác vận động nhân dân phù hợp với đặc điểm địa phương, cơ sở;

4. Kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới chính sách, chế độ đối với cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong thời kỳ mới;

5. Tăng cường công tác dân vận của chính quyền các cấp; thể chế hóa cơ chế phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội⁴⁵.

Trên cơ sở Kế hoạch số 02-KH/MTTW-ĐĐ ngày 19-4-2010 của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về triển khai thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trình và đã được Ban Bí thư thông qua Đề án “Thành lập Trung tâm bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”, mở ra cơ hội, điều kiện mới để nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ các cấp, đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn kết quả các nghiên cứu khoa học, tăng cường giáo dục truyền thống Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam...; duy trì thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ và tham dự đầy đủ các hội nghị chuyên đề, các cuộc họp thường kỳ do Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ tổ chức. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Kết luận 62-KL/TW với các nội dung, giai đoạn thực hiện cụ thể, trong đó chú trọng đến việc quán triệt nội dung Kết luận, xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo điểm về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp với phương châm cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Thông qua các hoạt động đã tạo được sự chuyển biến tích cực và đã có những đổi mới về phong cách, lề lối làm việc của Mặt trận các cấp theo hướng khoa học, công khai, dân chủ, sát cơ sở hơn; chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời; hoạt động phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên được xác định cụ thể, rõ ràng hơn và có sự gắn kết trong các chương trình phối hợp, nhất là giúp nhân dân phát triển kinh tế, xoá đói

⁴⁵ Kết luận số 62-KL/TW ngày 8-12-2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nguồn: <http://mattran.org.vn>

giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng, xã hội hoá các hoạt động văn hoá, giáo dục, y tế, vệ sinh môi trường, các hoạt động nhân đạo từ thiện.

Các Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã thực hiện có kết quả kế hoạch đề ra. Số lượng các cuộc họp của các Hội đồng tăng, chất lượng được nâng lên, các nội dung hoạt động đã bám sát với các nhiệm vụ trọng tâm của Đoàn Chủ tịch và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đóng góp nhiều ý kiến có chất lượng vào các văn bản chính sách, pháp luật của Nhà nước và được các cơ quan tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Chủ nhiệm một số Hội đồng tư vấn đã chủ động phối hợp đề xuất các hoạt động giám sát trong các lĩnh vực, vấn đề quan tâm, bước đầu phát huy được trí tuệ, năng lực và sự nhiệt tình của các thành viên trong các Hội đồng; cung cấp những thông tin, số liệu giúp Ban Thường trực trong ban hành các chủ trương, hướng dẫn triển khai và kịp thời có những kiến nghị, đề xuất với các cơ quan liên quan. Một số Hội đồng và các vị Ủy viên đã chủ động phát hiện, tư vấn, đề xuất với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có ý kiến tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

Năm 2012, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tiến hành sơ kết và tích cực tham mưu triển khai thực hiện Kết luận 62-KL/TW của Bộ Chính trị, góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị. Các cấp ủy Đảng đã quan tâm hơn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa chính quyền, các ban, ngành với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thông qua quy chế và chương trình phối hợp công tác.

Mối quan hệ phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc các cấp với các cơ quan của Đảng, Nhà nước tiếp tục được tăng cường. Mối quan hệ phối hợp giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ được duy trì thường xuyên và ngày càng chặt chẽ thông qua việc tổ chức Hội nghị kiểm điểm và xây dựng kế hoạch phối hợp công tác hằng năm. Các văn bản liên tịch giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các Bộ, ngành liên quan như Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính... được tích cực triển khai đã tạo điều kiện cho hoạt động Mặt trận ở các cấp. Đầu năm 2012 đã tổ chức Hội nghị đánh giá Quy chế phối hợp công tác năm 2011, bàn trọng tâm phối hợp công tác năm 2012 giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ký kết các Chương trình phối hợp công tác với: Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ở các địa phương, Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bến Tre, Quảng Bình, Đắk Nông, Lai Châu, Tuyên Quang, Bắc Giang, Thanh Hoá... đã ký kết và ban hành quy chế phối hợp công tác với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội và các sở, ngành, cơ quan liên quan. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã ký kết các Quy chế phối hợp công tác với Chính phủ và một số bộ, ngành. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề xuất và triển khai xây dựng Đề án trình Ban Bí thư về chế độ phụ cấp cho Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, có văn bản kiến nghị và khắc phục những bất hợp lý về lương và chế độ chính sách đối với cán bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, nhất là Trưởng Ban Công tác Mặt trận; có ý kiến chính thức về việc bố trí biên chế đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện; ban hành hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh, thành phố. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quyết định thành lập “Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”, và chính thức đi vào hoạt động từ 01-01-2013.

Như vậy, đến năm 2012, việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có nhiều cố gắng và ngày càng thiết thực, bảo đảm tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và nâng cao nhận thức chính trị cho các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò và vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị.

Năm 2013, Mặt trận Tổ Quốc tiếp tục thực hiện Kết luận 62-KL/TW của Bộ Chính trị, theo đó mặt trận các cấp đã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả. Theo đó, việc xây dựng các nội dung công tác Mặt trận ngày càng cụ thể, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, mục tiêu thực hiện cho từng giai đoạn, từng lĩnh vực, đặc biệt chú trọng hướng về cơ sở, tham gia giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các hội thảo về nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội tổ chức Hội thảo về Quy chế phối hợp giữa Trưởng ban Công tác Mặt trận với Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố; tổ chức Hội thi Trưởng Ban Công tác Mặt trận giỏi cấp thành phố. Mặt trận

Tổ quốc tỉnh Bắc Ninh tiếp tục Đề án “Xây dựng ban công tác Mặt trận vững mạnh toàn diện giai đoạn 2011-2015”. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Giang xây dựng Đề án tăng cường đổi mới công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang; tổ chức Hội nghị sơ kết cuộc thi “Sáng kiến, cách làm hay trong công tác Mặt trận”; ban hành Hướng dẫn các tiêu chí phân loại Ban Công tác Mặt trận khu dân cư, Kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin, phản ánh, báo cáo tình hình nhân dân từ khu dân cư. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nam Định hoàn thiện “Đề án tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, Trưởng Ban công tác Mặt trận”. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Ninh xây dựng và triển khai Đề án tăng cường đổi mới công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giai đoạn 2013 - 2020, tầm nhìn 2030.

Mặt trận đã chủ động tổ chức các hội nghị nêu ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; phối hợp với các các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức thành viên ký kết, bàn triển khai các chương trình giám sát đối với những vấn đề người dân bức xúc, quan tâm, như: chính sách đối với người có công với cách mạng; chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp; việc quản lý và sử dụng các sản phẩm vật tư nông nghiệp...; phối hợp giám sát việc xử lý vụ việc Công ty cổ phần Nicotex ở Thanh Hóa chôn giấu thuốc trừ sâu gây ô nhiễm môi trường và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể đã kịp thời phát hiện và bảo vệ hiện trường vụ việc; phối hợp nắm tình hình và bàn hướng xử lý tình trạng khai thác cát trái phép làm ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của người dân ở một số địa phương.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nghiên cứu, phối hợp xây dựng Đề án để Mặt trận chủ động cung cấp thông tin cho nhân dân, góp phần định hướng dư luận xã hội; xây dựng và triển khai Đề án tuyên truyền học tập, thi đua cùng các điển hình tiên tiến; tổ chức tọa đàm, các diễn đàn phát huy sáng kiến của trí thức Việt Nam và nhân dân tham gia xây dựng đất nước; xây dựng Đề án “Chung tay giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”.

Công tác phối hợp, thống nhất hành động với các tổ chức thành viên của Mặt trận và công tác tham mưu, phối hợp với các cơ quan của Đảng, Nhà nước được tăng cường và đạt được nhiều kết quả tích cực. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Tọa đàm chuyên đề về nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư; Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các buổi làm việc với: Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Hội

Nông dân Việt Nam; Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Tổng hội Y học Việt Nam...; chủ trì tổ chức các cuộc làm việc, cuộc họp chuyên đề với các tổ chức thành viên về công tác thi đua, khen thưởng khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các cuộc họp chuyên đề với các tổ chức thành viên về: Công tác thi đua, khen thưởng khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; đánh giá về công tác phối hợp trong thời gian qua và bàn những nội dung cần đẩy mạnh phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên trong thời gian tới. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội đã ký kết, triển khai Chương trình phối hợp công tác trong năm 2014; phối hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp thống nhất hành động của các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Qua đó, tạo sự thống nhất và phân công, phân nhiệm rõ hơn về trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp của từng tổ chức, hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp trong nội dung các phong trào, cuộc vận động.

Nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tăng cường các hoạt động phối hợp, tổ chức các hội nghị giao ban, ký kết giao ước thi đua, ký kết quy chế phối hợp... với các bộ, ngành. Mặt trận Trung ương đã tổng kết công tác phối hợp năm 2013 với Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ. Ký Chương trình phối hợp năm 2014 với Ngân hàng Nhà nước, Ban Kinh tế Trung ương, Thanh tra Chính phủ. Tổng kết 10 năm Quy chế phối hợp với Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao và Ký Chương trình phối hợp mới. Sơ kết Chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam và một số cơ quan báo chí truyền hình trung ương. Làm việc với Bộ Nội vụ về triển khai Đề án đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước; phối hợp tổ chức hội thảo cấp Quốc gia với chủ đề “Vấn đề thu, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế - thực tiễn Việt Nam và kinh nghiệm thế giới”.

Nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức và bàn, thống nhất nhiều nội dung phối hợp, Mặt trận Trung ương đã tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học với chủ đề “Thực trạng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và định hướng đến năm 2020”, “Mô hình bồi dưỡng,

đào tạo cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - hiện trạng và đổi mới”; Đề xuất và Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện. Mặt trận Trung ương đã ban hành Quy chế phối hợp và thống nhất hành động của các tổ chức thành viên; Ký kết Chương trình phối hợp với Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội trong năm 2014 và ký kết, triển khai kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan báo chí, tuyên truyền của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; Tổng kết hoạt động các Hội đồng tư vấn; tổ chức làm việc với nhiều tổ chức thành viên Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam, Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam, Hội Nghề cá Việt Nam, Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên lạc với Người Việt Nam ở nước ngoài.

Năm 2014 tình hình trong nước và thế giới có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường đặt ra nhiều yêu cầu, nhiệm vụ mới. Trong bối cảnh đó, Ủy ban Mặt trận các cấp đã xác định rõ các cơ hội và thách thức, tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội VIII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, thống nhất, vượt qua khó khăn thách thức, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định đời sống nhân dân, khôi đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố. Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận có nhiều đổi mới. Hoạt động phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên có sự thống nhất cao hơn, phân công cụ thể hơn, giảm trùng chéo trong thực hiện ở cơ sở. Công tác phối hợp với các cơ quan Nhà nước ở trung ương và địa phương được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ hơn. Vị trí, vai trò của Mặt trận trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội tiếp tục được khẳng định rõ nét hơn.

Từ những chủ trương và phương hướng, hướng dẫn hoạt động đó, trong từ năm 2010 đến năm 2014, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã từng bước quán triệt thực hiện và kiện toàn tổ chức của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên.

2. Kiện toàn tổ chức, xây dựng bộ máy của Mặt trận các cấp

Trong nhiệm kỳ 2010-2014, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xác định “Kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên là một trong những nội dung quan trọng của công tác mặt trận”⁴⁶. Năm 2010 là năm thứ hai Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động do Hội nghị lần thứ hai Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII đề ra, tạo ra những chuyển biến mới trong tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Chủ trương và biện pháp thực hiện

Về xây dựng tổ chức bộ máy: Xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thành phần, số lượng và cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính đại diện, tính tiêu biểu, tính thiết thực, thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn, là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở mỗi cấp và trên phạm vi toàn quốc. Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện vững mạnh theo hướng tinh gọn, có cơ cấu phù hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhằm làm tốt chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận ở từng cấp. Tích cực phối hợp với các ngành chức năng để kiện toàn và nâng cao chất lượng, điều kiện hoạt động, nhất là Ban Thường trực Mặt trận cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Tập trung xây dựng các Hội đồng tư vấn, lực lượng cộng tác viên của Mặt trận các cấp để thu hút, tập hợp trí tuệ trong xã hội vào nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Ủy ban Mặt trận các cấp thực hiện quá trình đổi mới nội dung và phương thức hoạt động một cách hiệu quả. Để đạt được yêu cầu trên cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới; xây dựng mối quan hệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức trong hệ thống chính trị ở mỗi cấp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng. Chuẩn bị tốt nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để trình Quốc hội quyết định; tích cực tham gia vào quá trình hoàn thiện luật pháp và các văn bản pháp quy của Nhà nước về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam⁴⁷.

⁴⁶ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.58.

⁴⁷ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.68.

Về công tác cán bộ: Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách của Mặt trận các cấp theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng; coi trọng tiêu chuẩn cán bộ và chế độ, chính sách phù hợp để tuyển chọn được cán bộ giỏi, tâm huyết; bố trí cán bộ chủ chốt phải thực sự tiêu biểu có tư duy sáng tạo, có khả năng vận động, đoàn kết quy tụ lực lượng phục vụ cho công tác Mặt trận. Đổi mới phong cách làm việc của cán bộ Mặt trận theo tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm*”, tâm huyết phục vụ nhân dân, kiên quyết khắc phục những biểu hiện hình thức, hành chính hóa. Đổi mới, hoàn thiện nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới⁴⁸.

Chú trọng xây dựng các tổ chức tư vấn, phát huy vai trò đội ngũ cán bộ không chuyên trách và lực lượng cộng tác viên là những người tiêu biểu, có uy tín, năng lực và tình nguyện đóng góp cho công tác Mặt trận ở các cấp. Đề nghị Nhà nước tạo điều kiện xây dựng cơ sở đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới.

Trong năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã quan tâm đổi mới tổ chức bộ máy, kiện toàn tổ chức bảo đảm về số lượng, coi trọng chất lượng, đặt trọng tâm xây dựng Mặt trận Tổ quốc các cấp vững mạnh về tổ chức, hoạt động ngày càng thiết thực, hiệu quả; thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố tăng cường quy mô các lớp tập huấn chuyên đề. Trên cơ sở đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã chủ động triển khai theo nhiều nội dung hướng dẫn của Trung ương gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nhiều tỉnh, thành phố tiếp tục quan tâm mở rộng tổ chức, kết nạp thành viên mới, thành lập, kiện toàn các Hội đồng tư vấn ở cấp tỉnh. Một số địa phương đã sử dụng lực lượng cộng tác viên theo từng nội dung cụ thể để nâng cao chất lượng công tác Mặt trận khi tham gia góp ý, kiến nghị những chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Những hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tiếp tục được quan tâm đổi mới, từng bước thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân từ cơ sở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận đạt nhiều kết quả.

⁴⁸ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.69.

Trên cơ sở Kế hoạch số 02-KH/MTTW-ĐĐ ngày 19-4-2010 của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về triển khai thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trình và đã được Ban Bí thư thông qua Đề án **“Thành lập Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”**. Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thành lập đã mở ra cơ hội, điều kiện mới để nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ các cấp, đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn kết quả các nghiên cứu khoa học, tăng cường giáo dục truyền thống Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam...; duy trì thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ và tham dự đầy đủ các hội nghị chuyên đề, các cuộc họp thường kỳ do Chủ tịch nước, Quốc hội và Chính phủ tổ chức.

Năm 2011, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề ra chủ trương *“Tăng cường tổ chức, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động”*⁴⁹ trong công tác tổ chức và hoạt động. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố tiếp tục xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Kết luận 62-KL/TW với các nội dung, giai đoạn thực hiện cụ thể, trong đó chú trọng đến việc quán triệt nội dung kết luận, xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo điểm về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp với phương châm cụ thể, thiết thực và hiệu quả.

Được sự chỉ đạo kịp thời, công tác kiện toàn tổ chức, đổi mới hoạt động năm 2011 của Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tạo được sự chuyển biến tích cực, có những đổi mới về phong cách, lề lối làm việc theo hướng khoa học, công khai, dân chủ, sát cơ sở hơn. Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo của Mặt trận Tổ quốc các cấp được phổ biến kịp thời. Hoạt động phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên được xác định cụ thể, rõ ràng hơn và có sự gắn kết trong các chương trình phối hợp, nhất là giúp nhân dân phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng, xã hội hoá các hoạt động văn hoá, giáo dục, y tế, vệ sinh môi trường, các hoạt động nhân đạo từ thiện.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp không ngừng quan tâm kiện toàn bộ máy, tăng cường mở rộng và nâng cao chất lượng các hình thức đào tạo, bồi

⁴⁹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

duỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên trách, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Mặt trận trong thời kỳ mới. Công tác tập huấn được quan tâm, từng bước nâng cao năng lực và phương pháp vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ Mặt trận. Tháng 7-2011, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị tập huấn cho 304 cán bộ Mặt trận các tỉnh, thành phố thành công (trong đó, có 7 Chủ tịch, 57 Phó Chủ tịch, 154 Ủy viên Thường trực, trưởng, phó các ban chuyên môn của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và 21 Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện)⁵⁰. Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đến Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư ngày càng đi vào chiều sâu và có nề nếp. Hoạt động của Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, hội đồng tư vấn, đội ngũ cộng tác viên của Mặt trận từng bước được đổi mới, nhiều ủy viên đã có những đóng góp tích cực và hiệu quả cho công tác Mặt trận. Các hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng không ngừng được củng cố và phát huy, đóng góp tích cực vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Các Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã thực hiện có kết quả kế hoạch đề ra. Số lượng cuộc họp của các Hội đồng tăng, chất lượng được nâng lên, các nội dung hoạt động đã bám sát với các nhiệm vụ trọng tâm của Đoàn Chủ tịch và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đóng góp nhiều ý kiến có chất lượng vào các văn bản chính sách, pháp luật của Nhà nước và được các cơ quan tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Chủ nhiệm một số Hội đồng tư vấn đã chủ động phối hợp đề xuất các hoạt động giám sát trong các lĩnh vực, vấn đề quan tâm, bước đầu phát huy được trí tuệ, năng lực và sự nhiệt tình của các thành viên trong các Hội đồng; cung cấp những thông tin, số liệu giúp Ban Thường trực trong việc ban hành các chủ trương, hướng dẫn triển khai và kịp thời có những kiến nghị, đề xuất với các cơ quan liên quan. Một số Hội đồng và các vị Ủy viên đã chủ động phát hiện, tư vấn, đề xuất với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có ý kiến tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

Sau gần hai năm thực hiện, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tiến hành sơ kết và tích cực tham mưu triển khai thực hiện Kết luận 62-KL/TW của Bộ

⁵⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Chính trị, góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị. Từ thành công và hạn chế chưa làm được qua đợt sơ kết, năm 2012, Mặt trận Tổ quốc đã đề ra chủ trương “*tăng cường tổ chức, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động*”⁵¹. Thực hiện chủ trương trên, các cấp ủy Đảng đã quan tâm hơn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa chính quyền, các ban, ngành với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thông qua quy chế và chương trình phối hợp công tác.

Hoạt động của Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên từng bước chuyển dần theo hướng thiết thực, cải tiến nội dung, đổi mới phương thức, tăng cường phối hợp, tập trung về cơ sở và khu dân cư. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra và quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nhất là tập huấn nâng cao năng lực và phương pháp vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ Mặt trận. Tiếp nối hoạt động năm 2011, đến tháng 7-2012, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị tập huấn cho 304 cán bộ Mặt trận các tỉnh, thành phố (trong đó có 7 Chủ tịch, 57 Phó Chủ tịch, 154 Ủy viên Thường trực, trưởng, phó các ban chuyên môn của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và 21 Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện)⁵².

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thường xuyên kiện toàn, bổ sung thay thế kịp thời các vị Ủy viên Ủy ban theo quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp được duy trì thực hiện thường xuyên, kịp thời. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã quan tâm thực hiện việc xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận có nhiệt tình, có uy tín và có năng lực hoàn thành nhiệm vụ; mở rộng thành phần tham gia vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đảm bảo tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò và đổi mới phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nhất là ở cơ sở và địa bàn dân cư. Thực hiện theo Luật Mặt trận và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, hướng dẫn của Trung ương và sự định hướng của cấp ủy đảng, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chỉ đạo trong hệ thống

⁵¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁵² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Mặt trận củng cố, kiện toàn bổ sung và mở rộng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; khi có yêu cầu cần mở rộng các tổ chức thành viên và khi có sự biến đổi của các Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động báo cáo cấp ủy cùng cấp và Ban Thường trực Ủy ban cấp trên trực tiếp xin chủ trương và tiến hành các thủ tục đề hiệp thương kết nạp mới tổ chức, thay đổi bổ sung Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp theo quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đến năm 2012, số lượng các tổ chức thành viên của các cấp tăng hơn so với thời điểm trước khi Đại hội Mặt trận Tổ quốc nhiệm kỳ 2009-2014. Cấp Trung ương kết nạp thêm 02 tổ chức thành viên nâng tổng số tổ chức thành viên lên 46 tổ chức; cấp tỉnh đã kết nạp được 89 tổ chức thành viên (tổng số tổ chức thành viên hiện nay của cấp tỉnh là 1.666 tổ chức); cấp huyện kết nạp thêm 225 tổ chức thành viên (tổng số hiện nay là 8.948 tổ chức thành viên). Lực lượng các cá nhân tiêu biểu, người có uy tín tại cộng đồng dân cư, các chuyên gia, cố vấn, các nhân sĩ, trí thức... đều tăng hơn ở cả các cấp, đảm bảo về số lượng, cơ cấu thành phần trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Nhân sự chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc các cấp được bố trí theo hướng Chủ tịch Mặt trận chuyên trách và tham gia Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp:

Cấp tỉnh: Tính đến hết tháng 6-2012 có 40 đồng chí Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 14 đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh ủy; 01 đồng chí Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc là Ủy viên Ban Thường vụ, 08 đồng chí Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh ủy; có 05 tỉnh chưa kiện toàn cơ cấu Mặt trận Tổ quốc tham gia cấp ủy là Bắc Kạn, Bắc Ninh, Nam Định, Trà Vinh và Yên Bái; 07 tỉnh hiện nay Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc kiêm nhiệm là: Bình Định, Bình Dương, Cà Mau, Đắk Nông, Kiên Giang, Sơn La và Thái Nguyên.

Cấp huyện: Nhân sự chủ chốt Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, tính sau thời điểm Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2009-2015: với 695 huyện, thị xã, thành phố có 615 đồng chí Chủ tịch MTTQ tham gia Ban Chấp hành (nhiệm kỳ trước là 536 đồng chí) trong đó có 405 đồng chí tham gia Ban Thường vụ huyện, thị ủy (nhiệm kỳ trước là 166 đồng chí).

Cấp xã: Nhân sự chủ chốt cấp xã, theo tổng hợp sau Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2009-2015: với tổng số 11.109 xã, phường có 7.771 đồng chí tham gia Ban chấp hành (nhiệm kỳ trước là 7.775 đồng chí) trong đó có 3190 đồng chí tham gia Thường vụ (nhiệm kỳ trước là 1.965 đồng chí).

Đến năm 2012, theo thống kê có 100.023 Ban công tác Mặt trận/130.228 thôn, bản, tổ nhân dân; Trưởng ban công tác Mặt trận chuyên trách là 53.656 người; Trưởng ban công tác Mặt trận kiêm nhiệm là 46.367 người.

Chế độ chính sách: Việc thực hiện chế độ chính sách đối với Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, chế độ phụ cấp cho cán bộ Mặt trận không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn chưa có quy định từ Trung ương và phụ thuộc vào điều kiện khả năng tài chính của từng địa phương vì thế rất khó khăn và chưa có thống nhất để thực hiện chế độ chính sách.

Chế độ chính sách của Ủy viên Ủy ban: Đối với cấp tỉnh: Ở một số địa phương Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc được ngân sách tỉnh bố trí để thực hiện chế độ phụ cấp về báo chí (hoặc lấy từ nguồn chi thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh), mức chi từ 10.000 - 200.000đ/tháng/người, tiêu biểu là các tỉnh Bến Tre, Cà Mau, Hải Dương, Kon Tum, Lai Châu, Long An, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Ninh, Quảng Trị, Quảng Nam và Vĩnh Long; Đối với cấp huyện và cấp xã: Do phụ thuộc vào nguồn thu của địa phương nên hầu hết chưa có kinh phí cấp cho Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

Chế độ chính sách đối với Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu dân cư: Việc thực hiện chế độ phụ cấp đối với Trưởng ban công tác Mặt trận mặc dù đã có Nghị định 92-NĐ/CP và công văn của Bộ Nội vụ gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về việc” chế độ phụ cấp đối với Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu dân cư”, nhưng do phụ thuộc vào ngân sách của địa phương nên từng địa phương áp dụng mức chi khác nhau, chưa có sự thống nhất chung trên toàn quốc (thành phố Hải Phòng có 3/15 quận, huyện có phụ cấp, mức chi từ 15.000 đồng đến 50.000đ; tỉnh Bình Dương, Trưởng ban công tác Mặt trận được hưởng mức phụ cấp là 1,3 tương đương 1.365.000 đồng). Theo tổng hợp hiện nay trên toàn quốc có 55 tỉnh đã bố trí được phụ cấp cho Trưởng ban công tác Mặt trận theo các hình thức như kiêm nhiệm, chuyên trách hoặc khoán kinh phí của Ban công tác Mặt trận, những tỉnh chưa bố trí được kinh phí cho Trưởng ban công tác Mặt trận là: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hoà Bình, Lạng Sơn, Ninh Bình, Ninh Thuận và Thái Bình.

Kiện toàn tổ chức và tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng tư vấn, ban tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy về thành lập các Hội đồng tư vấn, các cộng tác viên ở cấp Trung ương, tỉnh, các ban tư vấn ở cấp huyện, các tổ tư vấn ở cấp xã. Hội đồng tư vấn, ban tư vấn tiếp tục được kiện toàn và đi vào hoạt động. Hội đồng tư vấn Trung ương và cấp tỉnh đã xây dựng quy chế hoạt động, có cơ chế

chính sách và kinh phí hoạt động. Các Hội đồng tư vấn, ban tư vấn đã chủ động trong công tác, phối hợp và tham mưu, tư vấn cho Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong việc nắm bắt các vấn đề liên quan trực tiếp đến các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, liên quan đến việc thực hiện các chế độ chính sách, pháp luật, các vấn đề an sinh xã hội... và đề xuất phương hướng giải quyết.

Về công tác tổ chức bộ máy của Hội đồng tư vấn, ban tư vấn: Cấp Trung ương thành lập 07 Hội đồng tư vấn; trên toàn quốc 52/63 tỉnh, thành phố đã thành lập và kiện toàn các Hội đồng tư vấn. Tổng số các Hội đồng được thành lập là 125, với tổng số người tham gia là 1.307 người, trong đó có 270 người là cán bộ chuyên trách của Mặt trận Tổ quốc, 682 người là cán bộ thuộc các sở, ban ngành, 337 người là người về hưu và các thành phần khác. Số ban tư vấn ở cấp huyện, theo báo cáo thì hiện có 222 ban tư vấn. Số tỉnh thành lập 07 Hội đồng là 01 tỉnh; 05 Hội đồng là 01 tỉnh; số tỉnh thành lập được 04 Hội đồng là 8 tỉnh; 03 Hội đồng là 12 tỉnh; 02 Hội đồng là 16 tỉnh và 01 Hội đồng là 14 tỉnh⁵³.

Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp: Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy biên chế cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp luôn được Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp quan tâm, bổ sung cán bộ để tạo ổn định hoạt động ở các cấp Mặt trận. Công tác tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định của Đảng về công tác cán bộ. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ được duy trì thường xuyên. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng quy trình, dân chủ công khai, chất lượng cán bộ Mặt trận Tổ quốc chuyên trách được nâng lên. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng cán bộ Mặt trận, trên cơ sở đó tham mưu công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nghiên cứu đa dạng hóa các hình thức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ mới tham gia công tác Mặt trận.

Tổng hợp tại cả 3 cấp tính đến hết tháng 6-2012 (số liệu của 51/63 tỉnh, thành phố) hiện nay: *Cấp tỉnh:* biên chế được giao là 1.230, biên chế đang sử dụng là 1.132, lao động hợp đồng trong biên chế là 96, lao động hợp đồng ngoài biên chế là 70; *Cấp huyện:* biên chế được giao là 3.391, biên chế đang sử dụng là 3.112, lao động hợp đồng trong biên chế là 269, lao động hợp đồng

⁵³ Ủy ban TWMTTQ Việt Nam, *Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận 62-KL/TW ngày 8-9-2009 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*, Tài liệu Lưu VP-TCCB, Hà Nội, tháng 7-2012.

ngoài biên chế là 188; *Cấp xã*: biên chế được giao là 15.057, biên chế đang sử dụng là 13.386, lao động hợp đồng trong biên chế là 556, lao động hợp đồng ngoài biên chế là 642; Trong đó có 20 tỉnh, thành phố có từ 25 biên chế trở lên; 33 tỉnh, thành phố có từ 21 đến 24 biên chế; 10 tỉnh, thành phố có từ 17 đến 20 biên chế. Tỉnh, thành phố có biên chế đông nhất là Hà Nội (51) và Thành phố Hồ Chí Minh (60)⁵⁴.

Tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố thực hiện theo Hướng dẫn số 64/HD-MTTW-BTT ngày 04-4-2008 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

Ban Dân chủ Pháp luật: đã có 63/63 đơn vị thành lập;

Ban Phong Trào: đã có 63/63 đơn vị thành lập;

Ban Tổ chức - Tuyên giáo: đã có 40/63 đơn vị thành lập;

Ban Dân Tộc và Tôn giáo: đã có 47/63 đơn vị thành lập;

Ban Tuyên Giáo: đã có 06/63 đơn vị thành lập;

Văn Phòng: đã có 63/63 đơn vị thành lập⁵⁵.

Như vậy, từ năm 2010 đến 2014, hệ thống tổ chức, bộ máy của MTTQ Việt Nam từng bước được củng cố, kiện toàn, góp phần nâng cao vị trí, vai trò của Mặt trận trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thu hút thêm nhiều thành viên mới, tăng thêm số lượng người tiêu biểu, đại diện các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia trên các lĩnh vực, thể hiện được tính tiêu biểu, đại diện, thiết thực trong Ủy ban Mặt trận các cấp. Số lượng Ủy viên Ủy ban Mặt trận các cấp là 428.034 người (trong đó cấp Trung ương là 346 người, cấp tỉnh là 5.556 người, cấp huyện là 40.101 người, cấp xã là 382.031 người); Số lượng tổ chức thành viên cấp Trung ương tăng: 2, cấp tỉnh: tăng 89, cấp huyện: tăng 225. Hệ thống tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên trách Ủy ban Mặt trận các cấp được tăng cường về số lượng và chất lượng. Bộ Chính trị phân công một Ủy viên Bộ Chính trị để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương cử làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Số lượng Chủ tịch Ủy ban Mặt trận các cấp tham gia Thường vụ cấp ủy tăng.

⁵⁴ Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận 62-KL/TW ngày 8-9-2009 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, Tài liệu Lưu VP-TCCB, Hà Nội, tháng 7-2012.

⁵⁵ Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận 62-KL/TW ngày 8-9-2009 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, Tài liệu Lưu VP-TCCB, Hà Nội, tháng 7-2012.

Chủ tịch Mặt trận các cấp: 63 Chủ tịch Mặt trận tham gia cấp ủy; trong đó 34 là Thường vụ cấp ủy; Cấp huyện có 704 là Huyện ủy viên, trong đó 412 là Thường vụ; Cấp xã: có 3.622/11.109 Chủ tịch Mặt trận là Thường vụ Đảng ủy. Đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp được quan tâm bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng vận động nhân dân. Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thành lập và đi vào hoạt động từ 01-01-2013⁵⁶.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho 2.500 lượt cán bộ; Ủy ban Mặt trận các địa phương tổ chức được 4.130 lớp tập huấn cho 123.900 lượt cán bộ. Hoạt động của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn tiếp tục được tăng cường, mở rộng lực lượng cán bộ không chuyên trách, đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên, phát huy hiệu quả tư vấn cho Ủy ban Mặt trận các cấp trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và hoạt động của Mặt trận. Hội đồng tư vấn: cấp Trung ương: 07 Hội đồng với tổng số 159 người; cấp tỉnh: thành lập 181 Hội đồng tư vấn với 1.350 người; cấp huyện 403 Ban tư vấn với tổng số 2.634 người. Công tác kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư được coi trọng với nhiều giải pháp thiết thực. Tổng số Ban Công tác Mặt trận là 101.516, trong đó 60.818 Trưởng ban Công tác Mặt trận chuyên trách; 33.853 Trưởng ban do Bí thư Chi bộ kiêm; 1.522 Trưởng ban do Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng dân phố kiêm; 6.770 Trưởng ban do các chức danh khác kiêm. Đã có 62/63 tỉnh, thành phố có chế độ phụ cấp cho Trưởng ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư⁵⁷.

Theo Kết luận của Bộ Chính trị (khóa X), “Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” đạt kết quả tích cực. Nội dung, phương thức phối hợp giữa các thành viên trong Mặt trận được đổi mới, tăng cường hiệp thương dân chủ, thể hiện rõ hơn vai trò, tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của Mặt trận và đặc thù, thế mạnh của các tổ chức thành viên, có sự phân công trách nhiệm cụ thể, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong hành động. Ban hành Quy chế phối hợp thống nhất hành động của các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (thay thế cho Quy chế cũ ban hành từ năm 1997); ban hành Chương trình phối hợp hằng năm giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội;

⁵⁶ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.57.

⁵⁷ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.57.

phối hợp rà soát, thống nhất các phong trào, cuộc vận động để tránh chồng chéo về nội dung, đối tượng, nhất là ở địa bàn dân cư; thống nhất nội dung, cách thức triển khai, có phân công, phân nhiệm giữa Mặt trận và các tổ chức thành viên trong triển khai một số hoạt động giám sát; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan báo chí, truyền thông của Mặt trận và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, phản ánh về công tác Mặt trận và tình hình các tầng lớp nhân dân... Các hoạt động của Mặt trận đã hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, giảm bớt tính hình thức; kết hợp hoạt động của bộ máy chuyên trách với các hội đồng tư vấn, chuyên gia, cộng tác viên, làm tăng sức mạnh, giảm bớt những biểu hiện hành chính trong hoạt động của Mặt trận⁵⁸.

Công tác kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung hoạt động đã hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, giảm bớt tính hình thức; kết hợp hoạt động của bộ máy chuyên trách với các hội đồng tư vấn, chuyên gia, cộng tác viên, làm tăng sức mạnh, giảm bớt những biểu hiện hành chính trong hoạt động của Mặt trận. Ủy ban Mặt trận các cấp đã chủ động đề xuất tham mưu cho cấp ủy Đảng, hình thành cơ chế và chương trình phối hợp công tác với các cơ quan của chính quyền các cấp, qua đó góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của nhà nước và đổi mới công tác vận động, tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân của Mặt trận. Việc thực hiện quy chế phối hợp với chính quyền được tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng trên nhiều lĩnh vực như: tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn; Quy chế thực hiện thí điểm Mặt trận giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư; phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; tổ chức hoạt động hòa giải ở cơ sở... Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội được triển khai thiết thực, hiệu quả.

3. Đẩy mạnh phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên

Sự phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu diễn ra trong quá trình phối hợp thực hiện chương trình hành động được Đại hội đại biểu Mặt trận nhất trí thông qua. Đồng thời, phối hợp thực hiện chương trình do các tổ chức thành viên đề

⁵⁸ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.58.

ra mà Mặt trận cam kết ủng hộ và dõi theo khích lệ. Phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Mặt trận (theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam), đồng thời là phương thức hoạt động của Mặt trận. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề cao phương thức và nguyên tắc này xuyên suốt trong quá trình hoạt động của mình.

Mặt trận không phải là đoàn thể, mà là một tổ chức liên minh chính trị của tổ chức chính trị, đoàn thể nhân dân và cá nhân tiêu biểu. Không có thành viên thì không còn Mặt trận, nói đến Mặt trận phải luôn đề cập vai trò các tổ chức thành viên. Vì vậy, để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Mặt trận do pháp luật quy định, phương thức hoạt động chủ yếu của Mặt trận là hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động. Trong đó vai trò chủ trì là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Từ năm 2010 đến năm 2014, hoạt động của Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên từng bước chuyển dần theo hướng thiết thực, cải tiến nội dung, đổi mới phương thức, tăng cường phối hợp, tập trung về cơ sở và khu dân cư. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra và quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nhất là tập huấn nâng cao năng lực và phương pháp vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ Mặt trận.

Công tác phối hợp, thống nhất hành động với các tổ chức thành viên của Mặt trận và công tác tham mưu, phối hợp với các cơ quan của Đảng, Nhà nước được tăng cường và đạt được nhiều kết quả tích cực. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Tọa đàm chuyên đề về *Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư*; tổ chức các cuộc làm việc với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam; Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Tổng hội Y học Việt Nam...; chủ trì tổ chức các cuộc làm việc, cuộc họp chuyên đề với các tổ chức thành viên về công tác thi đua, khen thưởng khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề với các tổ chức thành viên. Các chuyên đề tập trung làm rõ các nội dung như: Công tác thi đua, khen thưởng khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Đánh giá về công tác phối hợp trong thời gian qua và bàn

những nội dung cần đẩy mạnh phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên trong thời gian tới.

Đến năm 2014, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội đã ký kết và triển khai Chương trình phối hợp công tác; phối hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp thống nhất hành động của các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Qua đó, tạo sự thống nhất và phân công, phân nhiệm rõ hơn về trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp của từng tổ chức, hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp trong nội dung các phong trào, cuộc vận động. Các tổ chức thành viên của Mặt trận chú trọng đổi mới phương thức tổ chức và hoạt động theo hướng sâu sát cơ sở; rà soát, bổ sung các quy định, quy chế; phân công, phân cấp trách nhiệm; chú trọng lựa chọn nội dung ưu tiên phù hợp với từng địa bàn, từng đối tượng vận động.

Một số tổ chức như Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam... đã tiến hành kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động.

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam triển khai các hoạt động hướng về “Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của công nhân, lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam triển khai Chương trình hành động thực hiện khâu đột phá “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đặc biệt cấp Trung ương và cơ sở”; triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở Hội”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai Cuộc vận động “Xây dựng chi đoàn mạnh”, chương trình “Rèn luyện đoàn viên”; tổ chức nhiều lớp, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ đoàn các cấp theo chức danh, theo chuyên đề; luân chuyển, đưa cán bộ đi đào tạo, rèn luyện thực tiễn tại cơ sở.

Hội Cựu Chiến binh Việt Nam đẩy mạnh phát triển hội viên ở các địa bàn xã, huyện miền núi, biên giới, hải đảo và địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường tập hợp cựu quân nhân tham gia sinh hoạt trong các câu lạc bộ cựu quân nhân.

Hội Người cao tuổi Việt Nam triển khai Đề án “Xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của chi hội, tổ hội làm nòng cốt trong Phong trào “Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò

người cao tuổi”; triển khai Đề án “Xây dựng và nâng cao hiệu quả các loại hình câu lạc bộ Người cao tuổi ở cơ sở”; xây dựng Đề án “Củng cố và phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở”.

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tăng cường các hoạt động phối hợp, tổ chức các hội nghị giao ban, ký kết giao ước thi đua, ký kết quy chế phối hợp... với các bộ, ngành.

Mặt trận Trung ương đã ban hành Quy chế phối hợp và thống nhất hành động của các tổ chức thành viên; ký kết Chương trình phối hợp với Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội trong năm 2014 và ký kết, triển khai kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan báo chí, tuyên truyền của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; tổng kết hoạt động các Hội đồng tư vấn; tổ chức làm việc với nhiều tổ chức thành viên như: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam, Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc Da cam/dioxin Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam, Hội Nghề cá Việt Nam, Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên lạc với Người Việt Nam ở nước ngoài.... Trên cơ sở những hoạt động đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức để bàn và thống nhất những nội dung phối hợp.

4. Phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu

Để thực hiện nhiệm vụ tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, nhận thức được vị trí, vai trò của người tiêu biểu, Mặt trận đã hiệp thương được số lượng các cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở 4 cấp từ Trung ương đến cơ sở ngày một tăng và mở rộng hơn về quy mô. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã quan tâm nhiều hơn đến việc lựa chọn và phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trong việc tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân.

Từ năm 2009 đến năm 2014, người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo ngày càng hiểu rõ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gương mẫu, động viên nhân dân phát huy nội lực từ trong các cộng đồng, cải thiện cuộc sống vật chất và tinh thần, ngày càng gắn bó trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đặc biệt, bản sắc văn hóa của các dân tộc, trong các tôn giáo được gìn giữ, tinh thần tự lực, tự cường được phát huy. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ

chức thành viên đã chủ động, tích cực đề xuất với Đảng, Nhà nước xây dựng, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo chăm lo lợi ích cho đồng bào các dân tộc, tôn giáo; tiếp xúc, động viên, biểu dương, khen thưởng; lắng nghe và kịp thời phối hợp giải quyết nhiều đề xuất, nguyện vọng chính đáng của bà con đồng bào dân tộc, tôn giáo; vận động thực hiện “bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển” trong đồng bào các dân tộc và đường hướng “sống tốt đời, đẹp đạo” trong đồng bào các tôn giáo.

Để thực hiện có hiệu quả công tác Mặt trận, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chú trọng phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, những cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư, các vị già làng và một số cá nhân tích cực trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc và tín đồ tích cực trong tôn giáo... vận động đoàn kết giữa các tôn giáo theo phương châm “tốt đời, đẹp đạo”; vận động nhân dân chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo bằng những nội dung và công việc cụ thể như: vận động đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo, các chức sắc, tín đồ tôn giáo sống tốt đời, đẹp đạo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật... chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng, chia rẽ gây mất đoàn kết dân tộc, mất ổn định chính trị, trật tự ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tăng cường đấu tranh ngăn chặn các hoạt động lợi dụng tôn giáo để truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc. Nắm bắt tình hình, tư tưởng của đồng bào các dân tộc, các tôn giáo thông qua hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc các cấp và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư. Năm 2011, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp cùng Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Hải quân tổ chức đoàn đại biểu đại diện cho 54 dân tộc Việt Nam đi thăm và làm việc tại huyện đảo Trường Sa, nhà giàn DK1 thuộc tỉnh Khánh Hòa, trước đó và hiện nay, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc từ Trung ương đến các địa phương đều cử đại diện, đại biểu của mình tham gia các đoàn do Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Hải quân phối hợp cùng với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thăm và làm việc cùng với bộ đội và nhân dân huyện đảo Trường Sa và nhà giàn DK1.

Công tác chăm lo, tập hợp, phát huy vai trò người tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục có những chuyển biến mới. Năm 2012, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tăng cường phối hợp đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách cho việc tập hợp, phát huy vai trò người tiêu biểu trong nhân sĩ, trí thức, dân tộc thiểu số,

tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình 135 giai đoạn 3; chính sách phát triển các dân tộc có dân số dưới 10.000 người; tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; rà soát các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội cho các xã đặc biệt khó khăn và đề xuất Chính phủ bổ sung các chính sách mới; triển khai dự thảo sửa đổi Quyết định số 130/2009/QĐ-TTg, ngày 02-11-2009, về sửa đổi nâng cao các định mức chi đối với việc thăm hỏi, tặng quà đối với các đối tượng đặc thù do Mặt trận Tổ quốc trực tiếp vận động.

Công tác chăm lo, tập hợp, phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài được chú trọng nhiều hơn. Năm 2013, Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước xây dựng, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo lợi ích cho đồng bào các dân tộc, tôn giáo và kiều bào ta ở nước ngoài; chú trọng thu hút, phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp sửa đổi, bổ sung Quyết định 130/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao các định mức chi đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong việc thăm hỏi, tặng quà đối với các đối tượng đặc thù, Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Mặt trận các cấp đã tổ chức thăm hỏi đồng bào dân tộc, tôn giáo trong các dịp lễ, tết như: Tết Nguyên đán, Tết Chol Chnam Thmây của đồng bào dân tộc Khmer, Đại lễ Phật đản 2013 - Phật lịch 2557, Lễ Noel; tổ chức các hội nghị biểu dương người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn...

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã triển khai 2 đề án quan trọng về công tác dân tộc và tôn giáo theo chỉ đạo của Ban Bí thư; phối hợp tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phối hợp, hỗ trợ Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam tổ chức thành công Đại hội đại biểu những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ VI nhiệm kỳ 2013 -2018.

Năm 2014, việc phát huy vai trò cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong vận động xây dựng khối đại đoàn kết trên địa bàn được thực hiện mạnh mẽ. Ủy ban Trung ương có văn bản hướng dẫn về việc xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong các tôn giáo; Mặt trận các tỉnh: An Giang tập huấn các chủ trương, nghị quyết mới trong vị chức sắc, dân tộc, tôn giáo, người tiêu biểu; Nghệ An vận động phong trào “Già làng làm nhiều việc tốt gắn với xây dựng nông thôn mới”; Lào Cai phối hợp xây dựng và phát huy “Mô hình tuyên vận” (đồng chí Bí thư làm trưởng ban, Trưởng Ban Dân vận làm phó ban, Mặt trận làm công tác tuyên truyền); mô hình Ban Đại diện dân tộc Mông và dân tộc Dao... tuyên truyền, vận động nhân dân các dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Yên Bái phối hợp xây dựng và phát huy 16 mô hình dân vận khéo và phối hợp tuyên truyền thực hiện “Cuộc vận động đồng bào Mông ăn chung một tết vào dịp Tết cổ truyền của dân tộc” vào dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ 2014; Phú Thọ phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương các già làng trưởng bản, gia đình, dòng họ hiếu học, các hộ làm tốt công tác khuyến học giai đoạn 2004 - 2014; Vĩnh Phúc tổ chức Hội nghị gặp mặt hơn 100 chức sắc, chức việc các tôn giáo trên địa bàn tỉnh; tổ chức Đề tài khoa học cấp tỉnh về “Một số giải pháp phát huy vai trò của Chức sắc, Nhà tu hành Phật giáo trong các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”; Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 02 Đoàn đại biểu người tiêu biểu các dân tộc thiểu số của thành phố đi tham quan và giao lưu văn hóa với cá nhân tiêu biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Bình Thuận; 02 đoàn đại biểu nhân sĩ, trí thức, tôn giáo, dân tộc tham quan Khu di tích lịch sử Côn Đảo, qua đó đã tạo được sự phấn khởi, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, vai trò của các vị Ủy viên, các cá nhân tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhân sự của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII tăng thêm thành phần cá nhân tiêu biểu đại diện cho giai cấp công nhân, nông dân, có thêm thành phần tiểu thương, đại diện huyện đảo và thân nhân kiều bào. Số lượng Ủy viên, tỷ lệ cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy ban Mặt trận các cấp khoá mới ở 3 cấp đều tăng so với khoá trước.

Quá trình chuẩn bị nhân sự Đại hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp nói chung, trong đó có việc giới thiệu lựa chọn cá nhân tiêu biểu nói riêng đã được coi trọng, tổ chức thực hiện công phu, dân chủ, có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên, sự giới thiệu của các Ủy viên Ủy ban đương nhiệm. Qua thực tiễn, các

cá nhân tiêu biểu ở mỗi cấp đã cố gắng làm tròn nhiệm vụ của một Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp mình. Mặt khác, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cũng đã quan tâm bồi dưỡng và phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong việc củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

5. Thực hiện Quy chế phối hợp công tác hàng năm giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Chính phủ

Với Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện trách nhiệm được quy định trong Quy chế phối hợp hoạt động, năm 2010 Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã và đang có những đóng góp quan trọng trong những thành tựu đã đạt được của đất nước trong năm qua.

Phối hợp củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc: Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đẩy mạnh phối hợp hoạt động tuyên truyền về những truyền thống vẻ vang của đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam, những thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, khơi dậy niềm tin tưởng, thi đua thực hiện các phong trào hành động cách mạng trong các tầng lớp nhân dân, góp phần củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tập trung nỗ lực thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước.

Các hoạt động lớn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhất là các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lũ... luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các đại biểu Quốc hội. Cùng với những kết quả trong công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai các chương trình hành động, Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và nhiều đồng chí Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có nhiều việc

làm ý nghĩa, tham gia sinh hoạt Ngày hội đại đoàn kết các dân tộc ở khu dân cư nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, động viên nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái ở cộng đồng các khu dân cư, đồng thời tăng cường sự gần gũi, hiểu biết và gắn bó giữa nhân dân với các đại biểu dân cử và được đồng đạo các tầng lớp nhân dân hoan nghênh hưởng ứng, góp phần động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng.

Phối hợp trong công tác xây dựng luật, pháp lệnh: Ủy ban thường vụ Quốc hội chỉ đạo các cơ quan hữu quan chủ động tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên liên quan tham gia góp ý kiến nhiều dự án luật: Luật Thuế nhà đất, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật Thanh tra (sửa đổi), Luật Phòng chống mua bán người... Nhiều ý kiến đóng góp xác đáng của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan hữu quan tiếp thu.

Trong năm 2010, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ban Chỉ đạo của Ủy ban thường vụ Quốc hội sơ kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Phối hợp trong công tác chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp: Ủy ban thường vụ Quốc hội chủ động đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tổng kết nhiệm kỳ Quốc hội khóa XII, chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân khóa tới. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động tham gia vào dự thảo các báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; góp ý vào việc sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; tham gia ý kiến về thực hiện nghị quyết của Quốc hội thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đang khẩn trương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng và ban hành các nghị quyết liên tịch về quy trình hiệp thương

lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; về tổ chức các hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú để nhận xét về người ứng cử; về vận động bầu cử và các văn bản hướng dẫn khác phục vụ cho bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2011-2016.

Phối hợp nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân: Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn đại biểu Quốc hội tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, để xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước trình Quốc hội tại các kỳ họp thứ 7 và thứ 8. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đã phản ánh kịp thời những tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc mà đông đảo cử tri và nhân dân quan tâm kiến nghị và được các cơ quan nhà nước tiếp thu giải quyết.

Phối hợp trong hoạt động giám sát: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2010, nhất là giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thành lập trường, đầu tư và bảo đảm chất lượng đào tạo đối với giáo dục - đào tạo; giám sát việc thực hiện cải cách hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp theo chương trình tổng thể cải cách hành chính 2001- 2010; giám sát chuyên đề việc thực hiện xóa đói, giảm nghèo qua Chương trình 135 giai đoạn II (2006-2010), việc thực hiện chính sách pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Từ năm 2010 đến năm 2014, sự phối hợp hoạt động theo Quy chế giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đạt nhiều kết quả, góp phần vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mỗi bên; qua đó góp phần củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, sự phối hợp công tác giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn một số mặt chưa tốt, như: việc chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn trong việc triển khai thực hiện Quy chế chưa thường xuyên,

chưa thật sự sâu sát; trong xây dựng pháp luật, do chưa có quy định cụ thể và chặt chẽ nên một số cơ quan chủ trì soạn thảo gửi văn bản tới Mặt trận để lấy ý kiến góp ý thường chậm, thiếu đồng bộ, dẫn đến Mặt trận không đủ thời gian và điều kiện để góp ý có chất lượng tốt hơn; đồng thời chưa có sự phản hồi về việc tiếp thu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sự phối hợp giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tổ chức tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để báo cáo trước mỗi kỳ họp Quốc hội còn hạn chế. Một số đoàn đại biểu Quốc hội gửi báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri chậm, dẫn đến khó khăn trong công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri cả nước.

Với Chủ tịch nước

Thực hiện trách nhiệm được quy định trong Quy chế phối hợp hoạt động, từ năm 2010 đến năm 2014, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, góp phần quan trọng trong xây dựng và phát triển đất nước.

Phối hợp củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc: Trong quá trình hoạt động, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực phối hợp với Chủ tịch nước tiếp tục mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, thực hiện chủ trương đoàn kết rộng rãi mọi người Việt Nam; lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng để đoàn kết đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài; xóa bỏ mọi mặc cảm, định kiến; không phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần giai cấp, ý thức hệ, tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích của dân tộc; đề cao truyền thống nhân nghĩa, khoan dung, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau vì sự ổn định chính trị và đồng thuận xã hội.

Năm 2010, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930-18/11/2010). Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan đã

về dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở các khu dân cư. Lễ mít tinh cấp Nhà nước kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất tại thủ đô Hà Nội theo tinh thần trang trọng, tiết kiệm. Chủ tịch nước cũng đã tham gia Chương trình “Nối vòng tay lớn” năm 2010, Phó Chủ tịch nước đã tham gia nhiều hoạt động từ thiện nhân đạo để động viên toàn xã hội có những việc làm thiết thực giúp đỡ người nghèo, thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến công tác Mặt trận và sự phối hợp ngày càng chặt chẽ đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960- 20-12-2010) cũng được tổ chức trang trọng và được sự quan tâm của các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Đảng, Nhà nước quyết định tặng 32 vị và truy tặng 38 vị huân chương Đại đoàn kết cho các đồng chí nguyên là lãnh đạo, thành viên Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Hội đồng cố vấn và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, đã có nhiều đóng góp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng sự nghiệp chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chủ động và tích cực tham gia chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề nghị Đảng, Nhà nước trao tặng 64 Huân chương Đại đoàn kết và tặng 227 Bằng khen của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu.

Phối hợp động viên phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động nhằm phát triển kinh tế - xã hội: Các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận phát động đã được đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia đóng góp công sức, tiền của, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, xoá đói giảm nghèo, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương tổng kết 15 năm cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, 10 năm cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” gắn với Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp để hướng tới Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VIII.

Đến năm 2010, trên cả nước đã có 65.447 khu dân cư (đạt 61,4%) khu dân cư được công nhận khu dân cư tiên tiến; 53.554 khu dân cư (đạt 50,5%) khu dân cư văn hoá; 15.453.442 hộ gia đình (đạt 68,2%) được công nhận gia

đình văn hoá. Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” đã thường xuyên nhận được sự quan tâm động viên của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước. Trong năm 2010, quỹ “Vì người nghèo” các cấp vận động được hơn 1.137,4 tỷ đồng. Quỹ “Vì người nghèo” 4 cấp vận động được gần 6.000 tỷ đồng. Từ nguồn Quỹ và sự hỗ trợ của Chính phủ, sự giúp đỡ của cộng đồng và nỗ lực của chính hộ nghèo, từ khi phát động đến nay, cả nước đã xây dựng và sửa chữa hơn 1 triệu căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo (riêng năm 2010 là hơn 85.000 căn). Năm 2010, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xét và trao “Bằng ghi công” cho 6.277 xã, phường, thị trấn, 323 quận, huyện, 17 tỉnh, thành phố đã hoàn thành chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, xoá nhà dột nát cho người nghèo.

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đã được triển khai và có ý nghĩa thiết thực trong việc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ cạnh tranh với hàng hoá ngoại nhập, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân, góp phần xây dựng nền kinh tế của đất nước ổn định, vững mạnh.

Phối hợp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng pháp luật, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân: Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn chú trọng công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ chương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Sau khi Quốc hội thông qua các luật và Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua các pháp lệnh, Chủ tịch nước đã kịp thời ký lệnh để công bố, góp phần sớm đưa các luật, pháp lệnh vào cuộc sống.

Góp ý vào văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị đóng góp ý kiến vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Đồng thời, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền về Đảng; tổ chức cho nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận dự thảo các văn kiện của Đại hội; đồng thời, đẩy mạnh triển khai thực hiện nội dung đợt thi đua đặc biệt do Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII phát động gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Việc lấy ý kiến của Mặt trận, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tầng lớp nhân dân ở trong và ngoài nước vào dự thảo đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia quyết định những vấn đề

quan trọng của đất nước, góp phần làm cho văn kiện trở thành sản phẩm kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Chủ trương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường tại 10 tỉnh, thành phố được nhân dân hết sức quan tâm. Đây là vấn đề lớn, hệ trọng, nhạy cảm liên quan đến Hiến pháp và bộ máy chính quyền các cấp ở địa phương. Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng kiến nghị Quốc hội cần xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện để có quyết định phù hợp. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Quốc hội tại các kỳ họp thứ bảy, thứ tám Quốc hội khoá XII phản ánh những vấn đề bức xúc mà đông đảo cử tri và nhân dân cả nước quan tâm. Chủ tịch nước, trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm đã thường xuyên đôn đốc các cấp, các ngành tiếp thu, giải quyết các kiến nghị của cử tri và nhân dân.

Văn phòng Chủ tịch nước và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp trong phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiếp tục phối hợp trong việc giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước và đại biểu dân cử, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân. Trong năm 2010, Văn phòng Chủ tịch nước nhận được 10.780 đơn thư khiếu nại, tố cáo, ân giảm án và kiến nghị của công dân, trong đó đã nghiên cứu và làm công văn chuyển 196 đơn đến các cơ quan hữu quan các cấp đề nghị xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, đến nay đã nhận được 96 công văn trả lời giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền. Trong năm 2010, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nhận được tổng số 1.738 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Qua công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, Văn phòng Chủ tịch nước và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có những kiến nghị thích đáng, kịp thời đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm xem xét, giải quyết bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng cho công dân. Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo còn nhiều diễn biến phức tạp, trong đó khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai chiếm tỷ lệ lớn, tình trạng né tránh, đùn đẩy lẫn nhau giữa các cơ quan chức năng trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn diễn ra phổ biến.

Phối hợp trong công tác đặc xá: Thực hiện công việc này, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa,

chủ trương đặc xá. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia là thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá Trung ương, các tổ thẩm định liên ngành, xem xét, thẩm định hồ sơ đặc xá của phạm nhân.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương phối hợp với các tổ chức thành viên và chính quyền địa phương chuẩn bị các điều kiện để giúp những người được đặc xá nhanh chóng hoà nhập với cộng đồng với nhiều hình thức thiết thực. Bộ Công an đã chủ trì xây dựng “Nghị định về hòa nhập cộng đồng của người được đặc xá” nhằm giáo dục, giúp đỡ người được đặc xá hòa nhập cộng đồng tránh tái phạm. Nghị định này được Văn phòng Chủ tịch nước và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam rất quan tâm và góp ý kiến cụ thể. Trên cơ sở đó tạo điều kiện cho người được đặc xá tái hoà nhập với cộng đồng, ổn định cuộc sống để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Năm 2010, Văn phòng Chủ tịch nước công bố Quyết định của Chủ tịch nước đặc xá cho 17.210 phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù và 310 người đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt. Đây là đợt đặc xá lớn nhất từ trước tới nay, quyết định đặc xá của Chủ tịch nước thể hiện và khẳng định chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước, truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam đối với những người phạm tội, khuyến khích họ hối cải, cải tạo tốt để sớm được hoàn lương trở thành người có ích cho xã hội.

Phối hợp trong công tác tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên: Công tác tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên đã trở thành một nhiệm vụ thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cử đại diện tham gia các Hội đồng tuyển chọn; tổ chức lấy ý kiến, thẩm định hồ sơ của những người được giới thiệu để Chủ tịch nước xem xét bổ nhiệm, tái bổ nhiệm.

Năm 2010, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia xem xét thẩm định 32 người được bổ nhiệm làm thẩm phán Tòa án nhân dân các cấp; thẩm định cho ý kiến với 117 người bổ nhiệm làm kiểm sát viên Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát Quân sự Trung ương; 171 người được đề nghị bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại làm kiểm sát viên Viện Kiểm sát cấp quân khu và khu vực. Công tác thẩm định hồ sơ thể hiện tính dân chủ, công khai đồng thời cũng nâng cao chất lượng và trách nhiệm của cán bộ thẩm phán, kiểm sát viên các cấp.

Phối hợp trong công tác đối ngoại nhân dân: Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hết sức quan tâm và

chú trọng công tác đối ngoại nhân dân, góp phần tích cực vào thành công trong việc thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, nâng cao hiệu quả hợp tác, tăng cường đoàn kết, hữu nghị, góp phần vào sự ổn định, hoà bình trong khu vực và trên thế giới. Hoạt động đối ngoại được tăng cường và đạt nhiều kết quả quan trọng, trong đó có việc tổ chức thành công Hội nghị Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) và Đại hội đồng liên nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á (AIPA-31) trên cương vị Việt Nam là Chủ tịch, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Như vậy, việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục được tăng cường, chặt chẽ và hiệu quả, góp phần tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm phát triển kinh tế - xã hội ổn định, bền vững; phát huy dân chủ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của công dân; tham gia xây dựng pháp luật, xây dựng Đảng và Nhà nước, góp phần thiết thực vào thành tựu chung của cả nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn có một số tồn tại như chế độ thông tin giữa hai bên chưa kịp thời, việc tổ chức các buổi làm việc theo chuyên đề giữa Chủ tịch nước với các vị Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn chưa được thực hiện được nhiều. Một số lĩnh vực như tham gia xây dựng pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, đối ngoại nhân dân... chưa được Văn phòng Chủ tịch nước và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động phối hợp thường xuyên.

Với Chính phủ

Thực hiện 11 điều ban hành trong Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTWMTTQVN ngày 22-8-2008), từ năm 2010 đến 2014, hoạt động phối hợp giữa hai cơ quan được thực hiện đều đặn, thu được nhiều kết quả.

Phối hợp củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc: Năm 2010, Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh phối hợp xây dựng, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua việc Chính phủ ban hành nhiều chính sách nhằm phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu

kinh tế - xã hội, tiếp tục thực hiện các chương trình của Chính phủ (132, 134, 135, Nghị quyết 30a...) với nhiều kết quả thiết thực.

Tại Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, 10 năm thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 1869/CT-TTg ngày 10/10/2010 về việc tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” trong giai đoạn mới, thể hiện sự quan tâm và phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp, tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động thuận lợi theo quy định pháp luật như: Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam tổ chức Hội nghị toàn quốc biểu dương gương điển hình tiên tiến xuất sắc trong đồng bào công giáo lần thứ III, Đại hội Hội đồng Giám mục Việt Nam lần thứ XI, Đại hội dân chúa và các hoạt động trong năm thánh 2010, Đại hội đồng lần thứ nhất Hội thánh Tin Lành Phúc âm Ngũ tuần Việt Nam; đồng thời, cùng nhau phối hợp trong việc tổ chức tuyên truyền các chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước đến đông đảo các tầng lớp dân.

Đối với vấn đề dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Chính phủ tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất; góp ý kiến vào dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác dân tộc thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; phối hợp xây dựng chính sách cho người tiêu biểu có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số...

Trong công tác khắc phục thiên tai, mưa lũ, Chính phủ chủ động, kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp để phòng chống và khắc phục hậu quả; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng kịp thời động viên thăm hỏi, hướng dẫn hệ thống Mặt trận tích cực vận động nhân dân cả nước, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước chia sẻ, ủng hộ đồng bào bị nạn, góp phần khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, khôi phục và phát triển sản xuất. Mặt trận Tổ quốc các cấp đã vận động và tiếp nhận được trên 31 tỷ 706 triệu đồng tiền Việt Nam; 4.600 USD, 7.560 EUR, 1.000 Bảng Anh; chi ủng hộ cho đồng bào miền Trung bị mưa lũ là 22 tỷ 230 triệu đồng; lũy kế chi từ đầu năm 2010 là 28 tỷ 581 triệu đồng).

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Chính phủ và các cơ quan hữu quan tham gia chuẩn bị và tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn như 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 65 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9, 80 năm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam và đặc biệt là Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Lễ mít tinh cấp Nhà nước kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam được tổ chức trang trọng, thiết thực và thành công tốt đẹp. Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, chính quyền các cấp phối hợp trong công tác tổ chức lễ kỷ niệm và thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường các hoạt động tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, về Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, về phát huy vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tình hình mới.

Chính phủ quan tâm, ủng hộ và tạo điều kiện cho các hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Chính phủ tổ chức thành công Chương trình đón tiếp người Việt Nam ở nước ngoài về thăm quê hương nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội; phối hợp tổ chức các hội nghị quốc tế về xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia, qua đó góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước.

Phối hợp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững: Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII (tháng 9/2009) phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước năm 2010 với nhiều nội dung thiết thực. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, nhất là hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ tăng cường phối hợp trong việc vận động các tầng lớp nhân dân, nhất là các tập đoàn, các tổng công ty và các doanh nghiệp tham gia ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và các chương trình an sinh xã hội. Trong 11 tháng đầu năm 2010,

“Quỹ vì người nghèo” 4 cấp trong cả nước vận động được 711,7 tỷ đồng (trong đó “Quỹ vì người nghèo” Trung ương vận động được 109,7 tỷ đồng). Có 07 huyện và 346 xã đã hoàn thành việc xóa nhà dột nát cho các hộ nghèo, được Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tặng Bằng ghi công. Trong năm 2010, Nghị quyết 30^a của Chính phủ về việc hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo đã được tiếp tục triển khai thực hiện với nhiều kết quả. Đến hết tháng 6-2010, về cơ bản các huyện trong chương trình hoàn thành công tác xóa 74.951 nhà dột nát cho hộ nghèo, đạt tỷ lệ 100%.

Phối hợp phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác đặc xá: Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn quan tâm đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng và bảo vệ Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Chính phủ và chính quyền các cấp tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để hệ thống Mặt trận Tổ quốc triển khai tốt việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong đó trọng tâm là công tác lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã...

Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục duy trì mối quan hệ phối hợp thường xuyên. Một số vụ án tham nhũng gây bức xúc trong dư luận và nhân dân được Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị và Chính phủ đã chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết.

Trong hai kỳ họp thứ 7 và thứ 8 Quốc hội khoá XII, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổng hợp gần 2.500 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Quốc hội. Nhiều ý kiến, kiến nghị đã được Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng liên quan tiếp thu và từng bước giải quyết. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường xuyên phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ trong công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân.

Với tư cách là thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Chính phủ tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của chủ trương đặc xá năm 2010; phối hợp xét và đề nghị

Chủ tịch nước quyết định đặc xá cho 17.210 phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù và 310 người đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương phối hợp với chính quyền chuẩn bị các điều kiện để giúp người được đặc xá sớm tái hoà nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội và hạn chế tái phạm tội.

Phối hợp trong công tác xây dựng chính sách, pháp luật: Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác xây dựng thể chế. Đối với những dự thảo luật, pháp lệnh liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến tổ chức bộ máy Nhà nước, đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành chủ trì soạn thảo đều mời đại diện của Mặt trận tham gia Ban soạn thảo, tổ biên tập và gửi lấy ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn tham gia góp ý kiến đối với nhiều dự thảo luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của các bộ, ngành như Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Thanh tra (sửa đổi), Luật Thủ đô, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định Hoà nhập cộng đồng của người được đặc xá, Nghị định của Chính phủ về trường của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân...

Việc tham dự các phiên họp, kỳ họp: Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường mối quan hệ phối hợp thông qua việc cử đại diện lãnh đạo tham dự các hoạt động của mỗi bên. Chính phủ đã mời đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham dự các phiên họp thường kỳ và một số hoạt động khác. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã mời Thủ tướng Chính phủ hoặc đại diện Chính phủ tham dự Hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hoạt động lớn của Mặt trận như Lễ phát động “Tháng Vì người nghèo”, Chương trình “Nói vòng tay lớn”...

Sự phối hợp hoạt động theo Quy chế giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tăng cường và hiệu quả; qua đó, Chính phủ tiếp tục nâng cao được hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy được vai trò là cơ sở chính trị của chính

quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, góp phần củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phối hợp hoạt động giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Việc phối hợp giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và khiếu nại, tố cáo của công dân tuy có nhiều tiến bộ nhưng nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của nhân dân; vẫn còn tình trạng giải quyết kéo dài, không dứt điểm, có sự đùn đẩy, né tránh của các cơ quan chức năng; một số cơ quan chưa quan tâm giải quyết, trả lời theo quy định pháp luật đối với đơn, thư của công dân và văn bản kiến nghị của Mặt trận...

Từ năm 2010 đến năm 2014, mối quan hệ phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc các cấp với các cơ quan của Đảng, Nhà nước tiếp tục được tăng cường. Đầu năm 2012, Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức Hội nghị đánh giá Quy chế phối hợp công tác năm 2011, bàn trọng tâm phối hợp công tác năm 2012 giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ký kết các Chương trình phối hợp công tác với: Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ở các địa phương, Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bến Tre, Quảng Bình, Đắk Nông, Lai Châu, Tuyên Quang, Bắc Giang, Thanh Hoá... đã ký kết và ban hành Quy chế phối hợp công tác với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội và các sở, ngành, cơ quan liên quan. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã ký kết các Quy chế phối hợp công tác với Chính phủ và một số bộ, ngành.

Mối quan hệ phối hợp giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ được duy trì thường xuyên và ngày càng chặt chẽ thông qua việc tổ chức Hội nghị kiểm điểm và xây dựng kế hoạch phối hợp công tác hằng năm. Các văn bản liên tịch giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các Bộ, ngành liên quan như Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính... được tích cực triển khai, đã tạo điều kiện cho hoạt động Mặt trận ở các cấp.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề xuất và triển khai xây dựng Đề án trình Ban Bí thư về chế độ phụ cấp cho Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, có văn bản kiến nghị và khắc phục những bất hợp

lý về lương và chế độ chính sách đối với cán bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, nhất là Trưởng Ban Công tác Mặt trận; có ý kiến chính thức về việc bố trí biên chế đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện; ban hành hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh, thành phố. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quyết định thành lập Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chính thức đi vào hoạt động từ 01-01-2013.

Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 20-5-2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI) về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2014-2019), Mặt trận các cấp đã tích cực, chủ động chuẩn bị các nội dung, điều kiện để tổ chức Đại hội. Ban Thường trực Mặt trận Trung ương đã ban hành Thông tri hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp triển khai các nội dung tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII; tập huấn về tổ chức Đại hội cho cán bộ Mặt trận ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và huyện; tổ chức khảo sát việc thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII; khảo sát cơ cấu, thành phần cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội, Báo cáo Đại hội và các tài liệu có liên quan...

Mặt trận các cấp đã chủ động tổ chức các hội nghị nêu ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; phối hợp với các các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức thành viên ký kết, bàn triển khai các chương trình giám sát đối với những vấn đề nhân dân bức xúc, quan tâm như: Chính sách đối với người có công với cách mạng; Chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp; Việc quản lý và sử dụng các sản phẩm vật tư nông nghiệp...; Phối hợp giám sát việc xử lý vụ việc Công ty cổ phần Nicotex ở Thanh Hóa chôn giấu thuốc trừ sâu gây ô nhiễm môi trường và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể đã kịp thời phát hiện và bảo vệ hiện trường vụ việc; Phối hợp nắm tình hình và bàn hướng xử lý tình trạng khai thác cát trái phép làm ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của người dân ở một số địa phương.

III. MẶT TRẬN GÓP PHẦN THỰC HIỆN ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI, XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

1. Thực hiện đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

Đồng thuận xã hội là sự đồng tình cả nhận thức và hành động của đại đa số thành viên trong xã hội về một hoặc một số vấn đề nào đó nhằm đạt đến mục đích chung. Xã hội vốn là một phức hợp những mối quan hệ nhiều chiều của cá nhân và cộng đồng nên đồng thuận xã hội luôn có nội dung đa dạng, phong phú, phức tạp. Xã hội càng đa dạng thì nhu cầu về sự đồng thuận ngày càng cao. Đồng thuận xã hội là điều kiện khách quan cho sự ổn định và phát triển bền vững của mỗi hệ thống xã hội.

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ tham gia thực hiện đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết, trong những năm 2010-2014, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tuyên truyền, động viên nhân dân, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, củng cố, tăng cường và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ (2009 - 2014) chỉ rõ: “Thực hiện việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân vừa bằng tổ chức, vừa bằng các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động xã hội góp phần đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống; lắng nghe ý kiến, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước. Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” tới đông đảo đoàn viên, hội viên của các tổ chức thành viên Mặt trận và các tầng lớp nhân dân. Nội dung cụ thể của Cuộc vận động phải gắn chặt với quá trình xây dựng và thực hiện các chương trình phối hợp hành động, bằng nhiều phương thức phong phú, thiết thực và hiệu quả. Đặc biệt quan tâm hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, lòng nhân ái, khoan dung, về thực hành dân chủ, về đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...”⁵⁹. Đẩy mạnh các hoạt động của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên, góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn

⁵⁹ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.59.

giáo; thực hiện dân chủ gắn liền với giữ vững kỷ cương xã hội; không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tinh thần tự lực tự cường xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thực hiện chủ trương trên, Ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc hàng năm được tổ chức đều đặn nhằm khơi dậy truyền thống đoàn kết và tinh thần yêu nước của dân tộc.

Xây dựng khối đại đoàn kết và triển khai ngày hội Đại đoàn kết dân tộc, ngày 18-11 hàng năm: Mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống yêu nước, đạo đức xã hội, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, gắn với trách nhiệm công dân trong việc nghiêm chỉnh chấp hành những quy định của Hiến pháp và pháp luật; nâng cao ý thức chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết, xây dựng sự đồng thuận xã hội và đề cao ý thức cộng đồng trách nhiệm trong các tầng lớp nhân dân. Phát huy vai trò tích cực của các phương tiện thông tin đại chúng của Mặt trận và các tổ chức thành viên, kịp thời đưa thông tin về tới cơ sở, tới các cộng đồng dân cư. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc tổ chức Ngày hội Đoàn kết dân tộc ở khu dân cư (18/11 hàng năm) để không ngừng khơi dậy truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các tầng lớp nhân dân ở cộng đồng dân cư; giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân theo phong cách: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, đồng thời nâng cao nhận thức, phát huy truyền thống vẻ vang của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, biểu tượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc qua các thời kỳ cách mạng.

Cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong cả nước sôi nổi kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tìm hiểu về truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, thăm hỏi và tặng quà các lão thành cách mạng, học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, khơi dậy lòng tự hào, ý thức tự tôn dân tộc, tinh thần yêu nước, phát động thi đua lao động, sản xuất lập thành tích chào mừng và hướng tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Ban Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong hai năm 2009-2010. Tổ chức thành công Lễ mít tinh kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2010) và 50 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960 - 20/12/2010). Ngày 17-11-2010, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam, thành phố Hà Nội đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm cấp Nhà nước 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2010); ngày 20-12-2010, tại thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960 - 20/12/2010). Tại các lễ kỷ niệm, Đảng, Nhà nước đã trao tặng *Huân chương Sao vàng* lần thứ 2 cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng nhiều *Huân chương Đại đoàn kết dân tộc* cho các cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các hoạt động kỷ niệm đã tiếp tục khẳng định sứ mệnh lịch sử và vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Năm 2010, cả nước có 103.419/105.769 khu dân cư (đạt 97,8%) tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng như: giao lưu văn hoá, văn nghệ; tổ chức các trò chơi dân gian truyền thống; tặng nhà “Đại đoàn kết” cho hộ nghèo... đã thu hút hàng triệu lượt người tham gia, trong đó có nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở Trung ương và lãnh đạo địa phương tham dự⁶⁰. Những hoạt động này đã góp phần tạo nên không khí phấn khởi, xây dựng mối quan hệ gắn bó trong cộng đồng dân cư và giữa nhân dân với Đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc các cấp góp phần tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên chủ động triển khai thực hiện Kết luận 57- KL/TW ngày 03-11-2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; về công tác dân tộc; về công tác tôn giáo*”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tích cực Tham mưu với cấp uỷ Đảng, phối hợp với chính quyền và các cơ quan, ban, ngành chức năng thực hiện có hiệu quả các vấn đề về kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng và giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh tại cơ sở để không ngừng chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo và

⁶⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

thực hiện tốt các chính sách liên quan đến công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân.

Trên cơ sở những kết quả đạt được qua hơn 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và kỷ niệm 100 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, năm 2011, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tiếp tục phối hợp tuyên truyền sâu rộng và đẩy mạnh việc hưởng ứng thực hiện trong các tầng lớp nhân dân, chú trọng đến việc thực hiện “làm theo” bằng những hành động cụ thể, thiết thực, chú trọng tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức học tập và xây dựng, thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tổ chức tọa đàm “Hành trình theo chân Bác”, “Đại hội Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh xây dựng các mô hình thực hành tiết kiệm như: “Nuôi heo đất”, “Tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, “Hũ gạo tình thương”... Thông qua các hoạt động đã góp phần tác động mạnh mẽ, giáo dục đoàn viên, hội viên lòng yêu nước, kính yêu Bác Hồ, biểu dương những điển hình tiên tiến, phát hiện và bổ sung những giải pháp nâng cao chất lượng của cuộc vận động trong giai đoạn tiếp theo.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức họp mặt kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Mặt trận Liên Việt (3/3/1951-3/3/2011), 70 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh (19/5/1941-19/5/2011) và 81 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930-18/11/2011). Thông qua các hoạt động này đã tiếp tục tuyên truyền về truyền thống lịch sử vẻ vang cùng những đóng góp to lớn của các hình thức Mặt trận trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước, nhất là sứ mệnh lịch sử và vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư nhân dịp kỷ niệm 81 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/2011) đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố hướng dẫn, tổ chức thực hiện ngày một thiết thực, hiệu quả. Hầu hết các khu dân cư trong cả nước tổ chức Ngày hội với nhiều nội dung, hình thức phong phú như: gặp mặt ôn lại truyền thống vẻ vang của Mặt trận, tổ chức sơ kết cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, biểu dương, khen thưởng các gia đình văn hoá tiêu biểu ở mỗi

khu dân cư, tổ chức bữa cơm đoàn kết..., tạo nên không khí phấn khởi, xây dựng mối quan hệ gắn bó trong cộng đồng dân cư, giữa nhân dân với Đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc các cấp góp phần tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bám sát đời sống các tầng lớp nhân dân, năm 2012, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền vận động củng cố khối đại kết toàn dân tộc với nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực; đa dạng hóa các hình thức tập hợp, củng cố, tăng cường và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, về truyền thống và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, nhất là tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 (khóa XI) của Đảng và đẩy mạnh triển khai việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng - Mừng Xuân”, “Ngày hội Đại đoàn kết”.

Thực hiện Chỉ thị 03/CT của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã cụ thể hoá hướng dẫn của Trung ương, rà soát, bổ sung các tiêu chí phù hợp với địa phương, đơn vị và gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên ở nhiều địa phương đã lựa chọn những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong lĩnh vực tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để đưa vào sinh hoạt, đề ra kế hoạch, phân công trách nhiệm để tập trung chỉ đạo khắc phục. Ở địa bàn dân cư, Ban công tác Mặt trận đã tích cực vận động, lồng ghép việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã triển khai nhiều hoạt động tạo nên sức lan toả của việc học tập và làm theo trong các tầng lớp nhân dân. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam xây dựng Chương trình hành động và tiêu chí cụ thể đối với cán bộ theo tấm gương về cần, kiệm, liêm, chính của Hồ Chí Minh. Kỷ niệm 122 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cấp Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam gặp mặt, biểu dương trên 19.000 cá nhân và tập thể tiêu biểu. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tiếp tục duy trì nhiều mô hình, cách làm

sáng tạo, Tủ sách Bác Hồ, tọa đàm “Hành trình theo chân Bác”, “Tuyên dương Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh mô hình thực hành tiết kiệm như: “Nuôi heo đất”, “Tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, “Hũ gạo tình thương”. Hội Cựu chiến binh Việt Nam tiếp tục phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”⁶¹.

Ngày hội *Đại đoàn kết toàn dân tộc* ở khu dân cư (18/11/2012) có nhiều điểm mới. Số lượng khu dân cư tổ chức tăng cao hơn, có sự vào cuộc tích cực của các tổ chức thành viên và cấp ủy, chính quyền cơ sở; hình thức phong phú hơn, nhiều khu dân cư đã tiến hành biểu dương, khen thưởng các gia đình văn hoá tiêu biểu, trao tặng nhà Đại Đoàn kết, tổ chức bữa cơm đoàn kết của khu dân cư... tạo nên không khí phấn khởi, đầm ấm, gắn bó trong cộng đồng. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam” tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (Đồng Mô, Hà Nội). Nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và lãnh đạo các địa phương đã đến tham dự và động viên nhân dân ở các khu dân cư.

Nhằm tiếp tục thực hiện đồng thuận xã hội, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Năm 2013, Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; về truyền thống đại đoàn kết dân tộc; về việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành hướng dẫn tổ chức kỷ niệm 65 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi Thi đua ái quốc*. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ kỷ niệm 123 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam triển khai đợt thi đua với chủ đề “Làm theo Bác, thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững”. Hội Cựu giáo chức Việt Nam triển khai các hoạt động kỷ niệm 45 năm ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho ngành giáo dục (15/10/1968-15/10/2013). Hội Cựu chiến binh Việt Nam phối hợp tổ chức cuộc thi viết “Ký ức Điện Biên”. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị “Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong trái tim tuổi trẻ Việt Nam”; “Hành trình đến với địa chỉ đỏ”; “Hành trình tuổi trẻ uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa”; tổ chức liên hoan, tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác.

⁶¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Trong dịp kỷ niệm 83 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2013), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tổ chức các hoạt động kỷ niệm, trọng tâm là tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư với nhiều nội dung phong phú, thiết thực, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các bộ, ban, ngành, đoàn thể và các đồng chí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong cả nước đã cùng về tham dự ngày hội với các khu dân cư trên địa bàn cả nước.

Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực tuyên truyền về biển đảo và chủ quyền của quốc gia; tổ chức các hoạt động ủng hộ và động viên ngư dân bám biển, bám ngư trường; tham gia các đoàn công tác thăm hỏi, động viên, chia sẻ và ủng hộ, giúp đỡ về vật chất và tinh thần với quân, dân Trường Sa và các chiến sĩ công tác tại Nhà giàn DK1. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố như: Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Hà Giang... đã vận động ủng hộ, tham gia các đoàn công tác thăm, tặng quà nhân dân, chiến sỹ huyện đảo Trường Sa và Nhà giàn DK1, trong đó Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh vận động kinh phí hơn 23 tỷ đồng cho Quỹ Vì Trường Sa thân yêu - Vì tuyến đầu Tổ quốc. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Ninh tổ chức Cuộc vận động “Chung tay thắp sáng vùng biển đảo Cô Tô”, kết quả đã vận động được gần 200 tỷ đồng, góp phần vào thành công của công trình đưa điện lưới ra vùng biển đảo. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phối hợp tổ chức Lễ phát động chiến dịch “Kết nối biển Đông” nhằm vận động giúp đỡ ngư dân tăng cường thông tin liên lạc, phòng chống thiên tai, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tiếp tục tổ chức Chương trình “Tắm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa”.

Năm 2014, khi chủ quyền quốc gia bị xâm phạm, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động lên tiếng đấu tranh quyết liệt phản đối hành động sai trái của Trung Quốc; tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, cổ vũ tinh thần yêu nước, động viên nhân dân bám biển, giữ đảo, giữ vững chủ quyền quốc gia. Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội LHPN Việt Nam, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam... đã ra tuyên bố, gửi điện, thông điệp phản đối Trung Quốc. Mặt trận Trung ương và các địa phương phối hợp tiếp nhận và phân bổ nguồn tiền ủng hộ đến với ngư dân, các lực lượng chức năng đang làm nhiệm

vụ bảo vệ vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam trên biển Đông. Đến 30-12-2014, Mặt trận Trung ương đã tiếp nhận ủng hộ biển đảo gần 14 tỷ đồng và kịp thời phân bổ giúp đỡ các lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ trên biển và bà con ngư dân. Quỹ “Vì Trường Sa thân yêu - Vì tuyến đầu Tổ quốc” của Thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp nhận trên 50 tỷ đồng; tổ chức nhiều hoạt động thiết thực hỗ trợ Bộ đội Hải quân Trường Sa như: trao tặng xe chở quân phục vụ công tác huấn luyện; tặng học bổng cho chiến sĩ Trường Sa xuất ngũ để học nghề và học văn hóa; tặng 6 xuồng CQ phục vụ nhu cầu vận chuyển trên biển; tổ chức Đoàn đại biểu nhân sĩ, trí thức, các vị tiêu biểu các dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo thăm, tặng quà nhân dân, cán bộ, chiến sĩ huyện Đảo Trường Sa và Nhà giàn DK1 với tổng trị giá trên 11 tỷ đồng; khởi công xây dựng trường học cho đảo Song Tử Tây với tổng trị giá 8 tỷ đồng; tổ chức 02 đoàn đại biểu thăm, tặng quà ngư dân huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và lực lượng kiểm ngư, cán bộ chiến sĩ Cảnh sát Biển với tổng số tiền trên 20 tỷ đồng. Mặt trận Quảng Ngãi hỗ trợ cho 64 hộ ngư dân huyện Lý Sơn xây dựng Nhà Đại đoàn kết tổng số tiền 2,32 tỷ đồng; tặng 4000 thẻ bảo hiểm cho thuyền viên. Mặt trận Phú Thọ phát động đợt vận động ủng hộ “Vì biển đảo thân yêu” và đã tiếp nhận trên 12 tỷ đồng, từ nguồn ủng hộ này đã hỗ trợ cho các gia đình có con em trên địa bàn tỉnh đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo; hỗ trợ Bộ tư lệnh Hải quân 7 tỷ đồng đóng 02 xuồng CQ để phục vụ các hoạt động tại quần đảo Trường Sa; tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và Cục kiểm ngư mỗi đơn vị 1 tỷ đồng...

Năm 2014, là năm Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-7/5/2014); 60 năm Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2014); 70 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944- 22/12/2014) và 25 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2014); Kỷ niệm 35 năm ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979-07/01/2014)..., Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, chào mừng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân. Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư năm 2014 được tổ chức rộng khắp ở hầu hết các khu dân cư trong cả nước. Các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và lãnh đạo chủ chốt ở các cấp, các địa phương đã chủ động về tham dự với khu dân cư để động viên, khích lệ và tăng cường gắn bó giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân. Nội dung và hình thức tổ chức Ngày hội có nhiều đổi mới, gắn với tôn vinh những điển hình tiên tiến, vận động xây dựng

đòi sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nhiều địa phương đã vận động 100% khu dân cư tổ chức ngày hội và có cách làm mới, sáng tạo, thiết thực trong tổ chức ngày hội. Mặt trận: tỉnh Nghệ An phát động Phong trào toàn dân ra quân vệ sinh môi trường gắn với “Ngày Chủ Nhật xanh”, trồng cây “Đại đoàn kết”; tỉnh Hà Tĩnh động viên con em của mỗi khu dân cư cùng chung sức xây dựng nông thôn mới; nhiều khu dân cư tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức trao học bổng cho học sinh có thành tích cao, tặng quà cho học sinh nghèo hiếu học. Qua Ngày hội, nhân dân các khu dân cư ở Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng ký trên 2.000 công trình, phần việc cụ thể thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn năm 2015 và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020...⁶².

Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên và cá nhân tiêu biểu, người uy tín: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã đóng góp tích cực vào việc cụ thể hoá các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào từng lĩnh vực của cuộc sống, nhất là về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới; tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tổng kết 4 năm thực hiện cuộc vận động đã góp phần tăng cường đoàn kết, gắn bó các tầng lớp nhân dân với Đảng. Đẩy mạnh và tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động và hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt do Đại hội VII - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, qua đó góp phần tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ chung của đất nước.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp không ngừng đa dạng hoá các hình thức vận động tập hợp, củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường vai trò chủ trì và từng bước nâng cao chất lượng công tác phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; các tổ chức thành viên tiếp tục mở rộng tổ chức thông qua việc kết nạp thành viên mới và công tác củng cố, phát triển đoàn viên, hội viên, thành viên.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các cuộc làm việc, tổ chức giao ban với các tổ chức thành viên của Mặt trận về việc thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2011. Tổ chức làm việc với các tổ chức thành viên: Tổng Liên đoàn Lao

⁶² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam (Tổng Cục Chính trị), Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc Da cam/dioxin Việt Nam.

Chủ trì tổ chức các họp giao ban về công tác thi đua, khen thưởng khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, giao ban với các tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc phối hợp thực hiện các phong trào, các cuộc vận động và về công tác dân tộc và tôn giáo; phối hợp tổ chức các Hội nghị đánh giá về Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường trực Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam; phối hợp tổ chức Hội thảo nghiên cứu, đề xuất những nội dung đổi mới về thi đua - khen thưởng trong khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên luôn chú trọng phát huy vai trò người tiêu biểu trong các tầng lớp công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, dân tộc thiểu số, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài; và phát huy vai trò của già làng, trưởng dòng họ, người tiêu biểu trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội đồng tư vấn về Dân tộc của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành khảo sát tình hình thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát huy vai trò của người có uy tín trong dân tộc thiểu số và việc thực hiện Nghị quyết 30^a của Chính phủ tại một số địa phương.

Công tác chăm lo, tập hợp, phát huy vai trò người tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo năm 2011 tiếp tục có những chuyển biến mới. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tăng cường phối hợp, đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách cho việc tập hợp, phát huy vai trò người tiêu biểu trong nhân sĩ, trí thức, dân tộc thiểu số, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình 135 giai đoạn 3; tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; rà soát các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội cho các xã đặc biệt khó khăn và đề xuất Chính phủ bổ sung các chính sách mới; triển khai dự thảo sửa đổi Quyết định số 130/2009/QĐ-TTg ngày 02-11-2009 về sửa đổi nâng cao các định

mức chi trong việc thăm hỏi, tặng quà đối với các đối tượng đặc thù do Mặt trận Tổ quốc trực tiếp vận động.

Thông qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức thành viên ở nhiều địa phương đã phát huy vai trò người uy tín, người tiêu biểu trong giải quyết những vấn đề vướng mắc, không để các thế lực lợi dụng xuyên tạc và chia rẽ. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai 2 Đề án về công tác dân tộc, tôn giáo. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Nghệ An, Sơn La xây dựng Đề án về “Xây dựng đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Quảng Bình, Lai Châu phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 06 của Thủ tướng Chính phủ. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang đã phối hợp triển khai kế hoạch vận động, phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Kạn phối hợp với đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng mê tín dị đoan, các tà đạo. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Điện Biên, Quảng Ninh, Lâm Đồng, Quảng Bình, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa... tổ chức các Hội nghị biểu dương già làng, trưởng dòng họ, người có uy tín các dân tộc, trong các chức sắc tôn giáo.

Năm 2013-2014, việc phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc được chú trọng. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Năm 2014, Mặt trận Trung ương có văn bản hướng dẫn về việc xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong các tôn giáo.

Năm 2014, là năm Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-7/5/2014), lãnh đạo Mặt trận Trung ương tổ chức gặp mặt đại biểu, các cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ và các vị nguyên là cán bộ Mặt trận Liên Việt. Mặt trận Tổ quốc nhiều địa phương như: Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, Hòa Bình, Lào Cai, Ninh Bình, Thanh Hóa, Thái Bình, Quảng Ninh... đã tổ chức gặp mặt cựu chiến binh tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ, ủng hộ đồng bào nghèo tỉnh Điện Biên, ủng hộ xây dựng “Mái ấm chiến sĩ nơi biên giới”, tặng quà gia đình chính sách.

Các tổ chức thành viên như Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Liên

minh Hợp tác xã Việt Nam... đã tổ chức các hoạt động về nguồn, tương thân, tương ái giúp đỡ người nghèo tỉnh Điện Biên.

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức Tuần phim tuổi trẻ “Ký ức Điện Biên”, tổ chức “Liên hoan Chiến sĩ nhỏ Điện Biên toàn quốc”. Hội Cựu Chiến binh Việt Nam phát động cuộc thi viết “Ký ức Điện Biên”, trao tặng 87 nhà “Nghĩa tình Điện Biên” trị giá 7 tỷ đồng cho cựu chiến binh nghèo tham gia chống Pháp. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức Lễ Báo công và dâng hương tại Nghĩa trang A1, Độc Lập và Him Lam. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trao tặng quà con em xã nghèo của Mường Phăng và đồng bào huyện Điện Biên. Hội Khoa học - Lịch sử Việt Nam tổ chức Triển lãm tôn vinh Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp và Trung tướng Phạm Kiệt, người đội trưởng du kích Ba Tơ, nhà lãnh đạo lập công xuất sắc trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp với Ban tổ chức Chương trình giao lưu nghệ thuật “Ký ức Điện Biên” trao tặng 30 sổ tiết kiệm (mỗi sổ trị giá 5 triệu đồng) và tặng quà các cựu chiến binh, thương - bệnh binh, các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị 200 triệu đồng. Hội cựu Thanh niên xung phong Việt Nam phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trình hồ sơ đề nghị truy tặng và tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 5 cán bộ, chiến sĩ Thanh niên xung phong đã có thành tích đặc biệt xuất sắc tham gia phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ; triển khai xây dựng tượng đài Thanh niên xung phong Việt Nam tại ngã ba Tuần Giáo của tỉnh Điện Biên. Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam hỗ trợ thông tin tìm kiếm hài cốt liệt sĩ; hỗ trợ giám định ADN, hỗ trợ gia đình liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp tổ chức Lễ dâng hương và tặng sổ tiết kiệm, quà với tổng số tiền 200 triệu đồng cho các gia đình liệt sĩ ở Sơn La và Điện Biên... Thông qua vai trò tổ chức của Mặt trận và các tổ chức thành viên, người Việt Nam ở nước ngoài đã hưởng ứng tích cực các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc với hình thức đa dạng, phong phú như tổ chức các chương trình giao lưu nghệ thuật, tuần văn hóa Việt Nam, giới thiệu văn hóa, ẩm thực Việt Nam.

Từ năm 2010 đến năm 2014, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, đối ngoại, về đại đoàn kết toàn dân tộc, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được kịp thời truyền tải đến các tầng lớp nhân dân thông qua truyền thông của Đảng, Nhà nước, công tác thông tin, tuyên truyền của Mặt trận và các tổ chức thành viên. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã đổi mới về nội dung, phương thức tuyên truyền, từng bước phối

hợp thống nhất để tuyên truyền, vận động có hiệu quả theo trọng tâm, chủ đề như: Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), việc lấy ý kiến nhân dân góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, Luật đất đai (sửa đổi), Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 2011-2016), kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền quốc gia... Các hoạt động tuyên truyền đã góp phần cung cấp thông tin các mặt đời sống xã hội đến với các tầng lớp nhân dân, nâng cao ý thức chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của đất nước.

Các tầng lớp nhân dân, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đã tích cực hưởng ứng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với nội dung ngày càng thiết thực, gắn với từng cơ quan, đơn vị, địa bàn dân cư, góp phần đề cao giá trị đạo đức trong xã hội, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, tăng cường gắn bó, đoàn kết giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận và nhân dân, củng cố sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã cụ thể hóa các tiêu chí học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thành các nội dung trong các phong trào, cuộc vận động; xây dựng cụ thể các tiêu chí học tập và hành động trong từng đối tượng đoàn viên, hội viên gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, tạo sự lan toả của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân.

Với sự hướng dẫn và tổ chức của Mặt trận và các tổ chức thành viên, đông đảo các tầng lớp nhân dân đã hăng hái hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động với hình thức ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tự quản giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ môi trường, đền ơn đáp nghĩa, cứu giúp những người gặp khó khăn, hoạn nạn, tăng cường sự sẻ chia và cộng đồng trách nhiệm, gắn kết các tầng lớp nhân dân ở từng địa bàn dân cư.

Thông qua các hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên đã hình thành nên một Mặt trận tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tổ chức, lực lượng xã hội. Nhiều tổ chức hội đoàn mới được thành lập, kết nạp được nhiều đoàn viên, hội viên, làm cho tổ chức của Mặt trận và các tổ chức nhân dân không ngừng

phát triển. Qua đó, Mặt trận và các tổ chức thành viên có điều kiện tiếp cận các đối tượng xã hội khác nhau, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo ngày càng hiểu rõ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gương mẫu, động viên nhân dân phát huy nội lực từ trong các cộng đồng, cải thiện cuộc sống vật chất và tinh thần, ngày càng gắn bó trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đặc biệt, bản sắc văn hóa của các dân tộc, trong các tôn giáo được gìn giữ, tinh thần tự lực, tự cường được phát huy. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động, tích cực đề xuất với Đảng, Nhà nước xây dựng, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo chăm lo lợi ích cho đồng bào các dân tộc, tôn giáo; tiếp xúc, động viên, biểu dương, khen thưởng; lắng nghe và kịp thời phối hợp giải quyết nhiều đề xuất, nguyện vọng chính đáng của bà con đồng bào dân tộc, tôn giáo; vận động thực hiện “bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển” trong đồng bào các dân tộc và đường hướng “sống tốt đời, đẹp đạo” trong đồng bào các tôn giáo.

Công tác tôn giáo, dân tộc: Nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về công tác tôn giáo, dân tộc đã được chỉ rõ: “*Về công tác tôn giáo:* Vận động nhân dân đoàn kết giữa các tôn giáo, giữa những người theo tôn giáo với những người không theo tôn giáo, tôn trọng truyền thống văn hoá tốt đẹp, loại trừ mê tín dị đoan; không hẹp hòi định kiến, tiếp xúc, đối thoại và chia sẻ hiểu biết để thống nhất về nhận thức và hành động theo phương châm “tốt đời, đẹp đạo”. *Về công tác dân tộc:* Cần chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam, chăm lo cho sự phát triển mọi mặt của các dân tộc, nhất là đồng bào dân tộc vùng cao, vùng sâu; tham gia xây dựng chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số”⁶³, Để tạo nên sự đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết, Mặt trận Tổ quốc đã chú trọng tham gia xây dựng các chính sách liên quan đến dân tộc; vận động các tổ chức tôn giáo làm theo pháp luật, sinh hoạt tôn giáo bình thường, tham gia tích cực các công tác xã hội từ thiện. Năm 2010, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức thành công *Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất*, tôn vinh những tập thể, cá nhân trong đồng bào dân tộc có thành tích xuất sắc.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên chủ động triển khai thực hiện Kết luận 57- KL/TW ngày 03-11-2009 của Bộ Chính trị

⁶³ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.59-60.

về tiếp tục triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; về công tác dân tộc; về công tác tôn giáo*”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tích cực Tham mưu với cấp uỷ Đảng, phối hợp với chính quyền và các cơ quan, ban, ngành chức năng thực hiện có hiệu quả các vấn đề về kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng và giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh tại cơ sở để không ngừng chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân.

Thực hiện chủ trương đó, việc chăm lo đời sống đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo được quan tâm thông qua thường xuyên nắm bắt tình hình, tâm tư nguyện vọng để kịp thời phản ánh và phối hợp với chính quyền chăm lo các nhu cầu chính đáng của đồng bào; tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện định canh, định cư, áp dụng khoa học kỹ thuật vào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, bảo vệ môi trường sinh thái, khắc phục thiên tai, bão lũ, nhất là vận động đồng bào chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không theo đạo trái pháp luật. Hội đồng tư vấn về Tôn giáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành khảo sát về tình hình thực hiện Chỉ thị 1940/CT-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nhà, đất có liên quan đến tôn giáo, khảo sát về tình hình của một số tổ chức tôn giáo mới được công nhận và tình hình hoạt động của Ủy ban Đoàn kết Công giáo ở một số địa phương.

Ủy ban Mặt trận các cấp chủ động phối hợp giúp đỡ và tạo điều kiện cho đồng bào các dân tộc thiểu số tổ chức tốt những ngày lễ hội truyền thống của các dân tộc như: Tết Chol Chnam Thmây của đồng bào dân tộc Khmer, Ngày hội Văn hoá các dân tộc (19/4/2011 hàng năm), đảm bảo vui tươi, phát huy được bản sắc văn hoá dân tộc. Quan tâm phối hợp giúp đỡ để đồng bào có đạo tổ chức tốt những ngày Lễ trọng của các tôn giáo như: Lễ bế mạc Năm Thánh 2010; Kỷ niệm 100 năm đạo Tin Lành đến Việt Nam; Đại hội Phật giáo các cấp và kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam; Đại lễ Phật đản 2011 - Phật lịch 2555 của Giáo hội Phật giáo Việt Nam; đồng thời tiến hành tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số công tác đối với đạo Tin lành.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Bộ tư lệnh Hải quân tổ chức lần đầu tiên đoàn đại biểu 54 dân tộc Việt Nam thăm và làm việc tại huyện đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hoà và Nhà giàn DK1. Tại các xã đảo và đảo đến thăm, đoàn đã thăm hỏi, tặng quà và chia sẻ những khó khăn với cán bộ, chiến sỹ, nhân dân trên các đảo. Đoàn đại biểu 54 dân tộc Việt Nam cũng đã trang trọng tổ chức Lễ dâng hương tưởng niệm và thả vòng hoa trên biển tưởng nhớ, ghi công các liệt sỹ đã anh dũng hy sinh trên quần đảo Trường Sa để bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Đây là hoạt động có ý nghĩa đặc biệt thể hiện tình đoàn kết của 54 dân tộc anh em và khẳng định niềm tin cũng như ý chí của toàn thể nhân dân Việt Nam bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng và sự toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia.

Năm 2012, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tăng cường phối hợp, đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển các dân tộc có dân số dưới 10.000 người; Tiếp tục thực hiện Kết luận số 57 của Bộ Chính trị, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc, tôn giáo thi đua lao động, sản xuất, thực hiện tốt các chính sách xã hội. Thông qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo” và các chính sách về dân tộc, tôn giáo.

Trước những diễn biến của tình hình biên giới, hải đảo, nhất là tình hình biển Đông, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã chủ động tuyên truyền, động viên tinh thần dân tộc, ý thức bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ trong các vị chức sắc, nhà tu hành và đồng bào các dân tộc, tôn giáo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành hướng dẫn tuyên truyền biển đảo; phối hợp triển khai Đề án “Công giáo đồng hành cùng dân tộc”; ủng hộ 500 triệu đồng cho chương trình “Tấm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa”.

Năm 2013, Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước xây dựng, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo lợi ích cho đồng bào các dân tộc, tôn giáo. Mặt trận các cấp đã tổ chức thăm hỏi đồng bào dân tộc, tôn giáo trong các dịp lễ, tết như: Tết Nguyên đán, Tết Chol Chnam Thmây của đồng bào dân tộc Khmer, Đại lễ Phật đản 2013 - Phật lịch 2557, Lễ Noel;... Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ký kết phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ và các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ về công tác vận động phụ nữ dân tộc thiểu số, giai đoạn 2013 - 2017.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên chú trọng nắm bắt tình hình và vận động đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phối hợp chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa; phát huy vai trò cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong vận động xây dựng khối đại đoàn kết trên địa bàn. Mặt trận Trung ương có văn bản hướng dẫn về việc xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong các tôn giáo.

Mặt trận các tỉnh An Giang tập huấn các chủ trương, nghị quyết mới trong vị chức sắc, dân tộc, tôn giáo, người tiêu biểu; Nghệ An vận động phong trào “Già làng làm nhiều việc tốt gắn với xây dựng nông thôn mới”; Lào Cai phối hợp xây dựng và phát huy “Mô hình tuyên vận” (đồng chí Bí thư làm trưởng ban, Trưởng Ban Dân vận làm phó ban, Mặt trận làm công tác tuyên truyền); mô hình Ban Đại diện dân tộc Mông và dân tộc Dao... tuyên truyền, vận động nhân dân các dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Yên Bái phối hợp xây dựng và phát huy 16 mô hình dân vận khéo và phối hợp tuyên truyền thực hiện “Cuộc vận động đồng bào Mông ăn chung một tết vào dịp Tết cổ truyền của dân tộc” vào dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ 2014; Phú Thọ phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương các già làng trưởng bản, gia đình, dòng họ hiếu học, các hộ làm tốt công tác khuyến học giai đoạn 2004 - 2014; Vĩnh Phúc tổ chức Hội nghị gặp mặt hơn 100 chức sắc, chức việc các tôn giáo trên địa bàn tỉnh; tổ chức Đề tài khoa học cấp tỉnh về “Một số giải pháp phát huy vai trò của Chức sắc, Nhà tu hành Phật giáo trong các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”; Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 2 Đoàn đại biểu người tiêu biểu các dân tộc thiểu số của thành phố đi tham quan và giao lưu văn hóa với cá nhân tiêu biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Bình Thuận; 2 đoàn đại biểu nhân sĩ, trí thức, tôn giáo, dân tộc tham quan Khu di tích lịch sử Côn Đảo, qua đó đã tạo được sự phấn khởi, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, vai trò của các vị Ủy viên, các cá nhân tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Mặt trận Trung ương đã tham gia tổng kết, đề xuất với Đảng, Nhà nước một số chính sách về dân tộc, tôn giáo. Tham gia tổng kết 10 năm thực hiện Thông báo 160-TB/TW của Ban Bí thư về công tác đối với đạo Tin Lành; phối hợp tổ chức Hội nghị toàn quốc về mô hình các tôn giáo tham gia phát triển giáo dục mầm non; phối hợp, giúp đỡ tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hợp

quốc 2014; giúp Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo, Tịnh độ Cư sĩ Phật hội Việt Nam tổ chức đại hội nhiệm kỳ các cấp và tổ chức Đại hội cấp toàn đạo; giúp Hội thánh Tin lành Trưởng lão Việt Nam tổ chức Đại hội đồng lần 2...

Mặt trận Trung ương phối hợp giúp đỡ các tôn giáo tổ chức đại hội và các hoạt động lớn; phối hợp tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, tỉnh lần thứ 2; tổ chức các cuộc gặp mặt biểu dương người uy tín tiêu biểu, đồng bào các dân tộc thiểu số đã có nhiều đóng góp xây dựng quê hương, đất nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 16/2004 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động vùng dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2016 - 2020”.

Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài: Vận động bà con hướng về quê hương, xây dựng đất nước và góp phần xây dựng quan hệ hữu nghị, hòa bình, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước sở tại. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, vận động nhân dân Việt Nam ở trong và ngoài nước ủng hộ cuộc đấu tranh vì công lý của các nạn nhân chất độc Da cam/dioxin; đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch tìm cách chia rẽ nội bộ nhân dân, chia rẽ nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước khác, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam”⁶⁴.

Trong công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục triển khai và sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 36-NQ/BCT của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Hoạt động đã đạt được những kết quả thiết thực, như tham gia xây dựng các văn bản pháp luật làm cơ sở pháp lý thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài như: Phối hợp nghiên cứu, khảo sát, nắm tình hình và tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người Việt Nam ở nước ngoài; Tạo điều kiện thuận lợi cho Việt kiều trong việc thăm thân nhân, đầu tư sản xuất kinh doanh trong nước; Phối hợp tổ chức gặp mặt bà con Việt kiều về thăm quê hương nhân dịp Tết cổ truyền... Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài đã sửa đổi, bổ sung và ký kết Chương trình phối hợp công tác; tổ chức các đoàn công tác gặp gỡ, vận động kiều bào tại các nước.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã thường xuyên gặp gỡ, thăm hỏi, lắng nghe và chủ động đề xuất với Đảng, Nhà nước hoàn thiện

⁶⁴ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.59-60.

chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là chính sách hỗ trợ cho bà con về pháp lý, tạo điều kiện để bà con đầu tư kinh doanh thuận lợi. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; hỗ trợ, phát huy vai trò của các hội đoàn trong xây dựng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, gắn bó, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, hướng về xây dựng quê hương, đất nước. Ở nhiều địa phương, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã phối hợp thành lập và hỗ trợ hoạt động các tổ chức Hội hữu nghị, Hội liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, Hội thân nhân kiều bào. Chương trình “Xuân quê hương” nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc, các hoạt động đón kiều bào tiêu biểu về dự Lễ giỗ Tổ Hùng Vương, dự Quốc khánh 2/9, Trại hè Việt Nam, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tri ân các anh hùng liệt sỹ đã được Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp tổ chức, góp phần khơi dậy lòng yêu nước, tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, qua đó tích cực tham gia xây dựng và quyết tâm bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

Năm 2011, Mặt trận các cấp tiếp tục phối hợp thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chính sách liên quan đến công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài dưới nhiều hình thức sinh động và thiết thực, góp phần động viên, khích lệ kiều bào thắt chặt hơn nữa mối liên hệ và hướng về xây dựng quê hương, đất nước. Trong năm, Mặt trận các cấp đã phối hợp đón hàng chục nghìn lượt kiều bào về quê đón Tết Nguyên đán và về thăm quê hương đất nước; phối hợp tạo điều kiện giúp kiều bào xúc tiến các hoạt động đầu tư, tham gia nghiên cứu khoa học, đào tạo và chuyển giao công nghệ; tổ chức để kiều bào tham gia các hoạt động ủng hộ đồng bào nghèo, đồng bào bị thiên tai, bão lũ. Các đoàn công tác nước ngoài của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các địa phương đều bố trí chương trình gặp gỡ, động viên bà con kiều bào, giới thiệu về tình hình quê hương đất nước...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nhiều tỉnh, thành phố có đông người Việt Nam ở nước ngoài đã tổ chức các Hội nghị thân nhân kiều bào. Các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động cụ thể để mở rộng tổ chức, thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên; quan tâm phát triển những phong trào yêu nước mang tính rộng rãi trong toàn bộ giới, đối tượng tập hợp của mình, đã chú trọng đổi mới nội dung phương thức hoạt động phù hợp với các đối tượng và lĩnh vực hoạt động.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền vận động củng cố khối đại kết toàn dân tộc. Công tác vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên thực hiện với những biện pháp chủ động và có trọng tâm, trọng điểm. Năm 2012, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; tiếp tục phát huy vai trò cá nhân tiêu biểu của các vị Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, gắn bó và hướng về xây dựng quê hương, đất nước; phối hợp tổ chức Hội nghị về người Việt Nam ở nước ngoài lần thứ II tại Việt Nam.

Ở nhiều địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã phối hợp thành lập được các tổ chức Hội liên quan đến vận động kiều bào với các nội dung sinh hoạt phong phú như: Hội Hữu nghị, Hội Liên lạc với Người Việt Nam ở nước ngoài, Hội thân nhân kiều bào... Năm 2012, công tác vận động kiều bào đã có sự gắn kết với các sự kiện chính trị, xã hội lớn của đất nước như: phối hợp tổ chức chương trình “Xuân quê hương”, đón kiều bào tiêu biểu về dự: Lễ giỗ Tổ Hùng Vương, dự Quốc khánh 2/9, Trại hè Việt Nam, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tri ân các anh hùng liệt sỹ... góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, hướng về cội nguồn, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Mặt trận các cấp phối hợp đón hàng chục nghìn lượt kiều bào về quê đón Tết và về thăm; giúp kiều bào xúc tiến đầu tư, tham gia nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; tổ chức để kiều bào ủng hộ đồng bào nghèo, đồng bào bị thiên tai, bão lũ. Các đoàn công tác của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các địa phương đều bố trí chương trình gặp gỡ, động viên bà con kiều bào và giới thiệu về tình hình quê hương đất nước... Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ trong năm đã vận động Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam ủng hộ 150.000 USD cho quỹ khuyến học, khuyến tài của tỉnh⁶⁵.

Tiếp tục Chương trình hành động về “Tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới”, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động tuyên truyền và vận động kiều bào hướng về xây dựng quê hương đất nước; tổ chức gặp gỡ,

⁶⁵ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

tiếp xúc với kiều bào nhân dịp đón Tết cổ truyền của dân tộc và dự Giỗ Tổ Hùng Vương, như: tổ chức gặp mặt thân mật, phối hợp tổ chức các Chương trình “Xuân quê hương”, gặp gỡ kiều bào mừng Xuân mới Giáp Ngọ 2014. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp xây dựng Đề án “Chung tay gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”. Mặt trận thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đoàn đại biểu thăm và gặp gỡ với kiều bào tại các nước Pháp, Đức, Bỉ. Mặt trận thành phố Đà Nẵng phối hợp với Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài tổ chức Buổi Văn nghệ gặp mặt kiều bào và doanh nhân đầu Xuân Giáp Ngọ 2014. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài tăng cường tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân kiều bào; tư vấn cho bà con kiều bào về chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tăng cường đối ngoại nhân dân và đoàn kết quốc tế

Trong những năm 2010-2014, chương trình, hành động đối ngoại nhân dân và đoàn kết quốc tế của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là: “*Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả” để góp phần cùng với hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước xây dựng, củng cố và phát triển môi trường hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động vì hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới; mở rộng các hoạt động đối ngoại nhân dân ở trong nước (với đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế ở Việt Nam); ủng hộ sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ của nhân dân các nước trên thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển công bằng, bền vững, dân chủ và tiến bộ xã hội*”⁶⁶.

Tiếp tục củng cố, tăng cường quan hệ song phương với các đối tác truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tăng cường xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân các nước trong khối ASEAN, đặc biệt là phát huy truyền thống đoàn kết hữu nghị với các nước láng giềng. Kết hợp đối ngoại nhân dân với vận động hỗ trợ và mở rộng hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để góp phần thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội, nhân đạo từ thiện.

Tích cực tham gia vào công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại để làm cho nhân dân thế giới hiểu về đất nước, con người và những thành tựu đổi mới của Việt Nam. Đồng thời, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chung vì

⁶⁶ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.67.

quyền con người, vì công bằng cho những nạn nhân chiến tranh, nhất là nạn nhân chất độc Da cam/dioxin; chủ động đấu tranh với các âm mưu và hành động xuyên tạc và lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” hòng can thiệp vào công việc nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh và ổn định chính trị của nước ta, góp phần đạt được mục tiêu của đối ngoại nhân dân trong những năm tới là xây dựng được tình đoàn kết rộng rãi của nhân dân các nước trên thế giới ủng hộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

Xuất phát từ thực tiễn trên, năm 2010, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trương “*Tiếp tục mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế*”⁶⁷. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục thực hiện phương châm chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, vừa chủ động mở rộng hợp tác, loại hình hoạt động, vừa tăng cường chiều sâu trong quan hệ với bạn bè truyền thống, các lực lượng tiến bộ trên thế giới và các địa bàn trọng điểm. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân gắn với hoạt động đối ngoại của Đảng, hoạt động ngoại giao của Nhà nước, tham gia tổ chức các hoạt động ngoại giao nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước. Năm 2010, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cử đại diện tham gia Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Diễn đàn nhân dân ASEAN 6 tại Việt Nam; tham gia các hoạt động trọng thể kỷ niệm 60 năm quan hệ Việt - Xô và các nước Đông Âu; 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Cu Ba; 60 năm thành lập Mặt trận Lào xây dựng đất nước tại Lào và Lễ trao tặng Huân chương Sao vàng của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tăng cường phát triển quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước, nhất là các nước láng giềng, các nước trong khu vực, bạn bè truyền thống và các nước lớn; chủ động phối hợp tổ chức các hoạt động nhân năm hữu nghị Việt - Trung, tổ chức các hội nghị để đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hợp tác và các nội dung đã thống nhất giữa các bên, qua đó đẩy mạnh thông tin hai chiều và đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, xây dựng và

⁶⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

củng cố lòng tin trong quan hệ đối ngoại. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Mặt trận Lào xây dựng đất nước đã phối hợp tổ chức các Hội nghị quốc tế “Xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị Việt Nam - Campuchia 2010” và Hội nghị quốc tế “Xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị Việt Nam - Lào”.

Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại và tuyên truyền đến bạn bè, nhân dân các nước trên thế giới, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động phối hợp tổ chức các đoàn đại biểu các cấp, tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm về công tác Mặt trận, về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phối hợp tiếp đón các đoàn khách quốc tế đến thăm và tìm hiểu về công tác Mặt trận, về đất nước và con người Việt Nam. Năm 2010, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổ chức 8 đoàn công tác ở một số nước và đón trên 10 đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với Mặt trận Trung ương.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tổ chức, động viên nhân dân tham gia các hoạt động đoàn kết với các phong trào bảo vệ hoà bình, độc lập dân tộc chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ và tiến bộ xã hội. Các địa phương có đường biên giới với các nước láng giềng đã phối hợp tuyên truyền, phổ biến những nội dung giao ước thi đua; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân dịp các ngày Quốc khánh, Tết cổ truyền dân tộc...; vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị và hợp tác, bảo đảm chủ quyền quốc gia và chống tội phạm xuyên quốc gia.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động vận động được nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài phục vụ cho sự nghiệp xoá đói giảm nghèo, khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai...

Nhìn chung hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trên các lĩnh vực hoà bình, đoàn kết hữu nghị và hợp tác nhân dân được chủ động đẩy mạnh với nhiều hoạt động lớn, quan trọng có chiều sâu; chú trọng hướng tới các địa bàn trọng điểm, đạt ý nghĩa chính trị và hiệu quả thiết thực, góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị với bạn bè truyền thống và các nước đối tác quan trọng của Việt Nam. Tuy nhiên, Mặt trận còn thiếu đội ngũ cán bộ kinh nghiệm về công tác đối ngoại; cơ chế cho hoạt động đối ngoại nhân dân còn nhiều bất cập; sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trong hoạt động đối ngoại nhân dân còn chưa chặt chẽ; chưa phát huy tối đa được hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền trong hoạt động đối ngoại nhân dân...

Năm 2011, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các đoàn tham dự các hoạt động đối ngoại tại Lào, Campuchia, Trung Quốc, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Triều Tiên, Hàn Quốc, Ý, Canada, Đức...; đón các tổ chức tương ứng của các nước và một số sứ quán, tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức 6 đoàn ra và đón 2 đoàn vào; tổ chức đoàn đại biểu đi dự Đại hội đồng Hiệp hội quốc tế các Tổ chức Kinh tế - Xã hội và Tương đương tại Ý; đoàn cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đi nghiên cứu thực tiễn theo chương trình của đề án 165 tại Cộng hòa Liên bang Đức. Đặc biệt, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có sáng kiến và chủ động hỗ trợ, phối hợp tổ chức thành công Hội nghị Chủ tịch Mặt trận ba nước Campuchia - Lào - Việt Nam lần đầu tiên tại Phnom Penh ngày 30-11-2011 và ký kết Bản Ghi nhớ thỏa thuận hợp tác giữa ba tổ chức Mặt trận của ba nước đã góp phần tăng cường, củng cố mối quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện giữa Việt Nam với Lào, Việt Nam với Campuchia.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã thường xuyên giữ mối liên hệ với các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao để tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ đối với công cuộc xây dựng đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Chủ động tham gia các hoạt động ủng hộ, giúp đỡ nhân dân các nước bị thiên tai và tham gia hưởng ứng các hoạt động hạn chế tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu. Trước những tổn thất to lớn do động đất và sóng thần gây ra tại Nhật Bản, cùng với việc thăm hỏi, chia sẻ bày tỏ sự cảm thông sâu sắc đến Chính phủ và nhân dân Nhật Bản, đặc biệt là những gia đình có người thân bị thiệt mạng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên, nhất là Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã tuyên truyền vận động nhân dân cả nước có những đóng góp thiết thực ủng hộ nhân dân Nhật Bản khắc phục hậu quả động đất và sóng thần. Vận động ủng hộ Nhật Bản đạt 161 tỷ 303 triệu đồng (tương đương 7.783.393 đô-la Mỹ, cao nhất từ trước tới nay)⁶⁸.

Năm 2012, các hoạt động đối ngoại nhân dân do Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên triển khai ngày càng linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức tốt

⁶⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

các Hội nghị quốc tế xây dựng đường biên giới hòa bình hữu nghị Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia và các hoạt động tương trợ, hợp tác, giao lưu hữu nghị khác trong “Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2012” và “Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia”. Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã chủ động, tích cực tổ chức nhiều hoạt động thiết thực tăng cường tình đoàn kết hữu nghị, tương trợ gắn bó với Mặt trận và nhân dân các địa phương kết nghĩa của Lào và Campuchia. Các hoạt động trên đã tạo điểm nhấn góp phần quan trọng trong công tác đối ngoại của Đảng, công tác ngoại giao của Nhà nước trong năm 2012.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các đoàn công tác thăm song phương, làm việc tại các nước, trong đó có nhiều đoàn đại biểu cấp cao do Chủ tịch, các Phó Chủ tịch dẫn đầu như: Thăm và làm việc tại Ấn Độ, Triều Tiên, Hàn Quốc, Thái Lan, Brazil, Venezuela, Đức, Anh...; tiếp đón nhiều đoàn đại biểu cấp cao Mặt trận các nước như: Cu Ba, Triều Tiên, Campuchia, Lào đến thăm và làm việc với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đón, làm việc với Đoàn đại biểu của Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế, xã hội và các tổ chức tương đương (AICESIS) của Liên hiệp quốc và Đại sứ các nước đến thăm chào và làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia tích cực, chủ động, trách nhiệm và có hiệu quả vào các diễn đàn đa phương, tham gia vào các phiên họp của Đại hội đồng Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế, xã hội và các tổ chức tương đương - AICESIS thuộc ECOSOC, Liên hiệp quốc; mở rộng phạm vi hoạt động đối ngoại nhân dân tại khu vực Châu Mỹ La tinh, Châu Âu, tổ chức đoàn công tác đi thăm, làm việc và nghiên cứu các hoạt động về tình nguyện viên, vận động nhân đạo, từ thiện và thực hiện an sinh xã hội tại Australia theo Đề án 165; thường xuyên phối hợp với Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành hữu quan trong việc tổ chức các sự kiện đối ngoại quan trọng.

Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; đồng thời có nhiều cách làm thiết thực để cụ thể hoá các nội dung của hoạt động đối ngoại nhân dân phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Tỉnh Quảng Ninh xây dựng mô hình điểm về đối ngoại nhân dân tại các địa phương có chung đường biên giới với Trung Quốc. Thành phố Cần Thơ đã phối hợp tổ chức Hội nghị triển khai quán triệt Chỉ thị số 04-CT/BBT của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới”*. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Kon Tum, Tây Ninh,

Đồng Tháp, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Hà Tĩnh... đã duy trì tốt các hoạt động về xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị.

Công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại đã được Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên chú trọng đẩy mạnh. Thông qua hoạt động đối ngoại nhân dân, Mặt trận các cấp đã từng bước tuyên truyền, triển khai chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, hoạt động ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đến nhân dân và bạn bè quốc tế; tăng cường trao đổi thông tin, sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích của dân tộc, đất nước đặc biệt về biển Đông, dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo.

Các tổ chức thành viên cũng tích cực tham gia vào công tác đối ngoại nhân dân và tăng cường thêm đoàn kết quốc tế. Năm 2012, Hội Nông dân Việt Nam đăng cai tổ chức Đại hội toàn thể lần thứ 5 Hội Nông dân Châu Á (AFA); Hội nghị tư vấn các tổ chức dân sự khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; tổ chức 24 đoàn cán bộ chủ chốt đi trao đổi học tập, dự hội nghị tại các nước; đón 89 đoàn khách quốc tế đến. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam tổ chức các hoạt động Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào, Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Ấn Độ; mở rộng quan hệ đối tác với các hội hữu nghị trên thế giới; đẩy mạnh vận động viện trợ; trao đổi, can thiệp phía Trung Quốc thả ngư dân và tàu cá Việt Nam bị phía Trung Quốc bắt giữ. Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam ủng hộ nhân dân miền Nam nước Nga, nhân dân Triều Tiên, nhân dân Philippines khắc phục hậu quả thiên tai; hỗ trợ Hội Chữ Thập đỏ Lào thực hiện dự án Ngân hàng bò. Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam phối hợp với cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ điều tra, khảo sát và công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2012; tổ chức đón 240 đoàn với hơn 14.000 lượt doanh nhân nước ngoài vào Việt Nam; tổ chức 110 đoàn với 6.000 lượt doanh nghiệp Việt Nam ra nước ngoài. Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đón tiếp tổ chức tôn giáo một số nước tham dự Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ VII.

Năm 2013, Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục tổ chức vận động xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước láng giềng, các nước trong khu vực và nhân dân các nước trên thế giới; duy trì tốt các hoạt động đối ngoại về xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị; phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về chủ quyền quốc gia và tham gia bảo đảm an ninh biên giới; phối hợp với các lực lượng bảo vệ biên giới đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc tại các xã khu vực biên giới. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Cao Bằng phối hợp tổ chức Ngày hội Biên phòng

toàn dân tại 64 điểm xóm, liên xóm và trụ sở Ủy ban nhân dân xã khu vực biên giới và tuyên truyền 3 văn kiện pháp lý thực hiện Nghị định thư về phân giới cắm mốc Việt Nam - Trung Quốc,... Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Ninh ký kết Biên bản ghi nhớ về thiết lập quan hệ giao lưu hữu nghị với Chính hiệp Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); triển khai mô hình đối ngoại nhân dân ở các xã giáp biên giữa Quảng Ninh và tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc). Mặt trận tỉnh Đắk Nông duy trì tốt mối quan hệ hữu nghị với nhân dân tỉnh MondulKiri, vương quốc Campuchia theo Quy chế phối hợp công tác được Mặt trận hai tỉnh ký kết.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn Mặt trận các tỉnh, thành phố tiếp tục triển khai “Chương trình hợp tác giữa Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia và Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”, Bản ghi nhớ hợp tác “Xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị Việt Nam - Lào năm 2012”, Bản ghi nhớ hợp tác “Xây dựng Đường Biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển Campuchia - Việt Nam năm 2012”; tăng cường các hoạt động trao đổi với Ủy ban Toàn quốc Hội nghị chính trị Hiệp thương nhân dân Trung Quốc; tích cực phối hợp chuẩn bị và tổ chức thành công Hội nghị Chủ tịch Mặt trận 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia tại Lào. Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan liên quan chuẩn bị và tổ chức Lễ mít tinh kỷ niệm 35 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây - Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2014).

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức 06 đoàn đại biểu cấp cao của Mặt trận thăm và làm việc tại Pháp, Đức, Lào, Campuchia, Cu Ba và tham dự Hội nghị quốc tế AICESIS tại Liên Bang Nga, Angieri; tổ chức khảo sát công tác đối ngoại nhân dân ở các địa phương; tiếp các đoàn đại biểu và khách quốc tế đến thăm và làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong đó có các đoàn đại biểu cấp cao của Mặt trận các nước Trung Quốc, Lào, Campuchia. Việc tổ chức các đoàn thăm hữu nghị và trao đổi kinh nghiệm công tác Mặt trận, giúp đỡ tập huấn cán bộ đã góp phần tăng cường mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tổ chức Mặt trận các nước láng giềng, tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa Nhà nước và nhân dân Việt Nam với nhà nước và nhân dân các nước.

Hoạt động đối ngoại nhân dân của các tổ chức thành viên của Mặt trận tiếp tục đạt được những kết quả tích cực theo đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tổ chức 09

đoàn đại biểu cấp cao thăm và làm việc với một số tổ chức Công đoàn quốc tế. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức Liên hoan Thanh niên Việt - Trung lần thứ 2 tại Trung Quốc với sự tham dự của 3.000 thanh niên Việt Nam; tham dự Liên hoan Thanh niên, sinh viên dân chủ thế giới lần thứ 18 tại Ecuador; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thăm hữu nghị Campuchia và ký kết thỏa thuận hợp tác giữa 2 Hội giai đoạn 2013 - 2017; tiếp xúc và làm việc cấp cao giữa Chủ tịch Hội và Chủ tịch Hạ viện Australia; tham dự Diễn đàn Đối thoại chính sách về bình đẳng giới; tổ chức Diễn đàn Phụ nữ Việt Nam - Hàn Quốc và ký kết thỏa thuận hợp tác với Viện Phát triển Phụ nữ Hàn Quốc... Hội Cựu Chiến binh Việt Nam giữ vững mối quan hệ truyền thống với Cựu chiến binh Lào, Campuchia; giữ mối quan hệ với các đối tác cựu chiến binh của một số nước như: Nga, Trung Quốc, Maroc, Cuba, Mỹ, Hàn Quốc; đón tiếp 34 đoàn với 458 lượt khách quốc tế đến thăm và làm việc. Hội Xuất bản Việt Nam tổ chức các đoàn công tác thăm và làm việc với Cục Xuất bản và Thư viện Lào, dự Hội nghị thường niên lần thứ 19 của Hiệp hội xuất bản Châu Á - Thái Bình Dương tại Thái Lan; Hội nghị thường niên của Hiệp hội xuất bản các nước Đông Nam Á tại Indonesia; tham dự Hội chợ - Triển lãm sách Hoa Kỳ; dự Hội thảo trao đổi kinh nghiệm về xuất bản giữa các nhà xuất bản Châu Á với Nhà xuất bản Hàn Quốc.

Nhân dịp Đại hội Mặt trận các cấp, Ủy ban Mặt trận nhiều tỉnh, thành phố đã tăng cường phối hợp củng cố chuyên đề Đại đoàn kết trên báo, đài phát thanh, truyền hình; duy trì bản tin, trang thông tin điện tử của Ủy ban Mặt trận. Nhiều địa phương như Kiên Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Phúc, Phú Thọ... đã duy trì phát hành báo Đại Đoàn kết đến 100% Ban Công tác Mặt trận.

Quán triệt và thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước, Mặt trận đã chủ trì và phối hợp triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân. Năm 2014, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiếp đại sứ các nước như: Cuba, Trung Quốc, Ấn Độ, Venezuela, Thái Lan, Peru, Israel, Triều Tiên, Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai - Len, Cộng hòa Liên bang Đức và các đoàn, đại diện các tổ chức quốc tế như: Bộ trưởng ngoại giao Ấn Độ; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Nghệ thuật Bang Hessen Cộng hòa Liên bang Đức; UNDP, UNFPA, Đoàn Doanh nghiệp cấp cao của Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN, Trưởng đại diện Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc, Giám đốc điều hành Tập đoàn Jardines - Vương quốc Anh, Đại diện tổ chức Bắc Âu tại Việt Nam; đoàn đại biểu Hội đồng các nhà lãnh đạo chính trị trẻ Mỹ, đoàn đại biểu cấp cao Hội đồng quốc gia Mặt trận Đoàn kết và Phát

triển Tổ quốc Campuchia; tổ chức tiếp đón và Hội đàm cấp cao với Chủ tịch Chính hiệp Trung Quốc, Tổng Giám đốc Hiệp hội nhân dân Singapore... Qua các hoạt động gặp gỡ và tiếp xúc, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động trao đổi, cung cấp thông tin góp phần tuyên truyền về thiện chí xây dựng tình đoàn kết hữu nghị, yêu chuộng hòa bình, hợp tác và cùng phát triển của Việt Nam.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổ chức các Hội nghị quốc tế xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia; tổ chức Hội nghị tập huấn, trao đổi về công tác Mặt trận cho đoàn cán bộ Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào Xây dựng đất nước; tổ chức các đoàn đại biểu cấp cao thăm, làm việc với Chính hiệp Trung Quốc và Hiệp hội nhân dân Singapore; cử đoàn cán bộ Mặt trận tham gia khóa đào tạo ngắn hạn tại Nhật Bản... góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, đoàn kết với Chính phủ và các tổ chức nhân dân các nước.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng... triển khai nhiều hoạt động giao lưu, kết nghĩa với các tỉnh, thành phố của các nước láng giềng. Đặc biệt các tỉnh có chung đường biên giới với các nước Trung Quốc, Lào, Campuchia như: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang, An Giang, Đồng Tháp; đã tăng cường các hình thức vận động, xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước láng giềng, các nước trong khu vực; duy trì tốt các hoạt động đối ngoại về xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị; phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về chủ quyền quốc gia và tham gia bảo đảm an ninh biên giới; đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các xã khu vực biên giới.

Các tổ chức thành viên tiếp tục mở rộng các hoạt động quốc tế vì hoà bình, hợp tác và hữu nghị, tăng cường mối quan hệ với các tổ chức quốc tế. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cử 58 đoàn ra và đón 43 đoàn vào với 121 lượt khách; tiếp 76 đoàn với 255 lượt khách quốc tế đến thăm và làm việc với Hội, trong đó có đoàn lãnh đạo cấp cao của Hội Liên hiệp Phụ nữ Cu Ba, Hội Phụ nữ Campuchia vì Hòa bình và Phát triển... Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã tổ chức buổi gặp gỡ hữu nghị với đại diện ngoại giao đoàn, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam nhân dịp Xuân Giáp Ngọ 2014; tiếp các đoàn đại biểu: Viện Văn hóa Ác-hen-ti-na - Việt Nam; Hội đồng Hòa bình Hữu nghị Nhật Bản - Việt Nam; Đoàn đại biểu Hội hữu

ngệ Campuchia - Việt Nam. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam tổ chức tọa đàm và ký biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tiên với Hiệp hội Lịch sử Nga. Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam tăng cường tiếp xúc vận động tài trợ giúp đỡ trẻ em tàn tật Việt Nam, trong đó có các chương trình, dự án phối hợp với Đại sứ quán Kuwait, tổ chức Maryknoll và các tổ chức phi Chính phủ của Hà Lan, các chuyên gia giáo dục đặc biệt của Nhật Bản, cố vấn đặc biệt của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ về thực hiện nhân quyền cho người khuyết tật Mỹ. Hội Mỹ nghệ Kim hoàn Đá quý Việt Nam tổ chức các đoàn công tác trao đổi kinh nghiệm, mở rộng thị trường, kêu gọi đầu tư và hợp tác kinh doanh với Hiệp hội vàng bạc đá quý các nước ASEAN và trên thế giới. Hội liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài phối hợp tổ chức sự kiện “Ngày hội kết nối tình bạn quốc tế IFD 2014”. Hội Nhà báo Việt Nam tham dự “Hội nghị thường niên lần thứ 59 Hội Nhà báo Thái Lan” và ký kết bản ghi nhớ hợp tác, trao đổi nghiệp vụ báo chí; tham dự “Hội nghị các nhà báo thế giới 2014” tại Hàn Quốc; tăng cường hợp tác với các đối tác truyền thống của Hội như Lào, Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc. Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức Hội nghị Ủy ban quốc tế Làng hữu nghị lần thứ 15; tiếp xúc với các tổ chức cựu chiến binh trong khu vực và trên thế giới. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp Hiệp hội Chữ Thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, các hội quốc gia chuẩn bị và triển khai các hoạt động cứu trợ trong nước và quốc tế...

Các hoạt động đối ngoại của các tổ chức thành viên không những tăng cường tình đoàn kết quốc tế, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân mà còn góp phần quan trọng tạo dư luận và sự ủng hộ của bạn bè quốc tế trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Với phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả”, từ năm 2010 đến năm 2014, hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên ngày càng được tăng cường và đổi mới, đúng định hướng, có trọng tâm, mở rộng về địa bàn, lĩnh vực, đa dạng về đối tượng, góp phần hiện thực hóa chủ trương, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác cùng phát triển của Đảng và Nhà nước, tạo thuận lợi cho quá trình đổi mới toàn diện đất nước, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị với các tổ chức Mặt trận, tổ chức nhân dân các nước láng giềng và đối tác truyền thống. Đã tăng cường các hoạt động trao đổi hợp tác với Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết phát triển Tổ quốc Campuchia thông qua việc duy trì tổ chức Hội nghị Chủ tịch Mặt trận ba nước, thực hiện bản Ghi nhớ “Chương trình hợp tác giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt

trận Đoàn kết phát triển Tổ quốc Campuchia và Mặt trận Lào xây dựng đất nước”; phối hợp tổ chức tốt các hoạt động “Năm đoàn kết hữu nghị”, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm công tác, các hội nghị đường biên giới hòa bình hữu nghị, hoạt động giao lưu, hợp tác giữa các địa phương có chung đường biên giới. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục duy trì và tăng cường các hoạt động hợp tác, trao đổi đoàn với Chính hiệp Trung Quốc, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba, Mặt trận Dân chủ thống nhất Tổ quốc Triều Tiên, đẩy mạnh hợp tác với Hiệp hội nhân dân Singapore và mở rộng quan hệ với các tổ chức nhân dân các nước Venezuela, Brazil, Pháp, Ý, Canada, Mỹ, Nga, Đức, Nhật, Hàn Quốc... Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Mặt trận các cấp đã đón 260 đoàn quốc tế đến trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và tổ chức 188 đoàn ra. Kịp thời thăm hỏi, giúp đỡ nhân dân các nước Nhật Bản, Nga, Trung Quốc, Campuchia... bị thiên tai, sự cố nghiêm trọng.

Quan hệ hợp tác của Mặt trận với các tổ chức quốc tế và cơ quan đại diện ngoại giao tại Việt Nam được duy trì thường xuyên, đã góp phần hỗ trợ các hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là thành viên và đã đóng góp tích cực cho các hoạt động của Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế - Xã hội và các tổ chức tương đương, được đánh giá cao trong các chuyên đề về chính sách giảm nghèo bền vững, góp phần thực hiện Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc. Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam và các tổ chức thành viên khác đã triển khai nhiều hoạt động giao lưu, trao đổi hợp tác với các đối tác của nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, phát huy vai trò đoàn viên, hội viên và người Việt Nam ở nước ngoài làm cầu nối phát triển quan hệ hữu nghị, tăng cường hợp tác quốc tế, tuyên truyền quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam với bạn bè quốc tế, thu hút các nguồn tài trợ; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về chủ quyền biển đảo, công tác phân giới, cắm mốc trên đất liền, đấu tranh chống sự xuyên tạc, bóp méo lịch sử của các thế lực thù địch.

Từ năm 2010 đến 2014, Mặt trận Tổ quốc đã tích cực tham gia xây dựng sự đồng thuận xã hội và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Công tác vận động, tập hợp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã góp phần nâng cao đồng thuận trong nhân dân, giữ vững ổn định tình hình đất nước

trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều biến động bất lợi. Nội dung và phương thức vận động, tập hợp tiếp tục được đổi mới và đa dạng hơn mang lại kết quả thiết thực trong xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

IV. MẶT TRẬN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA-XÃ HỘI, AN NINH, QUỐC PHÒNG

1. Đẩy mạnh các phong trào thi đua góp phần phát triển kinh tế

Phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, rất quan trọng trong thời kỳ đổi mới. Mặt trận Tổ quốc đã đóng vai trò nòng cốt trong việc vận động tổ chức thực hiện sâu rộng và có hiệu quả nhiệm vụ này. Mặt trận Tổ quốc khuyến khích mọi người, mọi thành phần kinh tế, trí tuệ, tiền của để phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, đẩy nhanh công cuộc xóa đói giảm nghèo. Vận động nhân dân thực hành tiết kiệm, tạo thêm nguồn lực tài đầu tư mở rộng phát triển kinh tế, tạo thêm việc làm, thực hiện tốt việc phát triển kinh tế bền vững gắn với bảo vệ môi trường và các lĩnh vực văn hóa xã hội khác cùng phát triển.

Với phương châm “Lấy sức dân chăm lo cho cuộc sống của người dân”, góp phần xây dựng từng gia đình, từng khu dân cư có cuộc sống ấm no, văn minh, hạnh phúc. Đồng thời, vận động toàn dân chung sức, chung lòng cùng với Đảng, Nhà nước khắc phục những khó khăn, vượt qua thời điểm suy giảm kinh tế, khôi phục tăng trưởng kinh tế bền vững. Tổ chức tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phát huy mạnh mẽ vai trò của giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, lực lượng thanh niên, doanh nhân làm nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Chương trình, hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ (2009 - 2014) đề rõ: “Tiếp tục phát huy kết quả Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động thực hiện tốt vai trò phối hợp và thống nhất hành động với các thành viên; với chính quyền, các doanh nghiệp, doanh nhân, các nhà hảo tâm; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, các phương tiện truyền thông tăng cường tuyên truyền, động viên các điển hình cá nhân và tập thể tích cực tham gia cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo” và Chương trình “Nối vòng tay lớn” hàng năm để xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”. Góp sức cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, vận động các cấp, các ngành, các doanh nghiệp đầu tư hỗ trợ cho 61 huyện nghèo nhất; tiếp tục xây mới, sửa chữa và trao nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo, sớm xóa xong tình trạng nhà ở dột nát cho hơn 500.000 hộ nghèo trong cả nước. Đồng thời, xây dựng các công trình phúc lợi công

cộng; mở rộng các hình thức cho vay, hỗ trợ các hộ nghèo về sản xuất, khám chữa bệnh và học hành, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo”⁶⁹.

Quán triệt chương trình, hành động trên, năm 2010, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tích cực tham gia, động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát huy mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tổng kết và tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, ban hành Đề án 02/ĐA-MTTQ-BTT ngày 06-10-2010 về *Tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”*, góp phần bảo đảm An sinh xã hội, phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Cùng với sự nỗ lực vươn lên của các hộ nghèo, sự chung tay giúp đỡ của cộng đồng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp đã phối hợp tổ chức nhiều hình thức phong phú, vận động và thu hút nhiều nguồn lực hỗ trợ tích cực các hộ nghèo vươn lên xóa đói giảm nghèo, góp phần quan trọng vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo của đất nước. Năm 2010, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tiếp tục đi vào chiều sâu và đạt kết quả thiết thực, Ban Vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp đã vận động giúp đỡ người nghèo và an sinh xã hội được 6.574 tỷ đồng, tăng 30% so với đăng ký ban đầu. Số đăng ký tại Chương trình “Nối vòng tay lớn”, ngày 31-12-2009 là 4.919 tỷ đồng, trong đó ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” các cấp là 1.137 tỷ đồng, còn lại là giá trị thực hiện các chương trình an sinh xã hội giúp đỡ các huyện nghèo.v.v...⁷⁰.

Được sự hỗ trợ của Nhà nước và đóng góp của cộng đồng, cả nước đã xây dựng và sửa chữa 85.404 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo; có 346 xã, phường, thị trấn và 07 quận, huyện, thị xã được cấp Bằng Ghi công. Cả nước đã xây dựng và sửa chữa 1.051.973 căn nhà cho hộ nghèo; toàn quốc hiện có 6.277 xã, phường, thị trấn 323 huyện, thị xã; 17 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nhận Bằng Ghi công đã hoàn thành chương trình xóa nhà ở dột nát cho người nghèo; đồng thời chăm lo cho hàng triệu người nghèo

⁶⁹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.62-63.

⁷⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

về các nội dung: Hỗ trợ con em gia đình nghèo đi học; Hỗ trợ khám chữa bệnh; Giúp tư liệu sản xuất...⁷¹.

Trước những thiệt hại nặng nề về người và tài sản do bão lũ gây ra liên tiếp ở các tỉnh miền Trung và Nam Trung bộ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã gửi điện thăm hỏi và tổ chức các đoàn công tác tới các địa phương kịp thời động viên và hỗ trợ nhân dân vùng bị thiệt hại. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở các địa phương vận động các tầng lớp nhân dân có các hình thức phù hợp giúp đỡ những gia đình vùng thiên tai có người bị nạn vượt qua đau thương, mất mát, khôi phục sản xuất, sớm ổn định cuộc sống. Năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã vận động được hàng trăm tỷ đồng, riêng Quỹ cứu trợ Trung ương tiếp nhận trên 40 tỷ đồng, trên 70 tấn hàng hoá quyên góp cứu trợ và đã chuyển đến nhân dân bị thiệt hại do thiên tai tại các tỉnh miền Trung⁷².

Phát huy những kết quả đã đạt được của cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” năm 2010, đến năm 2011, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, sự phối hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp từ Trung ương đến địa phương; các tầng lớp nhân dân trong, ngoài nước và bạn bè quốc tế. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với các tổ chức thành viên và hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” với nhiều hình thức và biện pháp sáng tạo, hiệu quả, góp phần tích cực vào việc chăm lo cho hộ nghèo trên địa bàn cả nước. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức kiện toàn, thành lập Ban Vận động cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; sửa đổi Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng “Quỹ vì người nghèo”; phối hợp làm tốt công tác vận động, quản lý và sử dụng Quỹ; tổ chức thực hiện tốt “Tháng cao điểm vì người nghèo” và việc tham gia đăng ký ủng hộ Chương trình “Nói vòng tay lớn” vì người nghèo năm 2011...

Qua thực tiễn, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” ngày càng phù hợp với lòng dân, ý Đảng, mang ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, đã tiếp tục vun đắp truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái của dân tộc. Cuộc vận động đã thực hiện xã hội hóa hoạt động xóa đói giảm nghèo, có sự

⁷¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁷² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, sự đồng thuận và ủng hộ của các tổ chức quốc tế. Cuộc vận động đã góp phần tích cực vào thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, phát triển bền vững của đất nước, bảo đảm An sinh xã hội, góp phần ổn định chính trị và phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước. Cuộc vận động được toàn xã hội ghi nhận, vị trí, vai trò của Mặt trận tiếp tục được nâng cao.

Kết quả cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khởi xướng trong 11 năm qua đã thể hiện rõ vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong việc tham gia phát triển kinh tế. Ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” các cấp: 7.069,5 tỷ đồng (trong đó, quỹ Trung ương thu được 491,85 tỷ đồng, quỹ địa phương thu được 6.577,7 tỷ đồng). Từ năm 2009, cùng với vận động “Quỹ vì người nghèo”, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã vận động nguồn lực thực hiện Chương trình an sinh xã hội, kết quả 3 năm (từ 2009 đến 2011) đã vận động được 13.275 tỷ đồng, xây dựng và sửa chữa 1.125.644 căn nhà cho người nghèo và hàng triệu người nghèo được giúp đỡ thoát nghèo; hàng ngàn công trình phúc lợi được xây dựng để nâng cao đời sống góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Tổng số tiền đăng ký ủng hộ người nghèo tại Chương trình “Nối vòng tay lớn” ngày 31-12-2010 là 6.328 tỷ đồng. Kết quả vận động năm 2011 đạt 6.500,18 tỷ đồng; trong đó: Ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” đạt: 1.152,18 tỷ đồng (Quỹ Trung ương: 120,18 tỷ đồng, Quỹ các địa phương: 1.032 tỷ đồng); thực hiện Chương trình an sinh xã hội: 5.348 tỷ đồng⁷³.

Từ những nguồn lực trên, các địa phương trong cả nước đã xây dựng và sửa chữa được 73.671 căn nhà cho hộ nghèo, chăm lo cho hàng triệu người nghèo có công ăn việc làm và được giúp đỡ về tư liệu sản xuất, hỗ trợ con em gia đình nghèo đi học, hỗ trợ người nghèo khám chữa bệnh... Thông qua các chương trình an sinh xã hội đã xây dựng hàng nghìn công trình phúc lợi (cầu đường, lớp học, trạm xá,...) và các hỗ trợ khác như: Việc phối hợp thực hiện Nghị quyết 30A và Quyết định 167/2008/QĐ-TTg; Nghị định 64 của Chính phủ; Chương trình 134 chăm lo cho đồng bào các dân tộc thiểu số; Phối hợp đẩy mạnh phong trào Đền ơn đáp nghĩa chăm lo và giúp đỡ đối với những người có công với nước, các nạn nhân chất độc da cam/dioxin, người tàn tật và trẻ mồ côi.

⁷³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Trong thực hiện Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, nhiều địa phương, tổ chức thành viên, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và cá nhân có nhiều đóng góp để hỗ trợ cho người nghèo. Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký 400 tỷ đồng, đến hết năm đã vận động thực hiện “Quỹ vì người nghèo” và Chương trình an sinh xã hội đạt 405 tỷ đồng; Thành phố Hà Nội đăng ký 100 tỷ, đến hết năm 2011 đã thực hiện 204,270 tỷ đồng; Thành phố Hải Phòng đăng ký 150 tỷ đồng, đến hết năm 2011 đã thực hiện 372 tỷ đồng; tỉnh Hậu Giang đăng ký 150 tỷ đồng, đến hết năm 2011 đã thực hiện 421,732 tỷ đồng; tỉnh Đồng Nai đăng ký 120 tỷ đồng, đến hết năm 2011 đã thực hiện trên 158 tỷ đồng... Bộ Quốc phòng đã vận động các đơn vị trong toàn quân giúp đỡ quân nhân nghèo và người nghèo cả nước với số tiền 403 tỷ đồng. Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đăng ký tại Chương trình “Nôi vòng tay lớn” 600 tỷ đồng, đến hết năm 2011. Tập đoàn thực hiện được hơn 700 tỉ đồng, trong đó đã dành trên 114 tỷ đồng phối hợp với Ban vận động “Ngày vì người nghèo” Trung ương hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo tại 57 tỉnh, thành phố với 1.140 căn nhà. Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ Nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức tôn giáo trong cả nước... đã vận động giúp đỡ hội viên, đoàn viên và người nghèo của cả nước với tổng giá trị hàng ngàn tỷ đồng⁷⁴. Năm 2011, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cấp Bằng Ghi công các địa phương đã hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo của 76 xã (phường, thị trấn), 5 quận (huyện).

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có Kế hoạch số 2011/MTTW-BTT, ngày 12-12-2011, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố và các tổ chức thành viên thực hiện tốt việc phối hợp với chính quyền và các ngành chức năng tuyên truyền và tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân để mọi người dân đón Tết Nguyên đán với tinh thần vui tươi, tiết kiệm, an toàn; quan tâm chăm lo để mọi người, mọi nhà đều có Tết. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Vận động “Ngày vì người nghèo” Trung ương đã chủ động chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên giúp đỡ và vận động hỗ trợ hàng triệu xuất quà Tết cho người nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012. Kết quả đã có 3.350.354 xuất quà với giá

⁷⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

trị tiền là 1.055,6 tỷ đồng đã được ủng hộ cho hộ nghèo. Trong đó, Quỹ người nghèo Trung ương có 10.024 xuất, trị giá 3,0072 tỷ đồng; Quỹ vì người nghèo 3 cấp của 63 tỉnh, thành phố có 444.371 xuất, trị giá 138 tỷ đồng; nguồn hỗ trợ của Chính phủ và ngân sách các tỉnh, thành phố hỗ trợ 2.510.966 xuất, trị giá 775,7 tỷ đồng; các doanh nghiệp, đơn vị, nhà hảo tâm giúp đỡ 384.993 hộ nghèo với số tiền 138,2 tỷ đồng⁷⁵.

Để thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Mặt trận các cấp đã tăng cường công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức như: Phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về cuộc vận động; phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trong hội viên, đoàn viên của tổ chức tham gia hưởng ứng thực hiện các nội dung cuộc vận động; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tiết kiệm chi tiêu công trong hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam... đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Cuộc vận động năm 2011.

Từ thực tế triển khai cuộc vận động ở các địa phương, cơ quan, đơn vị, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp đã đề xuất với các cấp uỷ, chính quyền tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động; xây dựng, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển kinh doanh, khuyến khích người tiêu dùng ưu tiên mua sắm hàng hoá sản xuất trong nước. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Chỉ đạo Trung ương cuộc vận động đã phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư hướng dẫn về kinh phí triển khai thực hiện cuộc vận động.

Các tổ chức thành viên đã chủ động xây dựng kế hoạch mở rộng và nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong từng giới, từng giai tầng xã hội, hướng vào mục tiêu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các chương trình hoạt động của tổ chức mình. Các cuộc vận động, các phong trào: “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phong trào: “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng” của Hội Nông dân Việt Nam; phong trào “5 xung kích phát triển kinh tế xã

⁷⁵ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; phong trào xây dựng “Đơn vị vững mạnh toàn diện” của Quân đội nhân dân Việt Nam; thi đua làm kinh tế giỏi, xoá đói giảm nghèo, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; “Nêu gương sáng, hiến công, hiến kế vì quê hương đất nước” của Hội Người cao tuổi Việt Nam; “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo” của Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam; xây dựng Chùa cảnh tinh tiến và tham gia các hoạt động từ thiện nhân đạo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam; “Xây dựng xã hội học tập” của Hội Khuyến học Việt Nam; phong trào “Hiến máu nhân đạo”, “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” của Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam... tiếp tục phát triển sâu rộng đến nhiều đối tượng, thu hút nhiều đoàn viên, hội viên và đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài và nhiều tổ chức thành viên khác đều có chương trình, kế hoạch hoạt động ngày càng phong phú, thiết thực.

Điểm nổi bật trong hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên là đã chủ động, tích cực phối hợp với Chính phủ, các bộ, ngành liên quan và chính quyền các cấp tham gia tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 16-3-2011 của Bộ Chính trị về tình hình kinh tế - xã hội năm 2011, Nghị quyết số 59/2011/QH12 ngày 29-3-2011 của Quốc hội khóa XII và Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 24-2-2011 của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố và nhiều tổ chức thành viên đã xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động để giám sát và thực hiện các giải pháp kiểm chế lạm phát do Chính phủ đề ra với nhiều nội dung thiết thực. Việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/CP được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên triển khai gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua như: “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Mái ấm tình thương”, “Ba tiết kiệm, ba tương trợ”, vận động chủ nhà trọ không tăng tiền thuê nhà, tiền điện, tiền nước; khám phát thuốc miễn phí; tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn... Đồng thời, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên đã chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đời sống của đoàn

viên, hội viên và nhân dân đề tham mưu cho cấp uỷ, đề xuất chính quyền thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với gia đình đoàn viên, hội viên là hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Cùng với Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, năm 2011, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục tổ chức, thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp điều hành ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ. Năm 2011, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Chỉ đạo Trung ương cuộc vận động, một số bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương và cấp uỷ, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban chỉ đạo cuộc vận động nhiều tỉnh, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động; xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động gắn với các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc vận động.

Năm 2012, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tiếp tục thu hút sự quan tâm của các tầng lớp nhân dân và đạt được nhiều kết quả tích cực. Mặc dù tình hình kinh tế khó khăn song với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo của Chính phủ, vai trò vận động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, sự ủng hộ của các doanh nghiệp, của các tổ chức, cá nhân hảo tâm, cùng với sự vươn lên của chính người nghèo, công tác xoá đói giảm nghèo và an sinh xã hội đã thu được nhiều kết quả mới. Mặt trận Tổ quốc và Ban Vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp đã phối hợp với chính quyền, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành Xây dựng thực hiện tốt công tác rà soát các hộ nghèo, hộ chính sách, hộ đồng bào dân tộc cần hỗ trợ xây dựng “Nhà Đại đoàn kết”; phối hợp với các cơ quan truyền thông, các đơn vị tài trợ để huy động nguồn lực xã hội cho cuộc vận động; hướng dẫn và tập huấn Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng “Quỹ vì người nghèo” sửa đổi theo Quyết định 901/QĐ-MTTW ngày 24-4-2011; kiện toàn Ban Vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng “Quỹ vì người nghèo” và việc thực hiện các chế độ, chính sách ưu tiên hỗ trợ cho hộ nghèo...

Nhiều địa phương đã đổi mới mạnh mẽ, đa dạng về cách thức tuyên truyền, vận động xây dựng “Quỹ vì người nghèo” và các hoạt động hỗ trợ người nghèo. Mặt trận Tổ quốc ở nhiều cơ sở đã triển khai linh hoạt các nội dung cuộc vận động bằng các hoạt động cụ thể, giúp hộ nghèo về giống, vốn

để phát triển sản xuất, hỗ trợ học sinh nghèo, hỗ trợ khám chữa bệnh, đóng góp ngày công xây mới và sửa chữa nhà ở..., phát huy các nguồn lực tại chỗ để thiết thực giúp đỡ các hộ nghèo. Mặt trận Tổ quốc một số tỉnh, thành phố đã tổ chức được nhiều hoạt động gây quỹ thu được kết quả cao. Mặt trận tổ quốc tỉnh Hà Giang phối hợp tổ chức chương trình giao lưu “Mùa xuân với đồng bào Hà Giang”, nhận được ủng hộ hơn 29,58 tỷ đồng. Tỉnh Hậu Giang tổ chức đợt cao điểm vận động nhân Kỷ niệm 37 năm ngày Giải phóng miền Nam được hơn 261,3 tỷ đồng. Tỉnh Đắk Lắk tổ chức Chương trình “Chung tay vì người nghèo” lần thứ 4 và nhận được đăng ký ủng hộ trên 16 tỷ đồng. Tỉnh Bắc Kạn tổ chức Chương trình “Chung sức vì người nghèo” và đã nhận được đăng ký ủng hộ trên 23,7 tỷ đồng. Thành phố Cần Thơ đã vận động Quỹ vì người nghèo được 53,8 tỷ đồng. Tỉnh Cà Mau đã vận động Quỹ vì người nghèo được gần 40 tỷ đồng. Tỉnh Vĩnh Long đã vận động “Quỹ vì người nghèo” được hơn 18,9 tỷ đồng... Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xét và trao “Bằng Ghi công” cho 49 xã, phường, thị trấn và 04 huyện của 9 tỉnh, thành phố (gồm Bình Định, Quảng Nam, Bình Phước, Bình Thuận, Hòa Bình, Kiên Giang, Bến Tre, Sơn La, Lạng Sơn) đã hoàn thành chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết xóa xong nhà tạm, nhà ở dột nát cho hộ nghèo⁷⁶.

Năm 2012, cả nước đã vận động và thực hiện được 7.535,7 tỷ đồng (trong đó “Quỹ vì người nghèo” các cấp là 1.493,3 tỷ đồng, chương trình an sinh xã hội là 6.042,4 tỷ đồng); đã xây dựng và sửa chữa 97.268 căn nhà dột nát cho hộ nghèo; hỗ trợ xây dựng hàng nghìn công trình dân sinh; hàng triệu hộ nghèo được giúp đỡ, hỗ trợ khám chữa bệnh, học tập, phát triển sản xuất, tặng quà Tết Nguyên đán. Trong dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Thìn cả nước đã có 2.404.817 suất quà với tổng số tiền 1.003,026 tỷ đồng, trong đó chi từ “Quỹ vì người nghèo” 04 cấp là 455.765 suất quà trị giá trên 137,164 tỷ đồng. Các hoạt động cứu trợ thiên tai, bão lũ, rủi ro được Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên triển khai chủ động và kịp thời, góp phần hỗ trợ nhân dân và các địa phương bị ảnh hưởng khắc phục hậu quả và ổn định cuộc sống⁷⁷.

Thực tiễn cho thấy, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” ngày càng có hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

⁷⁶ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁷⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Tại Hội nghị tổng kết Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” năm 2012, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh cho biết: Năm 2012, mặc dù nền kinh tế gặp khó khăn, Chính phủ vẫn bảo đảm bố trí đầy đủ kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội, tăng 33,2% so với thực hiện năm 2011, tạo việc làm cho khoảng 1,52 triệu người, tỷ lệ hộ nghèo cả nước giảm 1,76%, tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30A giảm 4%, đạt kế hoạch đề ra⁷⁸.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phát huy thế mạnh, triển khai nhiều chương trình vận động, thiết thực chăm lo, giúp đỡ cho đoàn viên, hội viên và các đối tượng vận động của tổ chức mình với nhiều kết quả to lớn. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tiếp tục vận động xây dựng “Quỹ mái ấm Công đoàn”; chương trình “Tầm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa và Trường Sa”, đến năm 2012, đã tiếp nhận hơn 30 tỷ đồng ủng hộ cho ngư dân. Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục xây dựng “Quỹ hỗ trợ nông dân”. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam vận động xây dựng “Mái ấm tình thương” cho phụ nữ nghèo, đã thu được gần 200 tỷ đồng, hỗ trợ trên 10.000 mái ấm; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các chiến dịch thanh niên tình nguyện tham gia xóa đói giảm nghèo tại vùng sâu, vùng xa; các mô hình kinh tế: “Tổng đội Thanh niên xung phong”, “Làng thanh niên lập nghiệp”, “Khu kinh tế thanh niên”, “Làng nghề thanh niên”. Hội Cựu chiến binh Việt Nam vận động xây dựng “Mái ấm hội viên nghèo”, “Mái ấm đồng đội”, “Ngày vì đồng đội”. Quân đội nhân dân Việt Nam tổ chức nhiều mô hình hỗ trợ người nghèo như: mỗi đơn vị cấp Tiểu đoàn tham gia xóa một hộ đói, giảm một hộ nghèo; “Ngôi nhà 100 đồng” của lực lượng đoàn viên, thanh niên quân đội. Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tổ chức Phong trào hành động “Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam”.

Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” và cuộc vận động “Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” được Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh. Đến năm 2012, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam đã lập danh sách trên 1,9 triệu địa chỉ và đã vận động giúp đỡ được 1,2 triệu địa chỉ; phát triển Ngân hàng Bò cho người nghèo đã có gần 9.000 con. Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam phối hợp tổ chức Chương trình “Một trái tim - Một thế giới” gây quỹ từ thiện. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đẩy mạnh hỗ trợ thanh niên vay vốn phát triển kinh tế, đa dạng hoá các loại quỹ “Giúp nhau lập nghiệp”, “Tổ góp vốn xoay

⁷⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

vòng”, “Tiết kiệm tích lũy”. Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam thúc đẩy sự liên kết giữa 4 nhà: Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp phục vụ chuyển dịch cơ cấu, phát triển sản xuất trong nông nghiệp. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam tích cực vận động các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ ở nước ngoài giúp đỡ thực hiện các dự án xóa đói giảm nghèo. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tạo cơ chế hỗ trợ người nghèo vay vốn; tham gia ủng hộ các địa phương bị thiên tai bão lũ. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam vận động doanh nhân, doanh nghiệp ủng hộ người nghèo; thăm hỏi, động viên các doanh nhân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng của lũ lụt. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam tích cực vận động tài chính, phẩm vật giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, bão lũ; hỗ trợ người nghèo, trẻ khuyết tật, người già cô đơn. Hội Người mù Việt Nam, Hội Cựu giáo chức Việt Nam, Hội Cựu Thanh niên xung phong có nhiều biện pháp phối hợp xây dựng quỹ chăm lo cho hội viên nghèo. Các phong trào của các thành viên đã thực sự góp phần quan trọng vào việc ổn định kinh tế, giúp nhân dân thoát nghèo, bớt nghèo, được tiếp cận với các chương trình an sinh xã hội.

Các tổ chức thành viên như: Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam đã chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phát động thi đua để sản xuất ra các sản phẩm, hàng hoá có chất lượng cao, giá thành hạ. Hội Nông dân Việt Nam phối hợp tổ chức các Hội chợ triển lãm nông nghiệp (tại tỉnh Ninh Thuận), Hội chợ nông nghiệp khu vực đồng bằng sông Cửu Long (tại Hậu Giang); tiếp tục triển khai hệ thống “Sàn kết nối cung cầu nông nghiệp thực phẩm”. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam triển khai cuộc vận động gắn với phong trào thực hành tiết kiệm theo gương Bác Hồ. Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam... đều tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc vận động.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên ở nhiều địa phương đã có những cách làm sáng tạo, cụ thể để đưa nội dung cuộc vận động đến với các tầng lớp nhân dân. Hội Phụ nữ 38/63 tỉnh, thành phố tổ chức 118.552 cuộc tuyên truyền cho hơn 6,3 triệu lượt cán bộ, hội viên. Một số địa phương có các mô hình như riêng: Tỉnh Đồng Tháp có câu lạc bộ “Người tiêu dùng”, “Cửa hàng Việt Nam chất lượng cao”; Tỉnh Bình Dương có câu lạc bộ tuyên truyền “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Tỉnh Tiền Giang có

nhóm “Người tiêu dùng thông thái”; Tỉnh Bình Thuận có tổ, nhóm phụ nữ “Ưu tiên dùng hàng Việt”... Hội Nông dân các cấp đã lồng ghép tuyên truyền Cuộc vận động cho hơn 9 triệu lượt hội viên nông dân... Trong bối cảnh nền kinh tế của đất nước gặp nhiều khó khăn, cuộc vận động đã đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội, nâng cao sức cạnh tranh của hàng hoá trên thị trường và phát triển thị trường nội địa.

Trong bối cảnh suy giảm kinh tế, nhằm góp phần phát huy tích cực vai trò tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã tổ chức và vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua, góp phần cùng với Đảng, Nhà nước vượt qua những khó khăn, thách thức của tình hình kinh tế trong nước; đóng góp tích cực vào việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bảo vệ môi trường. Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều nỗ lực triển khai cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” theo hướng vận động sự hỗ trợ trực tiếp của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm đến với các địa chỉ cụ thể. Tính đến ngày 20-12-2013, Mặt trận các cấp đã vận động “Quỹ vì người nghèo” và Chương trình an sinh xã hội được 6.827,1 tỷ đồng, trong đó “Quỹ vì người nghèo” 4 cấp vận động được 1.046,4 tỷ đồng, riêng “Quỹ vì người nghèo” Trung ương vận động được trên 53 tỷ đồng.

Từ nguồn lực trên cùng với sự vận động của các tổ chức thành viên, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp với chính quyền xây dựng được 45.857 căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo; hàng chục nghìn người nghèo được giúp đỡ về tư liệu sản xuất, hỗ trợ học tập, khám chữa bệnh. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 143 tỷ đồng; xây dựng được 986 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận Tổ quốc tỉnh An Giang vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 102 tỷ đồng; xây dựng được 1.451 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Đồng Tháp vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 46 tỷ đồng; xây dựng được 956 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 34 tỷ đồng. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bạc Liêu vận động Quỹ “Vì người nghèo” được trên 33 tỷ đồng. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Cần Thơ vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 31 tỷ đồng; xây dựng được 806 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Vĩnh Long vận động “Quỹ vì người nghèo” được trên 27 tỷ đồng. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bến Tre xây dựng được 1.052 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Kiên Giang xây dựng được 656 nhà Đại đoàn kết. Mặt trận tỉnh Cao Bằng vận động hỗ trợ gần 500 triệu đồng giúp nông dân

nghèo chăn nuôi, trồng trọt để phát triển sản xuất; bữa ăn cho bệnh nhân nghèo, xây dựng Nhà bán trú cho học sinh tiểu học. Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013, Mặt trận Tổ quốc, Ban vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp, các tổ chức thành viên đã vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tặng 4,2 triệu suất quà cho người nghèo với số tiền 1.165 tỷ đồng⁷⁹.

Nhằm góp phần giảm bớt thiệt hại do cơn bão số 10, 11, 14, 15 gây ra, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ra lời kêu gọi vận động toàn dân ủng hộ đồng bào bị thiệt hại ở một số địa phương. Tính đến ngày 30-11-2013, tổng số tiền vận động đạt trên 152,3 tỷ đồng, trong đó các địa phương doanh nghiệp, cá nhân, đơn vị vận động và chuyển thẳng đến các địa phương bị thiên tai trên 113 tỷ đồng; Ban Cứu trợ Trung ương đã tiếp nhận của 200 đơn vị, cá nhân ủng hộ số tiền trên 39,3 tỷ đồng và tiến hành phân bổ tới các địa phương⁸⁰.

Các tổ chức thành viên triển khai phong trào thi đua với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tạo khí thế thi đua sôi nổi trên nhiều lĩnh vực. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tiếp tục Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn” xây dựng được 82 nhà và hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 303 gia đình công nhân, viên chức, lao động nghèo với tổng số tiền 9,8 tỷ đồng; tổ chức chăm lo Tết cho công nhân, lao động nghèo; tiếp tục Chương trình “Tấm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa”, trong đó Công đoàn các ngành, địa phương đã trao tặng nhiều phần quà với số tiền 21 tỷ đồng cho ngư dân các địa phương; vận động hưởng ứng “Tuần lễ quốc gia về An toàn vệ sinh lao động - phòng, chống cháy nổ” lần thứ 15; duy trì tổ chức tốt Tháng công nhân năm 2013. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục cụ thể hóa phong trào: “Xung kích lao động sáng tạo, làm chủ khoa học công nghệ”, “Xung kích bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu”, “Thanh niên tham gia xây dựng văn minh đô thị”, “Bốn nhất”; phát động Phong trào “Thanh niên nông thôn thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”... Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, giáo dục phẩm chất phụ nữ

⁷⁹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2014*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁸⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2014*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Việt Nam “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang”. Hội Người cao tuổi Việt Nam đẩy mạnh Phong trào thi đua “Tuổi cao - Gương sáng”; phối hợp với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức Hội nghị biểu dương người cao tuổi tiêu biểu tham gia bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, biển đảo; triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012- 2020” và tiếp tục Chương trình “Mắt sáng cho người cao tuổi”; triển khai Chương trình “Người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới”; xây dựng và phổ biến kinh nghiệm mô hình “Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau”. Hội Làm vườn Việt Nam phát động Phong trào thi đua “Nhân rộng điển hình tiên tiến làm VAC giỏi”; ký kết Nghị quyết liên tịch với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về phối hợp thực hiện xây dựng nông thôn mới; phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn cho trên 200 nghìn lượt người về kỹ thuật phát triển kinh tế VAC và sản xuất theo tiêu chuẩn GAP. Hội Cựu Giáo chức Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam ký kết Chương trình phối hợp hoạt động khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2013- 2015; Hội Người mù Việt Nam tổng kết 5 năm thực hiện cuộc vận động “Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng hòa nhập với cộng đồng”...

Đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận như Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam... đã phối hợp với chính quyền, với các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền về cuộc vận động. Các địa phương đã chú trọng phát huy thế mạnh truyền thống để xây dựng các sản phẩm thương hiệu của vùng, miền. Các doanh nghiệp đã tổ chức nhiều hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, đưa hàng hoá đến tận tay người tiêu dùng, khuyến khích người dân sử dụng hàng Việt có nguồn gốc, có nhãn hiệu, loại bỏ hàng giả, hàng nhập lậu. Mặt trận Trung ương tổ chức Hội thảo tăng cường các giải pháp tuyên truyền, vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Giang củng cố, phát triển các hội chăn nuôi, bảo vệ thương hiệu gà đồi Yên Thế, vải thiều Lục Ngạn. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Tây Ninh phối hợp Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh phát triển mô hình câu lạc bộ nữ mua sắm hàng Việt; cấp 26 ngàn tờ gấp tuyên truyền, treo 108 khẩu hiệu tại các chợ trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ

chức 06 phiên chợ hàng Việt về nông thôn. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Nam phối hợp tổ chức đưa hàng Việt về nông thôn, phiên chợ đưa hàng Việt về biên giới; quảng bá thương hiệu hàng Việt tại các Hội chợ Xuân, Hội chợ Công thương các tỉnh Miền Trung, Festival Di sản văn hóa Quảng Nam lần thứ V-2013. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên tổ chức Hội nghị hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Năm 2014, Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Các hoạt động vì người nghèo đã thu được những kết quả đáng kể, góp phần thực hiện các mục tiêu về giảm nghèo bền vững. Đến ngày 15-12-2014, Ban vận động “Ngày vì người nghèo” Trung ương đã vận động và hướng dẫn các địa phương vận động ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” ở 4 cấp được 877,6 tỷ đồng, ủng hộ chương trình an sinh xã hội được 2.960 tỷ đồng, xây dựng và sửa chữa được 26.263 nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo; chăm lo cho hàng nghìn người nghèo có công ăn việc làm, được giúp đỡ về tư liệu sản xuất, hỗ trợ học tập, khám chữa bệnh⁸¹.

Tháng 11-2014, Quỹ vì người nghèo Thành phố Hồ Chí Minh vận động được trên 134 tỷ đồng, góp phần xây tặng 92 Nhà Tình nghĩa, 1.066 Nhà Tình thương, sửa chữa chống dột 628 nhà, tặng 18.668 suất học bổng Nguyễn Hữu Thọ, hỗ trợ 288 phương tiện đi học cho các em học sinh nghèo có điều kiện đến trường với tổng kinh phí là trên 141 tỷ đồng. Tỉnh Yên Bái phối hợp hỗ trợ người nghèo với tổng số tiền 18,12 tỷ đồng; xây dựng mới 359 nhà Đại đoàn kết, Nhà 167 và nhà theo Nghị quyết 30A của Chính phủ (Mặt trận tỉnh xây dựng 183 Nhà Đại đoàn kết với tổng số tiền trên 3,1 tỷ đồng từ nguồn Quỹ vì người nghèo cấp tỉnh). Thành phố Đà Nẵng xây mới 162 nhà đại đoàn kết, sửa chữa 431 nhà cho hộ nghèo, giúp 8.211 hộ vươn lên thoát nghèo, giúp con hộ nghèo không phải bỏ học vì kinh tế khó khăn và giúp người nghèo được hỗ trợ kinh phí trong khám chữa bệnh. Thành phố Hà Nội hỗ trợ 12,779 tỷ đồng xây dựng mới 110 nhà, tặng quà tết cho 26.925 hộ nghèo. Thành phố Cần Thơ bàn giao 87 căn nhà Đại Đoàn kết, xây mới 12 căn. Tỉnh Lào Cai triển khai xây dựng 50 nhà cho các hộ nghèo vùng lũ. Tỉnh Điện Biên phân bổ hơn 1,4 tỷ đồng từ nguồn “Quỹ vì người nghèo” để xây dựng 98

⁸¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

căn nhà Đại đoàn kết. Riêng trong dịp Tết Giáp Ngọ 2014, hệ thống Mặt trận các cấp đã vận động được 4.227.606 suất quà trị giá 1.641,2 tỷ đồng⁸².

Các cấp Công đoàn thuộc Mặt trận Tổ quốc tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ công nhân, hỗ trợ xe đưa công nhân về quê đón Tết. Các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ trao quà cho phụ nữ nghèo, nữ thanh niên xung phong, Mẹ Việt Nam Anh hùng. Quân đội nhân dân Việt Nam thăm hỏi, tặng quà gia đình quân nhân, gia đình chính sách. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai các hoạt động “Tình nguyện mùa đông”, “Xuân tình nguyện”, “Xuân biên giới, Tết hải đảo”. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trao tặng 100 con bò giống tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; tổ chức “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”. Hội Cựu chiến binh Việt Nam trao hơn 1.000 suất học bổng cho học sinh nghèo trị giá hơn 1 tỷ đồng⁸³.

Công tác phối hợp chăm sóc người có công, đền ơn đáp nghĩa được triển khai đa dạng, thiết thực, tăng cường thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, cựu chiến binh, gia đình liệt sĩ. Các hoạt động cứu trợ thiên tai, nhân đạo từ thiện giúp đỡ người tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được triển khai tích cực, kịp thời, góp phần hỗ trợ, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, rủi ro. Năm 2014, Quỹ Cứu trợ Trung ương tiếp nhận được trên 7,5 tỷ đồng, cùng với số dư năm 2013 chuyển sang đã kịp thời phân bổ cứu trợ 20,6 tỷ đồng. Ban Cứu trợ Mặt trận Trung ương phân bổ 400 triệu đồng hỗ trợ tỉnh Lào Cai, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị khắc phục hậu quả thiên tai; hỗ trợ 40 triệu đồng cho các gia đình nạn nhân cơn bão số 3 tại tỉnh Lạng Sơn; hỗ trợ 111 triệu đồng cho 29 gia đình bị tai nạn xe khách tại Lào Cai... Mặt trận tỉnh Lào Cai phối hợp triển khai dự án “Xây dựng nhà ở cho các hộ dân nghèo vùng lũ lụt” tại huyện Si Ma Cai. Mặt trận tỉnh Lai Châu tiếp nhận 685 triệu đồng để hỗ trợ nạn nhân vụ sập cầu Chu Va 6 xã Sơn Bình, huyện Tam Đường⁸⁴.

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tiếp tục nhận được sự quan tâm vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể; được đông đảo các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp và doanh nhân đồng tình hưởng ứng. Các hoạt động phối hợp tổ chức các phiên chợ

⁸² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁸³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁸⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

hàng Việt, các hội chợ thương mại nhằm quảng bá giới thiệu hàng Việt Nam tiếp tục được đẩy mạnh.

Mặt trận tỉnh Thanh Hóa phối hợp tổ chức Hội chợ thu hút được hơn 130 doanh nghiệp tham gia; tỉnh Tiền Giang phối hợp tổ chức Hội chợ đạt doanh thu 7,2 tỷ đồng; tỉnh Hậu Giang phối hợp tổ chức Hội chợ triển lãm với tổng doanh thu trên 11 tỷ đồng, đưa 03 chuyên hàng Việt về nông thôn với tổng doanh thu trên 338 triệu đồng; Thành phố Đà Nẵng phối hợp tổ chức Hội thảo 5 năm thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” với sự tham dự của các nhà quản lý kinh tế, các hiệp hội, các doanh nghiệp, các báo, đài và các sở ban, ngành liên quan; Thành phố Hà Nội đưa vào hoạt động hệ thống “Bình chọn trực tuyến hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích” trên website Mặt trận Thành phố; triển khai nhiều hình thức tuyên truyền như tuyên truyền trên một số tuyến xe buýt và nhà chờ xe buýt; phối hợp tổ chức 47 chợ hoa xuân và 170 chuyên bán hàng Việt lưu động phục vụ nhu cầu mua sắm của nhân dân; Thành phố Hồ Chí Minh vận động nhân dân hưởng ứng “Tết Việt dùng hàng Việt”; phối hợp vận động các hộ kinh doanh niêm yết giá bán hàng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu người mua; phối hợp triển khai tổ chức mạng lưới cửa hàng bán hàng bình ổn giá tại các khu dân cư, khu chế xuất, khu công nghiệp có đông công nhân và người lao động nghèo; tổ chức các hoạt động, hội thi “Tôi yêu hàng Việt”, “Kỹ năng bán hàng Việt”, hội chợ “Tôn vinh hàng Việt”, phiên chợ “Tháng khuyến mại”, “Phiên chợ thanh niên, công nhân”...⁸⁵.

Trong điều kiện kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, từ năm 2010 đến năm 2014, với cách làm quyết liệt, sáng tạo, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tiếp tục được triển khai sâu rộng, nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp của chính quyền, tham gia của các tổ chức thành viên, sự nhiệt tình ủng hộ của đông đảo các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước, của bạn bè quốc tế. Tháng cao điểm “Vì người nghèo” (từ 17/10 đến 18/11), chương trình “Nói vòng tay lớn” được tổ chức vào ngày 31/12 hằng năm (từ 2009 đến 2011) và nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả của các địa phương đã tạo nên những dấu ấn tốt đẹp, sâu đậm trong xã hội, thu hút được sự ủng hộ về nguồn lực giúp đỡ hữu hiệu, kịp thời cho người nghèo, người tàn tật, người bị nhiễm chất độc da cam, người có hoàn cảnh khó khăn. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận các cấp đã tham gia vận động trên 23.756 tỷ đồng cho các

⁸⁵ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

chương trình an sinh xã hội, trong đó vận động vào quỹ “Vì người nghèo” 4 cấp được trên 5.860 tỷ đồng, là điều kiện để hỗ trợ xây dựng và sửa chữa hơn 380.000 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, xây dựng hàng nghìn công trình phúc lợi và giúp đỡ hàng triệu người nghèo. Ủy ban Mặt trận các cấp đã chủ trì các hoạt động cứu trợ, trực tiếp vận động và phân bổ trên 2.682 tỷ đồng⁸⁶; tiếp nhận nhiều hàng hoá, hiện vật của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước giúp cho đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng. Kết quả cuộc vận động và các hoạt động cứu trợ đã góp phần thực hiện mục tiêu của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển bền vững, phát huy truyền thống đoàn kết, nhân ái, yêu nước thương nòi, trở thành giá trị văn hóa tốt đẹp trong đời sống xã hội.

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” được triển khai chủ động tới các cấp, các ngành, từng địa phương, bước đầu đạt được kết quả tích cực. Sau 5 năm 2010-2014, đã từng bước hình thành văn hóa tiêu dùng hàng Việt trong các cộng đồng dân cư. Nhận thức của bộ phận lớn người tiêu dùng, các doanh nghiệp và cơ quan về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh của hàng hóa, ưu tiên tiêu dùng hàng Việt Nam, mở rộng thị trường nội địa được nâng lên. Nhiều doanh nghiệp trong nước đã chú trọng đầu tư, đổi mới công nghệ, sản xuất ra những mặt hàng có khả năng cạnh tranh cao hơn, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu. Các kênh phân phối được hình thành một cách đa dạng, có sự liên kết theo ngành, lĩnh vực, khu vực địa lý, góp phần đưa hàng hóa trong nước đến với người tiêu dùng nhanh hơn, hiệu quả hơn, đáp ứng nhiều hơn nhu cầu tiêu dùng hàng Việt có chất lượng tại khu vực nông thôn, miền núi. Nhiều cơ chế, chính sách đã được bổ sung, sửa đổi để khuyến khích sản xuất và tiêu dùng hàng hóa trong nước.

2. Mặt trận góp phần phát triển văn hóa - xã hội

Đối với các vấn đề văn hóa, xã hội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Mặt trận Tổ quốc đã nhấn mạnh: “Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; “Xây dựng phong trào “Cả nước trở thành một xã hội học tập”,... vận động nhân dân tham gia xã hội hoá giáo dục, khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài,... Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình... Phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng trong việc tuyên truyền, vận động

⁸⁶ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.44.

nhân dân tự giác chấp hành pháp luật, góp phần khắc phục tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống các loại tội phạm.... Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo cuộc sống của các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; kêu gọi cán bộ và nhân dân hưởng ứng các việc làm từ thiện, nhân đạo, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, trợ giúp nhân dân khắc phục thiên tai, hoả hoạn và sự cố nghiêm trọng...”⁸⁷.

Thực hiện chủ trương trên, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 15 năm thi đua thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; Ban hành Đề án 01/ĐA-MTTW-BTT ngày 06-10-2010 về tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động này trong giai đoạn mới; chủ động đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1869/CT-TTg ngày 10-10-2010 về việc tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” trong giai đoạn mới, trên cơ sở đó. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổng kết 15 năm thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” gắn với việc tổ chức các hội nghị thi đua biểu dương các điển hình tiêu biểu.

Công tác vận động thực hiện chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, từ thiện, nhân đạo tiếp tục được duy trì. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp tuyên truyền, vận động nhân tham gia chăm lo, giúp đỡ các gia đình chính sách với nhiều hình thức phong phú như: Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; Chăm sóc các thương binh nặng tại gia đình và cộng đồng; Xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Quỹ Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Quỹ vì nạn nhân chất độc da cam.

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên về phát triển văn hóa, xã hội trong năm 2010 tiếp tục phát triển cả bề rộng và chiều sâu, có nhiều cách làm và mô hình sáng tạo, đem lại hiệu quả ngày càng thiết thực.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” được triển khai chủ động và hiệu quả. Trên cơ sở Chỉ thị 1869/CT-TTg ngày 10-10-2010 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án số 01/ĐA-MTTW-BTT ngày 06-10-2010 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ở Trung ương đã thành lập Ban vận động Trung ương cuộc

⁸⁷ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.61, 63.

vận động; ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động; phối hợp thực hiện Chương trình công tác năm 2011 của Ban vận động Trung ương. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực hưởng ứng và chủ động chỉ đạo lồng ghép, bổ sung nội dung, tiêu chí triển khai phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động gắn với nội dung cuộc vận động⁸⁸.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và ý thức chủ động, tích cực của người dân ở khu dân cư, cùng với việc thực hiện Chỉ thị số 1869/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình phối hợp số 12/CTrPH-MTTW-BVHTTDL ngày 29-9-2011 để cụ thể hoá nội dung, phương thức và hướng dẫn tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng Cuộc vận động trong giai đoạn mới.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10-10-2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và các danh hiệu tương đương.

Ban Thường trực ban hành Thông tri số 17/TTr-MTTW-BTT ngày 10-10-2011 hướng dẫn tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động trong giai đoạn mới. Trên cơ sở đề xuất của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2108/QĐ-TTg ngày 28-11-2011 về việc hỗ trợ kinh phí năm 2011 cho các địa phương để thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, tạo nguồn kinh phí ổn định và tiền đề thuận lợi cho việc bố trí kinh phí triển khai cuộc vận động trong những năm tiếp theo. Theo đó, các khu dân cư, các xã thuộc diện khó khăn của 59 tỉnh, thành phố được Bộ Tài chính cân đối cấp từ ngân sách trung ương theo Thông tư 160 để thực hiện Cuộc vận động với số tiền là hơn 306 tỷ đồng⁸⁹.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 24-2-2003 của

⁸⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁸⁹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và công tác phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy, mại dâm và phòng chống mua bán người tại một số tỉnh, thành phố; phối hợp với Bộ Công an tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01 về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ mới; phối hợp với Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tiến hành tổng kết Nghị quyết liên tịch số 02 về vận động toàn dân tham gia bảo đảm an toàn giao thông giai đoạn 2000-2011, xây dựng Chương trình phối hợp số 14/CtrPH-MTTQ-UBATGTQG ngày 30-12-2011 “về vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông” giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia; tổ chức hội nghị tọa đàm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, công tác phòng chống ma túy tại một số vùng miền. Xây dựng Đề án về “Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hoá, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư” giai đoạn 2011-2015; triển khai công tác chỉ đạo điểm về nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc thực hiện “công tác phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS ở cộng đồng dân cư” đối với 11 tỉnh, thành phố.

Thực hiện Chương trình “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”; Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 25 tỉnh, thành phố thực hiện chỉ đạo điểm về công tác dân số kế hoạch hoá gia đình...; tổ chức hội nghị giao ban với các tổ chức thành viên về phối hợp thực hiện 02 Cuộc vận động.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham mưu cho Tỉnh uỷ, phối hợp với Ủy ban nhân dân ban hành chủ trương thực hiện nâng cao chất lượng cuộc vận động và ban hành văn bản của hệ thống Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố để hướng dẫn thực hiện; tiến hành thành lập, củng cố Ban vận động Cuộc vận động các cấp. Hầu hết các tỉnh, thành phố đã thành lập Ban vận động, còn 15 tỉnh, thành phố chưa thành lập Ban Vận động: Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Thuận, Cà Mau, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lào Cai, Quảng Bình, Quảng Nam, Thái Bình, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hoá các nội dung, tiêu chí về xây dựng “Gia đình văn hoá”, khu dân cư văn hoá để hướng dẫn cơ sở thực hiện. Một số tỉnh, thành phố như Cao Bằng, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hà Nam, Đồng Tháp, Gia Lai, Cần Thơ, Nghệ An, Tây Ninh, Đà Nẵng, Điện Biên,

Kiên Giang, Bình Dương... tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Chỉ thị, công văn về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động trong giai đoạn mới; các tỉnh, thành phố: Phú Thọ, Đồng Tháp, Đắc Lắc, Cần Thơ, Hà Nội, Lai Châu, Hải Dương, Ninh Bình... đã tiến hành ký kết thực hiện chương trình phối hợp thực hiện Cuộc vận động với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch⁹⁰.

Hưởng ứng phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã thực hiện các công việc cụ thể như: tham gia làm thành viên Ban Chỉ đạo cùng cấp; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã phối hợp tổ chức Lễ hưởng ứng, đề ra mục tiêu, ban hành kế hoạch về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và ký giao ước thi đua với các tổ chức thành viên; hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã lồng ghép các nhóm tiêu chí của chương trình xây dựng nông thôn mới với nội dung của Cuộc vận động để tuyên truyền, vận động các khu dân cư, hộ gia đình thực hiện; phối hợp triển khai quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, thành phố về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; tổ chức các hội nghị trao đổi kinh nghiệm trong xây dựng phong trào, chỉ đạo điểm xây dựng nông thôn mới ở một số xã; vận động các tầng lớp nhân dân ủng hộ, đóng góp, tham gia xây dựng trường học, trạm xá, đường giao thông nông thôn; bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh, động viên con em học tập, tham gia phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, xây dựng đời sống văn hoá mới..., phát huy tối đa nguồn lực trong nhân dân để chung sức xây dựng nông thôn mới.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” đến năm 2012 được thống nhất chỉ đạo và tiếp tục đổi mới trong cách thức triển khai. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp đề xuất với Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Ban Vận động Trung ương cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, thuận lợi trong tổ chức thực hiện ở cơ sở, khu dân cư.

⁹⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Ở các địa phương, việc triển khai cuộc vận động đã có sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Điện Biên, Cao Bằng, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hà Nam, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Dương, Gia Lai, Đồng Tháp, Cần Thơ, Tây Ninh, Kiên Giang... đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh, Thành ủy ban hành Chỉ thị, công văn về tăng cường sự lãnh đạo đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” giai đoạn mới. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ, Đồng Tháp, Đắk Lắk, Lai Châu, Hải Dương, Ninh Bình và các thành phố Cần Thơ, Hà Nội.. đã ký kết chương trình phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Các địa phương đã vận dụng, cụ thể hóa cuộc vận động thành những phong trào thi đua, nội dung hoạt động thiết thực, tổ chức hội nghị, gặp mặt biểu dương những điển hình ở các khu dân cư về phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đền ơn đáp nghĩa, phòng chống tội phạm, bảo vệ môi trường. Mặt trận Tổ quốc Thành phố Đà Nẵng tổ chức phong trào xây dựng Thành phố “5 không” và Thành phố “3 có”; Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Bình xây dựng đề án “Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng Cuộc vận động và bộ tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua thực hiện Cuộc vận động”; Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Nam xây dựng mô hình “năm đoàn kết, ba trong sạch”; Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Ngãi xây dựng “Điểm sáng khu dân cư sáu không”, họ tộc “ba không”, mô hình “ba giảm, bốn giữ”... Mặt trận Tổ quốc tỉnh An Giang tổ chức Hội nghị biểu dương 290 tập thể, cá nhân điển hình trong cuộc vận động. Mặt trận Tổ quốc thành phố Đà Nẵng tuyên dương các điển hình tiên tiến của 3 cuộc vận động năm 2012.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ tích cực của toàn xã hội. Nhân kỷ niệm 65 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2012), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Lễ phát động đợt cao điểm toàn dân thực hiện Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” (19/5/2012 - 27/7/2012). Trong đợt cao điểm, đã tiếp nhận số tiền ủng hộ 6.350.559.519 đồng⁹¹.

Việc lồng ghép nội dung cuộc vận động với các chương trình mục tiêu quốc gia về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bảo vệ môi trường... được thực hiện thông qua việc đẩy mạnh tuyên truyền và xây dựng, duy trì, phát triển các mô hình điểm tại địa bàn. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc

⁹¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Việt Nam tăng cường kiểm tra, khảo sát và hướng dẫn xây dựng các mô hình điểm. Nhiều địa phương đã xây dựng và bước đầu phát huy có hiệu quả các mô hình: “Nhóm nông cốt”, “Tổ hòa giải”, “Khu dân cư tự quản”, “Tổ tự quản”...

Trong năm 2012, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chủ động đăng ký và lồng ghép có hiệu quả nội dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” với Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Ở nhiều địa phương, Mặt trận Tổ quốc đã ký chương trình phối hợp với Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; ký giao ước thi đua với các tổ chức thành viên; đăng ký phụ trách các huyện và các xã chỉ đạo điểm của địa phương; hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc cấp xã lồng ghép các nhóm tiêu chí của chương trình với nội dung cuộc vận động và phổ biến đến khu dân cư, hộ gia đình thực hiện; vận động các nguồn lực và vận động nhân dân ủng hộ, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, ủng hộ vật chất, ngày công, ruộng đất xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng nông thôn mới. Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, tỉnh Ninh Bình, Phú Thọ, Nghệ An, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Đồng Tháp, Vĩnh Long... phối hợp tổ chức Lễ hưởng ứng; ký giao ước thi đua với các tổ chức thành viên. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Kạn thực hiện Phong trào “Bắc Kạn chung sức xây dựng nông thôn mới”; Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Nam xây dựng mô hình điểm “Khu dân cư văn hóa gắn với nông thôn mới và đô thị văn minh”, tổ chức tọa đàm “Mặt trận tỉnh Quảng Nam tham gia xây dựng nông thôn mới”; Mặt trận Tổ quốc Hà Tĩnh phối hợp vận động “Quỹ xây dựng nông thôn mới”... Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục “Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục cuộc vận động Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, tổ chức Chiến dịch hè 2012 với chủ đề “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới” với phương châm hành động “Mỗi Thanh niên một việc làm tình nguyện, mỗi cơ sở đoàn một công trình, phần việc thiết thực tham gia xây dựng nông thôn mới”. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tiếp tục phong trào “Hợp tác xã tiên phong trong xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới”. Hội Người cao tuổi Việt Nam triển khai chương trình “Người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới”. Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia thực hiện hơn 400 công trình trong phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Các tổ chức thành viên đã phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tiếp tục đổi mới các phong trào, các cuộc vận động, góp phần tạo nên phong trào thi đua yêu nước sôi nổi trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tổng kết 5 năm phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” giai đoạn 2007-2012; phát động thi đua hoàn thành xây dựng Nhà máy thủy điện Sơn La. Hội Nông dân Việt Nam với phong trào “Xây dựng gia đình nông dân văn hóa, tham gia xây dựng làng (ấp, bản), xã văn hóa”. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ cả nước thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng”. Hội Cựu chiến binh Việt Nam với phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”; triển khai cuộc vận động viết về cựu chiến binh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với công tác bảo vệ môi trường”. Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam tổ chức Chiến dịch “Những giọt máu hồng” và tiếp tục cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”. Giáo hội Phật giáo Việt Nam tiếp tục duy trì phong trào “Xây dựng chùa tinh tiến”. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, sống tốt đời - đẹp đạo”. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đẩy mạnh các cuộc vận động: “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”; “Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc”; “Thanh niên sống đẹp”. Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục xây dựng các “Làng quân nhân văn hóa”, “Khu dân cư quân nhân văn hóa”. Hội Người cao tuổi Việt Nam với phong trào thi đua “Tuổi cao - Gương sáng”. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam với phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động, xây dựng văn hóa kinh doanh, nâng cao trách nhiệm xã hội, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ, hội nhập và phát triển bền vững”. Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam với cuộc vận động Cựu thanh niên xung phong “xưa xung phong - nay gương mẫu”. Hiệp hội các trường Đại học, Cao đẳng ngoài công lập Việt Nam tổ chức giải thưởng “Hoa Trạng Nguyên”. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam” tổ chức Cuộc vận động “Mỗi người một giọt đồng đúc tượng danh nhân”. Hội Khuyến học Việt Nam với Cuộc vận động “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ khuyến học”. Hội Người mù Việt Nam với Cuộc vận động “Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng, hòa nhập với cộng đồng”. Hội Nhà báo Việt Nam đẩy mạnh thực hiện “Tiếp tục nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình mới”. Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam tổ chức hoạt động nghiên

cứu, ứng dụng nhiều đề tài khoa học phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam với phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”...

Ngày 11-12-2013, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị biểu dương Khu dân cư và Trưởng ban công tác Mặt trận tiêu biểu toàn quốc giai đoạn 2009 - 2013. Hội nghị đã biểu dương, khen thưởng 262 Khu dân cư và Trưởng ban công tác Mặt trận tiêu biểu của 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã tổ chức Lễ trao thưởng Giải thưởng Kovalevskaia và Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2013. Hội Cựu giáo chức Việt Nam tổ chức Lễ tôn vinh các nhà giáo lão thành trong toàn quốc.

Các tổ chức thành viên tiếp tục tổ chức tốt các phong trào đảm bảo an sinh xã hội, bảo tồn và phát triển văn hóa Việt Nam. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tổ chức Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” trong dịp Tết Giáp Ngọ 2014; vận động hiến máu nhân đạo. Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam phối hợp tổ chức các Chương trình đi bộ với các chủ đề “Chung bước yêu thương - Trao niềm hy vọng”, “Vì một thế giới hòa nhập cho người khuyết tật”. Giáo hội Phật giáo Việt Nam phối hợp tổ chức Đại lễ cầu siêu cho các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, sống tốt đời, đẹp đạo”. Hội Nông dân Việt Nam phối hợp tổ chức giải chạy “Khơi nguồn yêu thương”.

Trong năm 2014, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam tổ chức trao 8.740 suất quà tặng trẻ em khuyết tật, mỗi suất trị giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng; tặng 100 suất học bổng cho 100 học sinh khuyết tật nghèo, hiếu học, mỗi suất trị giá 1 triệu đồng; chăm sóc nuôi dưỡng 1.814 trẻ và dạy chữ cho 365 trẻ khuyết tật, dạy nghề cho 66 thanh thiếu niên khuyết tật... Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp trao 2.500 suất quà cho người nghèo với tổng giá trị 1 tỷ 250 triệu đồng trong dịp Tết Giáp Ngọ⁹².

Hội Người cao tuổi Việt Nam tiếp tục triển khai cuộc vận động “Mắt sáng cho người cao tuổi”. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam phối hợp xây dựng và thực hiện Dự án “Danh tướng Việt Nam”; tiếp tục vận động xây dựng “Quỹ Sử học Việt Nam” và Quỹ Giải thưởng sử học Phạm Thận Duật. Hội

⁹² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Khuyến học Việt Nam tổ chức Lễ trao giải “Nhân tài đất Việt” năm 2014 vinh danh những nhân tài trong các lĩnh vực khoa học công nghệ...

Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, kết quả được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân ghi nhận, đánh giá tích cực. Trong đó, các mô hình xây dựng cộng đồng, khu dân cư tự quản đang được nhân ra diện rộng. Tiêu biểu như: Mô hình “Khu dân cư 3 không” xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên vận động nhân dân không mắc tệ nạn xã hội, không gây ô nhiễm môi trường, không lãng phí, hủ tục trong việc cưới, việc tang. Mô hình “Mở đường đại đoàn kết” ở các xã khó khăn của huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang vận động nhân dân hiến đất mở được 120km. Mô hình “4 không, 3 có, 3 biết” của xã Đồng Văn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh vận động không truyền đạo trái phép, không vi phạm pháp luật, không chia rẽ gây mất đoàn kết...

Các mô hình “Dòng họ bình yên”, “5 không”, “Tổ an ninh tự quản” ở tỉnh Điện Biên, “Khu dân cư 6 không” của huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và “Tiếng mõ an ninh”, “Ánh sáng ngoài ngõ, tiếng mõ trong nhà”, “Toàn dân tham gia phòng chống tội phạm bằng danh bạ điện thoại”, “Tộc họ, giáo họ không có người vi phạm pháp luật”, “Thôn an toàn Phòng cháy chữa cháy”, “Tiếng chuông cảnh báo”, “Thập gia ba an toàn” ở các quận Ngũ Hành Sơn, Hòa Vang, Hải Châu của Thành phố Đà Nẵng đã góp phần phòng, chống tệ nạn xã hội và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội ngay tại địa bàn các khu dân cư. Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức các mô hình “Khu phố không rác”, “Tuyến đường, Tuyến kênh văn minh sạch đẹp” tại địa bàn dân cư; duy trì và nhân rộng các mô hình mô hình “5+1”, “Khu phố không có tội phạm ẩn náu hoạt động”; tiếp tục đẩy mạnh phong trào “3 tiết kiệm, 3 tương trợ”; ở cơ sở xuất hiện các mô hình “01 chi bộ, 01 cơ quan hoặc nhiều cơ quan cùng giúp 01 hộ nghèo”; “Tổ dân phố nghĩa tình”, “đội xe ôm tự quản từ nguồn “Quỹ vì người nghèo””; Chương trình “Tương trợ trao tay” vận động mạnh thường quân hỗ trợ hàng tháng cho người nghèo; thành lập các “Câu lạc bộ Phụ huynh có con được nhận học bổng Nguyễn Hữu Thọ”, “Câu lạc bộ học sinh - sinh viên nhận học bổng Nguyễn Hữu Thọ”.

Thực hiện 19 tiêu chí của xây dựng nông thôn mới, Mặt trận và các tổ chức thành viên tiếp tục cụ thể hóa thành các nội dung phù hợp, động viên hội viên, đoàn viên góp sức tham gia. Mặt trận tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện các phong trào thi đua chuyên đề lồng ghép với việc triển khai thực hiện Đề án của tỉnh về “Đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, trọng tâm là vận động nhân dân cải tạo tập quán lạc hậu giai đoạn 2010 - 2015” và Phong

trào thi đua “Vệ sinh môi trường nông thôn”, kết quả thực hiện năm 2014 toàn tỉnh đã làm mới được 10.033 nhà tiêu hợp vệ sinh (từ chỗ ban đầu chỉ có 33% nay đạt 68% số hộ có Nhà Tiêu hợp vệ sinh; gia súc, chuồng trại hợp vệ sinh đạt hơn 100% so với mục tiêu của Đề án); 6.025 chuồng gia súc; 113 mô hình nhà sạch, vườn đẹp nâng tổng số lên 430 mô hình; đào 25.520 hố rác thải; duy trì và làm mới hơn 600 km đường tự quản⁹³. Mặt trận tỉnh Vĩnh Phúc duy trì hoạt động của 38 “Nhóm nòng cốt xây dựng nông thôn mới”. Mặt trận Đà Nẵng lồng ghép thực hiện Đề án “Có nếp sống văn hóa, văn minh đô thị” của thành phố; duy trì tốt phong trào “Ngày chủ nhật xanh - sạch - đẹp”; triển khai cuộc vận động “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường” góp phần xây dựng mục tiêu “Thành phố môi trường”. Mặt trận Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục lồng ghép thực hiện nội dung “3 không, 3 có” trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”...

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục Cuộc vận động “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam lấy Cuộc vận động xây dựng Gia đình 5 không 3 sạch làm nòng cốt nhằm thực hiện có hiệu quả 9 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Phong trào “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tổ chức “Phong trào liên kết phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn”. Hội Cựu Chiến binh Việt Nam tổ chức Phong trào “Cựu chiến binh hiến kế, hiến công, xây dựng quê hương, đất nước”. Hội Người cao tuổi Việt Nam tiếp tục triển khai cuộc vận động “Người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới”. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tổ chức Chương trình “Ngân hàng bò - chung sức cùng đồng bào các huyện nghèo, xã biên giới xây dựng nông thôn mới”; triển khai các chương trình trồng rừng ngập mặn và rừng đầu nguồn, xây dựng nhà Chữ thập đỏ. Đã có hàng nghìn héc ta đất được nhân dân tự nguyện đóng góp làm đường, làm công trình công cộng, hàng triệu ngày công đóng góp xây dựng nông thôn mới. Theo báo cáo của Mặt trận các tỉnh, thành phố năm 2014 có 75.598/111.231 khu dân cư đạt chuẩn danh hiệu khu dân cư văn hoá đạt tỷ lệ 67,96%⁹⁴.

⁹³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

⁹⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Từ năm 2010 đến năm 2014, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” tiếp tục được triển khai theo hướng đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện, kịp thời điều chỉnh phù hợp với chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, bổ sung các cơ chế, điều kiện để tiếp tục nâng cao hiệu quả cuộc vận động. Với phương châm lấy sức dân xây dựng cuộc sống cho dân, lấy lợi ích chung của cộng đồng dân cư làm điểm tương đồng, lấy sự tiến bộ và nâng cao chất lượng cuộc sống ở khu dân cư làm mục đích, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã bám sát địa bàn dân cư và hộ gia đình để triển khai các phong trào, các cuộc vận động, góp phần cổ vũ, động viên nhân dân chủ động phát triển sản xuất kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo bền vững và làm giàu chính đáng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội.

3. Mặt trận góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng

Trước yêu cầu, nhiệm vụ mới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ thực tiễn hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đòi hỏi Mặt trận phải tăng cường hơn nữa vai trò tham gia đảm bảo an ninh, quốc phòng. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ (2009 - 2014), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xác định: “Đẩy mạnh các hoạt động nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình nhiệm vụ mới, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng đất nước”⁹⁵.

Thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo, hướng dẫn và có những phản ứng kịp thời, bài bản, khá toàn diện và với phương pháp phù hợp trước sự việc một số tàu của Trung Quốc liên tiếp có những hành động xâm phạm và công khai phá hoại, cản trở hoạt động của các tàu thăm dò địa chấn, cản trở hoạt động của các tàu Việt Nam ngay trên vùng biển trong phạm vi thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Các Hội đồng tư vấn về Dân chủ và Pháp luật, Đối ngoại và Kiêu bào của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức tọa đàm đề bày tỏ thái độ phản đối việc tàu của Trung Quốc vi phạm quyền chủ quyền lãnh hải của Việt Nam và tư vấn cho Ban Thường trực Ủy ban Trung ương

⁹⁵ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 63.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có thái độ và ứng xử phù hợp, đúng lúc đối với vấn đề này.

Hội luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã ra tuyên bố phản đối Trung Quốc vi phạm Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 mà Trung Quốc là một bên ký kết, đi ngược lại tuyên bố ASEAN - Trung Quốc về ứng xử ở Biển Đông (DOC) và không phù hợp với nhận thức của lãnh đạo cấp cao hai nước; bày tỏ mong muốn phía Trung Quốc có những biện pháp phù hợp để xử lý hậu quả, không để tái diễn các hành động tương tự và bảo đảm cho quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước tiếp tục được củng cố và phát triển. Báo Đại Đoàn kết có một loạt bài về *Những chứng cứ Lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền Việt Nam tại Hoàng Sa và Trường Sa*; báo của các tổ chức thành viên cũng đã tuyên truyền khá đầy đủ và mạnh mẽ về chủ đề này⁹⁶.

Khi chủ quyền quốc gia bị xâm phạm, Ủy ban Trung ương Mặt trận và các tổ chức thành viên đã có nhiều hoạt động lên tiếng đấu tranh quyết liệt phản đối hành động sai trái của Trung Quốc; tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, cổ vũ tinh thần yêu nước, động viên nhân dân bám biển, giữ đảo, giữ vững chủ quyền quốc gia. Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam... đã ra tuyên bố, gửi điện, thông điệp phản đối Trung Quốc.

Mặt trận Trung ương và các địa phương phối hợp tiếp nhận và phân bổ nguồn tiền ủng hộ đến với ngư dân, các lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ bảo vệ vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam trên biển Đông. Đến ngày 30-11-2014, Quỹ “Vì Trường Sa thân yêu - Vì tuyến đầu Tổ quốc” của Thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp nhận trên 50 tỷ đồng; Mặt trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực hỗ trợ bộ đội Hải quân Trường Sa như: trao tặng xe chở quân phục vụ công tác huấn luyện; tặng học bổng cho chiến sĩ Trường Sa xuất ngũ để học nghề và học văn hóa; tặng 6 xuồng CQ phục vụ nhu cầu vận chuyển trên biển; tổ chức Đoàn đại biểu nhân sĩ, trí thức, các vị tiêu biểu các dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo thăm, tặng quà nhân dân, cán bộ, chiến sĩ huyện Đảo

⁹⁶ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2012*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Trường Sa và Nhà giàn DK1 với tổng trị giá trên 11 tỷ đồng; khởi công xây dựng trường học tại đảo Song Tử Tây với tổng trị giá 8 tỷ đồng; tổ chức 2 đoàn đại biểu thăm, tặng quà ngư dân huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và lực lượng kiểm ngư, cán bộ chiến sĩ Cảnh sát Biển với tổng số tiền trên 20 tỷ đồng. Mặt trận Quảng Ngãi hỗ trợ cho 64 hộ ngư dân huyện Lý Sơn xây dựng Nhà Đại đoàn kết tổng số tiền 2,32 tỷ đồng; tặng 4.000 thẻ bảo hiểm cho thuyền viên. Mặt trận Phú Thọ phát động đợt vận động ủng hộ “Vì biển đảo thân yêu” và đã tiếp nhận trên 12 tỷ đồng, từ nguồn ủng hộ này đã hỗ trợ cho các gia đình có con em trên địa bàn tỉnh đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo; hỗ trợ Bộ tư lệnh Hải quân 7 tỷ đồng đóng 02 xuồng CQ để phục vụ các hoạt động tại quần đảo Trường Sa; tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và Cục kiểm ngư mỗi đơn vị 1 tỷ đồng... Đến 30-12-2014, Mặt trận Trung ương đã tiếp nhận ủng hộ biển đảo gần 14 tỷ đồng và kịp thời phân bổ giúp đỡ các lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ trên biển và bà con ngư dân⁹⁷.

Các tổ chức thành viên như Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam... đã kịp thời bày tỏ thái độ phản đối hành động xâm phạm chủ quyền của phía Trung Quốc, ủng hộ các giải pháp đấu tranh của Nhà nước và kêu gọi nhân dân các nước trên thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của Việt Nam.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai nhiều chương trình, hoạt động thiết thực, có sức lan tỏa tốt trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hướng về biên giới, hải đảo, hỗ trợ, động viên đồng bào, ngư dân và các chiến sỹ nơi biên giới, hải đảo.

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tiếp tục triển khai Cuộc vận động “Tám lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa” đạt hiệu quả. Đến tháng 12-2014, Chương trình đã tiếp nhận 45 tỷ đồng, nguồn quỹ này được dùng để hỗ trợ kinh phí hàng trăm cho chủ tàu để đóng mới, sửa chữa, mua thiết bị, và cho các ngư dân, các nghiệp đoàn nghề cá.... Bên cạnh đó, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam phát động Chương trình “Nghĩa tình Hoàng Sa, Trường Sa” vào tháng 6 và đã nhận được sự ủng hộ trên 98 tỷ đồng; phối

⁹⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

hợp phát động cuộc thi thiết kế công trình “Công viên tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma”.

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp tổ chức Chương trình nhân tin “Xuân Trường Sa” và đã gửi tặng trên 1,3 tỷ đồng cho quân và dân trên huyện đảo Trường Sa. Sau 2 tháng phối hợp phát động Chương trình nhân tin “Chung sức vì biển đảo quê hương”, Hội đã quyên góp được hơn 20 tỷ đồng và đã tặng Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và Cục Kiểm ngư 93 máy camera chuyên dụng và 23 hệ thống lọc nước biển thành nước ngọt, tổng trị giá gần 16 tỷ đồng; trước đó đã hỗ trợ và tặng tổng số 95 triệu đồng cho ngư dân và thân nhân của cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Hội Nông dân Việt Nam phát động Cuộc vận động “Nông dân với Trường Sa”. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam vận động hội viên, phụ nữ tham gia các hoạt động hướng về biển đảo. Đến tháng 10-2014, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã quyên góp 34,2 tỷ đồng, từ số tiền này đã trao tặng 1 tàu tuần tra trị giá 12 tỷ đồng cho Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và 1 xuồng CQ trị giá 4 tỷ đồng cho Bộ Tư lệnh Hải quân, số tiền còn lại Hội dành thăm, tặng, hỗ trợ các gia đình cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ ở biển đảo và con em ngư dân có hoàn cảnh khó khăn.

Hội Cựu Chiến binh Việt Nam bàn giao 02 tàu và 6 bản đồ bằng gốm sứ cho Bộ Tư lệnh Hải quân để tặng quân và dân đảo Trường Sa với tổng giá trị 8,3 tỷ đồng.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với Quân chủng Hải quân tổ chức “Hành trình Tuổi trẻ vì biển đảo quê hương năm 2014”; tiến hành nghiên cứu công trình chiếu sáng trên các điểm đảo bằng sức gió và công trình nghiên cứu lắp đặt máy lọc nước biển thành nước ngọt; thực hiện công trình Thanh niên “Thắp sáng điện cho nhân dân đảo Bé - Lý Sơn”, triển khai Đề án xây dựng Đảo Thanh niên toàn quốc.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã khánh thành chùa ở Thác Bản Giốc và 6 ngôi chùa ở quần đảo Trường Sa; khởi công xây dựng một số ngôi chùa ở một số vùng biên giới. Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam ủng hộ “Quỹ vì Trường Sa thân yêu” 3 tỷ đồng. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam tổ chức tọa đàm “Bảo tồn và phát huy những giá trị lịch sử của các cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới, hải đảo và chủ quyền quốc gia thời hiện đại”.

Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức Chương trình giao lưu truyền hình trực tiếp “Trái tim biển đảo” và đã nhận được số tiền ủng hộ 330 triệu đồng, dành tặng quà và sổ tiết kiệm cho bà con ngư dân nghèo và thân nhân chiến sĩ đang

công tác tại Trường Sa, Hoàng Sa. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam vận động được trên 300 triệu đồng ủng hộ Bộ Tư lệnh Hải quân”⁹⁸.

Trong thời điểm có những diễn biến phức tạp trên Biển Đông, Ủy ban Mặt trận các địa phương đã phối hợp với các cấp, các ngành, chủ động nắm tình hình, tuyên truyền, vận động trong nhân dân, không để xảy ra những vụ việc phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn.

Thông qua việc ký kết chương trình phối hợp với lực lượng biên phòng ở địa phương tuyên truyền nhân dân nâng cao nhận thức về chủ quyền quốc gia và tham gia bảo đảm an ninh biên giới; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực các xã biên giới; phối hợp chăm lo, cải thiện nâng cao đời sống cho nhân dân các xã vùng biên giới..., Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nhiều tỉnh có đường biên giới như: Kon Tum, Tây Ninh, Đồng Tháp, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Hà Tĩnh, Điện Biên... đã duy trì tốt các hoạt động đối ngoại về xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị, tạo được sự đồng thuận và thu hút nhân dân tích cực tham gia bảo vệ và xây dựng biên giới; đồng thời, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa các lực lượng bảo vệ biên giới.

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền quốc gia, trong 5 năm từ năm 2010 đến năm 2014, Mặt trận các cấp và các tổ chức xã hội đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia động viên thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, phối hợp với chính quyền tổ chức thực hiện chính sách hậu phương quân đội, kết nghĩa quân dân, kịp thời động viên các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ nơi biên giới, hải đảo; thực hiện tốt chính sách “đền ơn đáp nghĩa”. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp tổ chức các hoạt động “Ngày hội Quốc phòng toàn dân”; phối hợp với bộ đội biên phòng tổ chức tốt phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc”, giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới, tổ chức “Ngày hội biên phòng toàn dân”, đợt vận động “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”; thường xuyên tổ chức các đoàn công tác thăm hỏi các chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo Hoàng Sa, Trường Sa, đặc biệt là đoàn đại biểu 54 dân tộc, đại biểu kiều bào đã kịp thời đến thăm, động viên quân và dân các huyện đảo. Trước sự việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trên vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam, các thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội cùng

⁹⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

đông đảo các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước đã đẩy lên tinh thần đoàn kết đấu tranh phản đối mạnh mẽ, kiên quyết bảo vệ chủ quyền quốc gia bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế⁹⁹.

V. MẶT TRẬN THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC

Với vai trò là liên minh chính trị, tổ chức rộng rãi của nhân dân, cơ sở chính trị của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc tiếp tục vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Từ năm 2010 đến năm 2014, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát huy chức năng, nhiệm vụ và vai trò của tổ chức và các tổ chức thành viên vào công tác tham gia xây dựng Đảng. Tham gia xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ VII, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xác định rõ nội dung trọng tâm là: “Vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua việc đóng góp ý kiến, kiến nghị, giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật. Chú trọng việc tham gia xây dựng và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những nội dung liên quan đến nhiệm vụ tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh”¹⁰⁰.

1. Mặt trận Tổ quốc với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội XI

Công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp: Tham gia công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XI của Đảng, Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường công tác vận động nhân dân tham gia việc tổng kết về sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ 2006 - 2011, cùng với quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XI của Đảng. Sơ kết việc triển khai thí điểm nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư để triển khai thực hiện trên phạm vi toàn quốc; nâng cao chất lượng việc tổ chức cho nhân dân đóng góp ý kiến cho đảng viên ở các khu dân cư trong quá trình thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”¹⁰¹.

Ở Trung ương, để chuẩn bị cho cuộc bầu cử, ngay sau khi Quốc hội khoá XII ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Đoàn Chủ tịch Ủy ban

⁹⁹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.43.

¹⁰⁰ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.64.

¹⁰¹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.65.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã khẩn trương phối hợp với Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ xây dựng và ban hành các nghị quyết liên tịch hướng dẫn về quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử đại biểu Quốc hội và những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân; hướng dẫn tổ chức các hội nghị cử tri nơi công tác và nơi cư trú để cử tri nhận xét, bày tỏ tín nhiệm đối với người ứng cử.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã sớm xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp tham gia công tác bầu cử và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm công tác Mặt trận năm 2011. Cùng với việc tham gia hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử do Bộ Chính trị tổ chức, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức hội nghị cán bộ Mặt trận cấp tỉnh toàn quốc để quán triệt các văn bản hướng dẫn về bầu cử, về công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố về quán triệt, tập huấn cho hệ thống cán bộ Mặt trận cấp dưới để thống nhất nhận thức chung, góp phần làm tốt công tác Mặt trận trong bầu cử.

Ở địa phương, ngay sau khi kết thúc hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố đã khẩn trương tiến hành các công việc cho cuộc bầu cử như: tổ chức tập huấn, in ấn tài liệu, xây dựng kế hoạch, lịch trình cụ thể để thực hiện bầu cử. Công tác tuyên truyền trong những ngày đầu chuẩn bị cho cuộc bầu cử ở nhiều nơi được chú trọng. Nhìn chung, việc chuẩn bị và triển khai công tác bầu cử trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp được thực hiện nghiêm túc, chu đáo, đúng tiến độ theo hướng dẫn của Trung ương, tạo tiền đề quan trọng cho việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ tiếp theo của Mặt trận trong cuộc bầu cử.

Tham gia chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã đẩy mạnh tuyên truyền về Đảng; tổ chức cho nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Đại hội; tham gia công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội và chủ động giới thiệu lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tham gia cấp ủy, thường vụ cấp ủy Đảng các cấp. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức tốt việc tham gia xây dựng Đảng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức, động viên nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Ngày 14-2-2011, tại Hà Nội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức hội nghị Đoàn Chủ tịch lần thứ 5 (khóa VIII) nhằm đánh

giá kết quả công tác Mặt trận năm 2010, xác định chương trình phối hợp, thống nhất hành động trong năm 2011 và một số nội dung quan trọng khác.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận, cho ý kiến vào dự thảo Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng; nghe báo cáo công tác Mặt trận tham gia chuẩn bị cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016. Theo đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong các tầng lớp nhân dân. Mặt trận Tổ quốc các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống đoàn kết, ý thức tự lực, tự cường của dân tộc nhằm nâng cao niềm tin, ý thức, lòng tự hào trong mỗi người dân; phát huy vai trò của các trí thức tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài.

Quán triệt, phổ biến Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI: Ngay sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện, phổ biến, quán triệt nghị quyết trong hệ thống Mặt trận, các tổ chức thành viên và tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân; tổ chức tốt hai Hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI trong chức sắc các tôn giáo ở hai miền Nam - Bắc. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức, động viên nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị với Nhà nước tiếp tục được đổi mới, chất lượng được nâng lên rõ rệt. Tại kỳ họp thứ 7 và thứ 8 Quốc hội khóa XII, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổng hợp được 3.287 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước gửi tới Quốc hội. Có nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cơ quan chức năng tiếp thu, trả lời và triển khai thực hiện¹⁰².

Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động tham gia góp ý về những giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP, ngày 06-4-2010 của Chính phủ “Về những giải pháp bảo đảm ổn định

¹⁰² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010”. Ngày 16-4-2010, Hội nghị lần thứ hai Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia nhiều ý kiến quan trọng, đề xuất một số giải pháp góp phần cùng Nhà nước vận động nhân dân hưởng ứng thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ. Ngay sau Hội nghị, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có Kế hoạch hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP. Trên cơ sở đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã xây dựng kế hoạch và phối hợp triển khai thực hiện có nhiều kết quả.

Ngày 16-4-2010, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Kế hoạch số 41, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP của Chính phủ. Bản Kế hoạch chỉ rõ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần phối hợp với chính quyền các cấp và các cơ quan hữu quan quán triệt sâu rộng và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết 18 của Chính phủ, tập trung thực hiện có hiệu quả 3 nội dung chính sau:

1. Tập trung làm tốt công tác tư tưởng thông qua việc tuyên truyền vận động để các tầng lớp nhân dân hiểu rõ tình hình kinh tế xã hội hiện nay, tạo ra sự đồng thuận cao, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, chung tay cùng nhà nước thực hiện kịp thời và có hiệu quả những nhiệm vụ đang đặt ra.

2. Vận động các hội viên, đoàn viên cùng nhân dân phát huy dân chủ, đóng góp sáng kiến, thực hiện tốt vai trò giám sát trong quá trình thực hiện nghị quyết, nhất là mặt trận các cấp cần phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền để thống nhất các biện pháp triển khai nghị quyết một cách có hiệu quả.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên có chương trình kế hoạch huy động trí tuệ và lực lượng đóng góp của các tổ chức thành viên, các hội đồng tư vấn kịp thời phản ánh tình hình, kiến nghị với chính phủ, chính quyền các cấp những giải pháp quản lý điều hành thực hiện chính sách kinh tế xã hội một cách nhất quán và đồng bộ; ổn định kinh tế vĩ mô đảm bảo an sinh xã hội là nhiệm vụ quan trọng nhất.

Bản Kế hoạch cũng chỉ ra các nhiệm vụ cụ thể đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; đối với các tổ chức thành viên, hội viên, liên hiệp hội và đối với cơ quan thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Công tác phối hợp giám sát, phát huy dân chủ và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được duy trì thường xuyên và tiếp tục đạt được những kết

quả đáng khích lệ, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của nhân dân, nâng cao ý thức pháp luật trong các tầng lớp nhân dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục triển khai việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20-4-2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQ Việt Nam ngày 17-4-2008 giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và nhiều tổ chức thành viên chủ động tham gia, vận động nhân dân phát huy quyền dân chủ trực tiếp tham gia giám sát chính quyền cơ sở trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện công tác thanh tra nhân dân, giám sát đầu tư của cộng đồng và Đề án 02-212/TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư”.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có văn bản “*Định hướng tuyên truyền kết quả Đại hội lần thứ XI của Đảng*” đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; đồng thời xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 08/CTr-MTTW, ngày 04-3-2011 về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng; chủ động đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên; chủ trì tổ chức buổi làm việc với Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng trong hệ thống Mặt trận và mỗi tổ chức...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Tĩnh, Quảng Trị... và các tổ chức thành viên đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng đến các tầng lớp nhân dân, đến các hội viên, đoàn viên và xây dựng kế hoạch thực hiện việc đa dạng hoá các hình thức tập hợp và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã sớm chủ động triển khai chặt chẽ, có bài bản hệ thống các công việc cần triển khai từ Trung ương đến cơ sở. Sau khi Nghị quyết 06/2011/QH13 được ban hành, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xây dựng Kế hoạch số 177/KH-MTTW-BTT ngày 25-8-2011 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992 và triển khai đến Mặt trận Tổ quốc các cấp; đồng thời, sớm thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết và sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các hội thảo theo khu vực tại các thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh và nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm tại các địa phương nhằm tập hợp rộng rãi các ý kiến góp ý của đội ngũ trí thức, đại diện các giới và các tầng lớp nhân dân ở các vùng, miền trên Tổ quốc vào việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992.

2. Tham gia vào cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và bầu cử Quốc hội khóa XIII

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 ngày 22-5-2011 đã thành công tốt đẹp. Lần đầu tiên nước ta tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân trong cùng một ngày, ngay sau khi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng vừa kết thúc thắng lợi; toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ mà Cương lĩnh chính trị và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đề ra; các tầng lớp nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta lãnh đạo. Đó chính là những thuận lợi cơ bản cho cuộc bầu cử.

Tuy nhiên, cuộc bầu cử lần này cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch vẫn đang tiếp tục tăng cường chống phá sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước ta, có những hoạt động tuyên truyền nhằm phá hoại cuộc bầu cử; kinh tế trong nước đối mặt với nhiều khó khăn, giá cả các mặt hàng tăng cao nhất là những tháng đầu năm đã tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước còn nhiều hạn chế chưa được khắc phục, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tuy đã có những chuyển biến tích cực, nhiều vụ việc vi phạm đã được phát hiện và xử lý, tuy nhiên nạn tham nhũng, lãng phí vẫn còn diễn biến phức tạp.

Trong bối cảnh đó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp đã phát huy tính chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc bầu cử, bảo đảm dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm, ngày bầu cử trở thành ngày hội của toàn dân và là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước.

Về việc tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Theo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cử đại diện tham gia Hội đồng bầu cử với vai trò là Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng bầu cử. Ngoài ra, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn cử đại diện tham gia Tiểu ban chỉ đạo, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Tiểu ban chỉ đạo công tác tuyên truyền của cuộc bầu cử. Tại cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác bầu cử ở cơ quan chuyên trách Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành lập bộ phận thường trực công tác bầu cử để thường xuyên theo dõi và tham mưu cho Ban Thường trực về công tác bầu cử.

Ở địa phương, tỉnh ủy, thành ủy nhiều địa phương đã thành lập ban chỉ đạo bầu cử, trong đó đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tham gia với tư cách là phó ban hoặc thành viên ban chỉ đạo. Đến ngày 16-02-2011, các địa phương đã thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở địa phương mình, trong đó đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh đều tham gia Ủy ban bầu cử với vai trò là Phó Chủ tịch. Hầu hết các tỉnh, thành phố, cả năm tổ chức chính trị-xã hội (Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh) đều làm thành viên Ủy ban bầu cử.

Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã được thành lập đảm bảo theo quy định của pháp luật; trong đó, hầu hết đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và nhiều địa phương có đại diện các tổ chức thành viên tham gia là thành viên của Ủy ban bầu cử. Những địa phương đang thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường đã thành lập ban chỉ đạo bầu cử với thành phần tham gia có đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và đại diện lãnh đạo các tổ chức chính trị-xã hội.

Về công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thoả thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân: Từ ngày 21-02 đến 26-02-2011, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh đã tiến hành tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thoả thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng những người ứng cử đại biểu Quốc hội. Tổng số người được Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất phân bổ giới thiệu ứng cử (cả Trung ương và địa phương) là 1.101 người; đạt tỷ lệ bình quân là 2,20 lần so với tổng số đại biểu dự kiến được bầu (khóa XII là 2,23 lần). Một số nơi có tỷ lệ cao từ ba đến bốn lần so với số đại biểu được bầu như các tỉnh Lào Cai, Quảng Ninh, Nghệ An¹⁰³. Kết thúc hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, khối Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên (gồm cả Trung ương và địa phương) có 157 người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIII (trong đó có 29 người thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và 128 người thuộc các tổ chức thành viên của Mặt trận) chiếm tỉ lệ 14,25% tổng số người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (khóa XII là 16,83%). Về dự kiến số lượng người tự ứng cử theo quy định của quy trình hiệp thương: Có 17 tỉnh, thành phố đã dự kiến số lượng cụ thể những người tự ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIII. 46 tỉnh, thành phố không dự kiến số lượng người tự ứng cử.

Từ ngày 21-02 đến 26-02-2011, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương đã tiến hành tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thoả thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp. Tính chung trong phạm vi toàn quốc, tỷ lệ bình quân giữa số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và tổng số đại biểu được bầu ở từng cấp khá cao. Về cơ cấu thành phần đảm bảo tính đại diện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các tầng lớp nhân dân tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Tuy nhiên, cơ cấu khối chính quyền ở các cấp chiếm tỷ lệ cao, trong khi cơ cấu thuộc thành phần khác trong đó có Mặt trận và các tổ chức thành viên còn thấp. Về cơ cấu kết hợp, cấp huyện và cấp tỉnh đảm bảo tỷ lệ hợp lý theo hướng dẫn của Trung ương; riêng cấp cấp xã cơ cấu người ứng cử là phụ nữ còn thấp.

Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Sau khi kết thúc hội nghị

¹⁰³ Về số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội thuộc khối Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên: Ở Trung ương có 31 người, trong đó có 9 người thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 22 người thuộc các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Trung ương. Ở địa phương có 126 người, (trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện là 20 người, các tổ chức thành viên là 106 người) ở 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

hiệp thương lần thứ nhất, Ủy ban thường vụ Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp đã có văn bản trả lời kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp về số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu. Trên cơ sở đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tổ chức hội nghị hiệp thương đã có văn bản phân bổ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành giới thiệu những người ứng cử đại biểu Quốc hội; phân bổ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) tiến hành giới thiệu những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Đồng thời, tổ chức hội nghị để hướng dẫn về nội dung, trình tự, thủ tục các bước tiến hành giới thiệu và làm hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử, nhất là việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác của những người được giới thiệu ứng cử phải đảm bảo dân chủ, đúng luật. Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp còn cử cán bộ trực tiếp đến giúp đỡ, theo dõi, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử; vì vậy, việc tiến hành giới thiệu người ứng cử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được diễn ra dân chủ, đúng trình tự, thủ tục, thành phần và tiến độ theo quy định.

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân: Từ ngày 21-3 đến ngày 23-3-2011, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh đã tiến hành tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIII. Kết thúc hội nghị hiệp thương lần thứ hai, tổng số người được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hiệp thương lập danh sách sơ bộ là 1.086 người ứng cử (gồm 183 người do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương giới thiệu và 903 người ở địa phương), đạt tỉ lệ 2,17 người ứng cử trên 01 đại biểu được bầu¹⁰⁴.

Từ ngày 24-3 đến ngày 28-3-2011, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương đã tiến hành tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

¹⁰⁴ - Cơ cấu kết hợp chung của cả nước như sau: người ứng cử là phụ nữ: 338 người, chiếm tỉ lệ 31,12% số người ứng cử; người ứng cử là người dân tộc thiểu số: 172 người, chiếm tỉ lệ 15,84% số người ứng cử; người ứng cử là người ngoài Đảng: 213 người, chiếm tỉ lệ 19,61% số người ứng cử; người ứng cử là đại biểu Quốc hội khóa XII tái ứng cử: 186 người, chiếm tỉ lệ 17,12% số người ứng cử; người ứng cử là người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 282 người, chiếm tỉ lệ 25,97% số người ứng cử.

- Về người tự ứng cử: Có 83 người tự ứng cử ở 22 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chiếm tỉ lệ 9,19% tổng số người ứng cử. Một số địa phương có số lượng người tự ứng cử cao như thành phố Hà Nội có 30 người, chiếm tỉ lệ 42,25% số người ứng cử ở địa phương, thành phố Hồ Chí Minh có 22 người, chiếm tỉ lệ 34,92% số người ứng cử ở địa phương (khóa XII có 238 người tự ứng cử ở 41 tỉnh, thành phố, chiếm tỉ lệ 20,61%; khóa XI có 65 người tự ứng cử ở 22 tỉnh, thành phố, chiếm tỉ lệ 8,08%).

cùng cấp. Theo báo cáo kết quả hội nghị hiệp thương lần thứ hai của các địa phương thì tỷ lệ bình quân giữa tổng số người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp trên tổng số đại biểu được bầu vẫn đạt tỷ lệ khá cao.

Về cơ cấu thành phần trong danh sách hiệp thương lần thứ hai ở cả ba cấp tiếp tục đảm bảo tính đại diện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các tầng lớp nhân dân tham gia ứng cử đại biểu HĐND. Tuy nhiên, khối chính quyền vẫn chiếm tỷ lệ cao.

Về cơ cấu kết hợp, nhìn chung là đảm bảo tỷ lệ hợp lý theo hướng dẫn của Trung ương, tỷ lệ người ứng cử là phụ nữ trong danh sách hiệp thương sơ bộ ở cấp tỉnh cao hơn ở cấp huyện và cấp huyện cao hơn ở cấp xã; tỷ lệ người ứng cử là người ngoài Đảng ở cấp xã cao hơn cấp huyện và cấp tỉnh; tỷ lệ người ứng cử là người trẻ tuổi ở cấp huyện cao hơn cấp xã.

Tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử: Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương lần thứ hai, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã triển khai kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm cử tri nơi làm việc đối với người tự ứng cử.

Về cơ bản, các hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú của người ứng cử được diễn ra công khai, dân chủ, đúng luật, an toàn, đúng quy trình và thời gian theo quy định của pháp luật. Do có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp với chính quyền cùng cấp, nhất là ở cấp xã; nên các hội nghị đều thu hút được khá đông cử tri đến dự, đảm bảo số lượng theo quy định của pháp luật; nhiều nơi có tới trên 80% số cử tri được mời đã đến dự họp, trong đó có nơi đạt tỉ lệ 100%. Hầu hết số người được giới thiệu ứng cử và đại diện ban lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử đã đến dự hội nghị cử tri nơi cư trú, tham gia phát biểu, giải trình những vấn đề liên quan đến người ứng cử mà cử tri nêu lên.

Hầu hết cử tri đã bày tỏ sự tín nhiệm của mình đối với những người ứng cử bằng thái độ chân thành, xây dựng, khách quan và thẳng thắn làm cho không khí tại nhiều hội nghị diễn ra sôi nổi, vừa thể hiện sự dân chủ, vừa thể hiện tinh thần đoàn kết. Cử tri đã căn cứ vào 5 tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân để nhận xét từng người ứng cử, theo đó hầu hết ý kiến đã nhận xét, đánh giá những người ứng cử được giới thiệu đều đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử. Tuy nhiên, cử tri ở một số nơi cũng đã thẳng thắn nêu lên các vấn đề liên quan đến một số người tự ứng cử như: có biểu hiện vi phạm chính sách, pháp luật; chưa gần gũi với nhân dân nơi cư trú hoặc

một số người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có biểu hiện động cơ, mục đích cá nhân...

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lập danh sách chính thức những người ứng cử: Từ ngày 14-4 đến ngày 17-4-2011, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh đã tiến hành hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội. Tổng số người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIII được lập danh sách chính thức là 832 người (trong đó có 15 người tự ứng cử). Tuy nhiên, sau Hội nghị hiệp thương lần thứ ba có 5 người ứng cử do địa phương giới thiệu xin rút khỏi danh sách, đã được Ủy ban bầu cử cấp tỉnh chấp nhận. Do đó, tổng số người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIII là 827 người (trong đó có 182 người ở Trung ương, 645 người ở địa phương)¹⁰⁵.

Về cơ cấu khối Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên: Trong số 645 người ứng cử ở địa phương có 109 người thuộc khối Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên ở địa phương, chiếm tỉ lệ 16,9% số người ứng cử (khóa XII là 126 người, chiếm tỉ lệ 17,62%). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có 21 người; Công đoàn có 12 người; Hội Liên hiệp phụ nữ có 22 người; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 18 người; Hội Nông dân có 14 người; Hội Cựu chiến binh có 06 người; 16 người còn lại thuộc các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương như: Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo, Hội Luật gia, Hội Văn học nghệ thuật, Hội Khuyến học, Hội Doanh nhân trẻ.v.v.

Như vậy, tính chung trong cả nước, khối Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp có 139 người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIII; trong đó ở Trung ương có 30 người và địa phương có 109 người, chiếm tỉ lệ 16,81% số người ứng cử. (khóa XII là 159 người, gồm 33 người ở Trung ương và 126 người ở địa phương chiếm tỉ lệ 18,07%).

Tổ chức các hội nghị tiếp xúc giữa người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân với cử tri để vận động bầu cử

¹⁰⁵ - Về cơ cấu kết hợp: Người ứng cử là phụ nữ có 260 người, tỷ lệ 31,44% (khóa XII: 293 người, tỷ lệ 33,29%); người ứng cử là người dân tộc thiểu số có 133 người, tỷ lệ 16,08% (khóa XII: 166 người, tỷ lệ 18,86%); người ứng cử là người ngoài Đảng có 118 người, tỷ lệ 14,27% (khóa XII: 155 người, tỷ lệ 17,61%); người ứng cử là người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi) có 183 người, tỷ lệ 22,13% (khóa XII: 233 người, tỷ lệ 26,47%); người ứng cử là đại biểu Quốc hội khóa XII tái ứng cử có 183 người, tỷ lệ 22,13% (khóa XII: 146 người, tỷ lệ 16,59%).

- Về trình độ học vấn: Trên đại học có 304 người, tỷ lệ 36,76% (khóa XII: 251 người); đại học có 492 người, tỷ lệ 59,49% (khóa XII: 555 người, tỷ lệ 63,36%); dưới đại học có 31 người, tỷ lệ 3,74%, (khóa XII: 70 người, tỷ lệ 7,99%).

Thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết 1020/2011/UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tất cả Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều chủ trì phối hợp với chính quyền cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị tiếp xúc giữa người ứng cử với cử tri ở các đơn vị bầu cử trong toàn tỉnh và có lịch cụ thể từng ngày cho những người ứng cử được tiếp xúc liên tục với cử tri để thực hiện quyền vận động bầu cử theo đúng quy định của pháp luật về bầu cử; tổ chức tập huấn và tổ chức gặp mặt giữa những ứng cử với lãnh đạo Đảng, chính quyền, Mặt trận, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử để thống nhất việc tiếp xúc cử tri vận động bầu cử. Theo báo cáo của 63 tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã chủ trì tổ chức hội nghị tiếp xúc đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội tổng số là 2.192 cuộc, với 340.696 cử tri tham dự, có 13.759 ý kiến cử tri phát biểu. Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, tổng số hội nghị tiếp xúc cử tri ở cả 3 cấp là 121.084 hội nghị với 6.367.095 cử tri tham dự, có 375.968 ý kiến cử tri phát biểu.

Nhìn chung, việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri để những người ứng cử thực hiện quyền vận động bầu cử đã được diễn ra dân chủ, bình đẳng, công khai, đúng pháp luật. Các điều kiện về cơ sở vật chất, an ninh, trật tự được bảo đảm. Không khí tại các buổi tiếp xúc diễn ra nghiêm túc, dân chủ, sôi nổi, cởi mở, thẳng thắn, mang tính xây dựng và thể hiện trách nhiệm cao của cử tri; thực sự là sinh hoạt chính trị của nhân dân ở cơ sở. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các địa phương có nhiều cố gắng phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri và chủ trì hội nghị.

Nhiều địa phương đã in ấn, phát hành tiêu sử và chương trình hành động của những người ứng cử gửi đến khu dân cư để tổ chức cho cử tri và nhân dân mạn đàm, tạo điều kiện thuận lợi để cử tri cân nhắc, lựa chọn trước khi bỏ phiếu bầu. Tuy nhiên, việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri cũng còn một số tồn tại và hạn chế là: Hầu hết thành phần cử tri tham dự các cuộc tiếp xúc là cử tri đại diện cho các cơ quan, tổ chức, đoàn thể ở cơ sở. Mặt khác, số lượng các cuộc tiếp xúc cử tri ở một số địa phương còn ít; một số tỉnh, thành phố, tại mỗi đơn vị bầu cử chỉ tổ chức dưới 10 cuộc đối với mỗi người ứng cử đại biểu Quốc hội, chưa đủ so với mức tối thiểu theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Một số nơi có hiện tượng tranh cử thiếu bình đẳng của một số người ứng cử nhưng địa phương còn lúng túng và bị động trong việc xử lý vì thiếu chế tài cụ thể. Ở một số nơi nhất là những xã,

phường có tình hình phức tạp trong việc thực hiện chính sách đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, nội bộ mất đoàn kết, có tham nhũng, tiêu cực, mất dân chủ và những nơi có khiếu kiện kéo dài không được giải quyết dứt điểm thì tại các hội nghị tiếp xúc, ý kiến cử tri rất gay gắt, không khí căng thẳng...

Công tác giám sát và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo về bầu cử và tuyên truyền, vận động nhân dân trong cuộc bầu cử

Công tác giám sát và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo về bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành thông tri hướng dẫn công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với cuộc bầu cử. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nhận và xử lý 165 đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và đã tiếp 56 đoàn lượt người đến khiếu nại, tố cáo có nội dung liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, trong đó đoàn đông nhất có trên 100 người.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong cuộc bầu cử: Hoạt động tuyên truyền pháp luật bầu cử và vận động nhân dân trong cuộc bầu cử lần này được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp quan tâm thực hiện. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có văn bản hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong công tác tuyên truyền về bầu cử. Trong thời gian diễn ra cuộc bầu cử, các báo, tạp chí, mạng Website của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc một số địa phương; các báo của các tổ chức thành viên đã tập trung tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử; về chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong cuộc bầu cử.

Ở địa phương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều hình thức tham gia cùng với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức thành viên và đặc biệt là phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng như báo, đài phát thanh, truyền hình... để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử cho nhân dân. Nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp thực hiện. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp còn chú trọng tuyên truyền, vận động tới các đối tượng là chức sắc trong các tôn giáo, các cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, các già làng, trưởng bản.v.v. để thông qua các vị đó tuyên truyền đến đông đảo các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của mình trong cuộc bầu cử. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền của Mặt trận trong cuộc bầu cử ở một số địa phương vẫn còn hình thức và chưa được quan tâm đúng mức. Công tác

phối hợp với chính quyền và các cơ quan hữu quan để tuyên truyền về bầu cử có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 đã thành công tốt đẹp, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân.

Mặt trận Tổ quốc tham gia chuẩn bị và tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 theo Luật định. Đại hội Đảng các cấp bầu đạt tỷ lệ cao hơn khoá trước (cấp xã tham gia cấp uỷ đạt 69,95%, tham gia thường vụ đạt 28,7%; cấp huyện tham gia cấp uỷ đạt 88,5%, tham gia thường vụ đạt 58,3%; cấp tỉnh tham gia cấp uỷ đạt 92,6%, tham gia thường vụ đạt 63,5%); đồng thời, đẩy mạnh triển khai thực hiện nội dung đợt thi đua đặc biệt do Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII phát động gắn với việc tổ chức các hoạt động sau Đại hội. Cử tri cả nước đã tích cực tham gia cuộc bầu cử với tỷ lệ đi bầu rất cao, đạt 99,51%. Thông qua cuộc bầu cử, cử tri đã bầu được 500 đại biểu Quốc hội (đại biểu do Trung ương giới thiệu 167 người, đại biểu cư trú và làm việc ở địa phương 333 người) và 303.656 đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (cấp tỉnh 1.821 người, cấp huyện 21.077 người, cấp xã 278.758 người).

Tổng kết công tác tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, báo cáo của Mặt trận cho biết: Mặt trận đã tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử; tổ chức 3 hội nghị hiệp thương để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, giới thiệu và lập danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri giữa người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Giám sát và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo về bầu cử. Qua đó, gần 62 triệu cử tri cả nước đã đi bầu cử, đạt tỉ lệ 99,51%. Cử tri đã bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội, không có trường hợp bầu cử thiếu, bầu cử lại.

Tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Kết quả bầu cử thể hiện truyền thống yêu nước, niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là thắng lợi của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo tiền đề để tiếp tục xây dựng, củng cố, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

3. Thực hiện Quyền sáng kiến pháp luật, góp phần hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Tham gia xây dựng luật và các văn bản pháp quy

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật là một nội dung hoạt động quan trọng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận về xây dựng pháp luật; nghiên cứu, hệ thống hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vai trò, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng pháp luật, bài viết phân tích các kết quả đạt được trong hoạt động xây dựng pháp luật của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Với vị trí, vai trò, quyền, trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực tham gia góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trên nhiều lĩnh vực. Từ năm 2010 đến năm 2014, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức góp ý đối với hàng trăm dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quan trọng dưới luật của các cơ quan có thẩm quyền, các chương trình, dự án, đề án được gửi đến. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn để tổ chức góp ý đối với nhiều dự thảo văn bản quan trọng của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền khác. Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp để giúp Ban Thường trực góp ý vào hàng chục dự thảo luật, nghị định liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Năm 2010, Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Nhà nước tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của Mặt trận.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng pháp luật, đi sâu nghiên cứu đề xuất và đã đóng góp nhiều ý kiến, kiến nghị thiết thực, có chất lượng cho các cơ quan Nhà nước khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản chính sách, pháp luật để phù hợp với thực tiễn và bảo đảm lợi ích chính đáng của nhân dân như: Luật Viên chức; Luật Phòng, chống buôn bán người; Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi); Luật Thủ đô; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Tố tụng hành chính; Luật Thuế nhà đất, Luật Ngân sách Nhà nước (sửa đổi); Luật Cơ yếu; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Giáo dục đại

học; Luật Biên Việt Nam; Luật giá; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo... và nhiều văn bản chính sách, pháp luật khác của Nhà nước.

Năm 2012, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia ý kiến vào nhiều dự án luật: Luật Luật sư (sửa đổi), Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Công đoàn, Luật Thủ đô, Luật hòa giải cơ sở, Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật Hợp tác xã. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghệ Việt Nam, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam... đã tham gia góp ý xây dựng Hiến pháp 1992 sửa đổi, Luật Công đoàn, Bộ Luật Lao động, Luật Đất đai, Luật Dạy nghề, Luật Việc làm...

Cùng với đó, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể đã phối hợp với Ban Dân vận Trung ương xây dựng dự thảo Đề án “Xây dựng Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Đề án “Xây dựng cơ chế để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; tham gia xây dựng dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) và xây dựng Dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi); phối hợp tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 05/2006/NQLT-CP-UBMTTQ Việt Nam giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc ban hành Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư. Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ký và ban hành Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT-UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQ Việt Nam ngày 27-9-2012 về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội... Qua các hoạt động này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày càng thể hiện rõ hơn vị trí, vai trò trong hệ thống chính trị.

Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật Nhà nước của Mặt trận Tổ quốc trong năm 2013 tiếp tục được tăng cường, trong đó Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực, chủ động tham gia vào quá trình sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992. Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tổ chức lấy ý kiến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân và tập hợp, tổng hợp các ý kiến góp ý vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Tổng số đã tập hợp được 8.071.919 ý kiến của nhân dân vào hầu hết các nội

dung của Dự thảo sửa đổi Hiến pháp¹⁰⁶. Trên sơ sở đó, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xây dựng các báo cáo gửi Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tham gia xây dựng dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) và góp ý vào nhiều văn bản, chính sách, pháp luật; tham gia tích cực vào các đề án, chương trình về cải cách tư pháp như. Bộ luật Dân sự; Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật hòa giải cơ sở; Luật Hôn nhân Gia đình; Nghị định sửa đổi; Bổ sung Nghị định 58/NĐ-CP về Thi hành án Dân sự; Dự thảo Nghị định sửa đổi; Bổ sung một số điều Nghị định 61/NĐ-CP về Thừa phát lại; Dự thảo Pháp lệnh xử lý các hành vi cản trở hoạt động tố tụng của Tòa án nhân dân; Dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Luật sư; Dự thảo Luật tiếp công dân; Dự thảo Nghị định quy định chi tiết biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, các biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính đối với người chưa thành niên; Dự thảo Đề án thành lập Tòa án gia đình và người chưa thành niên ở Việt Nam; Dự thảo báo cáo 2 năm triển khai chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam...¹⁰⁷.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong đoàn viên, hội viên và nhân dân được đẩy mạnh. Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2014 (09/11), Mặt trận Trung ương và các tổ chức thành viên đã tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề, tập huấn, phát động cuộc thi tìm hiểu. Mặt trận Trung ương ban hành kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp và Đề cương tuyên truyền về Hiến pháp. Hội Nông dân phát động Cuộc thi viết tìm hiểu về Hiến pháp. Hội Cựu Chiến binh tổ chức Hội nghị “Ngày Pháp luật Việt Nam”; Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức tập huấn pháp luật cho phụ nữ nông dân, phụ nữ dân tộc thiểu số... Hầu hết các địa phương đều hướng dẫn và tổ chức các Hội nghị phổ biến, nghiên cứu Hiến pháp năm 2013, đặc biệt là những quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Mặt trận các tỉnh Sóc Trăng, Hà Tĩnh, Điện Biên... đã xây dựng và triển khai kế hoạch phổ biến Hiến pháp tới các tổ chức thành viên và Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trên cả 63 điểm

¹⁰⁶ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2014*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

¹⁰⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2014*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

cầu trên cả nước; biên soạn các tài liệu tuyên truyền về Hiến pháp và phổ biến đến hội viên.

Mặt trận Trung ương tiếp tục soạn thảo Dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) trình Quốc hội khóa XIII xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10, 11/2014). Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoàn thiện dự thảo Luật trình Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9; tham gia nghiên cứu, góp ý xây dựng các dự án luật có liên quan trực tiếp tới quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân và nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phối hợp xây dựng Nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải cơ sở. Tổ chức góp ý vào dự thảo “Đề án nghiên cứu Hội Quản chúng”; góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về “Hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải Bắc và miền Trung”. Tham gia các Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập các Dự án luật, pháp lệnh. Thực hiện Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2013 - 2016”.

Qua việc sơ kết, tổng kết, tham gia xây dựng góp ý vào các dự thảo Luật, chính sách của Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có nhiều đề xuất, kiến nghị các giải pháp với Nhà nước để tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, pháp luật. Công tác tham gia xây dựng pháp luật ngày càng được mở rộng về phạm vi, có chất lượng, thiết thực và hiệu quả hơn. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp cùng các cấp, các ngành vận động toàn dân phát huy dân chủ, trí tuệ tham gia ý kiến góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

Năm 2014, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực góp ý và xây dựng các đề án và dự thảo như: Đề án và sự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Đề án và Dự thảo của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác thi đua, khen thưởng... Tổ chức nghiên cứu, tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới. Nghiên cứu và tổng kết các chuyên đề “Đổi mới hệ thống chính trị; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa”; Hội thảo tổng kết lý luận - thực tiễn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia giải quyết các vấn đề xã hội và nghiên cứu tổng kết chuyên đề “Giải quyết các vấn đề xã hội”; “Xây dựng đảng cầm quyền, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng

qua 30 năm đổi mới”, “Việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên qua 30 năm đổi mới”¹⁰⁸.

Quá trình triển khai tổ chức lấy ý kiến nhân dân được tiến hành dân chủ, rộng rãi, tạo không khí sinh hoạt chính trị rộng khắp, nhận được sự đồng thuận và góp phần phát huy quyền làm chủ thực sự trong nhân dân. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động tham gia ý kiến có chất lượng vào nhiều dự án luật, pháp lệnh và văn bản pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến quyền và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và nhân dân, tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập nhiều dự án luật, pháp lệnh. Mỗi năm Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia góp ý kiến cho khoảng 60 dự án luật, pháp lệnh và nghị định. Việc xây dựng Dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) đã nhận được sự tham gia đóng góp trí tuệ của nhiều tổ chức thành viên, các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận các cấp và các chuyên gia. Dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dự kiến sẽ được trình Quốc hội khóa XIII cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 và thông qua tại kỳ họp thứ 9.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên tập trung hướng về cơ sở, địa bàn dân cư bằng những phương thức phù hợp, hiệu quả hơn, góp phần động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương xã hội. Kết quả cho thấy, nhiều bản góp ý của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên do phát huy được trí tuệ của đội ngũ chuyên gia tham mưu, giúp việc kết hợp với trí tuệ của các Hội đồng tư vấn, của đội ngũ cộng tác viên, nên có chất lượng cao, được cơ quan soạn thảo tiếp thu để trình ra Quốc hội, qua đó góp phần làm cho các văn bản pháp luật được thông qua ngày càng sát với thực tiễn và có tính khả thi.

Công tác tham gia xây dựng pháp luật ngày càng được mở rộng về phạm vi, có chất lượng, thiết thực và hiệu quả hơn. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp cùng các cấp, các ngành vận động toàn dân phát huy dân chủ, trí tuệ tham gia ý kiến góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 1992, trong đó riêng hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tập hợp được 8.071.919 ý kiến. Quá trình triển khai tổ chức lấy ý kiến nhân dân được tiến hành dân chủ, rộng rãi, tạo không khí sinh hoạt chính trị rộng khắp, nhận được sự đồng thuận và góp phần phát huy quyền làm chủ thực sự trong nhân dân. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chủ động tham gia

¹⁰⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

ý kiến có chất lượng vào nhiều dự án luật, pháp lệnh và văn bản pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến quyền và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập nhiều dự án luật, pháp lệnh. Việc xây dựng Dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) đã nhận được sự tham gia đóng góp trí tuệ của nhiều tổ chức thành viên, các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận các cấp và các chuyên gia. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2013-2016”; Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nước về quyền con người” lồng ghép vào Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”...¹⁰⁹

4. Đẩy mạnh giám sát hoạt động bộ máy nhà nước và phản biện xã hội

Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không chỉ là nhiệm vụ mà còn là quyền và trách nhiệm đã được ghi trong nhiều nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức Nhà nước và đại biểu dân cử đã được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức thực hiện từ khi có quy định tại điều 9 Hiến pháp năm 1992, và nhất là từ khi Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định rõ mục đích, nội dung, hình thức và có cơ chế giám sát. Từ đó đến nay Nhà nước cụ thể hoá quyền và trách nhiệm giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở nhiều lĩnh vực được quy định trong các đạo luật chuyên ngành. Nhất là việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia giám sát nhằm góp phần xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức.

Ngày 21-04-2006 Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ký nghị quyết liên tịch số 05 về việc ban hành quy chế “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, Đảng viên ở khu dân cư*” đó là

¹⁰⁹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.48-49.

một trong những nội dung quan trọng phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong cải cách hành chính.

Năm 2010, Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Nhà nước tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật, nâng cao trách nhiệm của Mặt trận tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân, thực hiện vai trò đại diện của Mặt trận trong việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Công tác phối hợp giám sát, phát huy dân chủ và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được duy trì thường xuyên và tiếp tục đạt được những kết quả đáng khích lệ, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của nhân dân, nâng cao ý thức pháp luật trong các tầng lớp nhân dân.

Xây dựng quy chế giám sát: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể đã phối hợp với Ban Dân vận Trung ương xây dựng dự thảo Đề án “Xây dựng Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; phối hợp tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 05/2006/NQLT-CP-UBMTTQ Việt Nam giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc ban hành Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư.

Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đẩy mạnh việc nắm bắt, phản ánh, kiến nghị với Đảng, các cấp ủy về tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của các tầng lớp nhân dân. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương phối hợp tổ chức Hội nghị “Phát huy vai trò các Hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội” nhằm kịp thời kiến nghị, phản ánh với Đảng về những vấn đề có ảnh hưởng lớn đến đời sống các tầng lớp nhân dân, được dư luận và nhân dân đặc biệt quan tâm; đồng thời nêu ý kiến tham gia xây dựng Đảng, đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo.

Thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (theo Quyết định số 217 và 218 của Bộ Chính trị), Mặt trận Trung ương đã kịp thời ban hành hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2014. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức

thành viên đã phối hợp, lựa chọn nội dung nhân dân đang quan tâm và bức xúc để giám sát, trong đó tập trung vào: Tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014 - 2015 ; giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trong các loại hình doanh nghiệp; giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; giám sát việc chấp hành pháp luật của các cơ sở y tế tư nhân; giám sát việc nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở. Mặt trận Trung ương và Thanh tra Chính phủ đã ký kết Chương trình phối hợp công tác trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân. Trong năm 2014, từ kiến nghị của Mặt trận Trung ương, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông.

Về việc giám sát cán bộ, công chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Ban Thường trực Mặt trận Trung ương ban hành Quy định chuẩn mực đạo đức, lối sống theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của cán bộ, công chức và người lao động trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; ban hành tiêu chí và hướng dẫn “Rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận”. Năm 2013, có 25 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện các tiêu chí “Rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận”. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã ban hành Đề án và Nghị quyết về “Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh thiếu niên giai đoạn 2013 - 2017”; Chỉ thị về việc “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ đoàn”; Kết luận về việc tổ chức cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”.

Về công tác giám sát các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp: Sau hội nghị hiệp thương lần thứ hai, Ban Thường trực đã tổ chức 3 đợt đi giám sát với 20 đoàn cán bộ đến hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước để vừa hướng dẫn, kiểm tra vừa theo dõi, giám sát các nội dung công tác Mặt trận tham gia bầu cử. Qua các đợt giám sát này, các đoàn công tác đã trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoặc có ý kiến kịp thời giúp Mặt trận các địa phương giải quyết một số khó khăn, vướng mắc trong công tác bầu cử. Ngoài ra, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn cử đại diện tham gia các đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử tới nhiều địa phương trong cả nước.

Ở địa phương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành các kế hoạch hoặc văn bản hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp dưới thực hiện công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc trong cuộc bầu cử; đồng thời phối hợp với Ủy ban bầu cử, các tổ chức thành viên phát huy vai trò của lực lượng Thanh tra nhân dân ở cấp xã, Ban công tác Mặt trận... để giám sát các giai đoạn trong cuộc bầu cử. Ở nhiều nơi, do Mặt trận đã làm tốt công tác giám sát nên đã góp phần khắc phục được những thiếu sót trong công tác bầu cử, không để xảy ra các vi phạm pháp luật trong bầu cử; đảm bảo để cuộc bầu cử diễn ra an toàn và đúng luật. Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc nhiều nơi vẫn còn hạn chế, mang tính hình thức, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Đây cũng là những tồn tại trong nhiều kỳ bầu cử trước đây đến nay vẫn chưa khắc phục được. Song có thể thấy rằng hoạt động giám sát của Mặt trận đã góp phần vào quá trình triển khai thực hiện cuộc bầu cử đảm bảo dân chủ, đúng luật.

Năm 2014, Mặt trận Trung ương đã phối hợp tổng hợp được 5.985 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 7, 8 Quốc hội khóa XIII. Trên cơ sở phản ánh của Mặt trận, các bộ, ngành đã có báo cáo giải trình với Quốc hội và có văn bản trả lời Mặt trận về những vấn đề cử tri và nhân dân quan tâm. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tài Nguyên & Môi trường, Bộ LĐ-TB&XH, Thanh tra Chính phủ... đã có văn bản trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.

Phát huy vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước, xây dựng chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh với tinh thần chủ động và tích cực hơn: “Tham gia và giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp năm 2011 bảo đảm dân chủ, đúng pháp luật và bình đẳng giới; lựa chọn người có đủ đức, tài tham gia vào bộ máy chính quyền các cấp. Mặt trận phối hợp hoạt động nâng cao chất lượng việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử; lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên các cấp; tổng kết 5 năm thực hiện pháp luật về Thanh tra nhân dân và Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng...”¹¹⁰.

¹¹⁰ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.65.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua phản biện xã hội (tổ chức góp ý vào các văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; tham gia xây dựng các chủ trương, Nghị quyết của Đảng liên quan đến xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc) và giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, đảng viên ở địa bàn dân cư (góp ý kiểm điểm nâng cao chất lượng đảng viên, cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”)¹¹¹.

Việc giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở: Vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc các cấp đối với các hoạt động của chính quyền và vai trò đại diện quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên ở các tổ chức thành viên có nơi chưa rõ, chưa chủ động đề ra chương trình cụ thể. Trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc một số tỉnh, thành phố đã chủ động lựa chọn những vấn đề, lĩnh vực, vụ việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận để tiến hành các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp phần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của Nhà nước và bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội đã phối hợp tổ chức 2 hội nghị phản biện xã hội về các vấn đề: “Quy hoạch phát triển hệ thống y tế thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” và “Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và Quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030” của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hải Dương triển khai Đề án “Phát huy vai trò giám sát phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2011-2015”.

Một số việc giám sát và phản biện xã hội đã có tác động tích cực đến các cơ quan Nhà nước và nhân dân, được dư luận và nhân dân đồng tình, ủng hộ. Tiêu biểu như vụ việc của hộ gia đình ông Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng (Hải Phòng), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cử đoàn giám sát, sau đó có văn bản báo cáo Ban Bí thư và cử đại diện tham dự cuộc họp của Chính phủ về vụ việc trên.

Mặt trận Tổ Quốc các cấp tiếp tục chú trọng, củng cố cả về tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường, thị trấn, qua hoạt động đã kiến nghị với

¹¹¹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.47.

chính quyền xử lý, giải quyết thu về cho Nhà nước hàng chục tỷ đồng, góp phần hạn chế những tiêu cực ở nhiều lĩnh vực như quản lý đất đai, thu chi ngân sách, thực hiện chế độ, chính sách... Năm 2012, toàn quốc đã có 11.102 Ban Thanh tra nhân dân/11.116 tổng số xã, phường, thị trấn, đạt 99.87%, với 92.583 thành viên; toàn quốc đã thành lập được 5.915 Ban Giám sát đầu tư cộng đồng với 51.763 thành viên (bao gồm cả Ban Thanh tra Nhân dân kiêm nhiệm). Một số tỉnh, thành phố đã có 100% số xã, phường, thị trấn thành lập xong các Ban Giám sát đầu tư cộng đồng¹¹². Tại nhiều tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tăng cường nắm tình hình nhân dân ở các địa bàn có nhiều dự án triển khai giải phóng mặt bằng để phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết; duy trì thực hiện tốt công tác tiếp dân, nhận và chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền; phối hợp đơn đốc việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nam Định đã ban hành Quy chế sử dụng và lập Hòm thư góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các tỉnh: Lào Cai, Vĩnh Phúc, Kiên Giang... có nhiều dự án liên quan đến việc giải tỏa đền bù, các cấp Mặt trận trong các tỉnh đã cùng chính quyền thường xuyên đối thoại, tiếp xúc nhân dân, phản ánh với cơ quan chức năng nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn ngay từ cơ sở.

Về việc giám sát các tổ chức, cá nhân trong công tác xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân: Cùng với việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, nhiều Ban Thanh tra nhân dân còn chủ động giám sát việc tiếp dân, tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhiều nơi, chính quyền cơ sở đã mời đại diện Ban Thanh tra nhân dân tham gia cùng tiếp dân và tham gia giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. Một số địa phương có Ban Thanh tra nhân dân hoạt động tốt như: Thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Quảng Ninh, Nghệ An... Tại Hà Nội, Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã giám sát 4.275 vụ việc (trong đó 2.689 vụ về lĩnh vực trật tự xây dựng, 1.586 vụ về đầu tư của cộng đồng) đã thu về cho nhà nước 4 tỷ 158 triệu đồng và 5.258 m² đất. Tại Đồng Nai, Ban Thanh tra Nhân dân đã giám sát trên 500 cuộc, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã tổ chức giám sát trên 600 dự án, phát hiện 107 dự án có sai phạm và kiến nghị xử lý. Tại Quảng Ninh, Ban Thanh tra Nhân dân đã phát hiện 735 vụ việc, kiến nghị 354 vụ, đã giải quyết được 337 vụ; các Ban Giám sát đầu tư cộng

¹¹² Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

đồng giám sát 999 công trình, dự án, phát hiện sai phạm, kiến nghị 113 công trình, đã được chủ đầu tư, nhà thầu tiếp nhận chỉnh sửa 93 hạng mục công trình. Tại Nghệ An, Ban Thanh tra Nhân dân đã giám sát 1.725 vụ việc, được giao xác minh 309 vụ việc, kiến nghị 748 vụ việc và được các cơ quan chức năng xử lý 672 kiến nghị; Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã giám sát 682 dự án, kiến nghị xử lý 163 dự án, được các cơ quan chức năng xử lý trả lời 146 kiến nghị¹¹³. Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở cơ sở chủ động phối hợp giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và các hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Về giám sát việc thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước: Thực hiện nhiệm vụ giám sát theo luật định, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một số tổ chức thành viên phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan hữu quan xây dựng Chương trình phối hợp tổng rà soát việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014 - 2015; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Hội Nông dân Việt Nam và Bộ Công thương bàn việc triển khai giám sát việc quản lý và sử dụng các sản phẩm vật tư nông nghiệp; phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam bàn việc triển khai giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp; tích cực tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước và công tác xét đặc xá; nắm bắt, phản ánh, kiến nghị với Nhà nước về tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của nhân dân; tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội khoá XIII và Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức các hội nghị nêu ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp, lựa chọn nội dung nhân dân đang quan tâm và bức xúc để giám sát, trong đó tập trung vào: Tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014 - 2015. Đến ngày 25-12-2014, đã có 46 tỉnh, thành phố đã có báo cáo số liệu tổng rà soát. Trong cả nước là 1.548.601 người, trong đó hưởng đúng chế độ là 1.475.424 người (95,27%); hưởng thiếu

¹¹³ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2013*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

là 72.039 người (4,65%); hưởng sai là 1.138 người (0,08%); đang xem xét được hưởng là 53.062 người¹¹⁴.

Từ năm 2010 đến năm 2014, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tiến hành 171.726 cuộc giám sát, 236.982 cuộc thanh tra, qua đó kiến nghị chính quyền cơ sở xử lý 106.115 vụ việc sai phạm, góp phần làm minh bạch quản lý vốn, tài sản của nhà nước và các công trình, dự án đầu tư tại cộng đồng, phòng chống tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Đến năm 2014, tổng số Ban Thanh tra nhân dân toàn quốc là: 11.052 ban/11.154 xã, phường, thị trấn, chiếm tỷ lệ 99,08%. Số ban đảm nhiệm vai trò giám sát đầu tư của cộng đồng là 6.686, có 9.415 Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng¹¹⁵.

Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong cải cách hành chính là chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc được pháp luật quy định. Đây cũng là một yêu cầu khách quan vì hệ thống Mặt trận Tổ quốc và bộ máy Nhà nước đều cùng trong hệ thống chính trị, cùng thực hiện mục tiêu chung là xây dựng “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Thực hiện tốt chức năng giám sát của Mặt trận Tổ quốc nói chung và giám sát cải cách hành chính nói riêng là Mặt trận Tổ quốc góp phần tích cực xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được khẳng định có hiệu quả tốt hơn, vai trò và uy tín của Mặt trận Tổ quốc đối với nhân dân, với Đảng và Nhà nước ngày càng được nâng lên.

5. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân

Thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân định kỳ 3 tháng 1 lần gửi đến lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các cơ quan liên quan; chủ động tập hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Hội đồng nhân dân và các cơ quan nhà nước ở địa phương để giải quyết.

Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đẩy mạnh việc nắm bắt, phản ánh, kiến nghị với Đảng, các cấp ủy về tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của các tầng lớp nhân dân.

¹¹⁴ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

¹¹⁵ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.50.

Việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị với Nhà nước tiếp tục được đổi mới, chất lượng được nâng lên rõ rệt. Tại kỳ họp thứ 7 và thứ 8 Quốc hội khoá XII, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổng hợp được 3.287 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước gửi tới Quốc hội. Có nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cơ quan chức năng tiếp thu, trả lời và triển khai thực hiện¹¹⁶.

Công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo về bầu cử, đây là một hoạt động được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp quan tâm thực hiện; coi đây là một nhiệm vụ quan trọng giúp Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác hiệp thương và giám sát bầu cử. Ở Trung ương, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập trung, tăng cường cán bộ tổ chức tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân trong suốt thời gian bầu cử. Qua nghiên cứu, xem xét Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có công văn đề nghị xác minh đối với 114 trường hợp người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tới Ban Bí thư Trung ương Đảng, Hội đồng bầu cử, Tiểu ban giải quyết khiếu nại tố cáo của Hội đồng bầu cử, Ủy ban bầu cử các địa phương và các cơ quan hữu quan để xử lý theo quy định của pháp luật. Số còn lại (41 đơn) là đơn thư khiếu nại, tố cáo không rõ ràng, không liên quan đến tư cách của người ứng cử nên không xử lý.

Ở địa phương, hầu hết Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố khi nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đều làm việc trực tiếp với cơ quan có người bị khiếu nại, tố cáo để xác minh làm rõ; hoặc báo cáo với cấp uỷ, với Ủy ban bầu cử để cùng phối hợp giải quyết. Những người ứng cử sau khi cơ quan có thẩm quyền xác minh kết luận có vi phạm, không đủ tiêu chuẩn ứng cử đã được hội nghị hiệp thương xem xét đưa ra khỏi danh sách người ứng cử.

Tuy nhiên, cử tri một số nơi có điểm nóng về khiếu nại, tố cáo, nhất là khiếu nại, tố cáo về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, vệ sinh môi trường... đã yêu cầu chính quyền phải giải quyết dứt điểm, nếu không sẽ không đi bầu cử; một số nơi, các thế lực thù địch, phản động ở trong và ngoài nước đã cấu kết với nhau để in ấn tài liệu có nội dung xấu nhằm tuyên truyền chống phá cuộc bầu cử. Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, tích cực,

¹¹⁶ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

các cơ quan chức năng, các địa phương đã phối hợp chặt chẽ để xử lý và giải quyết kịp thời những hiện tượng nêu trên, góp phần quan trọng để cuộc bầu cử diễn ra an toàn và thắng lợi.

Công tác tiếp nhận đơn thư và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên từ Trung ương đến cơ sở, góp phần tích cực hạn chế oan sai, khiếu kiện đông người, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân, giữ vững sự ổn định chính trị và giữ gìn an ninh trật tự ngay từ cơ sở. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia thẩm định 17.357 hồ sơ đề nghị xét đặc xá trên toàn quốc và hướng dẫn các địa phương giúp đỡ tạo điều kiện người được đặc xá sớm hoà nhập cộng đồng¹¹⁷.

Cùng với việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, nhiều Ban Thanh tra nhân dân còn chủ động giám sát việc tiếp dân, tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhiều nơi, chính quyền cơ sở đã mời đại diện Ban Thanh tra nhân dân tham gia cùng tiếp dân và tham gia giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. Một số địa phương có Ban Thanh tra nhân dân hoạt động tốt như: Thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Quảng Ninh, Nghệ An...

Năm 2013, Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở cơ sở chủ động phối hợp giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và các hoạt động hòa giải ở cơ sở. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổng hợp 2.853 ý kiến, kiến nghị của cử tri và phản ánh tại các kỳ họp của Quốc hội khóa XIII; tiếp nhận 3.331 đơn, thư các loại, sau khi phân loại đã ban hành 1.968 công văn chuyển đơn và 45 công văn kiến nghị gửi đến các cơ quan và người có thẩm quyền xem xét giải quyết. Các Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tỉnh Quảng Ninh tiến hành giám sát 1.204 việc, phát hiện 132 việc có vi phạm và đã kiến nghị xử lý. Các Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tỉnh Lạng Sơn tiến hành giám sát 899 việc, trong đó 54 việc phát hiện có vi phạm và đã kiến nghị xử lý. Các Ban Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tỉnh Quảng Nam tiến hành giám sát 296/378 công trình trên địa bàn cơ sở và đã gửi 160 kiến nghị đến đơn vị chủ đầu tư, nhà thầu nhằm nâng cao chất lượng các công trình. Các Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát

¹¹⁷ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2011*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

đầu tư cộng đồng tỉnh Cao Bằng tiến hành giám sát 1.041 việc, trong đó phát hiện 63 việc có sai phạm và đã kiến nghị các biện pháp xử lý...¹¹⁸.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận như Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội Người cao tuổi Việt Nam, Hội Làm vườn Việt Nam... đã từng bước phát huy tốt vai trò đại diện cho đoàn viên, hội viên, chủ động đề xuất, kiến nghị với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về nhiều nội dung liên quan đến hoạt động của tổ chức; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ và chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam triển khai sơ kết Chỉ thị 22-CT/TW ngày 05-6-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp”. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sơ kết 5 năm Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Hội Cựu Chiến binh Việt Nam tổng kết Pháp lệnh Cựu Chiến binh. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đề xuất và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam các cấp giai đoạn 2013 - 2017”. Hội Cựu Giáo chức Việt Nam tham gia góp ý vào các chương trình, đề án giáo dục; tham gia Ban Kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức Hội thảo về đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam; đề xuất với Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 52/QĐ-TTg ngày 29-9-2013 về trợ cấp thâm niên cho đối tượng nhà giáo nghỉ hưu từ năm 1994 đến 2011. Hội Người cao tuổi Việt Nam triển khai Dự án “Thúc đẩy sự tham gia và giám sát của Hội Người cao tuổi Việt Nam trong việc thực hiện luật và các chính sách đối với người cao tuổi”; tổ chức tổng kết 18 năm thành lập Hội và xây dựng Đề án Hội quần chúng trình Hội nghị Trung ương 7 của Đảng (khóa XI) để xem xét, quyết định về hệ thống tổ chức của Hội.

Mặt trận Trung ương và Thanh tra Chính phủ đã ký kết Chương trình phối hợp công tác trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân. Năm 2014, từ kiến nghị của Mặt

¹¹⁸ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2014*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

trận Trung ương, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi tại các lòng sông, suối trong cả nước. Giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trong các loại hình doanh nghiệp; giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; giám sát việc chấp hành pháp luật của các cơ sở y tế tư nhân; giám sát việc nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

Mặt trận Trung ương đã chủ động đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nắm bắt đề báo cáo tình hình nhân dân 3 tháng một lần với Nhà nước; chỉ đạo phối hợp giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân. Hoạt động giám sát thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đã tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận tập hợp phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của nhân với Nhà nước. Năm 2014, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổng hợp được 5.985 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 7, 8 Quốc hội khóa XIII¹¹⁹. Trên cơ sở phản ánh của Mặt trận, các bộ, ngành báo cáo giải trình với Quốc hội và có văn bản trả lời Mặt trận về những vấn đề cử tri và nhân dân quan tâm. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tài Nguyên & Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Thanh tra Chính phủ... đã có văn bản trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.

Tại nhiều tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tăng cường nắm tình hình nhân dân ở các địa bàn có nhiều dự án triển khai giải phóng mặt bằng để phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nam Định đã ban hành Quy chế sử dụng và lập Hòm thư góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các tỉnh Lào Cai, Vĩnh Phúc, Kiên Giang... có nhiều dự án liên quan đến việc giải tỏa đền bù, các cấp Mặt trận trong các tỉnh đã cùng chính quyền thường xuyên đối thoại, tiếp xúc nhân dân, phản ánh với cơ quan chức năng nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn ngay từ cơ sở. Duy trì thực hiện tốt công tác tiếp dân, nhận và chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền; phối hợp đơn đốc việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở địa phương¹²⁰.

¹¹⁹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

¹²⁰ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2014 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015*, Tài liệu lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.

Trong phong trào xây dựng nông thôn mới, nâng cấp đô thị, nhiều dự án đầu tư của nhà nước và chương trình đầu tư của cộng đồng được triển khai, hoạt động giám sát thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ngày càng hiệu quả hơn, góp phần tích cực đảm bảo khách quan, tăng tính minh bạch, bảo vệ quyền lợi người dân. Những sai sót, bất cập và ý kiến, kiến nghị của nhân dân đều được chuyển đến cơ quan chức năng xem xét, giải quyết.

Từ năm 2010 đến năm 2014, việc tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân đã được quan tâm thực hiện cụ thể hơn. Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tiếp tục được củng cố, hoạt động hiệu quả. Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tiến hành 171.726 cuộc giám sát, 236.982 cuộc thanh tra, qua đó kiến nghị chính quyền cơ sở xử lý 106.115 vụ việc sai phạm, góp phần làm minh bạch quản lý vốn, tài sản của nhà nước và các công trình, dự án đầu tư tại cộng đồng, phòng chống tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Đến năm 2014, tổng số Ban Thanh tra nhân dân toàn quốc là: 11.052 ban/11.154 xã, phường, thị trấn, chiếm tỷ lệ 99,08%. Số ban đảm nhiệm vai trò giám sát đầu tư của cộng đồng là 6.686, có 9.415 Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng¹²¹. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư đã phát huy vai trò và uy tín của mình tích cực tham gia công tác hòa giải, giải quyết mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân, góp phần tạo sự ổn định, gắn bó đoàn kết nhân dân trên địa bàn dân cư. Cả nước có 99.177 tổ hòa giải, tổng số vụ được hòa giải trong 5 năm (2009-2014) là 967.757 vụ, trong đó hòa giải thành công 529.749 vụ¹²².

VI. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VIII

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII diễn ra trong bối cảnh 5 năm qua công cuộc đổi mới của đất nước tiếp tục giành được những thành tựu to lớn. Việt Nam đã trở thành nước có thu nhập trung bình của thế giới. Toàn Đảng và toàn dân phấn đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2020, Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. 5 năm (2010-2014), kinh tế thế giới chưa ra khỏi khủng hoảng, biến động chính trị - xã hội, xung đột vũ trang diễn ra ở nhiều nơi, tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Gần đây, chủ quyền quốc gia bị xâm phạm, Việt Nam phải đối mặt với thách thức gay gắt,

¹²¹ Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.50.

¹²² Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.50.

có mặt nghiêm trọng. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá đúng mức tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, rút ra những bài học thực tiễn sâu sắc, dũng cảm, kiên cường vượt qua thách thức. Trên tinh thần đó, Đại hội nêu cao quyết tâm: *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tự lực, tự cường, trí tuệ, sáng tạo vượt qua khó khăn, thách thức, giữ vững hòa bình, chủ quyền quốc gia, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Thực hiện Kế hoạch tổ chức Đại hội VIII, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo các Tiểu ban xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sửa đổi, bổ sung và chuẩn bị công tác nhân sự cho nhiệm kỳ mới; tổ chức các hội nghị lấy ý kiến, lắng nghe, tiếp thu các ý kiến góp ý của các đồng chí nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các bộ, ban, ngành; chuyên gia, nhà khoa học, trí thức; đại biểu các dân tộc, tôn giáo...; tiếp thu các ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng. Quá trình tổ chức Đại hội các cấp được tiến hành nghiêm túc, đảm bảo tiến độ, chất lượng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giai đoạn mới.

Ngày 25, 26 và 27-9-2014, Đại hội diễn ra tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.008 đại biểu chính thức đại diện cho các tổ chức thành viên, các giai cấp, tầng lớp; 54 dân tộc anh em, các tôn giáo, lực lượng vũ trang nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài và cán bộ Mặt trận chuyên trách các cấp.

Tham dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước: Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng; Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trương Tấn Sang; Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Sinh Hùng; Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng; các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; lãnh đạo các bộ, ban ngành, đoàn thể Trung ương; các vị chức sắc tôn giáo; các vị lão thành cách mạng, đại diện Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; đại diện lãnh đạo các cơ quan ngoại giao của các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ tại Việt Nam và hơn 200 phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí trong nước và quốc tế theo dõi và đưa tin phản ánh các hoạt động của Đại hội.

Đại hội đã thông qua Quy chế, thống nhất Chương trình của Đại hội; Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII (nhiệm kỳ 2009-2014); Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2014 - 2019 trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Mặt trận gồm: Tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các tầng lớp nhân dân; Kết quả thực hiện chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2009 - 2014 với các nội dung: Vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân; Vận động các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh; Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế; Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Phát biểu tại Đại hội, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh những đóng góp quan trọng, của Mặt trận trong 5 năm qua đồng thời chỉ đạo, định hướng 4 nội dung quan trọng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Đánh giá chung về những ưu điểm và kết quả của nhiệm kỳ 2009 - 2014: Trong nhiệm kỳ qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phấn đấu phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới, thể hiện rõ hơn tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài. Trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội đã được triển khai có kết quả bước đầu, được nhân dân ghi nhận.

Năm chương trình hành động do Đại hội VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề ra đã được thực hiện tốt, vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được nâng cao. Các cuộc vận động, phong trào thi đua thiết thực hơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân. Việc phát huy

quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước ngày càng rõ hơn về cơ chế và phương thức tổ chức thực hiện. Cùng với công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã góp phần mở rộng đoàn kết hữu nghị và hợp tác, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đã tạo nên những tiền đề, kinh nghiệm cho công tác Mặt trận trong thời kỳ mới.

Những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ 2009-2014 có ý nghĩa quan trọng, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, giữ vững ổn định tình hình đất nước trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều khó khăn, thách thức. Với những đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Sao vàng lần thứ hai.

Đạt được những kết quả trên đây là nhờ có sự quan tâm lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Mặt trận, nhất là việc kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, bổ sung các chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc và vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự phối hợp ngày càng hiệu quả của Nhà nước và các cấp chính quyền; sự chủ động, tích cực của các tổ chức thành viên; sự nỗ lực, tâm huyết của đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận từ Trung ương đến cơ sở; đặc biệt là sự quan tâm ủng hộ của toàn xã hội và hưởng ứng rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

Tuy nhiên, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc trong nhiệm kỳ qua vẫn còn những hạn chế nhất định.

Phương thức vận động, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc chưa theo kịp những yêu cầu mới trong xã hội. Mặt trận chưa thường xuyên và thiếu cơ chế phối hợp với các tổ chức thành viên trong việc nắm bắt và phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong Mặt trận có việc còn chông chéo hoặc mang tính hình thức. Một số nơi, các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa tạo được sự chuyển biến tích cực, chưa cải thiện được nhiều tình hình khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

Ở một số lĩnh vực, địa bàn thực tế, Mặt trận chưa làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; còn nhiều khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ về giám sát và phản biện xã hội; chưa

giám sát tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Một số nơi, hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chưa có nhiều kết quả; việc giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân chưa đạt yêu cầu.

Phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên trong công tác đối ngoại nhân dân còn theo vụ việc, chưa có chương trình phối hợp hằng năm. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam một số nơi chưa hướng dẫn, kiểm tra kịp thời một số lĩnh vực hoạt động, chưa chủ động đề xuất với cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền về công tác Mặt trận.

Tổ chức bộ máy của Ủy ban Mặt trận các cấp chậm được kiện toàn, đổi mới, cơ chế hoạt động gặp nhiều khó khăn. Ủy ban Mặt trận cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư nhiều nơi hoạt động chưa chủ động, thiếu nguồn lực. Công tác bố trí, tạo nguồn, phối hợp luân chuyển cán bộ Mặt trận còn nhiều bất cập, thiếu cơ chế chính sách thu hút cán bộ có năng lực. Một bộ phận cán bộ làm công tác Mặt trận năng lực còn hạn chế, chưa yên tâm công tác, thiếu nhiệt tình và trách nhiệm trong công việc. Chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các Ủy viên Ủy ban, thành viên các Hội đồng tư vấn và cộng tác viên.

Những hạn chế, yếu kém trên đây là do: Một số quan điểm, chủ trương về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác Mặt trận chậm được cụ thể hóa bằng cơ chế, chính sách cụ thể. Việc tổng kết và phát triển lý luận về công tác Mặt trận chưa được triển khai đúng mức. Chưa hình thành cơ chế nhân dân giám sát Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vì vậy động lực đổi mới bên trong hệ thống Mặt trận chưa mạnh. Nhiều cán bộ, đảng viên và không ít cấp ủy Đảng, chính quyền chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và còn xem nhẹ công tác Mặt trận.

Từ thực tiễn hoạt động của công tác Mặt trận nhiệm kỳ (2009-2014) đã rút ra một số bài học kinh nghiệm cơ bản sau:

Một là, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thành công của công tác Mặt trận. Không chỉ các tổ chức, cá nhân trong Mặt trận mà tất cả các tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị phải thấm suốt tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, về vị trí, vai trò của Mặt trận thì mới cùng làm, cùng chịu trách nhiệm và vận dụng nhuần nhuyễn, sáng tạo, hiệu quả trong công việc.

Hai là, mọi hoạt động của Mặt trận phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích chính đáng của nhân dân. Mặt trận phải lắng nghe, thực sự là người đại

diện quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức việc giám sát và phản biện xã hội có hiệu quả.

Ba là, vai trò của Mặt trận được phát huy hay không là nhờ vào sức mạnh tổng hợp của các tổ chức thành viên và mọi tầng lớp nhân dân. Trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, Mặt trận phải thực hiện tốt nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phối hợp thống nhất hành động với các thành viên, chủ trì hiệp thương và phân công các thành viên để thực hiện các nhiệm vụ đề ra.

Bốn là, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan chính quyền các cấp để tạo ra cơ chế, chính sách và đảm bảo nguồn lực cho hoạt động của Mặt trận. Định kỳ xây dựng chương trình, kiểm tra đôn đốc và giám sát việc thực hiện công việc của các bên.

Năm là, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ Mặt trận. Mời gọi các lực lượng xã hội đồng lòng, góp sức chăm lo cho công tác Mặt trận. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu Ủy ban Mặt trận các cấp. Phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Đại hội đã đề ra *mục tiêu* của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019 là: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy dân chủ, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội, đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giữ vững hòa bình, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và hạnh phúc của nhân dân.

Để thực hiện mục tiêu nêu trên, trong nhiệm kỳ (2014-2019), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần triển khai thực hiện 5 chương trình hành động:

Chương trình 1: Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận tập trung đẩy mạnh tuyên truyền trong nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về tình hình đất nước và quốc tế, về kết quả giám sát và phản biện xã hội, về tiếp thu ý kiến và sáng kiến của nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp đồng bộ với các thành viên, các cơ quan của Đảng, Nhà nước và truyền thông đại chúng để cung cấp thông tin đầy đủ đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đây là cơ sở quan trọng để Mặt trận các cấp xây dựng chương trình thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục triển khai sâu rộng việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Kết luận Hội nghị Trung ương 5 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, Nghị quyết Trung ương 7 “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Nghị quyết Trung ương 9 về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Tích cực triển khai Đề án “Phổ biến, học tập và thi đua cùng các điển hình tiên tiến” của Chính phủ nhằm phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong cả nước.

Thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, Ủy ban Mặt trận các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ “Mặt trận lắng nghe nhân dân nói”, tập hợp ý kiến, nguyện vọng, hiến kế của nhân dân, phản ánh định kỳ ít nhất 3 tháng một lần và đột xuất khi cần thiết, để các cơ quan Đảng, Nhà nước và Mặt trận kịp thời nắm vững, đầy đủ tình hình đất nước và đời sống nhân dân.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên thường xuyên gặp gỡ, thăm hỏi, lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của các vị tiêu biểu, trí thức, người có uy tín ở cộng đồng dân cư, trong các dân tộc, tôn giáo. Tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc, tôn giáo. Đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện để đồng bào các dân tộc, các tôn giáo tích cực tham gia xã hội hóa các lĩnh vực y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường. Vận động các tầng lớp nhân dân đề cao cảnh giác, đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, kích động hòng thực hiện “diễn biến hòa bình”, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị, xã hội.

Tiếp tục vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Phối hợp với các đoàn thể, bộ ngành liên quan tích cực triển khai thực hiện Đề án của Chính phủ “Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”; có biện pháp giúp đỡ, hỗ trợ hoạt động của các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài; kiến nghị các cơ chế, chính sách phù hợp để người Việt Nam ở nước

ngoài, nhất là lực lượng trí thức, chuyên gia trên các lĩnh vực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, xã hội.

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức thành viên tích cực tham gia xây dựng, củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua kết nạp thêm thành viên là tổ chức và các cá nhân tiêu biểu, kết nạp đoàn viên, hội viên nhằm thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của các giai cấp, tầng lớp, thành phần đa dạng trong xã hội. Nâng cao chất lượng và hiệu quả tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư vào dịp kỷ niệm ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hằng năm (18 tháng 11), thực sự trở thành ngày hội của lòng dân, là đợt sinh hoạt chính trị - xã hội sâu rộng trong nhân dân, thắt chặt tình làng nghĩa xóm, gắn kết cán bộ, đảng viên với nhân dân.

Chương trình 2: Phát huy tinh thần sáng tạo và tự quản của nhân dân, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Trên cơ sở tổng kết 20 năm thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cần đổi mới nội dung, phương thức để phù hợp với yêu cầu phát triển nông thôn mới, đô thị văn minh trên tinh thần phát huy mạnh mẽ sáng kiến và khả năng tự quản của nhân dân. Phấn đấu thực hiện có hiệu quả việc vận động nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng, giảm nghèo bền vững, sản xuất nông nghiệp năng suất cao, thu nhập cao; làm cho cư dân đô thị và nông thôn có cuộc sống hài hòa, phát triển bền vững trên tinh thần đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa mà trọng tâm là xây dựng con người phát triển toàn diện. Nâng cao tính thuyết phục, chất lượng bình xét, công nhận các danh hiệu Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa. Mặt trận phối hợp với chính quyền, các đoàn thể tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân ra diện rộng trong phạm vi cả nước các loại mô hình nhân dân tự quản ở phường, xã, khu dân cư để giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự trị an, phát triển giáo dục, chăm lo sức khỏe nhân dân, giám sát đầu tư của động đồng, thanh tra nhân dân, thiết thực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của nhân dân ngay từ cơ sở. Định kỳ tổ chức các hoạt động vinh danh “Gương sáng vì cộng đồng”, tuyên dương khu dân cư và Trưởng ban công tác Mặt trận tiêu biểu.

Đổi mới phương thức thực hiện cuộc vận động “Vì người nghèo” với mục tiêu giảm nghèo bền vững, theo hướng: Mặt trận chủ trì hiệp thương phối hợp, giúp đỡ để mỗi đoàn thể chính trị - xã hội nhận giúp đỡ các hộ gia đình thoát nghèo theo địa chỉ, số lượng cụ thể từng năm ở mỗi phường, xã; rà soát

và nhân rộng các mô hình hiệu quả của các đoàn thể, tổ chức thành viên trong giảm nghèo bền vững; Mặt trận tiếp tục chủ trì phát động Tháng cao điểm “Vì người nghèo” hằng năm, các tổ chức thành viên chủ động vận động và tiếp nhận các nguồn lực, đồng thời có sự hiệp thương thống nhất về mục tiêu phân bổ các nguồn lực theo yêu cầu của từng thời kỳ, cho từng đối tượng cụ thể. Tiếp tục thực hiện công tác cứu trợ, nhân đạo từ thiện, vận động giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, gặp thiên tai, hoạn nạn.

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” có hiệu quả thiết thực hơn. Phối hợp với ngành Công thương triển khai Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020, vừa khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước sản xuất hàng hóa có chất lượng cao vừa thay đổi hành vi của người tiêu dùng, phát huy lòng tự hào dân tộc, đề cao trách nhiệm công dân đối với sự ổn định và phát triển kinh tế đất nước. Phát huy cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong quảng bá, xuất khẩu và tiêu dùng hàng Việt Nam. Tham mưu cho các cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền đề xuất các giải pháp đẩy mạnh cuộc vận động, đồng thời thực hiện tốt vai trò điều phối của Ban chỉ đạo Cuộc vận động đối với việc kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, bổ sung các chính sách kịp thời thúc đẩy cuộc vận động. Vận động cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu trong việc ưu tiên tiêu dùng hàng Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan chính quyền cùng cấp để đưa các nội dung chương trình mục tiêu quốc gia về bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng dân số, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông vào các cuộc vận động của Mặt trận, góp phần phát huy tính tự quản, bảo đảm sự phát triển bền vững ngay từ mỗi địa bàn dân cư. Chú trọng xây dựng Nền quốc phòng toàn dân và Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện chính sách “đền ơn đáp nghĩa”, chăm sóc gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; tổ chức động viên thanh niên nhập ngũ, dạy nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ. Mở rộng các mô hình đoàn kết, kết nghĩa quân dân, kịp thời động viên lực lượng đang làm nhiệm vụ nơi biên giới, hải đảo.

Chương trình 3: Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ

chức thành viên phối hợp tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp năm 2013 tới các tầng lớp nhân dân, nhất là những nội dung quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; đề xuất Nhà nước cụ thể hóa các nội dung trong Hiến pháp thành các quy định pháp luật; phối hợp tổ chức các diễn đàn nhân dân, hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử, đa dạng hóa các kênh tiếp nhận, tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; theo dõi, giám sát việc giải quyết các đề nghị chính đáng của nhân dân.

Mặt trận chủ động phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên trong công tác giám sát và phản biện xã hội. Theo đó, những vấn đề lớn liên quan đến lợi ích của đông đảo các tầng lớp nhân dân sẽ do Mặt trận giữ vai trò chủ trì, hiệp thương với các đoàn thể, tổ chức thành viên để cùng tham gia. Các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức chính trị - xã hội thì tổ chức đó chủ động công việc giám sát, phản biện. Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội chủ động đề xuất, phối hợp với các cấp chính quyền lựa chọn giám sát các nội dung, lĩnh vực phù hợp, thiết thực với đời sống nhân dân. Có nhiều hình thức huy động trí tuệ của các tầng lớp nhân dân tham gia phản biện xã hội. Đề xuất bổ sung trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) quy định cụ thể về giám sát, phản biện xã hội.

Tổ chức góp ý và tập hợp ý kiến của các tầng lớp nhân dân tham gia vào các dự thảo văn kiện và đề xuất sáng kiến xây dựng Đảng, xây dựng đất nước vào dịp Đại hội Đảng lần thứ XII. Đề xuất sớm ban hành quy định về việc Đảng vừa là thành viên, vừa lãnh đạo Mặt trận. Vận động nhân dân thực hiện đúng và đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm trong Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tổ chức các diễn đàn và các phương thức phù hợp để phát huy sáng kiến của nhân dân, nhất là đội ngũ trí thức ở trong và ngoài nước hiến kế xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vận động nhân dân chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phối hợp đề xuất, xây dựng các cơ chế, phương thức phù hợp phản ánh tới cấp ủy Đảng, chính quyền và trực tiếp đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí ở ngay tại mỗi địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị. Tích cực tham gia đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là ở cấp xã, nơi giải quyết những công việc liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân. Phối hợp và đề nghị chính quyền cùng cấp thực hiện trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch những vấn đề nhân dân yêu cầu. Hình thành cơ chế đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền

cơ sở. Tham gia giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động tiếp công dân, tham gia giải quyết và giám sát các cơ quan chính quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Tiếp tục thực hiện tốt vai trò của Mặt trận trong thực hiện sáng kiến pháp luật, tham gia hoạch định chính sách, xây dựng, tuyên truyền phổ biến và thực thi pháp luật. Tập trung triển khai thực hiện có kết quả Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2013 - 2016”.

Chương trình 4: Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết hữu nghị và hợp tác quốc tế. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam phối hợp xây dựng chương trình, phân công trách nhiệm, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại nhân dân theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”, góp phần tăng cường tình hữu nghị và đoàn kết, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới. Có biện pháp thiết thực, hiệu quả hơn trong quan hệ hợp tác, hữu nghị với nhân dân các nước láng giềng và cộng đồng ASEAN, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, vì sự phát triển của mỗi quốc gia.

Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước. Triển khai việc nghiên cứu và xây dựng chương trình đối ngoại nhân dân của Mặt trận và các tổ chức thành viên. Xây dựng chương trình thông tin, tuyên truyền đối ngoại về hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Tăng cường đoàn kết quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của Chính phủ và nhân dân các nước trên thế giới trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia. Phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp có hiệu quả vào các hoạt động đoàn kết, hữu nghị, thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

Mặt trận và các tổ chức thành viên mở rộng các hoạt động giao lưu, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau với tổ chức nhân dân các nước; nâng cao chất lượng các hoạt động phối hợp xây dựng đường biên giới hòa bình hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; từng bước thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức nhân dân tương đồng ở các nước trên thế giới; tiếp tục tham gia đóng góp tích cực vào hoạt động của Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế - Xã hội và các tổ chức tương đương; khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức thành viên tham gia các hội đồng, ủy ban,

các cơ chế tư vấn của Liên hợp quốc; mở rộng việc tham gia các cơ chế hợp tác, diễn đàn đa phương.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường trao đổi thông tin và quan hệ phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao, các cơ quan của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam để tăng cường hiểu biết, cơ hội hợp tác, thu hút thêm nguồn lực, tham khảo kinh nghiệm quốc tế góp phần thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giúp đỡ người nghèo, hoạt động nhân đạo từ thiện.

Chương trình 5: Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Kế thừa, phát huy những bài học kinh nghiệm, đổi mới mạnh mẽ, mang tính đột phá trong việc thiết lập các cơ chế và phương thức hoạt động theo hướng phát huy cao độ vai trò chủ động, sáng tạo và sự đóng góp của các tổ chức thành viên, thực hiện vai trò chủ trì của Mặt trận theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động, tránh chồng chéo, không gây quá tải cho cơ sở. Thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế, chương trình phối hợp giữa Mặt trận với các cơ quan Nhà nước, nhất là với Chủ tịch nước, Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Mở rộng các phương thức phối hợp truyền thông, phổ biến các điển hình tiên tiến, kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể và cá nhân xuất sắc, góp phần nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua của các tổ chức thành viên và Ủy ban Mặt trận các cấp.

Kiện toàn Ủy ban Mặt trận các cấp để vừa bảo đảm tính đại diện, tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vừa nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn. Quy định rõ quyền hạn và trách nhiệm của thành viên là tổ chức và cá nhân tiêu biểu khi tham gia Ủy ban Mặt trận các cấp.

Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả. Bố trí cán bộ chuyên trách đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và cơ cấu phù hợp với nhiệm vụ của Mặt trận trong giai đoạn hiện nay. Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ chuyên trách của từng cấp và tiêu chuẩn chức danh phù hợp. Thực hiện quy hoạch và phối hợp luân chuyển cán bộ Mặt trận ở các cấp; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách để có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thực hành phong cách của cán bộ Mặt trận theo phương châm: trọng dân, gần dân, học dân và có trách nhiệm với nhân dân. Tiếp tục thực hiện việc “Rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận”. Tham mưu hoàn thiện cơ chế tài chính cho hoạt

động của Mặt trận các cấp, sớm khắc phục những bất hợp lý về lương, phụ cấp, điều kiện làm việc đối với cán bộ chuyên trách, Ủy viên Ủy ban Mặt trận các cấp, Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban Mặt trận các cấp. Phát huy mạnh mẽ vai trò của đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên nhằm nâng cao năng lực tham mưu và tổ chức triển khai công việc của Ủy ban Mặt trận các cấp, nhất là công tác giám sát, phản biện xã hội. Đẩy mạnh tổng kết và nghiên cứu lý luận về công tác Mặt trận. Mặt trận các cấp cần nhận thức đúng về vị trí, vai trò của công tác Mặt trận ở cơ sở: xác định phường, xã và khu dân cư là địa bàn hoạt động quan trọng nhất của Mặt trận. Quan tâm hướng dẫn hoạt động, bồi dưỡng phương pháp công tác, bảo đảm điều kiện hoạt động và chế độ chính sách phù hợp cho Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Đại hội thống nhất Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII. Nghị quyết Đại hội đã Thông qua Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban Trung ương, Đoàn Chủ tịch và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (nhiệm kỳ 2009-2014); Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung.

Đại hội đã hiệp thương cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII gồm 383 vị (tăng 30 người, gần 9% so với khóa VII). Tại Hội nghị lần thứ nhất Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII đã cử ra Đoàn Chủ tịch gồm 62 vị (tăng hơn khóa VII là 4 vị), cử Ban Thường trực gồm 6 vị và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký, 4 Phó Chủ tịch chuyên trách và 6 Phó Chủ tịch không chuyên trách.

Ông Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII;

Ông Vũ Trọng Kim, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII;

Các ông, bà: Trương Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Văn Pha, Bùi Thị Thanh, Lê Bá Trình, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII.

Qua Đại hội, nội dung và công tác nhân sự đảm bảo theo yêu cầu, mở rộng về cơ cấu thành phần, tăng cường tính đại diện các vùng miền, địa bàn,

lĩnh vực và tính tiêu biểu, tính thiết thực làm cho Mặt trận vừa mang tính liên hiệp rộng rãi, vừa mang tính nhân dân sâu sắc. Sự hội tụ đầy đủ đại diện của các dân tộc anh em, các tôn giáo, các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước... thực sự là hình ảnh tiêu biểu của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đáp ứng yêu cầu mở rộng khối đại đoàn kết và nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ mới. Nhân sự của Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII tăng thêm thành phần cá nhân tiêu biểu đại diện cho giai cấp công nhân, nông dân, có thêm thành phần tiểu thương, đại diện huyện đảo và thân nhân kiều bào. Số lượng Ủy viên, tỷ lệ cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy ban Mặt trận các cấp khoá mới ở 3 cấp đều tăng so với khoá trước. Nhân sự Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đa số là cấp ủy và có đủ điều kiện tham gia Thường vụ cấp ủy khoá mới, 100% Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là huyện ủy viên, số lượng Chủ tịch Mặt trận cấp huyện tham gia Thường vụ cấp ủy tăng.

Với tinh thần “*Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới*”, Đại hội Đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII kêu gọi toàn thể đồng bào Việt Nam ở trong nước và nước ngoài đoàn kết, đồng lòng, chung sức, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và hạnh phúc.

*

* *

Từ năm 2010 đến năm 2014, tình hình thế giới và trong nước có nhiều bất ổn, tạo không ít khó khăn cho sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc, nhưng dưới sự quan tâm lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự tham gia Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cùng sự quan tâm ủng hộ của toàn xã hội và hưởng ứng rộng rãi của các tầng lớp nhân dân, Việt Nam đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức đưa đất nước phát triển, khối đại đoàn kết dân tộc và thế giới ngày càng bền chặt.

Trong 5 năm (2010-2014), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phấn đấu phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới, thể hiện rõ hơn tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện giữa các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc đã nâng cao được vai trò, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng

của nhân dân, được nhân dân ghi nhận. Năm chương trình hành động do Đại hội VII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề ra đã được thực hiện tốt, vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được nâng cao. Các cuộc vận động, phong trào thi đua thiết thực hơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có nhiều cố gắng và ngày càng thiết thực, bảo đảm tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và nâng cao nhận thức chính trị cho các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò và vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị; hoạt động của Mặt trận ngày càng tăng tính hành động, giảm tính hành chính, bám sát dân, bám sát địa bàn cơ sở. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều đổi mới và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên nhiều lĩnh vực.

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững và phát huy, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã không ngừng nâng cao vai trò chủ trì trong phối hợp và thống nhất hành động. Các tổ chức thành viên tiếp tục quan tâm chăm lo thiết thực đời sống vật chất và tinh thần của các đoàn viên, hội viên; thu hút được sự tham gia của các giới, các giai tầng trong xã hội vào hoạt động của tổ chức. Liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức - nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố và có sự gắn kết chặt chẽ hơn. Đồng bào các dân tộc phát huy mối quan hệ “bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển”; đồng bào các tôn giáo phấn khởi với đường hướng “tốt đời, đẹp đạo” gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; người Việt Nam định cư ở nước ngoài ngày càng hướng về Tổ quốc, đóng góp nhiều nguồn lực, góp phần xây dựng quê hương, đất nước...

Việc tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động ngày càng đem lại kết quả thiết thực, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức nên đã từng bước phát huy được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tổ chức tốt các phong trào thi đua từ cơ sở, khu dân cư; tham gia phát triển kinh tế-xã hội, chăm lo các vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt chăm lo cho người nghèo và phối hợp chăm lo cho các gia đình chính sách.

Việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả tích cực, ngày càng đổi mới, có nhiều sáng tạo về phương thức, cách

thức triển khai, đi vào chiều sâu với chất lượng cao hơn. Mặt trận các cấp chủ động nắm tình hình để kịp thời phát hiện, tham mưu cho cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền chỉ đạo xử lý nhiều vấn đề nhạy cảm, bức xúc mà dư luận quan tâm và thực tiễn đặt ra thông qua hoạt động giám sát của Mặt trận theo quy định của pháp luật.

Hoạt động đối ngoại nhân dân ngày càng linh hoạt và có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại của Đảng và công tác ngoại giao của Nhà nước.

Bên cạnh những thành công đó, phương thức vận động, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc chưa theo kịp những yêu cầu mới trong xã hội. Mặt trận chưa thường xuyên và thiếu cơ chế phối hợp với các tổ chức thành viên trong việc nắm bắt và phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong Mặt trận có việc còn chồng chéo hoặc mang tính hình thức. Một số nơi, các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa tạo được sự chuyển biến tích cực, chưa cải thiện được nhiều tình hình khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

Mặc dù còn có những hạn chế, cần khắc phục nhưng những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong những năm 2010-2014 có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, giữ vững ổn định tình hình đất nước trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều khó khăn, thách thức.

KẾT LUẬN

Trong 10 năm với hai kỳ Đại hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phấn đấu phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

- Chức năng và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày càng được khẳng định trong hệ thống chính trị của đất nước

Là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài, chức năng và nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được khẳng định trong Hiến pháp và Luật Mặt trận là: Tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

Đến Đại hội X của Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), lần đầu tiên Văn kiện Đảng đã ghi nhận: “*Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*” và “*Xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, quyết định lớn của Đảng và việc tổ chức thực hiện, kể cả đối với công tác tổ chức và cán bộ*”.

Tiếp đó, ngày 08-12-2009, Bộ Chính trị đã ký ban hành Kết luận số 62-KL/TW “*Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” trong đó chỉ rõ các nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thời gian tới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã sớm xây dựng đề án “*Phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*”; đề xuất việc lãnh đạo của Đảng và việc thể chế hoá của Nhà nước để Mặt trận thực hiện phản biện xã hội; đồng thời, xây dựng dự thảo và đề nghị Ban Bí thư, Bộ Chính trị

ban hành Quy chế làm việc với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cụ thể hoá quy định *Đảng là người lãnh đạo Mặt trận và là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*.

Để triển khai, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân như Đại hội X của Đảng đã nêu *“Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội”*, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xây dựng dự thảo Quy chế giám sát và phản biện xã hội, đồng thời chủ động kiến nghị và phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ban Bí thư Trung ương Đảng xây dựng Chỉ thị về giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

Như vậy, Đại hội X của Đảng đã trao cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc *chức năng, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội*. Từ năm 2009, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nghiên cứu, xây dựng chương trình và tìm tòi, thử nghiệm các hình thức, giải pháp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội.

- Mặt trận Tổ quốc góp phần tích cực trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, động viên toàn dân thực hiện đường lối đổi mới đất nước

Vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ trọng tâm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Công tác này được triển khai từ Mặt trận Trung ương đến Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

Thông qua các hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên, trong 10 năm qua, Mặt trận đã tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tổ chức, lực lượng xã hội. Nhiều tổ chức hội đoàn mới được thành lập, kết nạp được nhiều đoàn viên, hội viên, làm cho tổ chức của Mặt trận và các tổ chức nhân dân không ngừng phát triển. Trong 10 năm, Mặt trận đã không ngừng phát triển về tổ chức. Trước Đại hội VI, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Trung ương có 40 tổ chức thành viên, đến Đại hội VII năm 2009, số tổ chức thành viên của Mặt trận đã tăng lên 46. Tại các địa phương, số lượng các tổ chức thành viên cũng tăng lên theo sự ra đời của các tổ chức hội.

Mặt trận đã tăng cường tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết mọi người Việt Nam trong và ngoài nước, không phân biệt thành phần xã hội, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, quá khứ, ý thức

hệ và chính kiến, miễn là tán thành công cuộc đổi mới, nhằm mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH đất nước vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Mặt trận ngày càng phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; đáp ứng yêu cầu là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đủ sức làm trách nhiệm giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước; làm nòng cốt là trung tâm tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam yêu nước, tạo được sự đồng thuận và lòng tin vững chắc trong nhân dân, hội tụ tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy giá trị của dân chủ, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn coi trọng và tổ chức tốt “*Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư*” vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam hằng năm (18 tháng 11). Cùng với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư, các phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, “*Ngày vì người nghèo*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam v.v...*” đã gắn kết mọi tầng lớp nhân dân ở các địa phương, trong các gia đình nhằm tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, tăng cường ý thức dân tộc, gắn kết cộng đồng cùng thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- *Động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân*

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên phát động, triển khai đã có bước phát triển mới, hướng về khu dân cư với nhiều cách làm sáng tạo; nhiều mô hình được xây dựng có hiệu quả, ngày càng được nhân rộng; huy động tiềm năng, sức sáng tạo, tinh thần tự nguyện tham gia của các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên khắc phục khó khăn, đóng góp các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điển hình là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” do Thủ tướng Chính phủ phát động. Việc phối hợp, lồng ghép thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” với các chương trình mục tiêu quốc gia đã mang lại hiệu quả thiết thực, phát huy được

sức mạnh và sức sáng tạo của nhân dân bằng hoạt động tự quản ở các cộng đồng dân cư.

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền quốc gia, hệ thống Mặt trận và các tổ chức xã hội đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động “Ngày hội Quốc phòng toàn dân”, thực hiện tốt chính sách “đền ơn đáp nghĩa”, phối hợp tổ chức các phong trào “Quân chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc”, “Ngày hội biên phòng toàn dân”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”, “Hướng về Biển đảo”.

Trong điều kiện kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, 10 năm qua với cách làm quyết liệt, sáng tạo, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” tiếp tục được triển khai sâu rộng, nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp của chính quyền, tham gia của các tổ chức thành viên, sự nhiệt tình ủng hộ của đông đảo các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước, của bạn bè quốc tế. Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” được triển khai chủ động tới các cấp, các ngành, từng địa phương, bước đầu đạt được kết quả tích cực.

Trên mặt trận sản xuất và đời sống, hưởng ứng các cuộc vận động do Mặt trận chủ trì phát động, các tổ chức thành viên đã chủ động, tích cực triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động đến đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Nổi bật là các phong trào thi đua “Lao động sáng tạo”; “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Cựu chiến binh gương mẫu”; “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”, “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”; “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, xây dựng “Ngân hàng bò” cho người nghèo; “Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo”; thi đua “Giành 3 đỉnh cao quyết thắng”; “Cựu thanh niên xung phong nêu gương sáng, làm theo lời dạy và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua “Học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng”; phong trào thi đua “Xây dựng chùa cảnh tinh tiến”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo”; phong trào “Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam” v.v...

- *Vận động các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh*

Đây là nhiệm vụ quan trọng của Mặt trận Tổ quốc. Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua phản biện xã hội (tổ chức góp ý vào các văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và lần thứ XI; tham gia xây dựng các chủ trương, Nghị quyết của Đảng liên quan đến xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc) và giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, đảng viên ở địa bàn dân cư (góp ý kiểm điểm nâng cao chất lượng đảng viên, cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”); triển khai nghiên cứu các chuyên đề tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới phục vụ Đại hội lần thứ XII của Đảng. Việc nắm bắt, tổng hợp và phản ánh ý kiến của nhân dân với Đảng, Nhà nước từng bước được đổi mới thông qua các báo cáo tình hình nhân dân hằng quý, các Hội nghị nêu lên ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước thông qua bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2006-2011 và 2011-2016; tổ chức để nhân dân trao đổi, đối thoại với lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, kịp thời giải quyết những nguyện vọng chính đáng, giải tỏa những băn khoăn, lo lắng trong nhân dân. Công tác tham gia tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên, giới thiệu hội thẩm nhân dân tiếp tục được Ủy ban Mặt trận các cấp thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp cùng các cấp, các ngành vận động toàn dân phát huy dân chủ, trí tuệ tham gia ý kiến góp ý sửa đổi Hiến pháp; tham gia ý kiến có chất lượng vào nhiều dự án luật, pháp lệnh và văn bản pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến quyền và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập nhiều dự án luật, pháp lệnh; xây dựng Dự án Luật MTTQ Việt Nam (sửa đổi). Việc tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân đã được quan tâm thực hiện cụ thể hơn. Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã tiến hành các cuộc giám sát và thanh tra, qua đó kiến nghị chính quyền cơ sở xử lý hàng trăm nghìn vụ việc sai phạm, góp phần làm minh bạch quản lý vốn, tài sản của nhà nước và các công trình, dự án đầu tư tại cộng đồng, phòng chống tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư đã phát huy vai trò và uy tín của mình tích cực tham gia công tác hòa giải, giải quyết mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân, góp phần tạo sự ổn định, gắn bó đoàn kết nhân dân trên địa bàn dân cư.

Đối với công tác giám sát và phản biện xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng của Quốc hội tham gia các hoạt động giám sát theo chuyên đề; chủ động lựa chọn các vụ việc phức tạp, gây nhiều bức xúc trong nhân dân để tổ chức giám sát, được dư luận nhân dân ủng hộ và ghi nhận. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chủ động kiến nghị và phối hợp với Chính phủ, các tổ chức thành viên xây dựng chương trình phối hợp giám sát một số lĩnh vực quan trọng liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của đông đảo nhân dân.

- Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế

Với phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả”, trong hai nhiệm kỳ qua, hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên ngày càng được tăng cường và đổi mới. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị với các tổ chức Mặt trận, tổ chức nhân dân các nước láng giềng và đối tác truyền thống như đối với Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết phát triển Tổ quốc Campuchia; duy trì và tăng cường các hoạt động hợp tác, trao đổi đoàn với Chính hiệp Trung Quốc, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba, Mặt trận Dân chủ thống nhất Tổ quốc Triều Tiên, đẩy mạnh hợp tác với Hiệp hội nhân dân Singapore và mở rộng quan hệ với các tổ chức nhân dân các nước Venezuela, Brazil, Pháp, Ý, Canada, Mỹ, Nga, Đức, Nhật, Hàn Quốc...

Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã triển khai nhiều hoạt động giao lưu, trao đổi hợp tác với các đối tác của nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, phát huy vai trò đoàn viên, hội viên và người Việt Nam ở nước ngoài làm cầu nối phát triển quan hệ hữu nghị, tăng cường hợp tác quốc tế, tuyên truyền quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam với bạn bè quốc tế, thu hút các nguồn tài trợ; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về chủ quyền biển đảo, công tác phân giới, cắm mốc trên đất liền, đấu tranh chống sự xuyên tạc, bóp méo lịch sử của các thế lực thù địch.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

Ủy ban Mặt trận các cấp tiếp tục được củng cố và mở rộng, thu hút thêm nhiều thành viên mới, tăng thêm số lượng người tiêu biểu, đại diện các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia trên các lĩnh vực, thể hiện được tính tiêu biểu, đại diện, thiết thực trong Ủy ban Mặt trận các cấp. Hệ thống tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên trách Ủy ban Mặt trận các cấp được tăng cường về số lượng và chất

lượng. Đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp được quan tâm bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng vận động nhân dân. Hoạt động của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn tiếp tục được tăng cường, mở rộng lực lượng cán bộ không chuyên trách, đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên, phát huy hiệu quả tư vấn cho Ủy ban Mặt trận các cấp trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và hoạt động của Mặt trận. Công tác kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư được coi trọng với nhiều giải pháp thiết thực.

Nội dung, phương thức phối hợp giữa các thành viên trong Mặt trận được đổi mới, tăng cường hiệp thương dân chủ, thể hiện rõ hơn vai trò, tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của Mặt trận và đặc thù, thế mạnh của các tổ chức thành viên. Các hoạt động của Mặt trận đã hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, giảm bớt tính hình thức; kết hợp hoạt động của bộ máy chuyên trách với các hội đồng tư vấn, chuyên gia, cộng tác viên, làm tăng sức mạnh, giảm bớt những biểu hiện hành chính trong hoạt động của Mặt trận.

Ủy ban Mặt trận các cấp đã chủ động đề xuất tham mưu cho cấp ủy Đảng, hình thành cơ chế và chương trình phối hợp công tác với các cơ quan của chính quyền các cấp, qua đó góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của nhà nước và đổi mới công tác vận động, tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân của Mặt trận. Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chủ tịch nước, Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội được triển khai thiết thực, hiệu quả.

Những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong hai nhiệm kỳ qua có ý nghĩa quan trọng, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, giữ vững ổn định tình hình đất nước trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều khó khăn, thách thức.

Với những đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Sao vàng lần thứ hai.

Đạt được những kết quả trên đây là nhờ có sự quan tâm lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Mặt trận, nhất là việc kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, bổ sung các chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc và vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự phối hợp ngày càng hiệu quả của Nhà nước và các cấp chính

quyền; sự chủ động, tích cực của các tổ chức thành viên; sự nỗ lực, tâm huyết của đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận từ Trung ương đến cơ sở; đặc biệt là sự quan tâm ủng hộ của toàn xã hội và hưởng ứng rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

- Cùng với những thành tựu đạt được, hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam từ năm 2004 đến năm 2014 cũng còn những hạn chế nhất định

Phương thức vận động, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong những năm qua chưa theo kịp những yêu cầu mới trong xã hội. Mặt trận chưa thường xuyên và thiếu cơ chế phối hợp với các tổ chức thành viên trong việc nắm bắt và phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong Mặt trận có việc còn chồng chéo hoặc mang tính hình thức; một số nơi, các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa tạo được sự chuyển biến tích cực, chưa cải thiện được nhiều tình hình khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

Ở một số lĩnh vực, địa bàn thực tế, Mặt trận chưa làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; còn nhiều khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ về giám sát và phản biện xã hội; chưa giám sát tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Một số nơi, hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chưa có nhiều kết quả; việc giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân chưa đạt yêu cầu.

Việc phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên trong công tác đối ngoại nhân dân còn theo vụ việc, chưa có chương trình phối hợp hằng năm.

Tổ chức bộ máy của Ủy ban Mặt trận các cấp chậm được kiện toàn, đổi mới, cơ chế hoạt động gặp nhiều khó khăn. Ủy ban Mặt trận cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư nhiều nơi hoạt động chưa chủ động, thiếu nguồn lực. Công tác bố trí, tạo nguồn, phối hợp luân chuyển cán bộ Mặt trận còn nhiều bất cập, thiếu cơ chế chính sách thu hút cán bộ có năng lực. Một bộ phận cán bộ làm công tác Mặt trận năng lực còn hạn chế, chưa yên tâm công tác, thiếu nhiệt tình và trách nhiệm trong công việc. Chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các Ủy viên Ủy ban, thành viên các Hội đồng tư vấn và cộng tác viên.

Những hạn chế, yếu kém trên đây là do một số quan điểm, chủ trương về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác Mặt trận chậm được cụ thể hóa bằng cơ chế, chính sách cụ thể; việc tổng kết và phát triển lý luận về công tác Mặt

trận chưa được triển khai đúng mức. Cơ chế nhân dân giám sát Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chưa được xác định rõ, vì vậy động lực đổi mới bên trong hệ thống Mặt trận chưa mạnh. Nhiều cán bộ, đảng viên và không ít cấp ủy Đảng, chính quyền chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và còn xem nhẹ công tác Mặt trận.

2. Bài học kinh nghiệm đổi mới phương thức hoạt động, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận*

Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, Đảng lãnh đạo Mặt trận, đồng thời Đảng là một bộ phận thành viên của Mặt trận Tổ quốc và nằm trong Mặt trận, nhưng là thành viên giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo mọi hoạt động của Mặt trận.

Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo đối với Mặt trận bằng cách đề ra đường lối, chủ trương, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng và lợi ích của các tầng lớp nhân dân; Đảng tiến hành công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục, tổ chức kiểm tra và bằng sự gương mẫu của đảng viên trong sinh hoạt và hoạt động của Mặt trận. Mặt khác, để lãnh đạo Mặt trận, Đảng thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ và các hoạt động của tổ chức mình trong chương trình thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Đối với công tác cán bộ, các cấp ủy đảng lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên làm tốt công tác hiệp thương để chọn ra những đại biểu ưu tú đưa vào danh sách bầu cử hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Quốc hội. Nhân dân thực hiện quyền làm chủ Nhà nước của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không chỉ bằng giám sát, phản biện xã hội, mà còn thực hiện quyền làm chủ Nhà nước thông qua bỏ phiếu bất tín nhiệm đối với những đại biểu trong bộ máy nhà nước, những đại biểu do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc hiệp thương dân chủ đề cử.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với đảng viên và tổ chức đảng hoạt động trong Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phải chú trọng kết hợp với vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và đoàn thể nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Giám sát và phản biện cả trong quá trình xây dựng, ban hành các chỉ thị, nghị quyết lãnh đạo; cả trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết cũng như trong quá trình kiểm tra, giám sát kết quả cuối cùng. Trong ba khâu cơ bản của quy trình lãnh đạo, vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cần được đặc biệt phát huy ở khâu tổ chức thực hiện nghị quyết. Trong khâu

này có hai việc hết sức quan trọng phải tích cực giám sát và phản biện xã hội, đó là việc lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ của các cấp bộ đảng và việc ban hành các chính sách của cơ quan nhà nước.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức thành viên và mọi tầng lớp nhân dân

Đại đoàn kết dân tộc là khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp xã hội, mọi thành phần kinh tế, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng miền của đất nước; giữa Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp; giữa đảng viên của Đảng và quần chúng; giữa người Việt Nam ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhân dân tham gia các hoạt động của Mặt trận thông qua các tổ chức thành viên của Mặt trận, cá nhân tiêu biểu là Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Nhân dân cũng có thể thông qua các tổ chức xã hội không phải là thành viên của Mặt trận để tham gia các hoạt động đại đoàn kết toàn dân do Mặt trận phát động và tổ chức.

Mặt trận Tổ quốc tập hợp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, phong phú, như tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy truyền thống yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc và tham gia trực tiếp các cuộc vận động, phong trào kinh tế, xã hội, văn hóa; phát huy tính tích cực của cá nhân tiêu biểu trong các giai tầng xã hội, dân tộc, tôn giáo; tuyên truyền, vận động người Việt Nam định cư ở nước ngoài đoàn kết cộng đồng, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, v.v...

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam muốn vững mạnh cần có hệ thống tổ chức thống nhất và thông suốt trong toàn quốc, vừa tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Mặt trận ở bốn cấp và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư, vừa xây dựng và kiện toàn bộ máy chuyên trách ở Trung ương và địa phương.

- Mặt trận thực hiện chức năng đoàn kết bằng tổ chức và bằng phong trào của quần chúng nhân dân

Kinh nghiệm lớn để thực hiện chức năng đoàn kết của Mặt trận là đoàn kết bằng tổ chức và bằng phong trào của quần chúng nhân dân.

Trong quá trình đổi mới, Mặt trận coi trọng mở rộng các tổ chức thành viên và cá nhân thành viên. Coi đây là phương thức quan trọng để thực hiện chức năng đoàn kết bằng tổ chức, thông qua tổ chức.

Để đẩy mạnh các hoạt động tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, Mặt trận phối hợp với các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua các hoạt động như tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước mang tính toàn dân, toàn diện, toàn quốc; tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của địa phương; các phong trào thi đua yêu nước liên quan đến quyền và trách nhiệm của tổ chức mình. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức thực hiện các phong trào mang tính toàn dân. Các thành viên của Mặt trận tổ chức thực hiện các phong trào theo ngành, giới.

- *Xây dựng đoàn kết luôn phải gắn liền với dân chủ, kỷ cương và công bằng xã hội*

Thực tiễn ở Việt Nam cho thấy, để huy động được sức mạnh và trí tuệ của toàn dân đóng góp cho sự nghiệp đổi mới đất nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trước hết phải quán triệt và thực hiện chủ trương đoàn kết luôn gắn liền với dân chủ, kỷ cương và công bằng xã hội. Xã hội càng phát triển thì đòi hỏi trình độ dân chủ trong xã hội càng cao. Mặt khác, dân chủ là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để đo lường sự phát triển của xã hội, bởi lẽ bảo đảm và phát huy dân chủ là bảo đảm tôn trọng và thực hiện quyền con người, quyền và lợi ích của người dân trên tư cách người chủ của xã hội. Dân chủ phải đi liền với bảo đảm trật tự, kỷ cương, tuân thủ pháp luật. Một nền dân chủ lành mạnh phải là nền dân chủ tuân thủ pháp luật, không tách rời khỏi pháp luật. Pháp luật chính là giới hạn, là hành lang vận động của dân chủ. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là mô hình nhà nước quản lý và điều hành theo pháp luật, trong đó pháp chế xã hội chủ nghĩa và kỷ luật, kỷ cương phải được tăng cường.

- *Phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận với Nhà nước*

Sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và Nhà nước là một tất yếu và xuất phát từ nhu cầu tự thân của cả Mặt trận lẫn Nhà nước. Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước điều hành quản lý xã hội bằng luật pháp, nhân dân là người thực tiếp thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước. Nhà nước cần tôn trọng và tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ và sức mạnh có tổ chức của nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ và giám sát Nhà nước.

Quy chế phối hợp công tác phải có quy định rõ ràng, cụ thể tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận thực hiện tốt chức năng giám sát xã hội, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, xây dựng cơ chế

tôn trọng ý kiến của Mặt trận. Cấp ủy và chính quyền cần trao những công cụ, phương tiện cần thiết, đủ mạnh để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đồng thời phải có cơ chế ràng buộc trách nhiệm đối với các chủ thể chịu sự giám sát, phản biện. Quy định cụ thể nhiệm vụ của người đại diện tổ chức đảng trong Mặt trận các cấp; xác định rõ trách nhiệm của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc trong việc tham mưu cho cấp ủy cùng cấp về công tác giám sát, phản biện xã hội, về hoạt động tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước.

- Không ngừng đổi mới nội dung và phương thức nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của công tác Mặt trận

Nội dung, phương thức phối hợp giữa các thành viên trong Mặt trận phải luôn được đổi mới, tăng cường hiệp thương dân chủ, thể hiện rõ hơn vai trò, tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của Mặt trận và đặc thù, thế mạnh của các tổ chức thành viên, có sự phân công trách nhiệm cụ thể, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong hành động. Các hoạt động của Mặt trận phải hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, giảm bớt tính hình thức; kết hợp hoạt động của bộ máy chuyên trách với các hội đồng tư vấn, chuyên gia, cộng tác viên, làm tăng sức mạnh, giảm bớt những biểu hiện hành chính trong hoạt động của Mặt trận.

Mặt trận phải đa dạng hóa các hình thức tập hợp để thu hút ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân, phát triển thêm các tổ chức thành viên và các cá nhân tiêu biểu trong mặt trận. Việc tập hợp nhân dân vào tổ chức thích hợp, nhất là những tổ chức mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, là một trong những nội dung hoạt động quan trọng của Mặt trận.

Về phương thức hoạt động, Mặt trận đổi mới hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận. Hiệp thương dân chủ được thực hiện trong việc cử ra các cơ quan lãnh đạo của Mặt trận; trong việc xây dựng chương trình hành động, vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào nhằm thực hiện các nhiệm vụ chung về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... Mặt trận lựa chọn và giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, thu thập và phản ánh ý kiến của các tầng lớp nhân dân với Đảng, Nhà nước.

- Chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ Mặt trận các cấp

Xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ, đổi mới tư duy và phương thức hoạt động của Mặt trận có tầm quan trọng, quyết định thành công đối với công tác của Mặt trận.

Về tổ chức bộ máy, cần phải thực hiện sự phân cấp giữa Trung ương và địa phương trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo ở cấp trung ương, cấp tỉnh; tổ chức hợp lý bộ máy cấp huyện; mở rộng thành phần cán bộ bán chuyên trách cho cấp xã, phường, thị trấn. Cần tạo cơ chế cho của Mặt trận Tổ quốc ở địa phương tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuyến dọc nhằm đảm bảo tính độc lập tương đối so với các cơ quan quyền lực cùng cấp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cần thiết phải phát huy tiềm năng các thành viên: các cá nhân tiêu biểu, các Hội đồng tư vấn, cộng tác viên, đoàn viên, hội viên là chuyên gia am hiểu về công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước; xây dựng tiêu chuẩn, chức danh, cơ chế, chính sách phù hợp đối với cán bộ mặt trận làm công tác chuyên trách các cấp.

Về công tác cán bộ, Cán bộ và công tác cán bộ là khâu then chốt, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của Mặt trận và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp là phải xây dựng cho được đội ngũ cán bộ chuyên trách và lực lượng cộng tác viên làm công tác Mặt trận ngày càng được nâng cao về chất lượng, vững vàng về tư tưởng chính trị; có năng lực, trình độ, kinh nghiệm; có tâm huyết, trách nhiệm và gắn bó với công tác Mặt trận.

Để cán bộ có đủ trình độ và năng lực công tác, cần quan tâm đúng mức công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận. Cần thiết phải có tổ chức và nhân sự phụ trách công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các cấp Mặt trận. Điều quan trọng hơn, cần thông qua chính hoạt động thực tiễn để nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ; cần kết hợp các hoạt động chuyên môn với tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm, khảo sát thực tế, hội thảo, tổng kết thực tiễn theo chuyên đề... nâng cao trình độ năng lực cho cán bộ Mặt trận.

Phát huy thành tựu đạt được qua gần 90 năm xây dựng và phát triển, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục nhiệm vụ tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và quyền làm chủ của nhân dân, quyết tâm thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tuấn Anh - Văn Thanh (2011), *Chủ tịch Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết*, Nxb Công an nhân dân.
2. Nguyễn Thọ Ánh (2012), *Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Ban Dân vận Trung ương (1995), *Tư tưởng dân vận của chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Ban Dân vận Trung ương (1997), *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Báo Đại Đoàn kết (từ năm 2004-2014).
6. Bộ Chính trị (2009), *Kết luận số 62-KL/TU ngày 8-12-2009 về “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*, Hà Nội.
7. Minh Châu (2006), *Cẩm nang công tác Mặt trận*, Nxb Văn hóa-Thông tin, Hà Nội
8. Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2008), *Quy chế về phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (Ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 19 /2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN, ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam)*.
9. Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Quy chế Về phối hợp công tác giữa Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (Quy chế Số 01/2004/QC/CTN - MTTQVN, ngày 9-1-2004)*.
10. Huỳnh Đảm (2009), “Nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới”, *Tạp chí Mặt trận*, số 9-2009.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chỉ đạo tổng kết lý luận (2005), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986-2006)* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương khoá IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
15. Đảng Cộng sản Việt Nam (2004), *Các Nghị quyết của Trung ương Đảng 2001-2004*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (1991-2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
20. Đảng đoàn MTTQ Việt Nam (2008), *Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; về công tác dân tộc; về công tác tôn giáo*, Hà Nội.
21. Đảng đoàn MTTQ Việt Nam (2008), *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH*.
22. Đề tài nghiên cứu khoa học KH.05-10 (1994), *Vị trí, tính chất của Mặt trận, các đoàn thể, tổ chức xã hội trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, Hà Nội.
23. Hoàng Hải (2009), “MTTQ Việt Nam với công tác người Việt Nam ở nước ngoài”, *Tạp chí Mặt trận*, số 8-2009.
24. Hoàng Hải (Chủ biên) (2011), *MTTQ Việt Nam với 3 cuộc vận động lớn*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
25. Lê Mậu Hãn (2000), *Các Đại hội của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Lê Mậu Hãn (2003), *Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
27. Lê Mậu Hãn (2010), *Các cương lĩnh cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. Trần Hậu (2001), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*, Kỷ yếu đề tài, MTTQ Việt Nam, Hà Nội

29. Trần Hậu (2008), *Góp phần nghiên cứu Đại đoàn kết dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
30. Trần Hậu (2011), *Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam: Quá khứ và hiện tại*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (2009), *Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (2010), *Đảng và các tổ chức CT-XH trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (2010), *Nhà nước trong hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
34. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh-Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ (2004), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết với vấn đề phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
35. Hội đồng chỉ đạo xuất bản sách xã, phường, thị trấn (2013), *MTTQ Việt Nam - Một số điều cần biết*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Hội đồng lý luận Trung ương (2012), *Làm tốt công tác quần chúng trong tình hình mới kinh nghiệm Trung Quốc, kinh nghiệm Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Nguyễn Dương Hùng (Chủ nhiệm), (2015), *Đồng thuận xã hội và đoàn kết dân tộc trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay*, Đề tài cấp bộ, Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
38. Nguyễn Hữu Hùng (2010), *Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
39. Nguyễn Khánh (2010), *Một số suy nghĩ về mối quan hệ giữa Đảng-Nhà nước và nhân dân*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
40. Vũ Trọng Kim (Chủ biên) (2009), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn công tác Mặt trận*, Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
41. Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên), Đề tài KX03 - 09, “*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong thời kỳ mới*” thuộc Chương trình KX03 “*Xây dựng Đảng trong điều kiện mới*”, Hà Nội.

42. Nguyễn Thị Lan (2008), *MTTQ Việt Nam với việc xây dựng sự đồng thuận xã hội ở nước ta hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội
43. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1993), *MTTQ Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
44. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1994), *Chương trình và Điều lệ MTTQ Việt Nam*, Hà Nội.
45. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2005), *Tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
46. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
47. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2010), *Tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
49. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
50. Hồ Chí Minh (1977), *Về quan điểm quần chúng*, Nxb, Sự Thật, Hà Nội.
51. Hồ Chí Minh (1995), *Về dân vận*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
52. Đỗ Mười - Lê Quang Đạo (1996), *Đại đoàn kết dân tộc vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
53. Lê Mậu Nhiệm (2010), “Một số giải pháp tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, *Tạp chí Mặt trận*, số 75-2010, tr. 43-46.
54. Lê Mậu Nhiệm (2014), “MTTQ Việt Nam xây dựng các mô hình điểm bảo vệ môi trường - Thực trạng và Giải pháp”, *Tạp chí Môi trường*, số 02-2014, tr. 34-35.
55. Lê Mậu Nhiệm (2015), (Đề tài cấp bộ), *MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước - Thực trạng, giải pháp*.
56. Lê Mậu Nhiệm (2016), “MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay”, *Tạp chí Mặt trận*, số 158-2016, tr. 38-43.
57. Lê Mậu Nhiệm (2016), “Vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong xây dựng đồng thuận xã hội”, *Tạp chí Cộng sản - Số chuyên đề cơ sở 120 (12/2016)*, tr. 20 - 25.

58. Lê Mậu Nhiệm (2017), “Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 3-2017, tr.66-70.
59. Lê Mậu Nhiệm (2017), “Quan hệ MTTQ Việt Nam và các cơ quan Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ giám sát của Mặt trận”, *Tạp chí Mặt trận*, số 166-167-2017, tr. 20-24.
60. Nguyễn Thị Hiền Oanh (2005), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân ở nước ta hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
61. Vũ Oanh (1998), *Đại đoàn kết dân tộc phát huy nội lực nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế thực hiện công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
62. Lê Khả Phiêu (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường Đảng ta và nhân dân ta tiến vào thế kỷ XXI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
63. Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương (2007), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH ở nước ta hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
64. Lù Văn Que (2010), “Mấy suy nghĩ về công tác dân tộc của MTTQ Việt Nam”, *Tạp chí Mặt trận*, số 11-2010.
65. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
66. Quốc hội (2015), *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
67. Tô Huy Rứa (2012), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng vì công cuộc đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
68. Đào Xuân Sâm, Vũ Quốc Tuấn (2008), *Đổi mới Việt Nam nhớ lại và suy ngẫm*, Nxb Trí thức, Hà Nội.
69. Phan Xuân Sơn, Nguyễn Thị Lan (2009), “Vai trò của mặt trận với việc thực hiện dân chủ đồng thuận xã hội và đại đoàn kết toàn dân tộc”, *Tạp chí Mặt trận*, số 12-2009.
70. Nguyễn Văn Thanh (2009), “Công tác Mặt trận phải thực sự góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc”, *Tạp chí Mặt Trận*, số 2-2009.
71. Nguyễn Văn Thạo, Nguyễn Viết Thông (2011), *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong văn kiện Đại hội XI của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

72. Nguyễn Viết Thảo, Dương Trung Ý (Đồng chủ biên), (2014), “*Thực hiện đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
73. Nguyễn Hữu Thọ (1996), *Gắn bó với dân tộc với nhân dân với cách mạng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
74. Đỗ Quang Tuấn, Nguyễn Văn Hùng, Trần Hậu (2006), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong thời kỳ mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
75. Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2012), *Nghị quyết liên tịch về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội*, Hà Nội.
76. Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2003), *Quy chế Về phối hợp công tác giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (Quy chế Số 01/2003/UBTVQH - 11- MTTQVN, ngày 28 tháng 3 năm 2003)*.
77. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2002), *Kỷ yếu hội thảo khoa học-thực tiễn Đại đoàn kết dân tộc - Động lực chủ yếu đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*, Hà Nội.
78. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (1995), *Lược sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất trong cách mạng Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
79. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (1996), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết dân tộc và Mặt trận Dân tộc thống nhất*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
80. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (1997), *Một số vấn đề về tăng cường, mở rộng đoàn kết, phát huy vai trò của trí thức trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước*, Báo cáo dự án MT 01-Đề tài 05, Hà Nội.
81. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (1997), *Về phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên trong Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (Quy chế số 01/QC/MTTW, ngày 26 tháng 6 năm 1997)*.
82. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, tập I (1930-1954)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
83. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, tập II (1954-1975)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

84. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, tập III (1975-2000), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Một số vấn đề về đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam*, Hà Nội.
86. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *MTTQ Việt Nam đóng góp vào sự nghiệp tăng cường đoàn kết quốc tế vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*, Báo cáo tổng quan đề tài KH.MT.02, Hà Nội.
87. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *MTTQ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
88. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2004), *Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*, Hà Nội.
89. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2005), *Kỷ yếu hội thảo khoa học-thực tiễn Phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng MTTQ Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Hà Nội.
90. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2005), *Tài liệu bồi dưỡng công tác Mặt trận*, Hà Nội.
91. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2005), *Văn kiện Đảng về Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, tập III (1978-2004), Hà Nội.
92. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2006), *Kỷ yếu Đại hội đoàn kết các dân tộc Tây Nguyên*, Hà Nội.
93. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2006), *Lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, quyển I (1930-1954), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
94. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2006), *Sổ tay công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền*, Hà Nội.
95. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Các Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thực trạng và giải pháp*, Hà Nội.
96. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Kỷ yếu hội thảo khoa học về MTTQ Việt Nam với công tác tôn giáo*, Hà Nội.
97. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, khu dân cư tiên tiến thực trạng và giải pháp”*, Hà Nội.
98. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Thực tiễn Phát huy truyền thống Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam nâng cao vai trò MTTQ Việt Nam trong thời kỳ mới”*, Hà Nội.

99. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, quyển II (1954-1975), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
100. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, quyển III (1975-2004), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
101. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2007), *Phát huy truyền thống Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam nâng cao vai trò MTTQ Việt nam trong thời kỳ mới trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*, Hà Nội.
102. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2008), *Chung sức chung lòng kiểm chế lạm phát*, Hà Nội.
103. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2009), *101 câu hỏi-đáp về Mặt trận và công tác Mặt trận*, Nxb Lao động, Hà Nội.
104. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2009), *Cẩm nang công tác Mặt trận tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Hà Nội.
105. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2009), *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vị trí, vai trò MTTQ Việt Nam trong thời kỳ đất nước đổi mới, hội nhập quốc tế*, Hà Nội.
106. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2009), *Tác phẩm đạt giải báo chí vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc (2003-2008)*, Hà Nội.
107. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2010), *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2011*.
108. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2010), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” giai đoạn 1995- 2010*.
109. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2010), *Một số nội dung cơ bản về công tác dân tộc của MTTQ Việt Nam*, Hà Nội.
110. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2010), *MTTQ Việt Nam với công tác tôn giáo*, Hà Nội.
111. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (2011), *Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam những chặng đường vẻ vang*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
112. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (từ 1986 đến 2010), *Các kỷ yếu hội thảo, báo cáo các đề tài khoa học*, Hà Nội.

113. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (từ 1986 đến 2010), *Các thông tư, chỉ thị, hướng dẫn, ... của Mặt trận Trung ương về các chủ trương công tác của Mặt trận từ thời kỳ đổi mới đến nay*, Hà Nội.
114. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (từ 1986 đến 2010), *Kỷ yếu Hội nghị Đoàn Chủ tịch, Hội nghị Ủy ban Trung ương các khóa III đến khóa VII*. Hà Nội
115. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2004 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2005*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
116. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2005 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2006*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
117. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2006 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2007*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
118. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2007 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2008*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
119. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2008 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2009*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
120. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2009 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2010*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
121. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2010 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2011*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
122. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2011 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy*

- ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2012*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
123. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2012 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2013*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
124. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Báo cáo kết quả công tác mặt trận năm 2013 và chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2014*, Tài liệu Lưu Văn thư, Tổng hợp MTTW.
125. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, *Thông tin công tác Mặt trận* (từ năm 2004-2014).
126. *Việt Nam 20 năm đổi mới* (2006), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

PHỤ LỤC 1

Công tác tăng cường tập hợp, vận động, đoàn kết các tầng lớp nhân dân của MT các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2009-2014

Phụ lục 1a: Công tác thông tin, tuyên truyền (*)

Nội dung	MTTQ các cấp tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng		MTTQ các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật		Số MTTQ các cấp đã triển khai tiêu chí “Rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận” theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh			Số KDC tổ chức ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (thống kê trung bình hằng năm trong nhiệm kỳ)	Số MTTQ cấp xã có báo Đảng, báo, tạp chí của Mặt trận, tài liệu sinh hoạt định kỳ
	Số lớp, hội nghị	Số lượt người tham gia	Số lớp	Số người tham gia	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã		
Kết quả	114.663	24.362.911	234.693	20.527.260	59	615	8.119	86.189	9.833

Phụ lục 1b: Công tác Dân tộc- Tôn giáo

Nội dung	Công tác Dân tộc			Công tác Tôn giáo					
	MTTQ các cấp tổ chức gặp mặt, biểu dương các điển hình là người dân tộc thiểu số		Số các hoạt động lễ hội của đồng bào dân tộc được Mặt trận hỗ trợ tổ chức	Số các mô hình hoạt động từ thiện xã hội, y tế, giáo dục của các tổ chức tôn giáo	Nguồn lực các tổ chức tôn giáo vận động từ thiện nhân đạo góp phần giải quyết an sinh xã hội (triệu đồng)	MTTQ các cấp tổ chức gặp mặt, biểu dương các điển hình chức sắc, nhà tu hành, chức việc, tín đồ tôn giáo		MTTQ các cấp tổ chức tập huấn về công tác Dân tộc- Tôn giáo cho cán bộ Mặt trận và đoàn thể	
	Số cuộc	Số người được biểu dương				Số cuộc	Số người được biểu dương	Số lớp	Số lượt cán bộ được tập huấn
Kết quả	2.462	29.611	3.122	2.155	2.417.199	3.680	201.262	6.383	435.057

(*) Toàn quốc hiện có 105.366 khu dân cư; 11.154 xã, phường, thị trấn; 705 huyện, thị, thành phố trực thuộc tỉnh; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phu lục 1c: Công tác người Việt Nam ở nước ngoài

Nội dung	Số đề án, chính sách về người VN ở nước ngoài do MTTQ, các đoàn thể tham mưu triển khai	Số người VN ở nước ngoài tham gia Ủy viên Ủy ban MTTQ các cấp	Các hoạt động gặp mặt, tiếp xúc, khảo sát về người VN ở nước ngoài		Nguồn lực do người VN ở nước ngoài hỗ trợ xây dựng các công trình, phần việc hướng về Tổ quốc(triệu đồng)
			Số cuộc	Số người được gặp mặt, tiếp xúc	
Kết quả	174	243	1.448	67.822	1.401.608

PHỤ LỤC 2

**Công tác vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước,
các cuộc vận động của Mặt trận các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2009-2014**

Phụ lục 2a: CVD “Toàn dân đoàn kết xây dựng ĐSVH ở khu dân cư” và CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Nội dung	CVD Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư				CVD người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam		
	Số KDC đạt danh hiệu KDC văn hóa	Số KDC xây dựng được hương ước, quy ước	Số KDC có quỹ khuyến học, khuyến tài	Số KDC có công trình phần việc tham gia xây dựng nông thôn mới	Số đơn vị đã thành lập Ban chỉ đạo Cuộc vận động		Số cuộc tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng CVD do Mặt trận cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức
					Cấp tỉnh	Cấp huyện	
Kết quả	66.801	94.782	70.229	63.588	61	323	303.714

Phụ lục 2b: Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và công tác cứu trợ (*)

Nội dung	Mặt trận các cấp hưởng ứng CVD “Ngày vì người nghèo”			Mặt trận các cấp thực hiện Công tác Cứu trợ	
	Kết quả vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (triệu đồng)	Kết quả vận động ủng hộ các chương trình an sinh xã hội của các tỉnh, thành phố (triệu đồng)	Số nhà Đại đoàn kết được Mặt trận các cấp hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa từ Quỹ vì người nghèo	Số hoạt động cứu trợ	Thành tiền (đã bao gồm cả hiện vật quy thành tiền) (triệu đồng)
Kết quả	5.351.714 (*)	23.756.000	380.273	3.489	2.682.578

(*) Quỹ vì người nghèo 4 cấp trong cả nhiệm kỳ đạt 5.860.714 triệu đồng: Trung ương là 509 tỷ, các địa phương trong cả nước là 5.351.714 triệu đồng

Phụ lục 2c: Công tác tham gia thực hiện các CTMT quốc gia, hỗ trợ vùng biên giới, hải đảo, “đền ơn đáp nghĩa”

Nội dung	Mặt trận các cấp vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và giữ gìn TTATGT				Các mô hình điển hình hỗ trợ vùng biên giới hải đảo			Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa		
	MT các cấp đăng ký giúp đỡ cảm hóa người sau cai nghiện	Số mô hình giữ gìn đảm bảo TTATGT của Mặt trận cấp xã	Số mô hình về bảo vệ môi trường của Mặt trận cấp xã	Số KDC có các mô hình hoạt động tự quản về ANTT	Số quỹ vận động vì trường sa thân yêu (triệu đồng)	Số công trình, phần việc dành tặng chiến sỹ và nhân dân nơi biên giới hải đảo	Trị giá các công trình, phần việc (Triệu đồng)	Tặng quà Mẹ Việt Nam anh hùng, thương bệnh binh và thân nhân các gia đình LS		Số nhà tình nghĩa tặng cho người có công với cách mạng
								Số suất quà	Thành tiền (Triệu đồng)	
Kết quả	83.633	12.552	19.911	79.940	37.680	27.290	337.706	3.697.022	2.747.649	71.640

PHỤ LỤC 3
Công tác phát huy quyền làm chủ của nhân dân dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền
của Mặt trận các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2009- 2014

Phụ lục 3a: Công tác thanh tra nhân dân và công tác giám sát đầu tư của cộng đồng

Nội dung	Công tác thanh tra nhân dân						Công tác giám sát đầu tư của cộng đồng				
	Tổng số Ban TTND cấp xã	Số Ban được cấp kinh phí hoạt động	Số Ban đảm nhiệm vai trò GSDT của cộng đồng	Tổng số cuộc giám sát	Số vụ việc được kiến nghị xử lý	Số vụ việc được cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Số Ban GSDT của cộng đồng cấp xã	Số Ban được cấp kinh phí hoạt động	Tổng số cuộc giám sát	Số vụ việc được kiến nghị xử lý	Số vụ được giải quyết, xử lý
Kết quả	11.052	10.526	6.686	236.982	66.023	55.394	9.415	8.018	171.726	40.092	31.092

Phụ lục 3b: Công tác tham gia xây dựng pháp luật, tiếp xúc cử tri, hòa giải ở cơ sở, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Nội dung	Số hoạt động góp ý vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của Mặt trận các cấp	Tổ chức tiếp xúc cử tri						Công tác hòa giải ở cơ sở			Công tác tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo		
		Đại biểu Quốc hội			Đại biểu Hội đồng nhân dân			Số tổ hòa giải	Tổng số vụ được hòa giải	Số vụ hòa giải thành công	Số đơn thư nhận được	Số đơn thư được chuyển đến cấp có thẩm quyền giải quyết	Số đơn thư có ý kiến phản hồi từ các cơ quan chức năng
		Số cuộc	Số lượt người tham gia	Số ý kiến kiến nghị	Số cuộc	Số lượt người tham gia	Số ý kiến kiến nghị						
Kết quả	26.289	17.640	3.690.245	179.208	192.457	15.334.628	1.440.448	99.177	967.757	529.749	167.675	108.111	49.284

PHỤ LỤC 4

Công tác đối ngoại nhân dân, tăng cường hợp tác quốc tế của Mặt trận các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2014- 2019

Nội dung	Hoạt động trao đổi đoàn với các nước của MTTQ các cấp		Tổng số các chương trình phối hợp, kết nghĩa, hợp tác quốc tế của Mặt trận các cấp với bạn bè quốc tế		Công tác Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ mặt trận về công tác đối ngoại nhân dân của mặt trận các tỉnh, thành phố		Mặt trận các tỉnh, thành phố vận động hỗ trợ nhân dân các nước bạn (triệu đồng)
	Số đoàn ra	Số đoàn vào	Duy trì quan hệ với các đối tác truyền thống	Mở rộng quan hệ với đối tác mới	Số lớp	Số người tham gia	
Kết quả	188	260	48	28	678	55.160	30.453

PHỤ LỤC 5

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức của Mặt trận các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2009- 2014

Nội dung	Tổng số xã	Tổng số khu dân cư	Tổng số ban công tác Mặt trận	Số Hội đồng tư vấn (ban, tổ tư vấn)		Chủ tịch MTTQ các cấp tham gia cấp ủy					
				Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp xã	
						Là Ủy viên Thường vụ	Là Ủy viên BCH	Là Ủy viên Thường vụ	Là Ủy viên BCH	Là Ủy viên Thường vụ	Là Ủy viên BCH
Kết quả	11.154	105.366	101.516	181	403	34	29	412	292	3.622	6.452

Phụ lục 1

ĐIỀU LỆ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM (Sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Khóa VII)

Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, được thành lập ngày 18 tháng 11 năm 1930.

Trải qua các thời kỳ hoạt động với những tên gọi khác nhau, Mặt trận không ngừng phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết dân tộc Việt Nam - một nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kế tục và phát huy vai trò lịch sử của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam các thời kỳ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam sinh sống ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trương phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, không phân biệt thành phần xã hội, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, quá khứ, ý thức hệ và chính kiến, miễn là tán thành công cuộc đổi mới, nhằm mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh", góp phần tích cực vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân; tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện

đường lối, chủ trương của Đảng, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật; phản biện xã hội đối với dự thảo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước; tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước; tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân; cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; tham gia phát triển tình hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới.

Biểu trưng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hình tròn, nửa phía trên là hình tượng cờ đỏ sao vàng năm cánh, dưới là hoa sen trắng. Đường ngoài vòng cung màu vàng biểu hiện hai nhánh lúa vươn lên nâng dòng chữ Mặt trận Tổ quốc trên nền cờ đỏ. Phía dưới cùng là hình tượng nửa bánh xe màu đỏ có dòng chữ Việt Nam.

Lấy ngày 18 tháng 11 hàng năm là ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chương I

THÀNH VIÊN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 1. Thành viên

Thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài.

Việc gia nhập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, tán thành Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp xem xét công nhận.

Điều 2. Nghĩa vụ của thành viên

1. Thực hiện Điều lệ và Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tập hợp và phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân và thông báo kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp;

2. Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân thi hành Hiến pháp và pháp luật, thực hiện Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

3. Đôn đốc các thành viên của tổ chức mình thực hiện đúng chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc và tham gia công tác Mặt trận ở nơi cư trú;

4. Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ những tổ chức, cá nhân chưa gia nhập Mặt trận nhưng có tinh thần hưởng ứng, ủng hộ, thực hiện Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 3. Quyền của thành viên

1. Thảo luận, chất vấn, phê bình, kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
2. Yêu cầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức hiệp thương để phối hợp hoạt động giữa các thành viên có liên quan, nhằm hưởng ứng sáng kiến của mình về các cuộc vận động nhân dân thực hiện Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
3. Tham gia xây dựng, quản lý, giám sát và bảo vệ chính quyền nhân dân;
4. Yêu cầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình;
5. Được nhận thông tin về hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;
6. Giới thiệu người đề hiệp thương cử vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Điều 4. Quan hệ giữa các thành viên

Quan hệ giữa các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là hợp tác bình đẳng, đoàn kết chân thành, tôn trọng lẫn nhau, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động để cùng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Nhà nước và Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Chương II

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động.

Khi phối hợp và thống nhất hành động, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tuân theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đồng thời vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình.

Điều 6. Hệ thống tổ chức

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tổ chức theo cấp hành chính:

- Trung ương;
 - Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh);
 - Huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện);
 - Xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã);
- Ở mỗi cấp có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Dưới cấp xã có Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Điều 7. Đại hội

1. Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp là cơ quan hiệp thương cao nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó, 5 năm họp một lần.

2. Số lượng đại biểu, cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương thỏa thuận.

3. Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo nhiệm kỳ của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ mới;

b) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Hiệp thương dân chủ cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Thông qua nghị quyết đại hội.

4. Số lượng đại biểu, cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương do hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó thỏa thuận theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp. Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp nào do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó triệu tập, có nhiệm vụ:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo nhiệm kỳ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình nhiệm kỳ mới;

b) Góp ý kiến vào dự thảo đề cương báo cáo và Chương trình hành động của cấp trên trực tiếp và sửa đổi Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (nếu có);

c) Hiệp thương dân chủ cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

d) Cử đại biểu đi dự Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp;

đ) Thông qua Nghị quyết đại hội.

Điều 8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

2. Số lượng Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp nào, do đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó hiệp thương thỏa thuận và quyết định theo cơ cấu thành phần quy định tại Điều 13, Điều 22, Điều 24 Điều lệ này và hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp.

3. Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp đương nhiên không còn là Ủy viên trong những trường hợp sau đây:

a) Không còn là đại diện của tổ chức thành viên đã

cử ra;

b) Không còn là đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới;

c) Cán bộ Mặt trận chuyên trách chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu.

Việc công nhận người thay thế do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó quyết định.

4. Trong nhiệm kỳ đại hội, khi cần thiết mở rộng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp có quyền cử bổ sung một số Ủy viên, nhưng không vượt quá một phần ba tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được đại hội cử ra.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thể cử một số Phó Chủ tịch không chuyên trách.

6. Trong nhiệm kỳ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nếu có sự thay đổi về đơn vị hành chính như: nhiều đơn vị hành chính sáp nhập thành đơn vị hành chính mới; một đơn vị hành chính được chia thành nhiều đơn vị hành chính mới; một đơn vị hành chính được thay đổi cấp quản lý hành chính, thì việc kiện toàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường trực ở cấp hành chính đó do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp thống nhất với các cơ quan có liên quan cùng cấp hướng dẫn.

Điều 9. Việc cử các chức danh của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Việc cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp theo Điều 14, Điều 23, Điều 25 và Điều 26 của Điều lệ này được thực hiện theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, nếu không nhất trí được thì bầu bằng phiếu kín; người trúng cử phải được quá nửa tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của cấp bầu tín nhiệm.

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban Thường trực

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp làm việc theo chế độ tập thể bàn bạc và quyết định theo đa số, có phân công cá nhân phụ trách.

Điều 11. Tổ chức và cán bộ cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được quy định tại Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các văn bản pháp luật liên quan, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sau khi thống nhất với cơ quan có thẩm quyền, quy định về tổ chức và cán bộ của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức và cán bộ của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

2. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, phẩm chất cán bộ chuyên trách của cơ quan Ủy ban Trung ương và cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực, phẩm chất cán bộ chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và cấp huyện.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện có trách nhiệm tổ chức việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Mặt trận cho cán bộ chuyên trách cấp mình, cán bộ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

3. Khi có sự thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã giữa nhiệm kỳ, Ban Thường trực cấp đó phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp. Việc cử, bổ sung, công nhận chức danh đó tiến hành theo quy định tại Điều 23, Điều 25, Điều 26 Điều lệ này.

Điều 12. Tổ chức tư vấn, cộng tác viên

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành lập các tổ chức tư vấn, mở rộng cộng tác viên ở cấp mình, giúp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

2. Tổ chức tư vấn là tổ chức không chuyên trách, gồm: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chuyên gia ở một số lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp hướng dẫn, bảo đảm điều kiện cho hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của cấp mình.

Chương III

CÁC CƠ QUAN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM Ở CẤP TRUNG ƯƠNG

Điều 13. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi chung là Ủy ban Trung ương) do Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử, bao gồm:

1. Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp. Trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;

2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

3. Một số cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, tổ chức kinh tế, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài;

4. Một số chuyên gia ở những lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

5. Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Hiệp thương dân chủ thỏa thuận chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm nhằm thực hiện chương trình hành động của Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Hiệp thương dân chủ cử Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực; cử, cử bổ sung, thay thế, cho thôi các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký, các Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cử bổ sung, thay thế, cho thôi Ủy viên Ủy ban Trung ương, Ủy viên Đoàn Chủ tịch;

3. Xét, quyết định công nhận làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

4. Góp ý kiến, kiến nghị với Đảng về chủ trương, đường lối; với Nhà nước về chính sách pháp luật và những vấn đề về quốc kế dân sinh. Giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức nhà nước;

5. Quyết định kế hoạch chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ tiếp theo.

Điều 15. Chế độ họp Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam họp thường kỳ ít nhất một năm một lần, họp bất thường khi cần thiết.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch do Ban Thường trực cử chủ tọa các hội nghị của Ủy ban Trung ương.

Điều 16. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi chung là Đoàn Chủ tịch) do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là đại diện của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữa hai kỳ họp.

2. Đoàn Chủ tịch bao gồm các vị:

- Người đứng đầu hoặc đại diện lãnh đạo của tổ chức chính trị; người đứng đầu của các tổ chức chính trị - xã hội, một số tổ chức xã hội;

- Một số nhân sỹ, trí thức, cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp xã hội, trong dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài;

- Một số vị Ủy viên Ủy ban Trung ương là cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ở cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc địa phương.

Số lượng Ủy viên Đoàn Chủ tịch do Ủy ban Trung ương quyết định.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Chủ tịch

Đoàn Chủ tịch có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Quyết định những chủ trương, công tác để thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động và Nghị quyết của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ban Thường trực trình;

2. Góp ý kiến, kiến nghị với Đảng về chủ trương, đường lối; với Nhà nước về những vấn đề quan trọng của đất nước, về chính sách pháp luật;

3. Trình dự án luật; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân ra trước Quốc hội;

4. Hiệp thương dân chủ, lựa chọn giới thiệu người thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương ứng cử đại biểu Quốc hội;

5. Cùng với Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ ban hành và kiểm điểm việc thực hiện quy chế phối hợp công tác;

6. Khi cần thiết ra lời kêu gọi nhân dân hưởng ứng chủ trương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với sự kiện trong nước; ra tuyên bố thể hiện chính kiến đối với sự kiện quan trọng ở ngoài nước;

7. Thực hiện chủ trương đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

8. Cho ý kiến về việc cử bổ sung, thay thế, cho thôi chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký, Phó Chủ tịch, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trước khi trình Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định;

9. Quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn.

Điều 18. Chế độ họp Đoàn Chủ tịch

Đoàn Chủ tịch họp thường lệ ít nhất sáu tháng một lần.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch do Ban Thường trực cử chủ tọa hội nghị Đoàn Chủ tịch.

Điều 19. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử trong số

Ủy viên Đoàn Chủ tịch, là cơ quan đại diện của Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Trung ương giữa hai kỳ họp.

2. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi tắt là Ban Thường trực) gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký và các Phó Chủ tịch chuyên trách, là những người hoạt động chuyên trách.

Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực

Ban Thường trực có những nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chuẩn bị các hội nghị của Đoàn Chủ tịch và giúp Đoàn Chủ tịch chuẩn bị các hội nghị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Tổ chức thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm của Ủy ban Trung ương; các nghị quyết của Ủy ban Trung ương, Đoàn Chủ tịch; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước có liên quan đến trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

3. Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước. Thay mặt Ủy ban Trung ương và Đoàn Chủ tịch để kiến nghị với Đảng, Nhà nước về các chủ trương, chính sách pháp luật cần ban hành, sửa đổi;

4. Giải thích Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

5. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh;

6. Xem xét công nhận việc cử, bổ sung hoặc thay đổi chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh;

7. Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

8. Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với cơ quan nhà nước, tổ chức thành viên;

9. Hướng dẫn, bảo đảm điều kiện hoạt động của các Hội đồng tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Trung ương;

10. Ban hành quyết định, thông tri, văn bản liên tịch và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó;

11. Xét, quyết định việc khen thưởng, kỷ luật.

Điều 21. Chế độ họp Ban Thường trực

1. Ban Thường trực họp thường lệ mỗi tháng ít nhất hai lần.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký chủ tọa các phiên họp của Ban Thường trực.

Chương IV

CƠ QUAN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP Ở ĐỊA PHƯƠNG

Điều 22. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) do Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện hiệp thương dân chủ cử, là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội, bao gồm:

- a) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp; trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;
- b) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;
- c) Một số Chủ tịch công đoàn doanh nghiệp lớn của Nhà nước, công đoàn ngành trung ương có trụ sở ở địa phương; đại diện lãnh đạo của một số tổ chức kinh tế tập thể và thành phần kinh tế khác ở địa phương;
- d) Một số nhân sỹ, trí thức, cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài;
- đ) Một số chuyên gia ở những lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- e) Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện họp thường lệ ít nhất sáu tháng một lần.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch và một số Ủy viên Thường trực do Ban Thường trực cử chủ tọa hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình.

Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Thảo luận về tình hình và kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động thời gian qua; quyết định chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình thời gian tới;

2. Quyết định kế hoạch chuẩn bị đại hội đại biểu cấp mình theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp;

3. Góp ý kiến, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và cấp trên về những chủ trương, chính sách, pháp luật. Giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức nhà nước;

4. Hiệp thương dân chủ cử Ban Thường trực; cử, cử bổ sung, thay thế hoặc cho thôi các chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên Thường trực, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

5. Xét, quyết định kết nạp làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

6. Ra lời kêu gọi nhân dân địa phương hưởng ứng chủ trương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với sự kiện quan trọng khi cần thiết.

Điều 24. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) do Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hiệp thương dân chủ cử, là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội, bao gồm:

a) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp; trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;

b) Các Trưởng ban công tác Mặt trận;

c) Một số cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam sinh sống ở nước ngoài;

d) Một số Chủ tịch công đoàn công ty, nghiệp đoàn, hội lao động đóng trên địa bàn. Đại diện lãnh đạo của một số tổ chức kinh tế tập thể và thành phần kinh tế khác ở địa phương;

đ) Một số cán bộ chuyên trách và không chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa trước.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn như của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, quy định tại Điều 23 Điều lệ này. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã còn có nhiệm vụ, quyền hạn: Ra quyết định thành lập Ban công tác Mặt trận, ra văn bản công nhận Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; thảo luận và quyết định những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc do Ban Thường trực trình.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã họp thường kỳ ít nhất ba tháng một lần.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch chủ tọa hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 25. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện (gọi chung là Ban Thường trực) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam, là cơ quan đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp giữa hai kỳ họp.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách và các Ủy viên Thường trực là những người hoạt động chuyên trách. Số lượng Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Ban Thường trực có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền, Ban Thường trực cấp trên trực tiếp. Thay mặt Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp ý kiến, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc thực hiện các chính sách pháp luật tại địa phương. Giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức nhà nước;

d) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;

đ) Xem xét công nhận việc cử, bổ sung hoặc thay thế chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;

e) Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

g) Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với cơ quan nhà nước, các tổ chức thành viên;

h) Tổ chức, hướng dẫn, bảo đảm điều kiện hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

i) Ban hành quyết định, thông tri, quy chế phối hợp công tác và kiểm tra thực hiện các văn bản đó;

k) Xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện họp thường lệ mỗi tháng ít nhất hai lần.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp chủ tọa phiên họp của Ban Thường trực. Nếu Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Thường trực chủ tọa phiên họp.

Điều 26. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ban Thường trực cấp xã) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là cơ quan đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữa hai kỳ họp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Ban Thường trực cấp xã gồm có Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

3. Ban Thường trực cấp xã có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các kỳ họp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền, Ban Thường trực cấp trên trực tiếp. Góp ý kiến, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền về việc thực hiện chính sách, pháp luật tại địa phương;

d) Tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân; các nhiệm vụ Mặt trận tham gia xây dựng và củng cố chính quyền; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ công chức nhà nước; thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo ở địa phương;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban công tác Mặt trận, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng;

e) Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với chính quyền và các tổ chức thành viên cùng cấp;

g) Hướng dẫn hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

h) Ban hành quyết định, quy chế phối hợp công tác và tổ chức thực hiện các văn bản đó;

i) Xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã họp thường lệ mỗi tháng ít nhất hai lần.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ tọa phiên họp của Ban Thường trực. Nếu Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Thường trực chủ tọa phiên họp.

Điều 27. Ban công tác Mặt trận

1. Ban công tác Mặt trận được thành lập ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố ... (gọi chung là khu dân cư).

2. Cơ cấu của Ban công tác Mặt trận bao gồm:

a) Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã cư trú ở khu dân cư;

b) Đại diện chi ủy;

c) Những người đứng đầu của chi đoàn Thanh niên, chi hội Phụ nữ, chi hội Nông dân, chi hội Cựu chiến binh, chi hội Người cao tuổi, chi hội Chữ Thập đỏ ...;

d) Một số người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong các dân tộc, các tôn giáo...;

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ra quyết định thành lập Ban công tác Mặt trận, trong đó có chức danh Trưởng ban, Phó ban.

4. Khi có sự thay đổi Trưởng ban, Phó ban hoặc thay đổi, bổ sung thành viên Ban công tác Mặt trận, thì Ban công tác Mặt trận báo cáo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ra quyết định thay đổi, bổ sung.

5. Ban công tác Mặt trận có chức năng phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên; phối hợp với Trưởng thôn (làng, ấp, bản...) để thực hiện nhiệm vụ:

a) Trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân; chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp;

b) Thu thập, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân ở khu dân cư với cấp ủy Đảng và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

c) Động viên nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức nhà nước;

d) Phối hợp thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư.

Chương V

QUAN HỆ GIỮA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP, QUAN HỆ GIỮA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VỚI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, VỚI NHÂN DÂN

Điều 28. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

1. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra.
2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới thực hiện chủ trương, chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; kiến nghị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên về các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trao đổi kinh nghiệm, phối hợp và giúp đỡ nhau trong hoạt động.

Điều 29. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với cơ quan Nhà nước

1. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các cơ quan Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.
2. Quan hệ phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước được thực hiện theo quy chế phối hợp công tác do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan nhà nước hữu quan ở từng cấp ban hành.

Điều 30. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với nhân dân

Trong quan hệ với nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, phát huy vai trò người tiêu biểu, xây dựng cộng đồng dân cư tự quản hoạt động trên cơ sở hương ước, quy ước; động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ công chức nhà nước; thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Chương VI KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 31. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc thì được khen thưởng.

Hình thức khen thưởng cao nhất của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Đại đoàn kết dân tộc".

Điều 32. Kỷ luật

Thành viên làm trái những quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thì tùy mức độ sai phạm mà bị khiển trách, cảnh cáo hoặc thôi công nhận là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp xem xét, quyết định hình thức kỷ luật thành viên ở cấp mình.

Chương VII

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, TÀI SẢN CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 33. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm:

1. Kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp;
2. Kinh phí được cấp khi thực hiện các chương trình, dự án;
3. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh theo pháp luật;
4. Tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài ủng hộ.

Kinh phí của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp nào do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Tài sản

Tài sản của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm:

1. Tài sản Nhà nước giao;
 2. Tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài tặng cho.
- Việc nhận, quản lý, sử dụng tài sản đó theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này có hiệu lực từ ngày Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII thông qua.

Những quy định trước đây trái với Điều lệ này đều bãi bỏ.

Điều 36. Sửa đổi Điều lệ

Chỉ có Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mới có quyền sửa đổi Điều lệ.

Điều 37. Hướng dẫn thi hành

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều lệ này.

Điều lệ này đã được Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII họp tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 9 năm 2009 nhất trí thông qua.

ĐIỀU LỆ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
(Sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
Khóa VIII)

Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, được thành lập ngày 18 tháng 11 năm 1930.

Trải qua các thời kỳ hoạt động với những tên gọi khác nhau, Mặt trận không ngừng phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết dân tộc Việt Nam - một nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Kế tục và phát huy vai trò lịch sử của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam qua các thời kỳ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay chủ trương phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, không phân biệt thành phần xã hội, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, quá khứ, ý thức hệ và chính kiến, miễn là tán thành công cuộc đổi mới, nhằm mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh", góp phần tích cực vào sự nghiệp hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Biểu trưng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hình tròn, nửa phía trên là hình tượng cờ đỏ sao vàng năm cánh, dưới là hoa sen trắng. Đường ngoài vòng cung màu vàng biểu hiện hai nhánh lúa vươn lên nâng dòng chữ Mặt trận Tổ quốc trên nền cờ đỏ. Phía dưới cùng là hình tượng nửa bánh xe màu đỏ có dòng chữ Việt Nam.

Ngày 18 tháng 11 hằng năm là Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và là Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chương I

THÀNH VIÊN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 1. Thành viên

Thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Việc gia nhập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, tán thành Điều lệ và các quy định cụ thể của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xem xét công nhận.

Điều 2. Quyền và trách nhiệm của thành viên tổ chức

1. Quyền của thành viên tổ chức

a) Thảo luận, chất vấn, đánh giá, kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chủ trì hiệp thương giữa các thành viên có liên quan, nhằm hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động nhân dân theo sáng kiến của tổ chức mình;

c) Giới thiệu người để hiệp thương cử vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức mình;

đ) Tham gia các hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

e) Được cung cấp thông tin về hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

2. Trách nhiệm của thành viên tổ chức

a) Thực hiện Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quy chế phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

cấp; các chương trình phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên với cơ quan nhà nước cùng cấp có liên quan;

b) Tập hợp ý kiến, kiến nghị của thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân và kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

c) Tuyên truyền, vận động thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân thực hiện Hiến pháp và pháp luật, thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Vận động các thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên của tổ chức mình thực hiện đúng chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc;

đ) Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ những tổ chức, cá nhân chưa gia nhập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhưng có tinh thần hưởng ứng, ủng hộ, thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

e) Tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của thành viên cá nhân

1. Quyền của thành viên cá nhân

a) Thảo luận, kiến nghị, chất vấn về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

b) Được mời tham gia thực hiện nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam liên quan đến lĩnh vực công tác; đề xuất các nội dung về chương trình công tác và chính sách cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

c) Thay mặt Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tham gia các hoạt động liên quan đến công tác Mặt trận khi được phân công;

d) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình;

đ) Được mời dự hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nơi mình cư trú;

e) Được cung cấp thông tin về hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

g) Được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tạo điều kiện để hoàn thành trách nhiệm của mình trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Trách nhiệm của thành viên cá nhân

a) Thực hiện Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm của thành viên với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp theo quy định;

b) Tập hợp và phản ánh tình hình về lĩnh vực mình đại diện, hoạt động với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

c) Phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, động viên, đoàn kết nhân dân ở nơi cư trú và trong lĩnh vực hoạt động, công tác để thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì và phát động;

d) Tham gia các hoạt động khi được mời và góp ý các văn bản khi được yêu cầu;

đ) Lắng nghe, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân nơi mình công tác và cư trú với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Điều 4. Quan hệ giữa các thành viên

Quan hệ giữa các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là hợp tác bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động để cùng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Nhà nước và Chương trình Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Chương II

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động.

Khi phối hợp và thống nhất hành động, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tuân theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đồng thời vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình.

Điều 6. Hệ thống tổ chức

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tổ chức theo cấp hành chính:

- Trung ương;
- Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh);
- Huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện);
- Xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); Ở mỗi cấp có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Dưới cấp xã có Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Điều 7. Đại hội

1. Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp là cơ quan hiệp thương cao nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó, 5 năm tổ chức một lần.

2. Số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương thỏa thuận.

3. Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo nhiệm kỳ của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ mới;

b) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Hiệp thương dân chủ cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Thông qua Nghị quyết đại hội.

4. Số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương do hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó thỏa thuận theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp. Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp nào do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó triệu tập, có nhiệm vụ:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo nhiệm kỳ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình nhiệm kỳ mới;

b) Góp ý kiến vào dự thảo báo cáo, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và sửa đổi Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (nếu có);

c) Hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

d) Hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp;

đ) Thông qua Nghị quyết đại hội.

Điều 8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó.

2. Số lượng Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam cấp nào, do đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam cấp đó hiệp thương thỏa thuận và quyết định theo cơ cấu thành phần quy định tại Điều 13, Điều 22, Điều 24 Điều lệ này và hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp.

3. Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp đương nhiên không còn là Ủy viên trong những trường hợp sau đây:

a) Không còn là đại diện của tổ chức thành viên đã cử ra;

b) Không còn là đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới hoặc Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư;

c) Cán bộ Mặt trận chuyên trách chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu. Việc cử người thay thế do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó quyết định.

4. Trong nhiệm kỳ đại hội, khi cần tăng thêm Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp có quyền cử bổ sung một số Ủy viên

Ủy ban nhưng không vượt quá 10% tổng số Ủy viên đã được đại hội cử ra.

Trường hợp đặc biệt vượt quá 10% do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét, quyết định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thể cử một số Phó Chủ tịch không chuyên trách.

6. Trong nhiệm kỳ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nếu có sự thay đổi về đơn vị hành chính thì việc kiện toàn

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường trực ở cấp hành chính đó do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp thông nhất với các cơ quan có liên quan hướng dẫn.

Điều 9. Việc cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Việc cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam các cấp tại Điều 14, Điều 23 và Điều 24 của Điều lệ này được thực hiện theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, nếu không nhất trí được thì bầu bằng phiếu kín; người trúng cử phải được quá nửa tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của cấp bầu tín nhiệm.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có hướng dẫn cụ thể.

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban Thường trực

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp làm việc theo chế độ tập thể bàn bạc và quyết định theo đa số, có phân công cá nhân phụ trách.

Điều 11. Tổ chức và cán bộ cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được quy định tại Luật

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các văn bản pháp luật liên quan, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sau khi thống nhất với

cơ quan có thẩm quyền, quy định về tổ chức và cán bộ của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức và cán bộ của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có trách nhiệm tổ chức việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực, phẩm chất, nghiệp vụ cho cán bộ Mặt trận theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Khi có sự thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã giữa nhiệm kỳ, Ban Thường trực cấp đó phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp. Việc cử, bổ sung, công nhận chức danh đó tiến hành theo quy định tại Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 25 Điều lệ này.

Điều 12. Tổ chức tư vấn, cộng tác viên

1. Tổ chức tư vấn, cộng tác viên là tổ chức, cá nhân không chuyên trách, gồm: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chuyên gia ở một số lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ giúp Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành lập các tổ chức tư vấn, xây dựng đội ngũ cộng tác viên ở cấp mình. Riêng các Hội đồng tư vấn ở cấp Trung ương do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định thành lập.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp hướng dẫn, bảo đảm điều kiện cho hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của cấp mình.

Chương III

CÁC CƠ QUAN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM Ở CẤP TRUNG ƯƠNG

Điều 13. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi tắt là Ủy ban Trung ương) do Đại hội đại biểu toàn quốc

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử, là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ Đại hội, bao gồm:

1. Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp. Trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;

2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

3. Một số cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Hiệp thương dân chủ ban hành chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm nhằm thực hiện chương trình hành động của Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Hiệp thương dân chủ cử Đoàn Chủ tịch, cử, cử bổ sung, thay thế, cho thôi các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký, các Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cử bổ sung, thay thế, cho thôi Ủy viên Ủy ban Trung ương, Ủy viên Đoàn Chủ tịch;

3. Xét, quyết định công nhận, cho thôi làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

4. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

5. Quyết định việc tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ tiếp theo.

Điều 15. Chế độ họp Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam họp thường kỳ một năm một lần, họp chuyên đề hoặc bất thường theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

Chủ trì hội nghị Ủy ban Trung ương do Đoàn chủ tịch quyết định.

Điều 16. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi tắt là Đoàn Chủ tịch) do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là đại diện của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữa hai kỳ họp.

2. Đoàn Chủ tịch bao gồm các vị:

- Người đứng đầu hoặc đại diện lãnh đạo của tổ chức chính trị; người đứng đầu của các tổ chức chính trị - xã hội, một số tổ chức xã hội;

- Một số cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp xã hội, trong các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam;

- Một số vị Ủy viên Ủy ban Trung ương là cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ở cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc địa phương.

Số lượng Ủy viên Đoàn Chủ tịch do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Chủ tịch

Đoàn Chủ tịch có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Quyết định những chủ trương, công tác để thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động và Nghị quyết của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

3. Trình dự án luật; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân ra trước Quốc hội;

4. Hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

5. Cùng với Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ ban hành và kiểm điểm việc thực hiện quy chế phối hợp công tác;

6. Khi cần thiết ra lời kêu gọi nhân dân hưởng ứng chủ trương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với sự kiện trọng đại của đất nước; ra tuyên bố thể hiện chính kiến đối với sự kiện quan trọng trên thế giới;

7. Thực hiện chủ trương đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

8. Cho ý kiến về việc cử bổ sung, thay thế, cho thôi chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký, Phó Chủ tịch, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trước khi trình Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định;

9. Quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn.

Điều 18. Chế độ họp Đoàn Chủ tịch

Đoàn Chủ tịch họp thường kỳ sáu tháng một lần, họp chuyên đề hoặc bất thường theo đề nghị của Ban Thường trực. Khi họp chuyên đề, Đoàn Chủ tịch có thể mời thêm một số Ủy viên Ủy ban và các chuyên gia có liên quan tham dự.

Chủ trì Hội nghị Đoàn Chủ tịch do Ban Thường trực quyết định.

Điều 19. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Đoàn Chủ tịch, là cơ quan đại diện của Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Trung ương giữa hai kỳ họp.

2. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gọi tắt là Ban Thường trực) gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký và các Phó Chủ tịch chuyên trách, là những người hoạt động chuyên trách.

Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực

Ban Thường trực có những nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chuẩn bị các hội nghị của Đoàn Chủ tịch và giúp Đoàn Chủ tịch chuẩn bị các hội nghị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Tổ chức thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm của Ủy ban Trung ương; các nghị quyết của Ủy ban Trung ương, Đoàn Chủ tịch; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

3. Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước. Thay mặt Ủy ban Trung ương và Đoàn Chủ tịch để kiến nghị với Đảng, Nhà nước về các chủ trương, chính sách pháp luật cần ban hành, sửa đổi;

4. Chuẩn bị các dự án luật để Đoàn Chủ tịch xem xét trình Quốc hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

5. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

6. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; Tổ chức Hội nghị Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh hằng năm;

7. Xem xét công nhận việc cử, bổ sung hoặc thay đổi chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh;

8. Hướng dẫn, bảo đảm điều kiện hoạt động của các Hội đồng tư vấn và quyết định sử dụng đội ngũ cộng tác viên của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

9. Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc ở cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

10. Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với cơ quan nhà nước, tổ chức thành viên;

11. Ban hành và kiểm tra việc thực hiện các văn bản theo thẩm quyền;

12. Xét, quyết định việc khen thưởng, kỷ luật.

Điều 21. Chế độ họp Ban Thường trực

1. Ban Thường trực họp thường kỳ mỗi tháng hai lần, họp chuyên đề hoặc bất thường khi cần thiết.

2. Chủ tịch chủ trì hoặc phân công người chủ trì các phiên họp của Ban Thường trực.

Chương IV

**CƠ QUAN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
CÁC CẤP Ở ĐỊA PHƯƠNG**

Điều 22. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) do Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện hiệp thương dân chủ cử, là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội, bao gồm:

a) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp; trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;

b) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;

c) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện họp thường kỳ sáu tháng một lần, họp bất thường hoặc chuyên đề theo đề nghị của Ban Thường trực cùng cấp.

Chủ trì Hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp do Ban Thường trực cùng cấp quyết định.

Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Thảo luận về tình hình và kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động thời gian qua; quyết định chương trình phối hợp và

thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình thời gian tới;

2. Hiệp thương dân chủ cử, cử bổ sung, thay thế hoặc cho thôi các chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên Thường trực, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

3. Xét, quyết định kết nạp làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

4. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

5. Hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

6. Ra lời kêu gọi nhân dân địa phương hưởng ứng chủ trương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với sự kiện quan trọng khi cần thiết;

7. Quyết định việc tổ chức Đại hội đại biểu cấp mình theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp.

Điều 24. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) do Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hiệp thương dân chủ cử, là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội, bao gồm:

a) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp; trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo;

b) Một số Trưởng ban công tác Mặt trận;

c) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (nếu có) và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Một số cán bộ chuyên trách và không chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa trước.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn như của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, quy định tại Điều 23 Điều lệ này. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã còn có nhiệm vụ, quyền hạn: Quyết định thành lập Ban công tác Mặt trận, công nhận Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; thảo luận và quyết định những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc do Ban Thường trực trình.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã họp thường kỳ ba tháng một lần, họp bất thường hoặc chuyên đề theo đề nghị của Ban Thường trực. Chủ tịch, Phó Chủ tịch chủ trì hội nghị.

Điều 25. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện (gọi tắt là Ban Thường trực) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó, là cơ quan đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp giữa hai kỳ họp.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách và các Ủy viên Thường trực, là những người hoạt động chuyên trách. Số lượng Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Ban Thường trực có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của mình;

c) Tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và Ban Thường trực cấp trên trực tiếp;

d) Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;

e) Xem xét công nhận việc cử, bổ sung hoặc thay thế chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới trực tiếp;

g) Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;

h) Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với cơ quan nhà nước, các tổ chức thành viên;

- i) Tổ chức, hướng dẫn, bảo đảm điều kiện hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình;
- k) Ban hành và kiểm tra thực hiện các văn bản theo thẩm quyền;
- l) Xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện họp thường kỳ mỗi tháng hai lần, họp bất thường khi cần thiết. Chủ tịch chủ trì hoặc phân công người chủ trì các phiên họp của Ban Thường trực cùng cấp.

Điều 26. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ban Thường trực cấp xã) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã hiệp thương dân chủ cử trong số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là cơ quan đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giữa hai kỳ họp.

2. Ban Thường trực cấp xã gồm có Chủ tịch, không quá hai Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

3. Ban Thường trực cấp xã có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các kỳ họp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của mình;

c) Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

d) Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, ở địa phương;

đ) Tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân; các nhiệm vụ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng và củng cố chính quyền; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở; tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo ở địa phương;

e) Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban công tác Mặt trận, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng;

g) Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với chính quyền và các tổ chức thành viên cấp xã;

h) Hướng dẫn hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;

i) Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản theo thẩm quyền;

k) Xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã họp thường kỳ mỗi tháng hai lần, họp bất thường khi cần thiết.

Chủ tịch chủ trì hoặc phân công người chủ trì các phiên họp của Ban Thường trực.

Điều 27. Ban Công tác Mặt trận

1. Ban Công tác Mặt trận được thành lập ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố ... (gọi chung là khu dân cư) có nhiệm kỳ là 5 năm.

2. Cơ cấu của Ban Công tác Mặt trận bao gồm:

a) Một số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã cư trú ở khu dân cư;

b) Đại diện chi ủy;

c) Người đứng đầu của chi hội Người cao tuổi, chi hội Cựu chiến binh, chi hội Nông dân, chi hội Phụ nữ, chi đoàn Thanh niên, chi hội Chữ Thập đỏ ...;

d) Một số người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong các dân tộc, tôn giáo...;

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ra quyết định thành lập Ban Công tác Mặt trận, trong đó có chức danh Trưởng ban, Phó ban.

4. Khi có sự thay đổi Trưởng ban, Phó ban hoặc thay đổi, bổ sung thành viên Ban công tác Mặt trận, thì Ban Công tác Mặt trận tiến hành hiệp thương cử bổ sung, thay thế báo cáo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ra quyết định công nhận.

5. Ban Công tác Mặt trận có chức năng phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên; phối hợp với Trưởng thôn (làng, ấp, bản...) để thực hiện nhiệm vụ:

a) Trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân; chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp;

b) Thu thập, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân ở khu dân cư với cấp ủy Đảng và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

c) Động viên nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

d) Phối hợp thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư.

6. Ban Công tác Mặt trận họp thường kỳ mỗi tháng một lần, họp bất thường khi cần thiết. Trưởng ban Công tác Mặt trận triệu tập và chủ trì cuộc họp.

Chương V

QUAN HỆ GIỮA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP, QUAN HỆ GIỮA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VỚI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, VỚI NHÂN DÂN

Điều 28. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

1. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới thực hiện chủ trương, chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; kiến nghị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên về các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trao đổi kinh nghiệm, phối hợp và giúp đỡ nhau trong hoạt động.

Điều 29. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với cơ quan Nhà nước

1. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các cơ quan Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

2. Quan hệ phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước được thực hiện theo quy chế phối hợp công tác do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan nhà nước hữu quan ở từng cấp ban hành.

Điều 30. Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với nhân dân

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho các tầng lớp nhân dân, mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, phát huy vai trò người tiêu biểu, xây dựng cộng đồng dân cư tự quản hoạt động trên cơ sở hương ước, quy ước; động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng

và Nhà nước; thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước.

Chương VI

KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 31. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc và công tác Mặt trận thì được khen thưởng. Những cá nhân có quá trình công tác, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và công tác

Mặt trận thì được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam xem xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Đại đoàn kết dân tộc”.

Điều 32. Kỷ luật

Thành viên nào làm trái quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vi phạm pháp luật thì tùy mức độ sai phạm sẽ bị khiển trách hoặc cảnh cáo hoặc không được công nhận là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp xem xét, quyết định hình thức kỷ luật thành viên ở cấp mình.

Chương VII

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, TÀI SẢN

CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Điều 33. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm:

1. Kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp;
2. Kinh phí được cấp khi thực hiện các chương trình, dự án;
3. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh theo pháp luật;
4. Tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài ủng hộ.

Kinh phí của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp nào do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Tài sản

Tài sản của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp bao gồm:

1. Tài sản Nhà nước giao;
2. Tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài tặng cho.

Việc nhận, quản lý, sử dụng tài sản đó theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này có hiệu lực từ ngày Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII thông qua.

Những quy định trước đây trái với Điều lệ này đều được bãi bỏ.

Điều 36. Hướng dẫn thi hành và sửa đổi Điều lệ

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều lệ này.

2. Chỉ Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

Điều lệ này đã được Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII họp tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 9 năm 2014 nhất trí thông qua.

Phụ lục 2

TÓM TẮT VỀ CÁC ĐẠI HỘI

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM (2004-2014)

ĐẠI HỘI LẦN THỨ VI (9-2004)

Đại hội tổ chức từ ngày 21 đến ngày 23-9-2004 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội.

Tham dự đại hội có 900 đại biểu chính thức đại diện cho các tổ chức thành viên, các địa phương, các dân tộc, tôn giáo, thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư tại nước ngoài và khoảng 200 đại biểu khách mời. Các đoàn đại biểu nước ngoài gồm: Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Ủy ban toàn quốc Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung Quốc, Mặt trận Đoàn kết xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Campuchia, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cu ba.

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VI - Đại hội đầu tiên của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thế kỷ mới, thiên niên kỷ mới - thời kỳ phát triển quan trọng của dân tộc - thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm đưa nước ta thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Chủ đề của Đại hội là: *Phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.*

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI gồm 320 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 52 vị. Ban Thường trực gồm 8 vị.

Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt

Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Huỳnh Đảm

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Lê Truyền

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Đỗ Duy Thường

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Hoà thượng Thích Trí Tịnh

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Linh mục Nguyễn Tấn Khoa

Phó Chủ tịch không chuyên trách: GS Hoàng Xuân Sính

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Cư Hoà Vần

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Phạm Lợi

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Trần Thành Long

* Tại Hội nghị lần thứ 5 Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam họp ngày 07, 08 và 09-01-2008 tại Hà Nội đã nhất trí cử:

- Ông Huỳnh Đảm, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữ chức Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Phạm Thế Duyệt nghỉ hưu theo chế độ.

- Ông Vũ Trọng Kim, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Dân vận Trung ương, Uỷ viên Đoàn Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữ chức vụ Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Huỳnh Đảm.

ĐẠI HỘI LẦN THỨ VII (9-2009)

Đại hội tổ chức từ ngày 28 đến ngày 30-9-2009 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình, Hà Nội.

Tham dự đại hội có 989 đại biểu chính thức đại diện cho các tổ chức thành viên, các địa phương, các dân tộc, tôn giáo, thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư tại nước ngoài và khoảng 200 đại biểu khách mời.

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII, với chủ đề là: *"Nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*.

Đại hội cử ra Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI (nhiệm kỳ 2009-2014) gồm 355 vị, Đoàn Chủ tịch 58 vị và Ban Thường trực 9 vị.

Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm

Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Vũ Trọng Kim

Phó Chủ tịch chuyên trách: Bà Hà Thị Liên

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Trần Hoàng Thám

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Hà Văn Núi

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Lê Bá Trình

Phó Chủ tịch chuyên trách: Bà Bùi Thị Thanh

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Nguyễn Văn Pha

Phó Chủ tịch chuyên trách: Ông Nguyễn Lam

Tại Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hiệp thương cử bà Trương Thị Ngọc Ánh, làm Phó Chủ tịch.

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Hòa thượng Thích Trí Tịnh

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Linh mục Nguyễn Công Danh

Phó Chủ tịch không chuyên trách: GS.Hoàng Xuân Sính

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Cư Hòa Vần

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Phạm Xuân Hằng

Phó Chủ tịch không chuyên trách: Ông Dương Quan Hà

Tại Hội nghị lần thứ 6 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam họp tại Hà Nội ngày 05-9-2013 đã hiệp thương cử ông Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Huỳnh Đảm nghỉ hưu theo chế độ.

ĐẠI HỘI LẦN THỨ VIII (9-2014)

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII diễn ra trong các ngày 25, 26 và 27/9/2014 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII đã diễn ra trang nghiêm, trọng thể với chủ đề: ***“Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.***

Tham dự Đại hội có 1008 đại biểu chính thức đại diện cho các tổ chức thành viên, các giai cấp, tầng lớp, 54 dân tộc anh em, các tôn giáo, lực lượng vũ trang nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài và cán bộ Mặt trận chuyên trách các cấp.

Đại hội thống nhất Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII, gồm 5 chương trình:

Chương trình 1: Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc;

Chương trình 2: Phát huy tinh thần sáng tạo và tự quản của nhân dân, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước;

Chương trình 3: Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh;

Chương trình 4: Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết hữu nghị và hợp tác quốc tế;

Chương trình 5: Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Đại hội hiệp thương cử ra Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII, gồm 383 người. Tại Hội nghị lần thứ nhất Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII đã Hiệp thương cử Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII gồm 62 vị.

Ông Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Ông Vũ Trọng Kim, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Các ông, bà: Trương Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Văn Pha, Bùi Thị Thanh, Lê Bá Trình, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII.

* Các Phó Chủ tịch không chuyên trách:

Ông Đào Văn Bình, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Linh mục Nguyễn Công Danh, Chủ tịch Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Bà Võ Thị Dung, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Ông Phạm Xuân Hằng, nguyên Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VII, nguyên Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học -

Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Hòa thường Thích Thiện Nhơn, Quyền Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Ông Tráng A Pao, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ nhiệm Hội đồng dân tộc của Quốc hội khóa XI, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII.

* Tại Hội nghị lần thứ 3 Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (tháng 10-2015) đã hiệp thương bổ sung ông Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy TP.Cần Thơ làm Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; tại Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (tháng 4-2016) đã hiệp thương bổ sung ông Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, làm Phó Chủ tịch-Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thay ông Vũ Trọng Kim nghỉ hưu theo chế độ.

Tại Hội nghị lần thứ 7 Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (tháng 6-2017) đã hiệp thương bổ sung ông Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch-Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam làm Chủ tịch thay ông Nguyễn Thiện Nhân chuyển công tác.

* Tại Hội nghị lần thứ 7 Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (tháng 6-2017) đã hiệp thương, cử ông Nguyễn Hữu Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh Quảng Trị làm Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

* Tại Hội nghị lần thứ 8 Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (tháng 1-2018) đã hiệp thương, cử ông Hầu A Lềnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo Tây Bắc giữ chức Phó Chủ tịch-Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

Phụ lục 3
CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN
CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

1. Đảng Cộng sản Việt Nam
2. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
3. Hội Nông dân Việt Nam
4. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
5. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam .
6. Hội Cựu chiến binh Việt Nam
7. Quân đội Nhân dân Việt Nam
8. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
9. Hiệp hội các Hội Văn học - Nghệ thuật Việt Nam
10. Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt Nam
11. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam
12. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
13. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
14. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
15. Hội Luật gia Việt Nam
16. Hội Nhà báo Việt Nam
17. Hội Phật giáo Việt Nam
18. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam
19. Hội Làm vườn Việt Nam
20. Hội Người mù Việt Nam
21. Hội Sinh vật cảnh Việt Nam
22. Hội Đông y Việt Nam
23. Tổng hội Y dược học Việt Nam
24. Hội Người cao tuổi Việt Nam
25. Hội Kế hoạch hoá gia đình Việt Nam
26. Hội Khuyến học Việt Nam
27. Hội Bảo trợ tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam
28. Hội Châm cứu Việt Nam
29. Tổng hội thánh Tin lành Việt Nam
30. Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài
31. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam
32. Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin Việt Nam
33. Hội Mỹ nghệ - kim hoàn - đá quý Việt Nam
34. Hội Cựu giáo chức Việt Nam

35. Hội Xuất bản - in - phát hành sách Việt Nam
36. Hội Nghề cá Việt Nam
37. Hiệp hội sản xuất kinh doanh của người tàn tật Việt Nam
38. Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam
39. Hội Y tế Công cộng Việt Nam
40. Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam
41. Hiệp hội các Trường đại học, cao đẳng ngoài công lập Việt Nam
42. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam
43. Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt-Đức
44. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam
45. Hội Nước sạch và Môi trường Việt Nam
46. Hội Truyền thống Đường Trường Sơn

Phụ lục 4

CÁC HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CỦA ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MTTQ VIỆT NAM HIỆN NAY

1. Hội đồng Tư vấn về Dân chủ - Pháp luật
2. Hội đồng Tư vấn về Kinh tế
3. Hội đồng Tư vấn về Khoa học - Giáo dục
4. Hội đồng Tư vấn về Tôn giáo
5. Hội đồng Tư vấn về Dân tộc
6. Hội đồng Tư vấn về Đối ngoại và Kiêu bào
7. Hội đồng Tư vấn về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

MỤC LỤC

	Trang
LỜI NÓI ĐẦU	1
Chương 1: MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỪ NĂM 2004 ĐẾN NĂM 2009	4
I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ VÀ VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI	4
1. Tình hình thế giới và trong nước những năm đầu thế kỷ XXI	4
2. Phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI nhiệm kỳ 2004-2009	8
II. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN	14
1. Chủ trương và phương thức hoạt động	14
2. Kiến toàn tổ chức, xây dựng bộ máy của Mặt trận các cấp	18
3. Tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên	23
4. Phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu	25
5. Hoạt động của các tổ chức tư vấn, lực lượng cộng tác viên	28
6. Thực hiện Quy chế phối hợp công tác hàng năm giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Chính phủ	30
7. Công tác tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và thi đua khen thưởng	45
III. THỰC HIỆN ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI, XÂY DỰNG VÀ MỞ RỘNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN	48
1. Phát triển các tổ chức thành viên và quy tụ các cá nhân tiêu biểu	48
2. Đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước	53
3. Triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.	60
4. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế	64
IV. ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA, GÓP PHẦN PHÁT	67

TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH	
1. Góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội	67
2. Góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh	84
V. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP	89
1. Tham gia công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội X của Đảng	90
2. Tham gia vào cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 và bầu cử Quốc hội khóa XII	91
3. Thực hiện Quyền sáng kiến pháp luật, góp phần hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	98
4. Đẩy mạnh giám sát hoạt động bộ máy nhà nước và phản biện xã hội	103
5. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân	111
VI. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VII	115
Chương 2: MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2014	135
I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM	135
1. Bối cảnh thế giới và trong nước	135
2. Phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ 2009-2014	142
II. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN CÁC CẤP VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN	148
1. Chủ trương và phương thức hoạt động	148
2. Kiến toàn tổ chức, xây dựng bộ máy của Mặt trận các cấp	158
3. Đẩy mạnh phối hợp giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên	168
4. Phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu	171
5. Thực hiện Quy chế phối hợp công tác hàng năm giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban Thường	175

vụ Quốc hội, với Chủ tịch nước và với Chính phủ

III. MẶT TRẬN GÓP PHẦN THỰC HIỆN ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI, 190
XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, ĐỐI NGOẠI
NHÂN DÂN VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

1. Thực hiện đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 190
2. Tăng cường đối thoại nhân dân và đoàn kết quốc tế 210

IV. MẶT TRẬN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA- 221
XÃ HỘI, AN NINH, QUỐC PHÒNG

1. Đẩy mạnh các phong trào thi đua góp phần phát triển kinh tế 221
2. Mặt trận góp phần phát triển văn hóa - xã hội 238
3. Mặt trận góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng 249

V. MẶT TRẬN THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ 254
CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

1. Mặt trận Tổ quốc với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, 254
Đại hội XI
2. Tham gia vào cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và 259
bầu cử Quốc hội khóa XIII
3. Thực hiện Quyền sáng kiến pháp luật, góp phần hoàn thiện đường 268
lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước
4. Đẩy mạnh giám sát hoạt động bộ máy nhà nước và phản biện xã hội 273
5. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp 280
pháp của công dân

VI. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MẶT TRẬN TỔ QUỐC 285
VIỆT NAM LẦN THỨ VIII

KẾT LUẬN 301

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 314

PHỤ LỤC 324